

Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc
Giám định: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Đường đến Hạnh phúc

Giảng giải “Đệ Tử Quy”

Tập II

Tái bản lần 3



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Vì lợi ích mười năm trồng cây
Vì lợi ích trăm năm trồng người



CHỦ GIẢNG: Tiến sĩ Thái Lễ Húc

Giảng ngày: 15/02 - 23/02/2005

ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

(GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY”)

Tái bản lần thứ 3 có bổ sung chỉnh sửa

TẬP II

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

PHẦN THỨ BA: GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY”(TIẾP THEO)	41
CHƯƠNG I: “NHẬP TẮC HIẾU” (Ở NHÀ PHẢI HIẾU) (tiếp theo)	43
CHÁNH VĂN 5 (Tiếp theo)	43
(VCD 11).....	44
5-1. “Thân sở hiếu, lực vi cụ” (Cha mẹ thích dốc lòng làm) – (tiếp theo)	44
Thứ tư: Ý nghĩa của “Phú, Quý” chân thực.....	44
Một là: “Phú” là bản thân thường hoan hỷ vui vẻ.....	45
Hai là: “Quý” là người khác hoan hỷ khi gặp bạn	46
1- Vì sao làm quan lại là “Quý”? Lo cho dân nên dân quý.....	46
2- Không làm quan, được người quý cũng là “Quý”.....	47
Làm sao để mọi người quý? Luôn giúp đỡ người.....	47
Thứ năm: Làm thế nào để có “Phú, Quý” chân thật?	49
Một là: Biết đủ thường vui	50
Hai là: Không lo, không nghĩ là vui	51
1- Đạo lý nhân quả phải hiểu rõ tâm sẽ an.....	51
2- Phải đặt nền móng (gieo nhân) cho con từ nhỏ	51
Ba là: Thân thể khỏe mạnh là vui.....	52
Bốn là: Giúp người là vui.....	53
Năm là: Ăn ngon, ngủ ngon là vui	55
3. Sở thích của thánh nhân là gì?.....	56
Thứ nhất: “Cha mẹ đều còn, anh em không ai bị gì”	56
Một là: “Phụ mẫu câu tồn” (Cha mẹ đều còn)	56
Hai là: “Huynh đệ vô cố” (Anh em không bị gì)	57
Thứ hai: “Ngửa mặt lên trời không hổ, cúi đầu với người không thẹn”	58
Thứ ba: “Được và dạy anh tài trong thiên hạ”	58

Một là: Là dốc hết bốn phận vì đồng loại	59
Hai là: Cuộc sống có những bốn phận nào?	60
1- Chiều sáng lịch sử đời mình – Là không có lỗi với chính mình	62
2- Chiều sáng lịch sử cha mẹ - Là hành hiếu đạo	62
3- Chiều sáng lịch sử con cái – Là vun bồi nền tảng đức hạnh cho con cái	63
4- Chiều sáng lịch sử anh em – Là hòa thuận, thương yêu..	63
5- Chiều sáng lịch sử vợ (chồng) – Là thức dạy tiềm năng của đối phương	64
6- Chiều sáng lịch sử thầy giáo – Là y giáo phụng hành.....	65
7- Chiều sáng lịch sử tổ tông – Là kế thừa tuyệt học thánh hiền	69
Ba là: Thành công nhờ chân thành	70
Bốn là: Thúc đẩy giáo huấn Thánh Hiền từ gia đình đến xã hội.....	73
Kế thừa thế nào?	73
4. “Dốc lòng” đáp ứng sở thích của cha mẹ	74
Thứ nhất: Đối với sở thích vật chất hợp với nhân sinh	75
Một là: Tận tâm tận lực đáp ứng cho cha mẹ	75
(VCD 12).....	77
1- Trước khi nhận vật gì phải xem nguồn gốc.....	78
2- Qua mỗi câu chuyện cần rút ra bài học đạo lý giáo dục..	79
Hai là: Chủ động tìm hiểu sở thích của cha mẹ	79
Thứ hai: Đối với sở thích tinh thần.....	81
Một là: Con cái phải giữ thân thể khỏe mạnh	81
1- Việc ăn uống phải rất cẩn thận, lành mạnh	81
2- Ăn thịt nhiều dẫn đến thừa chất béo.....	82
1) Thừa chất béo thân thể tỏa a xít, nội tạng bị phá hủy..	83
2) A xít nhiều thì bị loãng xương.....	84
3) Thịt còn có độc tố hữu hình.....	85
4) Thịt có độc tố vô hình tiết ra khi con vật bị giết.....	86

5) Chăn nuôi dẫn đến biến đổi khí hậu toàn cầu.....	87
6) Đất đai, nguồn nước ô nhiễm do chất thải động vật....	88
Hai là: Thường nên về thăm cha mẹ	89
5. Đáp ứng sở thích của người thân.....	90
Thứ nhất: Tăng thời gian chia sẻ với người thân hơn.....	90
Thứ hai: Học cách từ chối những việc “không đâu”.....	91
Một là: Pháp bảo thứ nhất chính là cha mẹ	91
Hai là: Pháp bảo thứ hai là vợ con	92
5-2. “Thân sở ố, cần vi khứ” (Cha mẹ ghét, cần thận bỏ).....	93
1. Không giao du với bạn xấu	93
Thứ nhất: Nâng cao năng lực chọn bạn của con.....	93
Thứ hai: Xem bạn đó có thực hiện giống Đệ Tử Quy?.....	94
2. Trừ bỏ những thói quen xấu	94
Thứ nhất: Thói quen hút thuốc	96
Thứ hai: Thói quen háo sắc.....	98
Chọn bạn đời phải chọn người có trách nhiệm?	100
Thứ ba: Thói quen cờ bạc	102
3. Trừ bỏ những “tập tánh” xấu.....	102
Thứ nhất: “Kiêu” (Kiêu mạn).....	103
Một là: Kiêu mạn đoạn nhân duyên gặp quý nhân.....	103
Hai là: Nuôi dưỡng thái độ khiêm nhường từ nhỏ	107
Thứ hai: “Xa” (Xa xỉ).....	108
Một là: Không đưa trẻ đến chốn ăn uống xa hoa	108
Hai là: Mẹ ngày thường không trang điểm lộng lẫy	109
Thứ ba: “Dâm” (Thường đắm vào thú vui nào đó).....	111
Một là: Cần hạn chế trẻ nhỏ với những thú vui chơi.....	111
Hai là: Hướng trẻ vào niềm vui cầu học vấn.....	111
Thứ tư: “Dật” (Chơi bời lêu lổng)	111
Nuôi dưỡng thái độ cần cù cho con được gì?.....	112
1- Hiểu sự khổ nhọc của cha mẹ, mới biết cảm ơn	112
2- Thân thể khỏe mạnh	114
3- Tích lũy kinh nghiệm	114

4- Tăng thêm ý chí của con người	115
(VCD 13).....	116
5- Mỗi quan hệ xã hội sẽ rất tốt.....	117
Với người lớn: Được dẫn dắt, quan tâm, yêu thương	117
Với cùng trang lứa: Ấn tượng tốt, dễ hòa nhập đoàn thể	117
4. Nuôi dưỡng những thói quen tốt từ nhỏ	120
5-3. “Thân hữu thương, di thân ưu” (Thân bị thương, cha mẹ lo)...	120
1. Ăn uống phải cẩn thận, lành mạnh	121
2. Mặc quần áo thời thời phải chú ý sự ấm lạnh.....	121
3. Cuộc sống phải có quy củ, giờ giấc.....	123
5-4. “Đức hữu thương, di thân tu” (Đức hạnh kém, cha mẹ tủi)	123
1. Giữ gìn đạo đức để cha mẹ được an vui.....	124
2. “Lập thân hành đạo” để cha mẹ vẻ vang	125
3. Cha mẹ giữ gìn thanh danh, để không tổn hại con	126
4. Dạy trẻ từ nhỏ không ái mộ hư vinh.....	127
5-5&6. “Thân ái ngã, hiếu hà nan; Thân tăng ngã, hiếu phương hiền	127
1. Dù cha mẹ sai, vẫn có thái độ đúng với cha mẹ	127
2. Chân thành có thể chuyển hóa điều xấu	128
Một là: Chuyện Mẫn Tử Khiên hiếu kính với mẹ kế	128
Hai là: Chuyện Vương Tường hiếu kính với mẹ kế.....	130
CHÁNH VĂN 6	133
Muốn khuyên người cần làm gì?	134
Về lâu dài	134
6-1. “Thân hữu quá, gián sử canh” (Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi) .	135
1. Phải quán chiếu ý định của mình.....	135
Thứ nhất: Một tấm lòng muốn tốt cho đối phương	135
Thứ hai: Khuyên không phải là khổng chế.....	135
2. Phải hợp thời cơ.....	137
Thứ nhất: Hành xử với người	137
Một là: Khen ở nơi công cộng đông người	137
Hai là: Nói lỗi ở nơi phòng riêng không có ai.....	137
Thứ hai: Hành xử với mình.....	138

Muốn đạo đức, học vấn thành tựu phải bỏ sĩ diện	138
Thứ ba: Chớp đúng thời điểm khuyên	138
3. Phải chú ý tới thái độ khuyên	140
6-2. “Di ngô sắc, nhu ngô thanh” (Mặt vui tươi, lời hiền hòa)	140
4. Phải có tính nhẫn nại	140
6-3. “Gián bất nhập, duyệt phúc gián” (Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp)	140
Tính kiên nhẫn với cha mẹ từ hiếu tâm mà có	141
5. Bản thân người khuyên phải có tu dưỡng	141
6. Khuyên người phải được họ tín nhiệm.....	142
(VCD 14).....	144
Thứ nhất: Làm gì để được sự tín nhiệm của người khác?	144
Một là: Biết quán sát nhu cầu của người khác	144
Hai là: Tận tâm, tận lực hy sinh vì người.....	145
1- Quan hệ cha con: Là người hiếu thảo nhất.....	145
2- Quan hệ vua tôi: Dốc lòng gánh vác công việc.....	145
3- Quan hệ vợ chồng: Chăm sóc gia đình tốt, nói năng chùng mực	146
4- Quan hệ anh em: Hết lòng quan tâm.....	146
5- Quan hệ bạn bè: Có sự qua lại lâu ngày	146
Thứ hai: Nhìn nhiều, nghe nhiều, làm nhiều, nói ít	147
Thứ ba: Khi kiến nghị không nói nhiều việc một lúc	149
Thứ tư: Khuyên ngăn phải “thiện xảo phương tiện”	150
6-4. “Hào khắp tùy, thất vô oán” (Dùng khóc khuyên, đánh không giận)	150
1. Con khuyên cha - Quan trọng là phải kiên trì	150
2. Cha khuyên con - Quan trọng là giữ thể diện cho con	151
3. Bề tôi khuyên Vua – Phải thiện xảo phương tiện.....	154
Thứ nhất: Ngụy Trưng khuyên Đường Thái Tông	154
Dùng “Nghệ thuật ngôn ngữ”	154
Thứ hai: Bính Cát khuyên Hán Vũ Đế	157
Dùng sự chính trực, sẵn sàng dùng cái chết.....	158

Thứ ba: Dĩnh Khảo Thúc khuyên Trịnh Trang Công	159
Dùng mưu trí để gỡ thế diện cho vua	159
Thứ tư: Ứng dụng trong quản trị Xí nghiệp, Quốc gia	163
Một là: Làm thế nào tìm được người tài để cộng sự?	164
1- Tu thân già (Tu thân).....	165
2- Tôn hiền dã (Tôn kính người hiền tài)	165
Hai là: Muốn cảm hóa được nhân viên làm thế nào?	166
3- Thân thân dã (Thương yêu họ hàng).....	166
Thứ năm: Ứng dụng để tu sửa bản thân.....	168
4. Vợ khuyên chồng - Quan trọng nhất là thái độ	169
Thứ nhất: Mục đích khuyên.....	170
Tâm phải nghĩ đến lợi ích đôi phương	170
Thứ hai: Thái độ khuyên.....	170
Thứ ba: Phương pháp khuyên.....	170
Thứ tư: Thời cơ khuyên	171
5. Anh em khuyên nhau – Quan trọng là “thân giáo”	172
Thứ nhất: Trần Thế Ân (thời nhà Minh) khuyên em	172
Thứ hai: Trịnh Quân (đời Hán) khuyên anh	174
(VCD 15).....	175
6. Bạn bè khuyên nhau - Quan trọng nhất là sự tín nhiệm	176
Thứ nhất: Xây dựng sự tín nhiệm bằng thời gian	176
Thứ hai: Muốn khuyên người, mình phải làm gương trước	178
CHÁNH VĂN 7	182
7-1. “Thân hữu tật, được tiên thường” (Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước).....	183
1. Trị bệnh cho cha mẹ thế nào?.....	183
Thứ nhất: Thuốc bắc nếm trước xem đủ ấm.....	183
Thứ hai: Cho cha mẹ uống thuốc nên thế nào?.....	184
Một là: Nếu là thuốc tây y không cần nếm trước.....	184
Hai là: Nước để uống thuốc phải vừa đủ ấm.....	185
Thứ ba: Dạy trẻ xử lý tình huống khi bố mẹ nguy cấp	185
Một là: Thuốc men để ở đâu?.....	186

Lấy thuốc nào?.....	186
Hai là: Rời điện thoại cấp cứu gọi số mấy?.....	186
Ba là: Số điện thoại người thân thích gần nhất	186
Thứ tư: Dạy trẻ chăm sóc cha mẹ trên giường bệnh.....	186
2. Trị “mệnh” cho cha mẹ thế nào?	186
Thứ nhất: Nhân quả của việc bố thí	187
Một là: Bố thí tài được giàu có.....	187
Hai là: Bố thí pháp được thông minh trí tuệ.....	187
Vì sao tuổi già thì trí nhớ kém?	189
Vì quý vị không cần nó nữa.....	189
Phiền não nhiều quá	189
Ba là: Bố thí vô úy được mạnh khỏe trường thọ	190
Thứ hai: Bố thí vô úy trị mệnh	191
7-2. “Trú dạ thị, bất ly sàng” (Ngày đêm hầu, không rời bước)	193
7-3. “Táng tam niên, thường bi thiết” (Tang ba năm, thường thương nhớ)	193
Thứ nhất: Đối đãi tang sự cha mẹ phải thế nào?.....	193
1- Khi ở chung thì rất cung kính.....	194
2- Khi nuôi nấng thì rất vui vẻ.....	194
3- Khi bệnh hoạn thì rất lo lắng.....	194
4- Khi tang sự thì rất thương xót	194
5- Khi tế lễ thì rất trang nghiêm	194
Thứ hai: Khi cha mẹ đã qua đời báo hiếu thế nào?	195
7-4. “Cư xứ biên, tử nhục tuyệt” (Không vui chơi, kiêng rượu thịt).....	196
7-5. “Táng tận lễ, tế tận thành” (Tang đủ lễ, cúng hết lòng).....	197
7-6. “Sự tử giả, như sự sanh” (Việc người chết, như người sống)... ..	198
III. TỔNG KẾT CHƯƠNG “NHẬP TẮC HIẾU”	199
III-1. Dạy trẻ “hiếu” phải phối hợp nhiều phương pháp	199
1. Cha mẹ phải lấy thân làm gương.....	199
2. Cha mẹ và thầy giáo hợp tác	199
3. Vợ chồng phối hợp	200
III-2. Trong nhà giáo dục phải có nguyên tắc chung	202

(VCD 16).....	204
CHƯƠNG II: “XUẤT TẮC ĐỄ”(LỄ ĐỘ VÀ KHIÊM NHƯỜNG).....	206
I. ĐỀ CHƯƠNG: “XUẤT TẮC ĐỄ”	206
I-1. Chữ “Xuất”	206
I-2. Chữ “Đễ”	206
1. “Kính anh, nhường em”	206
Thứ nhất: Ở nhà anh thương em kính, ra ngoài lễ độ khiêm nhường	206
Thứ hai: Muốn nhận biết một người phải đến nhà họ	207
Môn đăng hộ đối là gì? Gia giáo đức hạnh.....	207
2. Giáo huấn lễ tiết	208
Thứ nhất: Lễ phép gặp được quý nhân	209
Thứ hai: “Lễ” hay “Điểm số” quan trọng? Lễ	209
Thứ ba: Không “lễ” dễ xảy ra xung đột.....	210
Thứ tư: Có “lễ” mọi người hoan hỷ, hòa thuận	211
II. NỘI DUNG CHƯƠNG.....	212
CHÁNH VĂN 8	213
8-1. “Huynh đạo hữu, đệ đạo cung” (Anh thương em, em kính anh)213	
1. Lời nói hài hòa.....	214
2. “Nhẫn” trước tiên	215
Không vì chuyện nhỏ mà khởi oán hận.....	215
3. Làm gương cho con cháu đời sau.....	215
Một là: Chuyện gia đình cô Dương Thục Phương	216
Hai là: Chuyện Dữu Cồn – Một trẻ nhỏ	218
Ba là: Chuyện Lý Tích - Một vị quan lớn	219
Bốn là: Chuyện chị em thầy Thái.....	221
8-2. “Huynh đệ mục, hiếu tại trung” (Anh em hòa, là hiếu kính)....	222
1. Anh em hòa thuận, cha mẹ yên lòng là hiếu	222
2. Làm sao để gia đạo không suy?.....	222
Thứ nhất: Cần cù lao động.....	223
Thứ hai: Anh em hòa thuận, gia đình thịnh vượng.....	224
Anh em Triệu Lễ, Triệu Hiếu	225

Thứ ba: Gia đạo bại hoại là người thế nào?	227
Một là: Đều là ở thương nhân nhiều	227
Hai là: Nguyên nhân gia đạo bại hoại? Vì tích của.....	228
3. “Hiếu, Đễ” cảm động cả súc vật.....	231
Thứ nhất: Chuyện gia đình Trần Phưởng	231
Thứ hai: Chuyện về Bao Thập Phu báỉ hổ.....	232
4. “Hiếu, Đễ” cảm động cả trời đất	233
□ Chuyện Lý Trung thời nhà Nguyên	233
5. Muốn anh em hòa thuận, cha mẹ đối đãi phải bình đẳng	234
Thứ nhất: Đối đãi bình đẳng	234
Tác hại của việc đối đãi không bình đẳng	235
1- Con nuôi chiều thì tự tư.....	235
2- Con ruồng bỏ thì tiêu cực	235
Thứ hai: Gia tộc Trịnh Liêm bền lâu do đối đãi bình đẳng	236
(VCD 17).....	237
8-3. “Tài vật khinh, oán hà sanh” (Tiền của nhẹ, oán nào sanh)	239
1. Tài vật của mình phải biết xả “bình đẳng”	239
Thứ nhất: Bình đẳng về lý, không phải về sự	239
Thứ hai: Bình đẳng phải có tôn ty	239
2. Tài vật mình được chia phải biết nhường nhịn.....	241
Trương Sĩ Tuyển nhường nhịn khi chia tài sản.....	241
3. Tài vật của người không được tranh giành.....	243
Thứ nhất: Số mạng không có, giành cũng không được	243
Một là: Người bình thường số mạng an bài	244
Hai là: Người đại thiện, đại ác số mạng chuyển đổi	244
Thứ hai: Dạy trẻ không tranh giành tài vật	247
Một là: Nếu tranh giành được thì sao?	247
1- Mọi người đều xa lánh.....	248
2- Hậu quả giành ăn uống, tiêu hóa không tốt	248
3- Vui mừng chốc lát, phiền não dài lâu	249
Hai là: Nếu tranh giành không được thì sao?	249
1- Trước tiên là đau khổ.....	249

2- Sau là có thể biến thành trộm cướp	249
Ba là: Tài vật của mình cũng nhường khi bạn cần.....	250
8-4. “Ngôn ngữ nhẫn, phần tự mẫn” (Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt).....	250
1. Oán hận thường bắt đầu từ lời nói.....	251
2. Phương pháp đối trị phần nộ?	251
Thứ nhất: Phòng ngừa phần nộ?	252
Thường đọc Đệ Tử Quy.....	252
Thứ hai: Ngăn chặn phần nộ?	253
Một là: Trước khi “Phần” phải nghĩ tới hậu quả xảy ra.....	253
Hai là: Phải rèn luyện “Nhẫn”	253
Ý nghĩa chữ “Nhẫn”	254
Ba là: Thay đổi một con người không thể chốc lát	254
Bốn là: Dù người đúng hay sai, nhưng ta phải làm đúng.....	255
Năm là: Nhẫn nhịn là đang vì mọi người mà nghĩ.....	256
Thứ ba: Thu phục phần nộ thế nào?	258
Một là: Từ bi, khoan thứ	258
1- Phần nộ là gì?	260
(1) Ý nghĩa chữ “Nộ”	260
(2) Hậu quả của “nộ”	261
2- Khoan thứ là gì?	262
(1) Ý nghĩa chữ “Thứ”	262
(2) Đặt mình vào hoàn cảnh của người	263
(3) Bao dung, tha thứ	263
Hai là: Kiên trì, nhẫn nại	264
CHÁNH VĂN 9:	267
9-1&2. Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu; Trưởng giả tiên, ấu giả hậu (Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau)	268
1. Mời trưởng bối ngồi trước.....	268
Thứ nhất: Trưởng bối ngồi vị trí chủ	268
Thứ hai: Trưởng bối ngồi phải là tốt nhất.....	269
Thứ ba: Trưởng bối ngồi rồi, mới được ngồi.....	270

2. Mời trưởng bối ăn trước, uống trước.....	271
Thứ nhất: Mời trưởng bối ăn trước.....	271
Thứ hai: Đồ ngon nhường trưởng bối trước	272
“Hoạt bát” là nhanh nhẹn nghĩ đến người khác.....	272
3. Người tàn tật, đau yếu, phụ nữ, trẻ em ngồi trước	273
4. Muốn dạy trò, thầy phải học “Đệ Tử Quy” trước	276
Thứ nhất: Nghề giáo phước lớn, tội có thể cũng lớn.....	277
Thứ hai: Nghề giáo thực sự quan trọng là phải có tâm.....	278
Thứ ba: Thầy cô giáo phải rèn luyện thể nào?.....	279
Một là: Không ngừng học tập, làm gương	279
Hai là: Học mới có trí, dạy mới nhân từ.....	280
5. Muốn dạy con, cha mẹ phải học Đệ Tử Quy trước	281
6. Học lễ có lợi gì?	282
Thứ nhất: Sự nghiệp phát triển tốt sau này	282
Thứ hai: Tác động tốt đến sức khỏe sau này	284
(VCD 18).....	285
Thứ ba: Tác động chuyển biến khí chất.....	285
9-3&4. “Trưởng hô nhân, tức đại khiêu; Nhân bắt tại, kỷ tức đáo”	
(Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay; Nếu không có, mình làm	
thay)	286
1. Lễ nghi tiếp đãi khách	286
(VCD 19).....	287
Thứ nhất: Lễ nghi tiếp khách khi khách đến nhà.....	287
Thứ hai: Lễ nghi tiếp khách khi ở trường, cơ quan	290
2. Lễ nghi tiếp điện thoại.....	292
CHÁNH VĂN 10:	294
10-1. “Xưng tôn trưởng, vật hô danh” (Kính người lớn, chớ gọi tên).....	294
1. Cách xưng hô với trưởng bối.....	295
2. Cách xưng hô với lãnh đạo.....	295
3. Cách xưng hô với đồng sự.....	296
10-2. “Đối tôn trưởng, vật hiện năng” (Trước người lớn, chớ khoe	
tài)	297

1. Tài để làm gì?-.....	297
Thứ nhất: Tài hoa nghệ thuật để làm gì?	297
Một là: Không phải để sĩ diện, khoe khoang	297
Hai là: Tài hoa nghệ thuật để hy sinh phụng hiến.....	298
Thứ hai: Học tập giỏi để làm gì?	299
Một là: Học tập giỏi cũng để hy sinh phụng hiến	300
Hai là: Tại sao có trẻ lúc nhỏ rất giỏi lớn lên lại bình thường?301	
1- Vì thấy mình “quá giỏi” nên không có tấm gương để noi theo	302
2- Không được hướng dẫn quan niệm chính xác từ nhỏ ...	303
(1) Không có chí hướng	303
(2) Tài năng lúc nhỏ chỉ cốt khoe khoang.....	304
Ba là: Học vấn cao nhất là gì? Nghĩ cho người khác	304
Nghĩ cho người khác	304
Thứ ba: Đọc sách để làm gì?	307
Để hy sinh phụng hiến	308
2. Trưởng dưỡng khiêm tốn cho trẻ.....	308
3. Đoạn trừ kiêu mạn của trẻ	309
Thứ nhất: Không thường xuyên khen ngợi tài năng học tập	309
Thứ hai: Không khen ngợi tướng mạo.....	311
Thứ ba: Khi khen ngợi tài hoa nghệ thuật cần hướng dẫn trẻ mục đích thực của tài hoa là gì	312
Tài hoa phải quay về mục đích lợi ích xã hội.....	313
Thứ tư: Chỉ khen ngợi phẩm hạnh của trẻ	313
Một là: Dạy trẻ phải nỗ lực làm gương tốt cho người.....	314
Hai là: Cần khẳng định trẻ	314
Ba là: Khen ngợi hành vi nào đúng với tự tánh	315
Thứ năm: Dù là phẩm hạnh cũng không khen quá nhiều	315
Thứ sáu: Bài học ứng dụng “Tứ bất khả”	317
Một là: “Ngạo bất khả trường”	317
Hai là: “Dục bất khả túc”	318
Ba là: “Chí bất khả mẫn”	318

Bốn là: “Lạc bất khả cực”	318
10-3. “Lộ ngộ trưởng, tật xu ập” (Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào)	318
1. Lễ nghi phải được nội hóa thành tâm cung kính	319
Ví dụ về dạy lễ cho trẻ ngạo mạn, bất kính.....	319
1- Không nên dùng cương, phải nhẫn nại.....	321
2- Làm thân giáo cho con	322
3- Hợp tác của phụ huynh và thầy cô giáo.	323
4- Dạy con cung kính từ người vị trí thấp nhất	323
2. Lễ nghi khi gặp mặt?	324
Thứ nhất: Cúi đầu hoặc bắt tay.....	324
Thứ hai: Cách bắt tay.....	325
Một là: Trưởng bối đưa tay trước.....	325
Hai là: Cấp trên đưa tay trước	325
Ba là: Người nữ đưa tay trước.....	325
Bốn là: Khi bắt tay mắt nhìn đối phương.....	326
Năm là: Không dùng lực quá mạnh	326
Sáu là: Không quá lỏng, hoàn toàn không có lực.....	327
Bảy là: Thời gian bắt tay không quá lâu	327
Thứ ba: Giới thiệu.....	327
Hậu sanh, hoặc người nam phải giới thiệu trước	327
Thứ tư: Đưa, nhận danh thiếp	328
Một là: Chỉ nên đưa một tấm	328
Hai là: Đưa hai tay, mặt chính quay về đối phương.....	329
Ba là: Khi nhận danh thiếp phải xem qua	329
Bốn là: Chào đối phương, không được gọi tên	329
Năm là: Cất danh thiếp vào ví.....	330
10-4. “Trưởng vô ngôn, thoái cung lập” (Người chưa nói, kính lui đứng)	330
Về thăm cha mẹ, kiên nhẫn chờ cha mẹ nói chuyện	331
10-5. “Kỳ hạ mã, thừa hạ xa” (Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa, phải xuống xe, đến thăm hỏi).....	334

1. Đang trên xe gặp trưởng bối phải xuống hành lễ	334
2. Dù đang bận, trưởng bối đến phải dừng hỏi thăm.....	334
10-6. “Quá do đài, bách bộ dư” (Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi)	334
(VCD 20).....	337
CHÁNH VĂN 11:	339
11.1- “Trưởng giả lập, ấu vật tọa” (Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi).....	339
11-2. “Trưởng giả tọa, mệnh nãi tọa” (Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi).....	340
11-3&4. “Tôn trưởng tiền, thanh yếu đề; Đề bất văn, khước phi nghi” (Trước người lớn, phải nói nhỏ; Tiếng quá nhỏ, cũng không nên)	342
11-5. “Tiến tất xu, thoái tất trì” (Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm).....	344
11-6. “Vấn khởi đối, thị vật di” (Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng).....	344
11-7. “Sự chư phụ, như sự phụ” (Kính chú bác, như cha mẹ).....	344
1. Tận tâm, tận lực với chú bác, cậu dì.....	345
2. Cha mẹ người khác đều phụng dưỡng cung kính.....	345
11-8. “Sự chư huynh, như sự huynh” (Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột)	346
1. Tận tâm tận lực với anh chị em họ còn chú bác	346
2. Anh chị em người khác đều quan tâm.....	346
Thứ nhất: Các cháu con của anh chị em họ đều quan tâm.....	349
Thứ hai: Chuyện cô gái Trương Giai Anh, thời nhà Minh	349
3. Với tất cả mọi người đều yêu thương.....	351
Thứ nhất: Chuyện Tổ Tôn – Thương yêu chăm sóc dân	351
Thứ hai: Chuyện thầy Thái chăm sóc vị trưởng bối bị bệnh	352
CHƯƠNG III: “CẦN” (CẦN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY)	355
I. ĐỀ CHƯƠNG “CẦN”	355
I- 1. Ý nghĩa chữ “Cần”	356
1. Cần thận hành vi.....	356
Thứ nhất: Cần thận với “việc”	356

Thứ hai: Cần thận với “vật”	357
Thứ ba: Cần thận với bản thân.....	358
2. Cần thận lời nói	358
Thứ nhất: Lời nói không gây hận thù với người.....	358
Thứ hai: Lời nói phải lợi ích cho người.....	361
3. Cần thận từ ý niệm	363
I-2. “Cần thận” giúp gì cho nhân sinh?	363
□ Thứ nhất: Năng lực tiết chế.....	363
□ Thứ hai: Năng lực sinh hoạt độc lập	364
□ Thứ ba: Năng lực làm việc.....	364
1. Trẻ không được dạy sẽ không biết	364
Thứ nhất: Giáo dục cần dụng tâm, cần nhẫn nại	365
Thứ hai: Vì sao hiện nay “Phụ tử vô thân”?	366
Nguyên nhân do đâu?	366
2. “Cần” là dạy trẻ những gì?	366
Thứ nhất: Năng lực tự tiết chế (kiềm soát mình).....	366
Thứ hai: Năng lực sinh hoạt độc lập.....	367
Thứ ba: Năng lực làm việc.....	368
II. NỘI DUNG CHƯƠNG “CẦN”	369
CHÁNH VĂN 12:	369
12-1. “Triều khởi tảo, dạ miên trì” (Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ).....	369
Thứ nhất: Có chí hướng, ngủ tự nhiên giảm dần	370
Thứ hai: Có người ngủ rất ít vẫn hồng hào khỏe mạnh?	370
Một là: Hấp thu khí của trời đất	370
Hai là: Thế nào là khí của trời đất?	370
12-2. “Lão dĩ chí, tích thử thời” (Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian)	372
Chú thích	375

CHÁNH VĂN “ĐỆ TỬ QUY”

ĐỆ TỬ QUY

(Lý Dục Tú Phu Tử)

TỔNG TỰ

1. Đệ Tử Quy, thánh nhân huấn:
Thủ “Hiếu”, “Đễ”, thứ “Cần”, “Tín”.
“Phiếm ái chúng”, “Nhi thân nhân”,
“Hữu dư lực, tắc học văn”.

NHẬP TẮC HIẾU

ĐỆ NHẤT

2. Phụ mẫu hô, ứng vật hoãn;
Phụ mẫu mệnh, hành vật lãn.
Phụ mẫu giáo, tu kính thính;
Phụ mẫu trách, tu thuận thừa.
3. Đông tắc ôn, hạ tắc thanh;
Thần tắc tĩnh, hôn tắc định,
Xuất tất cáo, phản tất diện;
Cư hữu thường, nghiệp vô biến.

QUY TẮC LÀM HỌC TRÒ THÁNH HIỀN

(Lý Dục Tú Phu Tử)

TỔNG MỤC

- 1 **Đệ tử quy, Thánh nhân dạy:**
Trước “Hiếu”, “Đễ”, sau “Cần”, “Tín”.
“Thương chúng sanh”, “Gần người nhân”;
“Có dư sức, thì học văn”.

CHƯƠNG I

Ở NHÀ PHẢI HIẾU

- 2 **Cha mẹ gọi, phải đến ngay;**
Cha mẹ sai, chớ lờn biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe;
Cha mẹ trách, phải thuận sửa.
- 3 **Đông phải ấm, hạ phải mát;**
Sáng phải thăm, tối phải viếng.
Đi phải thưa, về phải trình;
Thường ổn định, chớ danh lợi, mà đổi nghề.

4. Sự tuy tiểu, vật thiện vi,
 Cầu thiện vi, tử đạo khuy.
 Vật tuy tiểu, vật tư tàng;
 Cầu tư tàng, thân tâm thương.
- 5 Thân sở hiếu, lực vi cụ;
 Thân sở ố, cần vi khứ.
 Thân hữu thương, di thân ưu;
 Đức hữu thương, di thân tu.
 Thân ái ngã, hiếu hà nan;
 Thân tăng ngã, hiếu phương hiền.
- 6 Thân hữu quá, gián sử canh;
 Di ngô sắc, nhu ngô thanh.
 Gián bất nhập, duyệt phúc gián;
 Hào khắp tùy, thất vô oán.
- 7 Thân hữu tật, được tiên thường;
 Trú dạ thị, bất ly sàng.
 Táng tam niên, thường bi thiết;
 Cư xứ biến, tửu nhục tuyệt.
 Táng tận lễ, tế tận thành;
 Sự tử giả, như sự sanh.

- 4** Việc không hợp, dù tuy nhỏ, chẳng nên làm,
Tùy tiện làm, thì bất hiếu.
Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng;
Tự cất riêng, cha mẹ buồn.
- 5** Cha mẹ thích, dốc lòng làm;
Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo;
Đức hạnh kém, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận;
Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính.
- 6** Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi;
Mặt vui tươi, lời hiền hòa.
Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp;
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.
- 7** Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước;
Ngày đêm hầu, không rời bước.
Tang ba năm, thường thương nhớ;
Không vui chơi, kiêng rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng;
Việc người chết, như người sống.

XUẤT TẮC ĐỄ

ĐỆ NHỊ

- 8 Huỳnh đạo hữu, đệ đạo cung;
Huỳnh đệ mục, hiếu tại trung.
Tài vật khinh, oán hà sanh;
Ngôn ngữ nhẫn, phần tự mẫn.
- 9 Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu,
Trưởng giả tiên, ấu giả hậu.
Trưởng hô nhân, tức đại khiếu,
Nhân bất tại, kỷ tức đáo.
- 10 Xưng tôn trưởng, vật hô danh;
Đối tôn trưởng, vật hiện năng.
Lộ ngộ trưởng, tậ xu ấp,
Trưởng vô ngôn, thoái cung lập.
Kỳ hạ mã, thừa hạ xa,
Quá do đãi, bách bộ dư.
- 11 Trưởng giả lập, ấu vật tọa,
Trưởng giả tọa, mệnh nãi tọa.

CHƯƠNG II

LỄ ĐỘ VÀ KHIÊM NHƯỜNG

- 8 Anh thương em, em kính anh;
Anh em hòa, là hiếu kính.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh;
Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt.
- 9 Lúc ăn uống, ngồi hay đi,
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay,
Nếu không có, mình làm thay.
- 10 Kính người lớn, chớ gọi tên;
Trước người lớn, chớ khoe tài.
Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào,
Người chưa nói, kính lui đứng.
Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa,
phải xuống xe, đến thăm hỏi,
Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi.
- 11 Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi,
Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi.

Tôn trưởng tiền, thanh yếu đề,
Đê bất văn, khước phi nghi.
Tiến tất xu, thoái tất trì,
Vấn khởi đối, thị vật di.
Sự chư phụ, như sự phụ;
Sự chư huynh, như sự huynh.

“CÂN”

ĐỆ TAM

- 12 Triều khởi tảo, dạ miên trì;
Lão dị chí, tích thử thời.
Thần tất quán, kiêm sáu khẩu,
Tiện niệu hời, triếp tịnh thủ.
- 13 Quan tất chánh, nữu tất kết,
Miệt dữ lý, câu khẩn thiết.
Trí quan phục, hữu định vị,
Vật loạn đốn, chí ô uế.
- 14 Y quý khiết, bất quý hoa,
Thượng tuần phạt, hạ xứng gia.
Đối ẩm thực, vật giản trạch;
Thực thích khả, vật quá tắc.

Trước người lớn, phải nói nhỏ,
Tiếng quá nhỏ, cũng không nên.
Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm,
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.
Kính chú bác, như cha mẹ;
Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột.

CHƯƠNG III

CẦN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY

- 12 Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ;
Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng,
Vệ sinh rồi, liền rửa tay.
- 13 Mũ phải ngay, cúc phải cài;
Tất và giày, mang chỉnh tề;
Mũ, quần áo, để cố định;
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.
- 14 Quần áo sạch, không cần đắt,
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Với ăn uống, chớ kén chọn;
Ăn vừa đủ, chớ quá no.

Niên phương thiếu, vật ẩm tửu,
Ẩm tửu túy, tối vi xú.

- 15 Bộ thung dong, lập đoan chánh;
 Ấp thâm viên, báic cung kính.
 Vật tiến vực, vật bả ỷ;
 Vật ky cứ, vật điều bề.
- 16 Hoãn yết liêm, vật hữu thanh;
 Khoan chuyển loan, vật xúc lắng;
 Chấp hư khí, như chấp doanh;
 Nhập hư thất, như hữu nhân.
 Sự vật mang, mang đa thác;
 Vật úy nan, vật khinh lược.
 Đấu náo trường, tuyệt vật cận;
 Tà phích sự, tuyệt vật vấn.
- 17 Tương nhập môn, vấn thực tồn;
 Tương thượng đường, thanh tất dương.
 Nhân vấn thù, đối dĩ danh;
 Ngô dữ ngã, bất phân minh.
 Dụng vật nhân, tu minh cầu,
 Thảng bất vấn, tức vi khâu.
 Tá nhân vật, cập thời hoàn,
 Hậu hữu cấp, tá bất nan.

Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu,
Uống say rồi, rất xấu xa.

- 15 Đi thông thả, đứng ngay thẳng;
Chào cúi sâu, lạy cung kính.
Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng
nghiêng
Chớ ngồi dang, không rung đùi.
- 16 Kéo rèm cửa, không tiếng động;
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Bưng vật nhẹ, rỗng bên trong,
cẩn thận như, bưng vật đầy;
Vào phòng trống, phải xem như,
đang có người.
Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều;
Đừng sợ khó, chớ xem thường.
Nơi ồn náo, không đến gần;
Việc không đáng, quyết không hỏi.
- 17 Sắp vào cửa, hỏi có ai;
Bước vào nhà, cất tiếng lớn.
Nếu người hỏi, xưng rõ tên;
Còn xưng "tôi", hay xưng "ta", không rõ ràng.
Dùng đồ người, Phải hỏi trước,
Nếu không hỏi, thành trộm cắp.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn,
Sau có cần, mượn không khó.

“TÍN”

ĐỆ TỬ

- 18 Phàm xuất ngôn, tín vi tiên;
Trá dữ vọng, hề khả yên.
Thoại thuyết đa, bất như thiếu;
Duy kỳ thị, vật nịnh xảo.
Gian xảo ngữ, uế ô từ,
Thị tỉnh khí, thiết giới chi.
- 19 Kiến vị chân, vật khinh ngôn;
Tri vị đích, vật khinh truyền.
Sự phi nghi, vật khinh nặc,
Cẩu khinh nặc, tiến thoái thác.
Phàm đạo tự, trọng thả thư,
Vật cấp tật, vật mơ hồ.
Bỉ thuyết trường, thử thuyết đoản,
Bất quan kỷ, mặc nhàn quán.
- 20 Kiến nhân thiện, tức tư tề;
Túng khứ viễn, dĩ tiêm tề.
Kiến nhân ác, tức nội tỉnh;
Hữu tắc cải, vô gia cảnh.

CHƯƠNG IV

LÀM NGƯỜI ĐÁNG TIN

- 18 Phàm nói ra, tín trước tiên;
Không lừa gạt, không nói dối.
Nói nhiều lời, không bằng ít;
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ thô, ác,
Tập khí xấu, phải trừ bỏ.
- 19 Tự không thấy, chớ vội nói;
Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền.
Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời,
Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai.
Phàm nói chuyện, nói trọng điểm,
Không gấp gáp, không mơ hồ.
Kẻ nói dài, người nói ngắn,
Không liên quan, chớ xen vào.
- 20 Thấy người thiện, ta học theo;
Dù kém xa, dần cũng kịp.
Thấy người ác, tự phản tỉnh;
Có phải sửa, nếu không có, phải cảnh giác.

- 21 Duy đức học, duy tài nghệ,
 Bất như nhân, đương tự lệ.
 Nhược y phục, nhược ẩm thực,
 Bất như nhân, vật sanh thích.
- 22 Văn quá nô, văn dự lạc,
 Tổn hữu lai, ích hữu khước.
 Văn dự khủng, văn quá hân,
 Trực lương sĩ, tiệm tương cận.
- 23 Vô tâm phi, danh vi thác;
 Hữu tâm phi, danh vi ác.
 Quá năng cải, quy ư vô,
 Thảng yểm sức, tăng nhất cô.

PHIẾM ÁI CHÚNG

ĐỆ NGŨ

- 24 Phàm thị nhân, giai tu ái,
 Thiên đồng phú, địa đồng tải.
- 25 Hạnh cao giả, danh tự cao;
 Nhân sở trọng, phi mạo cao.
 Tài đại giả, vọng tự đại,
 Nhân sở phục, phi ngôn đại.

21 Khi học vấn, cùng đức tài,
Không bằng người, phải nỗ lực.
Còn quần áo, hoặc ăn uống;
Không bằng người, chớ nên buồn.

22 Nghe lỗi giận, nghe khen vui,
Bạn xấu đến, bạn hiền đi.
Nghe khen sợ, nghe lỗi vui,
Người thiện lương, dần gần gũi.

23 Lỗi vô ý, gọi là sai;
Lỗi cố ý, gọi là ác.
Biết sửa lỗi, lỗi không còn;
Nếu che giấu, tội tăng thêm.

CHƯƠNG V THƯƠNG YÊU BÌNH ĐẲNG TẤT CẢ CHÚNG SINH

24 Phàm là người, đều yêu thương,
Trời cùng che, đất cùng chở.

25 Đức hạnh cao, danh tự cao;
Được người kính, không phải do, vẻ bề ngoài.
Người tài cao, tiếng tự cao
Được người phục, chẳng do khoe.

- 26 Kỷ hữu năng, vật tự tư;
 Nhân sở năng, vật khinh tỷ.
 Vật siểm phú, vật kiêu bần;
 Vật yếm cố, vật hỷ tân.
 Nhân bất nhàn, vật sự giảo;
 Nhân bất an, vật thoại nhiều.
- 27 Nhân hữu đoản, thiết mạc yết;
 Nhân hữu tư, thiết mạc thuyết.
- 28 Đạo nhân thiện, tức thị thiện,
 Nhân tri chi, dĩ tư miễn.
 Dương nhân ác, tức thị ác,
 Tật chi thậm, họa thả tác.
 Thiện tương khuyến, đức giai kiến;
 Quá bất quy, đạo lưỡng khuy.
- 29 Phàm thủ dư, quý phân hiểu,
 Dư nghi đa, thủ nghi thiểu.
 Tương gia nhân, tiên vấn kỷ,
 Kỷ bất dục, tức tức dĩ.
 Ân dục báo, oán dục vong;
 Báo oán đoản, báo ân trường.

- 26 **Mình có tài, chớ ích kỷ;
Người có tài, chớ chê bai.
Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo;
Không ghét cũ, chớ thích mới.
Người không rảnh, chớ làm phiền;
Người không an, chớ nhiều lời.**
- 27 **Khuyết điểm người, đừng bới móc;
Chuyện riêng người, chớ nói ra**
- 28 **Khen làm lành, đó là thiện,
Người khác biết, càng khích lệ.
Chê người ác, là việc ác,
Chê càng nhiều, họa tự chuốc.
Cùng khuyến thiện, cùng lập đức;
Thấy bạn lỗi, phải khuyên bảo,
 nếu không khuyên, cả đôi bên, đều sai lầm**
- 29 **Cho hoặc nhận, phải rõ ràng;
Cho nên nhiều, nhận nên ít.
Đối đãi người, trước hỏi mình,
Mình không muốn, phải mau ngưng.
Ân phải báo, oán phải quên;
Báo oán ngắn, báo ân dài.**

- 30 Đãi tỳ bộc, thân quý đoan,
Tuy quý đoan, từ như khoan.
Thế phục nhân, tâm bất nhiên,
Lý phục nhân, phương vô ngôn.

THÂN NHÂN

ĐỆ LỤC

- 31 Đồng thị nhân, loại bất tề,
Lưu tục chúng, nhân giả hy.
Quả nhân giả, nhân đa úy,
Ngôn bất huy, sắc bất mị.
Năng thân nhân, vô hạn hảo,
Đức nhật tiến, quá nhật thiếu.
Bất thân nhân, vô hạn hại,
Tiểu nhân tiến, bách sự hoại.

DƯ LỰC HỌC VĂN

ĐỆ THẤT

- 32 Bất lực hành, dẫn học văn;
Trưởng phù hoa, thành hà nhân.
Đ dẫn lực hành, bất học văn;
Nhiệm kỷ kiến, muội lý chân.

- 30 Đối đầy tớ, phải nghiêm trang**
Tuy nghiêm trang, lòng nhân từ, lại độ lượng.
Dùng quyền phục, họ không phục,
Dùng lý phục, họ mới phục.

CHƯƠNG VI
THÂN CẬN NGƯỜI ĐỨC HẠNH, NHÂN TỪ

- 31 Cùng là người, khác tánh tình,**
Thô tục nhiều, nhân từ ít.
Người nhân đức, người kính sợ,
Lời nói thẳng, không xu nịnh.
Gần người nhân, tốt vô hạn,
Đức tiến dần, lỗi ngày giảm.
Xa người nhân, hại vô cùng,
Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

CHƯƠNG VII
CÓ DƯ SỨC THÌ HỌC VĂN

- 32 Không thực hành, chỉ học văn;**
Tăng hình thức, thành người gì.
Chỉ thực hành, không học tiếp;
Tự tin mình, thì không hiểu, được chân lý.
- 33 Độc thư pháp, hữu tam đao,**

Tâm nhãn khẩu, tín giai yếu.
Phương độc thử, vật mộ bỉ,
Thử vị chung, bỉ vật khởi.
Khoan vi hạn, khẩn dụng công,
Công phu đáo, trệ tắc thông.
Tâm hữu nghi, tùy trát ký,
Tự nhân vấn, cầu xác nghĩa.

- 34 Phòng thất thanh, tường bích tịnh,
Kỷ án khiết, bút nghiên chánh,
Mặc ma thiên, tâm bất đoan,
Tự bất kính, tâm tiên bệnh.
Liệt điển tịch, hữu định xứ;
Độc khán tất, hoàn nguyên xứ.
Tuy hữu cấp, quyền thúc tề;
Hữu khuyết hoại, tự bổ chi.
Phi Thánh thư, bính vật thị,
Tế thông minh, hoại tâm trí.
Vật tự bạo, vật tự khí;
Thánh dữ Hiền, khả tuần chí.



- 33** **Cách đọc sách, phải tập trung,
Tâm, mắt, miệng, tín đều trọng.
Đang đọc đây, chớ thích kia,
Đây chưa xong, kia chớ đọc.
Thời gian ít, cần chăm chỉ,
Công phu đủ, liền hiểu thông.
Tâm có nghi, thì chép lại,
Hỏi đúng người, cầu xác nghĩa.**
- 34** **Phòng yên tĩnh, tường vách sạch;
Bàn học sạch, bút mực gọn.
Mực mài nghiêng, tâm không chánh;
Chữ viết ẩu, tâm không định.
Phân kinh sách, cho thứ tự;
Đọc sách xong, trả chỗ cũ.
Dù có vội, cũng xếp kỹ;
Sách có rách, phải tu bổ.
Không phải sách, của Thánh Hiền,
 không xem đọc,
Hại thông minh, hư tâm trí.
Đừng cam chịu, không thua kém;
Thánh và Hiền, dần làm được.**



PHẦN THỨ BA
GIẢNG GIẢI “ĐỆ TỬ QUY”
(Tiếp theo)

CHƯƠNG I

“NHẬP TẮC HIẾU”

(Ở NHÀ PHẢI HIẾU)

(tiếp theo)



CHÁNH VĂN 5 (Tiếp theo)

Thân sở hiếu, lực vi cụ;

Thân sở ố, cần vi khứ.

Thân hữu thương, di thân ưu

Đức hữu thương, di thân tu.

Thân ái ngã, hiếu hà nan;

Thân tăng ngã, hiếu phương hiền.

DỊCH NGHĨA:

Cha mẹ thích, dốc lòng làm;

Cha mẹ ghét, cần thận bỏ.

Thân bị thương, cha mẹ lo;

Đức hạnh kém, cha mẹ tủi.

Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận;

Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính.

(VCD 11)

¹Chào tất cả quý vị!

Sáng nay chúng ta giảng “Đệ Tử Quy” đến câu:

5-1. “Thân sở hiếu, lực vi cụ” (Cha mẹ thích dốc lòng làm) – (tiếp theo)²

Thứ tư: Ý nghĩa của “Phú, Quý” chân thực

³Chúng ta phải chỉ cho các em biết rằng, tuyệt đối không phải là có nhiều tiền mới gọi là phú. Ví dụ nói: Hôm nay nếu nó không biết thế nào là đủ, thì mặc dầu có cho nó

¹ VCD 10 – Đoạn sau 1

² 5-1. “Thân sở hiếu, lực vi cụ” (Cha mẹ thích, dốc lòng làm)

1. Đáp ứng sở thích của cha mẹ thế nào cho đúng?

Thứ nhất: Dốc lòng, nếu sở thích cha mẹ hợp nhân sinh

Thứ hai: Không làm theo sở thích danh lợi

2. Sở thích người phàm phu là gì? Danh lợi

Thứ nhất: Quan niệm “Phú, Quý” của người đời

Một là: Phú là nhiều tiền, giàu có – Là lợi

Hai là: Quý là làm quan lớn – Là danh

Thứ hai: Nhiều tiền chưa hẳn phú,

Một là: Những kết cục của việc “xông” đi kiếm tiền

1- Lao tâm, lao lực:

2- Bận rộn đến mức người thân xem như “đã chết”

3- “Lang đang nhập ngục”

4- Thân thể bệnh hoạn

Hai là: Thành công là kiêm cả sự nghiệp, gia đình

Thứ ba: Làm quan chưa hẳn quý

³ VCD 10 – Đoạn sau 2

nhiều tiền đi nữa, nó cũng không cảm thấy vui sướng và hài lòng.

Không biết bên cạnh quý vị có người nào có nhiều tiền không, họ có cảm thấy như vậy là quá đủ rồi hay không? Có nhiều rồi lại muốn có nhiều hơn nữa, bởi vì khi dục vọng của con người đã mở ra, thì rất khó thu hồi lại. “Dục vọng là vực sâu không đáy”, vực sâu này đặt chân xuống không thấy đáy.

Một là: *“Phú” là bản thân thường hoan hỷ vui vẻ*

Một người thật sự biết đủ thì trong lòng họ luôn luôn cảm thấy rất sung mãn, người biết đủ mới có thể thường lạc (thường vui). Cho nên phú quý thật sự chính là ở chỗ biết đủ.

Nên ý nghĩa của giàu thật sự: “Người biết đủ là giàu”, *“Biết đủ mới có thể thường vui”*⁴. Khi họ không biết đủ, dù có tiền họ cũng cảm thấy thiếu thốn, rất thiếu thốn.

Tôi từng tiếp xúc với một vài chủ xí nghiệp, họ nói:

- Xí nghiệp của tôi giả dụ không được nghe giáo huấn của thánh hiền thì đời này thật sự rất nghèo, chỉ còn lại là tiền mà thôi.

Cho nên chúng ta không nên truy cầu cuộc sống phù phiếm mà nên đeo đuổi cuộc sống chân thật. “Biết đủ” mới thật sự là “Phú”. Khi chúng ta hướng dẫn con cái như vậy, cuộc sống của nó hiểu được biết đủ thì mới không làm nô lệ

⁴ “Tri túc thường lạc”

cho vật chất, mới không tôn sùng điều phù phiếm.

Hai là: “Quý” là người khác hoan hỷ khi gặp bạn

Vì vậy chúng ta hiểu rõ ý nghĩa chân chánh của chữ “Quý” là “*Nhân kính giả quý*”, có nghĩa là: Khi mọi người nhìn thấy quý vị đều sanh lòng hoan hỷ, đều xuất phát từ trong lòng tôn kính, khâm phục quý vị, đó mới thật sự quý.

1- Vì sao làm quan lại là “Quý”? Lo cho dân nên dân quý

Khi chúng ta có cơ hội được làm lãnh đạo trong Chính phủ, công ty thì điều chúng ta cần nói đến không phải là “quyền lực”, mà nên điều đầu tiên nói là “bồn phận”.

Bồn phận của người lãnh đạo vô cùng quan trọng.

Thí dụ nói: Là chủ của một xí nghiệp, chúng ta phải luôn nhớ rằng làm sao để hướng dẫn công nhân viên hướng đến cuộc sống tốt đẹp hơn trên cả hai phương diện: Kinh tế và tinh thần. Không chỉ là lãnh đạo công nhân viên trên phương diện kinh tế, mà trên phương diện tinh thần chúng ta cũng cần trưởng thành cùng với họ. Khi quý vị xác định vị trí này, tin rằng công nhân viên của quý vị sẽ rất tôn kính quý vị.

Làm người lãnh đạo trong chính phủ rất quan trọng, bởi vì mỗi quyết định của chúng ta, mức độ ảnh hưởng của nó rất lớn.

Cho nên ở địa vị càng cao thì càng nên thận trọng, thận trọng từ lời nói đến việc làm. Bởi mỗi lời nói, mỗi việc

làm của chúng ta sẽ kéo theo phương diện ảnh hưởng rất lớn.

Khi chúng ta có thể bắt cứ nơi đâu cũng vì cấp dưới, vì nhân dân mà nghĩ, tôi tin rằng khi quý vị rời khỏi địa vị này, nhất định họ sẽ cảm ân đức của quý vị đã rất yêu quý họ, tuyệt đối không phải “*Một đời vua một đời thần*” (Vua nào triều thần ấy).

2- Không làm quan, được người quý cũng là “*Quý*”

Con người có phải nhất định khi có chức quyền mới có thể có tướng quý hay không? Mới có thể khiến cho mọi người kính trọng hay không? Không nhất định như vậy. Vì sao? Mạnh Tử có nói “*Ái nhân giả, nhân hằng ái chi; Kính nhân giả, nhân hằng kính chi*” (Mình thương người thì người ta thương lại mình; Mình kính trọng người thì người ta kính trọng mình).

Làm sao để mọi người quý? Luôn giúp đỡ người

Ở Singapore có một vị nữ sĩ tên là Hứa Triết, năm nay đã 106 tuổi rồi. Mỗi ngày bà chỉ ăn một hoặc hai bữa, dục vọng ăn uống của bà rất thấp.

Các bạn! Dục vọng thấp này có phải do tự mình ép buộc hay không? Không phải! Thật ra thì mọi người đều nói mỗi ngày nhất định phải ăn ba bữa, có người còn ăn bốn, năm bữa là khác. Ăn uống thật sự rất lãng phí thời gian, quý vị có cảm giác này không? Vì sao con người phải ăn uống? Bởi vì tiêu hao quá nhiều năng lượng, cho nên phải ăn rất nhiều cơm. Khi phiền não con người càng nhiều thì cần rất

nhieu thức ăn. Phiền não càng ít thì cần ít thức ăn hơn.

Thật ra thì nữ sĩ Hứa Triết ăn ít như vậy là tự nhiên như thế. Vì sao? Vì bà không mưu cầu tư lợi cho bản thân, mà lúc nào cũng nghĩ làm thế nào để giúp đỡ được người khác. Cho nên phiền não nhẹ, trí huệ trưởng, tự nhiên không cần thiết thức ăn nhiều như vậy.

Từ nữ sĩ Hứa Triết, chúng ta có thể lãnh hội được vì sao khi Nhan Hồi học tập theo Khổng Tử, ông ấy lại được pháp hỷ sung mãn, mặc dù ông chỉ dùng giỏ đựng thức ăn, dùng gàu múc nước uống (*Nhất đan tự, nhất biểu ẩm, tại lậu hạng*). Người thường chịu không nổi cảnh sinh hoạt như vậy, nhưng “*Nhân bất kham kỳ ưu, Hồi bất cải kỳ lạc*”⁵ (Ở cảnh ấy người ta không ai chịu cực khổ cho nổi. Thế mà trò Hồi chẳng đổi chí vui thích của mình). Khi phương diện tinh thần của một người càng nâng cao thì đối với nhu cầu vật chất quý vị tự nhiên sẽ buông bỏ, sẽ giảm bớt.

Bởi nữ sĩ Hứa Triết ăn rất ít. Áo quần mà bà mặc, bà nói bà chưa từng mua bao giờ, đều là lượm trong đồng rác ra. Bởi vì bà là người Singapore, nên tôi nghĩ rằng mặc dù áo quần của bà lượm từ trong thùng rác, nhưng cũng có thể không rách nát, mà có thể do kiểu dáng đã lỗi thời, nên người ta bỏ nó đi, bà cảm thấy tiếc quá nên lượm về mặc, bà

⁵ Tử viết: «**Hiền tai Hồi dã! Nhất đan tự, nhất biểu ẩm, tại lậu hạng. Nhân bất kham kỳ ưu. Hồi dã bất cải kỳ lạc. Hiền tai Hồi dã**»:

Đức Khổng cũng khen Nhan Hồi như sau: «Hiền thay là trò Hồi! Người ở trong ngõ hẹp với một giỏ cơm, một bầu nước. Ở cảnh ấy người ta không ai chịu cực khổ cho nổi. Thế mà trò Hồi chẳng đổi chí vui thích của mình. Hiền thay là trò Hồi.»

mặc những quần áo này.

Ngoài việc tiếc vật, trân quý phẩm vật ra còn có một hàm ý rất sâu xa, đó là: Vì bà chăm sóc mười mấy người già, nên bà thường đem những vật dụng sinh hoạt như đồ ăn, thức mặc đến nhà cho họ. Bà mặc những loại áo quần rất rẻ, rất đơn giản này, để khi bà thăm viếng các nơi, đều là nơi có cuộc sống rất nghèo khổ, mà trên người bà mặc trang phục cao nhã, rồi xách một bao gạo đi qua, thì mọi người nhất định cảm thấy rất có áp lực “Liệu mình có làm bẩn áo quần của bà hay không?”, còn khi bà mặc giống như mọi người, thì họ cảm thấy gần gũi hơn. Khi bà đi đến nhà những người này, tôi thấy khi họ nhìn thấy nữ sĩ Hứa Triết thì biểu hiện rất hoan hỷ, rất vui mừng, giống như gặp người thân của mình vậy.

Cho nên Singapore tôn bà là báu vật của quốc gia. Không chỉ người Singapore tôn xưng bà mà rất nhiều nước trên thế giới cũng mời bà đến diễn giảng, họ vô cùng tôn kính bà. Vì thế tôi nói nữ sĩ Hứa Triết mới chính thức là người “Phú, Quý”. Phú quý như vậy rất có ý nghĩa, họ cảm thấy cuộc sống rất sung mãn.

Nếu chúng ta thích phú quý thì nên phú quý như vậy, con cái của quý vị cũng sẽ hướng đến phương hướng đúng đắn, xây dựng cuộc đời của nó.

Thứ năm: *Làm thế nào để có “Phú, Quý” chân thật?*

Tôi thường hỏi các vị phụ huynh rằng:

- Quý vị hy vọng con cái của mình cuộc sống tương

lai như thế nào?

Các bạn! Quý vị nói thử xem quý vị hy vọng con cái sau này có cuộc sống như thế nào? Quý vị đều không nghĩ qua à? Quý vị là người hàng ngày dẫn đường cho chúng cơ mà. Vậy quý vị dẫn chúng đi đâu? Có ai nói thử xem không?

- Bình an vui vẻ.

Chúng ta vỗ tay cổ vũ cho người bạn này!

Chúng ta muốn mỗi ngày được bình an vui vẻ. Bạn cầu Quán Thế Âm Bồ Tát, cầu bình an vui vẻ. Có cầu ắt có ứng, nhưng bạn muốn cầu thì nhớ phải cầu như lý như pháp, không phải bánh tự nhiên trên trời rơi xuống cho ta đâu. Vì chúng ta muốn vui vẻ, nên chúng ta cũng hy vọng con cái vui vẻ, hạnh phúc.

Các bạn! Quý vị có được vui vẻ không? Có rất nhiều bạn nói rằng:

- Tôi chỉ mong nó vui là được rồi, mà không mong sau này xem nó làm được bao nhiêu tiền.

Tôi nói rằng:

- Yêu cầu của quý vị nghe rất đơn giản, nhưng trên thực tế làm thì rất khó. Vì sao? Vì nếu như bản thân của quý vị không vui thì quý vị làm như thế nào dẫn dắt để con cái có được cuộc sống vui vẻ? Quý vị đã nghĩ rõ ràng chưa?

Một là: *Biết đủ thường vui*

- “Tri túc thường lạc” (Biết đủ thường vui)!

Rất tốt! Xin cho tràng vỗ tay cho câu trả lời này.

Quý vị đã lập tức lãnh hội được. Đúng vậy, một người biết đủ, thì khi giao tiếp với mọi người, họ đều biết cảm ơn người khác. Thái độ của họ như vậy thì bạn bè thân thích đều rất thích họ.

Lại nữa:

Hai là: Không lo, không nghĩ là vui

Như thế nào là niềm vui đích thực? Đó là “Không để trong lòng”. Phải không lo, không nghĩ.

1- Đạo lý nhân quả phải hiểu rõ tâm sẽ an

Muốn vậy, đối với đạo lý cuộc sống quý vị phải thật dung thông, quý vị mới đạt được không lo không nghĩ. “*Lý đắc tâm an*” (Đạo lý hiểu rõ rồi thì tâm an) mới có thể không lo.

Đó là đạo lý gì? Người xưa có câu: “*Con cháu tự có phước của con cháu*”^{6,i}, cho nên không đáng để cho quý vị lo lắng, quý vị không cần lo lắng nhiều.

2- Phải đặt nền móng (gieo nhân) cho con từ nhỏ

Nhưng đó không phải là bảo quý vị không quan tâm

⁶ “**Nhi tôn tự hữu nhi tôn phước, mạc bả nhi tôn tác mã ngu**”: Con cháu tự có phước của con cháu. (Cha ông) đừng vì con cháu mà làm trâu ngựa.

con cái, mà là trước khi nó còn chưa thành niên, khi nó còn nhỏ, quý vị phải đặt nền móng vững chắc cho nó, sau đó vì nó đã có đức hạnh thì tự nhiên về sau nó có nhân duyên cuộc sống, lúc này quý vị không cần khống chế nó, bằng không thì quý vị mệt, mà nó cũng mệt.

Tôi thường đưa ra một so sánh, giống như quý vị dạy con lái xe, trước khi nó cầm vô-lăng, quý vị phải chỉ cho nó, đến khi nó đã cầm vô-lăng lái xe rồi, thì quý vị không cần ngồi một bên liên tục kéo vô-lăng của nó, vì như vậy thì điều gì xảy ra? Xe sẽ liệng qua liệng lại, cuối cùng có thể sẽ va chạm. Cho nên trước quý vị phải sớm dạy cho nó.

Ví dụ: Phải để con của quý vị hiểu được cách nhìn người như thế nào, chọn đối tượng cho cuộc đời của nó như thế nào. Đợi đến khi nó lớn rồi, quý vị vẫn chưa dạy nó, lúc đó nó chọn một người bạn đời, đến lúc kết hôn rồi, quý vị lại cản trở. Vậy thì quý vị thật đau khổ, nó cũng đau khổ.

Cho nên muốn không lo không nghĩ, thực sự cần phải nhìn thấu rất nhiều chuyện của thế gian, đương nhiên đây là cảnh giới rất tốt, chúng ta có thể truy cầu theo hướng này.

Còn điều gì là niềm vui chân thật? Đó là:

Ba là: Thân thể khỏe mạnh là vui

Thân thể khỏe mạnh cũng không thể cầu mà được. Đối với sự ăn uống của mình, đối với ưu tư của mình, quý vị đều cần có sự chăm sóc tốt mới được khỏe mạnh.

Người xưa có câu: “*Ngũ phước lâm môn*” (Năm

Phước Đến Nhà)⁷, trong đó một phước là thân thể khỏe mạnh. Nếu con người tuổi tác cao rồi thân thể không được khỏe thì mặc dù con cháu có hiếu thảo đi nữa cũng không hạnh phúc nhiều. Còn điều gì nữa không?

Bốn là: Giúp người là vui

“Giúp người là vui”, điều này rất quan trọng. Khi con người ở mọi phương diện đều nghĩ cho mình, thì người đó chỉ sống trong sự so đo hơn thiệt.

Lấy sự giúp người là vui, có thể dùng cách nói “Giúp người là vui” này để dạy con cái hay không? Phải nên để tự nó thể nghiệm. Nếu như quý vị có cơ hội đến bệnh viện, đi làm tình nguyện thì nên dẫn nó theo một bên, khi quý vị giúp những bệnh nhân này, bệnh nhân chân thành cảm ơn quý vị, thậm chí đối với những thân nhân của bệnh nhân, khi họ cảm ơn quý vị, thì con của quý vị ở một bên nhất định sẽ học theo, cũng có thể hoan hỷ cảm nhận được thiện ý của người khác.

Có một thầy giáo, sau khi thầy học văn hóa Trung Quốc, cũng đem “Đệ Tử Quy” dạy cho học trò của mình.

⁷ Thọ, Phú, Khương ninh, Du hiếu đức, Khảo chung mạng.

- Trường thọ: Là số mạng không chết yểu, lại có phước thọ lâu dài.
- Phú quý: Là tiền bạc sung túc, lại có được địa vị tôn quý.
- Khương ninh: Là thân thể khỏe mạnh và tâm linh được an ổn.
- Hiếu đức: Là thường làm việc lành, lại còn rộng chứa âm đức.
- Thiện chung: Là biết trước được thời gian mình qua đời, đến lúc mạng chung không gặp những tai họa ngang trái, thân thể không đau bệnh, trong lòng không còn vướng mắc và sầu lo về nhân thế, an lành và tự tại lìa bỏ cõi nhân gian.

Đúng lúc ngày quốc tế phụ nữ 8/3, học trò của thầy liền đến trước bục giảng, trao đổi với thầy rằng:

- Thưa thầy, chúng em đã quyết định ngày mai ngày quốc tế phụ nữ 8/3, mua hai bó hoa.

Thầy giáo cảm thấy rất bối rối, bởi thầy là thầy giáo mà. Thầy nói:

- Em mua hai bó hoa để làm gì vậy?

Nó nói với thầy rằng:

- Lớp chúng em quyết định một bó tặng cho các cô giáo toàn trường, bó còn lại tặng cho mẹ của mình.

Thầy giáo vừa nghe liền tùy hỷ công đức:

- Rất tốt, thầy ủng hộ các em.

Quý vị thấy, thầy giáo không ngờ, các em nhỏ học rồi lại có thể nghĩ đến những đạo lý mà thầy đã từng dạy chúng, *“Phải tôn kính thầy cô giáo, phải hiếu thảo cha mẹ”*⁸.

Ngày hôm ấy những đứa trẻ này ở trong sân trường, cầm nhành hoa liền đem hoa tặng cho những cô giáo dạy các lớp. Có một em trai sau khi trở về, vẻ mặt tươi cười. Thấy vậy, thầy giáo đến hỏi:

- Em làm gì mà vui thế?

⁸ “Hiếu thân, tôn sư”

Nó nói với thầy rằng:

- Khi em đem hoa tặng cho cô giáo, nụ cười của cô rất rạng rỡ, cô còn nói “Cảm ơn em” nữa.

Thầy tiếp tục hỏi nó:

- Lúc đó em cảm nhận được điều gì?

Học trò liền nói:

- Cho có phước nhiều hơn nhận.

Để cho các em đi giúp đỡ, thì nó sẽ cảm nhận được hạnh phúc của sự giúp đỡ. Chúng ta lấy việc giúp người làm niềm vui, cũng phải hướng dẫn con cái từ nhỏ cảm nhận được những kinh nghiệm giúp đỡ này, đây là giúp người là vui. Còn gì nữa không quý vị? Chúng ta đã nêu ra bao nhiêu niềm vui rồi nhỉ? “Biết đủ thường vui; Giúp người là vui; và thân thể mạnh khỏe”, những điều này cần phải nỗ lực, không phải tự nhiên mà có được. Còn nữa không? “Không lo, không nghĩ”. Tại sao quý vị cần không lo không nghĩ như vậy? Muốn “Không lo không nghĩ” thì phải có trí huệ, cho nên chúng ta phải không ngừng nâng cao học vấn. Lại nữa:

Năm là: Ăn ngon, ngủ ngon là vui

“Ăn ngon, ngủ ngon”, sau đó “Đại tiện dễ dàng”, đây là sự thật. Chúng ta thấy có nhiều người rất phiền não, hoặc là người bệnh nặng, những điểm này họ đều không làm được.

Chúng ta nói ăn ngon ngủ ngon là có phước báo. Người thời nay không dễ gì ăn ngon ngủ ngon, bởi chuyện phiền não quá nhiều. Cho nên muốn ăn ngon ngủ ngon trước hết phải ít phiền não, muốn vậy trước hết phải cần trí huệ trưởng.

3. Sở thích của thánh nhân là gì?

Mạnh Tử từng đề cập đến, đời người có ba niềm vui⁹:

- Một là: “*Phụ mẫu câu tồn, huynh đệ vô cố*” (Cha mẹ đều còn, anh em không bị gì);
- Hai là: “*Ngũgông bất quý ư thiên, phủ bất tạc ư nhân*” (Ngựa mặt lên trời mà không hổ, cúi đầu đối với người mà không thẹn);
- Ba là: “*Đắc thiên hạ anh tài nhi giáo chi*” (Được và dạy anh tài trong thiên hạ).

Thứ nhất: “*Cha mẹ đều còn, anh em không ai bị gì*”¹⁰

Một là: “*Phụ mẫu câu tồn*” (Cha mẹ đều còn)

Chúng ta thường nói: “*Gia hữu nhất lão, như hữu nhất bảo*” (Nhà có cụ già như có bảo vật), đây là điều chân

⁹ “*Phụ mẫu câu tồn, huynh đệ vô cố, nhất lạc dã. Ngũgông bất quý ư thiên, phủ bất tạc ư nhân, nhị lạc dã. Đắc thiên hạ anh tài nhi giáo dục chi, tam lạc dã*”:

Tạm dịch: Cha mẹ đều còn, anh em không bị gì, ấy là vui thứ nhất; Ngựa mặt lên trời mà không hổ, cúi đầu đối với người mà không thẹn, ấy là vui thứ nhì; Được và dạy anh tài trong thiên hạ, ấy là vui thứ ba.

¹⁰ “*Phụ mẫu câu tồn, huynh đệ vô cố*”

thật.

Từ nhỏ chúng tôi sống chung với ông bà nội, nếu như không sống chung với ông bà nội, thì làm cha mẹ phải dạy hiếu đạo thật không dễ dạy. Vì sống chung với ông bà nội, cha mẹ có thể lúc nào cũng quan tâm đến cha mẹ của mình cho con của họ thấy. Cho nên nếu cha mẹ có thể để cho chúng ta phụng dưỡng, đó là phước điền lớn nhất của đời người. Khi chúng ta đền đáp ân đức của cha mẹ, quý vị cũng sẽ thấy cuộc đời vô cùng thiết thực, vô cùng hạnh phúc.

Bởi vậy các thầy cô giáo, nếu bây giờ quý vị sống chung với cha mẹ, nhất định phải trân quý.

Có một lần một vị thầy giáo của chúng tôi nói:

- Tôi luôn luôn giúp ba mình gội đầu.

Tôi nghe mà rất ngưỡng mộ, bởi bây giờ tôi vắng nhà thường xuyên, muốn giúp ba mình gội đầu cũng không có cơ hội. Cho nên quý vị có cơ hội thì nên trân quý.

Hai là: “*Huynh đệ vô cố*” (Anh em không bị gì)

Anh em sinh hoạt, sự nghiệp đều phát triển rất tốt, và cũng không xuất hiện những điều bất trắc, những tình huống tử vong, bởi vì anh em là người thân theo cùng cuộc đời của chúng ta lâu nhất.

“Phụ mẫu câu tồn, huynh đệ vô cố” (Cha mẹ đều còn,

anh em không bị sự gì) thì “Gia hòa thì vạn sự hưng”¹¹. Cho nên đây là xếp vào niềm vui thứ nhất của cuộc đời.

Thứ hai: “Ngửa mặt lên trời không hổ, cúi đầu với người không thẹn”¹²

Mỗi ngày tận tâm tận lực, tận bổn phận và nghĩa vụ của mình, sống rất thiết thực, như vậy mới được ăn ngon ngủ yên. Nếu như quý vị thường làm việc trái với lương tâm, lại rất sợ người khác nhìn thấy, che che dấu dấu, người như vậy tuyệt đối không được thoải mái.

Trong Liễu Phàm Tứ Huấn có đề cập đến “*Các lỗi lầm ngày xưa coi như đã chết từ hôm qua*”¹³. Trước đây phạm phải sai lầm đều không tính, bởi vì trước đây chưa học “Đệ Tử Quy”. Bắt đầu từ hôm nay phải làm sao ngăn đầu cúi đầu không hổ thẹn nên bắt đầu từ hôm nay, hành vi của mình phải tận tâm tận lực, thuận theo lời dạy của Không Tử.

Khi quý vị có thái độ như vậy, tin rằng quý vị nhất định sẽ được nhiều người tán thán hơn, nhiều người tôn kính hơn. Đây là niềm vui thứ hai.

Thứ ba: “Được và dạy anh tài trong thiên hạ”¹⁴

Niềm vui này có phải chỉ có thầy giáo mới có chăng?

¹¹ Gia đình hòa thuận, mọi sự hưng thịnh.

¹² “Ngưỡng bất quý ư thiên, phủ bất tạc ư nhân”.

¹³ “**Tùng tiền chủng chủng, Tỹ như tạc nhật tử**”: Đủ thứ tội lỗi từ trước, Cũng giống như ngày hôm qua đã chết rồi (Trích Liễu Phàm Tứ Huấn).

¹⁴ “Đắc thiên hạ anh tài nhi giáo chi”

Không phải. Vậy đó là gì?

Một là: Là dốc hết bốn phận vì đồng loại

Ví dụ hôm nay quý vị hiểu được giúp đỡ, quan tâm người khác, quý vị hiểu được giúp người là vui.

Khi trong công ty có đồng nghiệp mới vào nghề, một người đến sống trong môi trường mới thì trong lòng họ thường bối rối bất an. Lúc này quý vị chìa tay giúp đỡ, làm cho họ quen với hoàn cảnh, quen với công việc của họ, nâng đỡ họ theo khả năng của mình;

Thêm bước nữa có thể trong nhà của họ có vấn đề, tuổi tác của quý vị lại lớn hơn họ, còn có thể đem những quan niệm tổ chức trong gia đình chia sẻ cho họ. Tin rằng sự giúp đỡ của quý vị nhất định họ sẽ rất cảm động, họ có thể nói với người khác rằng:

- Cuộc đời của tôi gặp được một đồng nghiệp tốt, người quản lý tốt, nên cuộc sống mới được thuận lợi như vậy.

Cho nên trong lòng của người bạn này, quý vị giống như một vị thầy vậy. Khi bên cạnh quý vị có càng nhiều người bình luận quý vị như vậy, tin rằng quý vị cũng cảm thấy cuộc sống này không phải vô ích.

Con người cần phải thật sự làm cho bằng được “*Ngưỡng bất quý ư thiên, Phủ bất tộ ư nhân*” (Ngửa mặt lên trời mà không hổ, cúi đầu với người mà không thẹn). Điều quan trọng nhất là phải “*Đốn luân tận phận*” (Dốc hết

bồn phận vì đồng loại”)¹⁵.

Hai là: Cuộc sống có những bốn phận nào?

Trong sinh mạng ngắn ngủi này, chúng ta nên tiến hành làm mọi thứ thật vững chắc, trong một đời nhất định phải làm hết bốn phận. Văn Thiên Tường¹⁶ có một câu danh

¹⁵ **“Đốn luân tận phận, nhàn tà tồn thành”**: “Giữ vẹn luân thường, trọn hết bốn phận; Dứt lòng tà, giữ lòng thành, đừng làm các điều ác, vâng giữ các điều lành”

¹⁶ **Văn Thiên Tường** (6/6/1236-9/1/1283) là thừa tướng nhà Nam Tống, một thi sĩ nổi tiếng và là anh hùng dân tộc của Trung Quốc. Ông xuất thân từ Cát Châu Lô Lăng (bây giờ là huyện Cát An, tỉnh Giang Tây):

Lúc còn nhỏ, Văn Thiên Tường chăm học, đọc nhiều sách, ông thích nhất là những câu chuyện nói về "Trung thần nghĩa sĩ". Tư tưởng yêu nước đã ăn sâu vào tâm hồn ông. Năm 1253, đời vua Tống Lý Tông, Văn Thiên Tường 17 tuổi, tham gia kỳ thi Hương ở Lô Lăng, tên đầu đầu bảng. Lúc đứng trước tượng Âu Dương Tu, ông đã nói: *"Sau này tôi chết đi, nếu không được như ông, là được mọi người tưởng nhớ, thì tôi không phải là bậc đại trượng phu"*.

Xt: Âu Dương Tu (1007 - 1072) có tên tự là Vĩnh Thúc hiệu "Tuý Ông"; Quê ở Lư Lăng (nay thuộc tỉnh Giang Tây, Trung Quốc). Năm Thiên Thánh thứ 7 (1030). Ông đỗ đầu khoa thi tiến sĩ; từng giữ các chức quan Hàn lâm học sĩ, Xu mật viện phó sứ, Tham tri chính sự... Dưới thời vua Tống Thần Tông làm Binh bộ Thượng thư, khi mất được đặt tên thụy là Văn Trung.

Âu Dương Tu là một nhà văn nổi tiếng, một nhà thơ lớn, một nhà sử học, chính trị gia và đồng thời là một nhà làm Từ xuất sắc đời Tống. Ông là người khai sáng ra thể loại "Thi thoại" cuốn "Lục Nhất thi thoại" là cuốn thi thoại đầu tiên của Trung Quốc. Ông còn viết những bài rất nổi tiếng như Tuý Ông đình kí, Mai Thánh Du thi tập tự, Thu thanh phú, Bằng đẳng luận. Vì thế, Âu Dương Tu tự xưng mình là "Lục nhất cư sĩ" (cư sĩ với 6 cái "một": Một vạn quyển sách, Một ngàn thạch văn, Một cây đàn, Một bàn cờ, Một bầu rượu và Một thân già).

ngôn rất nổi tiếng rằng:

*“Nhân sanh tự cổ thùi vô tử;
Lưu thủ đan tâm chiếu hán thanh.”*

Tạm dịch:

Xưa nay hỏi có ai không chết;
Hãy để lòng son chiếu sử xanh.

Quý vị thấy khí phách câu này, quý vị có tương ưng với nó không? Đúng là *“Ngưông bất quý ư thiên, phủ bất tạc ư nhân”* (Ngựa mặt lên trời mà không hổ, cúi đầu đối với người mà không thẹn).

Các bạn! Quý vị ai cũng thuộc câu danh ngôn của Văn Thiên Tường này, câu này ảnh hưởng đến cuộc đời của quý vị như thế nào? Mỗi lời dạy của Thánh Hiền đều có thể đưa cuộc đời của quý vị đến viên mãn, bằng không thì chỉ là thuộc lòng mà thôi.

Khi tôi học cấp ba là đã học qua câu này rồi, nhưng không cảm nhận được điều gì, bởi vì thầy giáo bảo tôi phải học thuộc, kiểm tra giữa kỳ chắc chắn có ra câu này: *“Hán thanh”* này ý nghĩa là gì? *“Hán thanh”* nghĩa là sử xanh. Kiểm tra giữa kỳ làm bài không tốt, sai một điểm là bị đánh một roi; *“Đan tâm”* này ý là gì? *“Đan”* là màu đỏ, thật ra đó là chỉ cho lòng chân thành của chúng ta.

Cuộc đời không ai thoát được cái chết, cho nên trong cuộc đời ngắn ngủi này, nên làm thế nào để nó phát quang, tỏa nhiệt? Là dùng lòng chân thành chiếu lịch sử, chiếu sử

xanh. Chúng ta chiếu theo quyền lịch sử nào? Trước hết phải chiếu lịch sử của chính mình:

1- Chiếu sáng lịch sử đời mình – Là không có lỗi với chính mình

Chúng ta đi vào cuộc đời đã mấy chục năm, bây giờ quay đầu nhìn lại, quý vị vừa lòng hay không? Quý vị vui mừng hay sợ hãi? Quý vị có cảm thấy “Lớn như vậy rồi, nhưng còn rất nhiều việc chưa làm”?

Cho nên con người trước hết phải không có lỗi với chính mình.

Ngoài việc phải chiếu lịch sử của chính mình ra, đương nhiên lịch sử cuộc đời của quý vị phải dựa vào quý vị mà có. Quý vị còn có thể dùng lòng chân thành của quý vị, chiếu lịch sử của ai? Chiếu lịch sử của ai nào? Quý vị đều chưa tỏa sáng những ai nào, chiếu lịch sử của ai? Đó là chiếu sáng lịch sử của những người xung quanh quý vị, chúng ta phải “biết trước sau”, không được trong chốc lát quý vị đã chiếu đến nước Mỹ rồi, phải chiếu người bên cạnh trước, chiếu người trong nhà trước.

2- Chiếu sáng lịch sử cha mẹ - Là hành hiếu đạo

Chúng ta nói: “*Trong trăm điều thiện hiếu đứng đầu*”¹⁷, cho nên trước phải dùng chân tâm của mình nỗ lực thực hiện hiếu đạo, để cho hiếu tâm hiếu đạo của quý vị được viết ở trong lịch sử cuộc đời của cha mẹ, để cha mẹ

¹⁷ “Bách thiện hiếu vi tiên”

của quý vị khi đối trước người khác có thể nói rằng:

- Kiếp này của tôi, nuôi đứa con này thật có giá trị.

Khi mẹ quý vị nói ra lời này, tin rằng bà vô cùng vui sướng. Đó là chiếu sáng lịch sử của cha mẹ.

3- Chiếu sáng lịch sử con cái – Là vun bồi nền tảng đức hạnh cho con cái

Còn phải chiếu lịch sử của con cái. Khi chúng ta dùng tình thương của người cha người mẹ, cùng con cái trưởng thành, để cho nó vun bồi nền tảng đức hạnh, để nó kiến lập nhân sinh quan đúng đắn. Đến lúc ra ngoài xã hội, nó đem cha mẹ mình so sánh với những người khác, nó cảm thấy vô cùng may mắn, nó có thể nói với mọi người:

- Cuộc đời này của tôi nhờ có cha mẹ như vậy tôi mới có được những quan niệm đúng đắn này.

Khi con cái mỗi mỗi nghĩ đến có cha mẹ như vậy, mới có thể thành tựu cuộc đời này của nó. Vậy chúng ta làm cha mẹ cũng là dùng chân tâm, để trong lịch sử cuộc đời của con cái chúng có thể viết lại trí huệ của quý vị, tình cảm chân thành của quý vị.

4- Chiếu sáng lịch sử anh em – Là hòa thuận, thương yêu

Ngoài cha mẹ và con cái ra, còn ai nữa không? Còn anh em. Vì sao đem vợ đặt ở phía sau? Anh em, nhân duyên anh em cũng rất khó được. Nếu anh em chúng ta có thể hòa thuận, thì cha mẹ rất vui mừng, rất hạnh phúc.

Hai người chị của tôi và tôi tình cảm rất tốt. Lúc tôi quyết định từ chức để muốn thúc đẩy nền giáo dục của Thánh Hiền, chị tôi liền bảo tôi rằng:

- Em cứ yên tâm đi làm, mỗi tháng chị cố định ủng hộ em một vạn tiền Đài, em không cần lo lắng gì cả.

Lòng chân thành của chị tôi lập tức chiếu khắp tâm linh của tôi. Đương nhiên quý vị không cần quan tâm tôi có lấy một vạn đó hay không, vì rất nhiều bạn nghe xong liền nói:

- Thầy Thái, thầy có lấy không?

Quan trọng nhất là tâm ý, tấm lòng của hai người chị này đã cùng với tôi suốt đời, tôi cảm thấy rất ấm áp. Cho nên chị của tôi chiếu lịch sử của tôi. Đương nhiên khi chị ủng hộ tôi như vậy, tôi nhất định phải tận tâm tận lực làm. Sau khi tôi làm được hơn một năm thì chị rất vui. Lần đầu tiên lên lớp học, chị ngồi bàn thứ nhất, chị nói:

- Chị là người thay mặt trong gia tộc đến nghe em giảng.

Sau đó chị còn nói với mẹ tôi, chị nói:

- Có đưa em này con thật sự rất vui.

Cho nên tôi cũng hồi đáp lại, tôi dùng lòng chân thành chiếu lịch sử của chị.

5- Chiếu sáng lịch sử vợ (chồng) – Là thức dạy tiềm năng của đối phương

Tiếp theo là đến lượt vợ chồng, vợ chồng là cùng một nhà, ở chung trong một phòng, là thân thiết nhất.

Làm sao chiếu lịch sử của chồng, chiếu lịch sử của vợ? Chiếu như thế nào? Là lúc nào cũng có thể thấy được ưu điểm của đối phương, khẳng định họ, cổ vũ cho họ, làm thức dậy tiềm năng của họ. Chúng ta cũng phải tận tâm tận lực giúp đỡ đối phương.

Ví dụ: quý vị làm thế nào để chồng của quý vị có thể nói (để việc làm của vợ không có lo lắng về sau), khi chồng của quý vị nói chuyện với bạn bè, chồng của quý vị có thể nói:

- Nhờ cưới người vợ này cuộc đời của tôi mới được phát triển tốt như vậy.

Lúc này trong lịch sử cuộc đời của chồng mình, quý vị viết lên ân nghĩa, viết lên tình nghĩa. Tuyệt đối không được nói:

- Từ khi tôi cưới người vợ này mới bắt đầu xui xẻo.

Vậy là không tốt. Cho nên chúng ta phải định vị rõ ràng, phải có thể dùng chân tâm, chiếu sáng nội tâm của mỗi người, cuộc sống của mỗi người. Còn chiếu lịch sử của ai nữa không?

6- Chiếu sáng lịch sử thầy giáo – Là y giáo phụng hành

“*Nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ*” (Một ngày làm thầy, cả đời làm cha). Cho nên chúng ta phải khiến cho thầy

giáo thật sự thấy được những điều thầy dạy chúng ta như vậy là rất có giá trị. Còn chúng ta quan trọng nhất phải như thế nào? “Y giáo phụng hành”.

Lúc tôi học tiểu học có một thầy giáo rất quan tâm đến tôi. Kỳ thật thì nhân duyên của người bên cạnh quý vị rất sâu đậm, chỉ cần quý vị có tâm, sẽ ảnh hưởng rất lớn đối với sinh mạng của họ. Vị thầy giáo này của tôi, khi tôi học lớp 5, cũng là lúc thầy hướng dẫn tôi, thầy hỏi mẹ tôi rằng:

- Đứa bé này dạy nó như thế nào?

Mẹ tôi nói:

- Nó không phải là đứa thích học bài.

Quý vị có thấy rằng tôi không thích học bài chẳng? Sau đó mẹ lại nói:

- Nhưng nó rất sĩ diện.

Thầy giáo tôi nói:

- Vậy thì tôi có cách rồi.

Ngày đầu tiên chia lớp, 12 thầy giáo đứng, còn toàn bộ học sinh học xong lớp 4 rồi lên lớp 5 đều đứng giữa thao trường. Sau đó bắt đầu nói:

- Em nào lớp 5/1 thì chạy đến lớp đó. Em nào lớp 5/2 thì chạy đến lớp 5/2...

Tôi thì chạy đến lớp 5/7. Thầy giáo dẫn chúng tôi vào

phòng học, rồi thầy nói:

- Thái Lễ Húc, em dẫn hai bạn đi nhận chổi.

Học sinh tiểu học được thầy giáo kêu làm nhiệm vụ đều rất có tinh thần, nên tôi bước nhanh về phía trước nhận chổi đem về. Thầy lại nói tiếp:

- Thái Lễ Húc, em và năm bạn đi nhận sách.

Tôi lại cùng các bạn khác đi nhận sách, những việc đáng làm đã làm xong, mọi người đều ngồi xuống. Thầy giáo chúng tôi nói:

- Các em đến đây, bây giờ chúng ta chọn lớp trưởng. Thầy đề cử Thái Lễ Húc, các bạn khác thì do các em đề cử.

Thật là rất dân chủ phải không? Quý vị biết kết quả như thế nào không? Những bạn khác thì không biết được mấy người bầu, kết quả là chỉ nghe đến tên tôi. Vì vậy lần đầu tiên tôi được làm lớp trưởng tiểu học. Trong quan niệm học sinh tiểu học của tôi, lớp trưởng là học vấn, phẩm hạnh phải đạt danh hiệu hạng nhất. Cho nên thầy giáo chúng tôi không tốn chút sức lực đẩy thành tích của tôi lên. Bắt đầu từ lúc đó, học vị của tôi không dưới hạng ba. Thầy giáo đối với tôi rất tốt, tôi thì có ân tình vì thầy đã hiểu và giúp đỡ mình. Sau đó tôi thi đậu vào trường sư phạm, cũng bắt đầu dạy học. Tôi gọi điện cho thầy giáo và mời thầy ăn cơm tại tiệm Thái Căn Hương ở Cao Hùng. Vừa ngồi xuống là nói chuyện với thầy liên tục rất vui vẻ, bởi vì tôi đang kế thừa sự nghiệp của thầy, cũng đang dạy học. Thầy cũng đem những kinh nghiệm dạy học của mình nói liên hồi với tôi. Trong quá trình

trò chuyện này, người phục vụ bên cạnh chạy đến, thấy chúng tôi nói chuyện rất vui liền hỏi tôi:

- Người này là ai?

Tôi nói:

- Đó là thầy giáo của tôi.

Anh ta nghe rồi rất cảm động.

Bởi mấy năm này tôi cũng tiếp xúc được rất nhiều kinh điển của Thánh Hiền, nên sau đó tôi cũng đem vài quyển tặng cho thầy. Rốt cuộc sau khi thầy cầm những quyển sách này liền nói với tôi:

- Từ nay về sau thầy có phải gọi em là lớp đàn anh không?

Tôi liền nói với thầy:

- “*Nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ*” (Một ngày làm thầy, cả đời làm cha), thầy vẫn là thầy.

Sau đó tôi dạy học được hai năm, rồi từ bỏ công việc đó, đến Đại Lục thúc đẩy nền văn hóa Trung Quốc. Tôi liền gọi điện cho thầy, báo cáo với thầy những việc làm được trong một năm qua. Bên kia đầu dây, thầy rất vui. Thầy nói:

- Có một học trò như em thầy thật vui mừng.

Khi đó tôi cảm nhận được rằng, có hai người tuyệt đối không đổ kỵ với sự thành tựu của mình, đó là cha mẹ và
--

thầy cô.

Cho nên chúng ta cũng phải dùng cuộc đời của mình, công hiến cho xã hội để cho sư trưởng và cha mẹ mình có vinh dự.

7- Chiếu sáng lịch sử tổ tông – Là kế thừa tuyệt học thánh hiền

Lại nữa chúng ta đều là con cháu của Viêm - Hoàng, phải để cho đời này của chúng ta có thể tiếp nối người đi trước, mở lối cho người sau, để có thể không hổ thẹn với mấy ngàn năm các bậc tổ tiên dạy dỗ. Cho nên chúng ta đem nó truyền thừa lại, thừa kế người đi trước, mở lối cho người sau, không được để văn hóa mấy ngàn năm bị đoạn trong tay của chúng ta, vì nếu để đoạn thì đây là tội lỗi không thể tính được.

Lúc đầu chúng tôi nắm giữ thái độ như vậy, vì trong hiện tại tình hình đạo đức tiêu vong nghiêm trọng, hy vọng có thể nhanh chóng đẩy mạnh nền văn hóa, đẩy mạnh lời giáo huấn của Thánh Hiền.

Lúc đó cha tôi nói với tôi rằng:

- Công việc giáo dục văn hóa này cực kỳ khó làm, không mấy người làm được.

Tôi nói với cha tôi rằng:

- Nếu như có một vạn người làm, chỉ có hai người thành công, xin hỏi chúng ta có nên làm hay không? Còn có hai người thành công chứng tỏ đã thành công, đúng không?

Chúng ta không cần hỏi hơn 9 ngàn người còn lại vì sao họ thất bại, vì “Chẳng thà tìm phương pháp thành công, chứ không tìm lý do thất bại”.

Một người muốn lùi bước, có thể tìm được một trăm, một ngàn lý do cũng còn dư.

Nhưng chúng ta cần đi xem là hai người này vì sao họ thành công:

- Nếu như sự thành công của hai người này là vì họ là người có nhiều tiền bạc, là vì cha mẹ của họ làm quan lớn có quyền vị, vậy chúng ta không cần làm, bởi chúng ta không có gì cả, quả thực không có;
- Nếu như họ không có tiền, cũng không có quyền vị, nhưng họ làm được, vậy thì chúng ta phải xem vì sao mà họ làm được như vậy để cố gắng học hỏi họ.

Ba là: Thành công nhờ chân thành

Tôi nhắc đến Thầy của tôi - Hòa thượng Tịnh Không, tôi nói:

- Thầy tôi không có tiền, tất cả những người thân cũng không sống chung với Thầy, đều không có ai giúp đỡ, nhưng Thầy lại có thể hoằng dương lời giáo huấn của Thánh Hiền, thậm chí hoằng dương đến khắp thế giới. Như vậy thầy là dựa vào điều gì?

Các bạn! Thật ra có nhiều việc rất đơn thuần, đều là từ một tấm lòng chân thành mà ra. Bởi vì Thầy có lòng cung kính chân thành, cho nên khi Thầy viết thư cho nhiều

giáo thọ đại học nổi tiếng, mỗi người đều từ trong thư của Thầy thấy được sự hiếu học của thầy, nên viết thư cho Thầy xin làm học trò của Thầy. Trong đời Thầy có ba vị thầy giáo giỏi, đều do nơi sự hiếu học của Thầy mà đặc biệt quan tâm đến Thầy.

- Do sự chân thành mà thầy đạt được học vấn.
- Do có sứ mệnh, nên cuộc đời của Thầy có được lời giáo huấn của Thánh Hiền. Thầy cũng hy vọng lợi ích được càng nhiều người hơn. Kỳ thật Thầy đã thật sự đem kinh điển Thánh Hiền diễn giảng ra.
- Do nơi tấm lòng này của thầy mà cảm được nhiều người đối với Thầy rất cung kính ủng hộ.

Trong Lão Tử có nói đến: “*Thiên đạo vô thân, thường dũ thiện nhân*” (Trời không thiên vị, thường giúp người lành). Trên trời tuyệt đối không nói rằng:

- Người này với tôi tốt hơn, tôi đặc biệt thương người đó.

Không có. Hồi báo của cõi trời đều theo sát bên cạnh người thiện, gọi là thiện có thiện báo.

Trung Dung lại nói: “*Thành giả, vật chi chung thủy*” (Thành thật là khởi đầu và cùng đích của mọi vật). Sự thành bại của một việc nguyên nhân ở chỗ nào? Chính là ở một chữ “thành”. “*Thành giả, vật chi chung thủy. Bất thành vô vật*” (Thành thật là khởi đầu và cùng đích của mọi vật. Không chân thành không có vật nào hết).

Hai câu này rất có đạo vị, dùng lòng chân thành làm ra

mọi việc, không phải vì thời gian không gian mà giảm bớt tác động ảnh hưởng của nó, đó gọi là “Siêu việt thời không”.

Phạm Trọng Yêm rất chân thành, cho nên thái độ sống của ông liên tục ảnh hưởng người học vấn đến mấy trăm năm. Cũng như vậy Thầy tôi dùng lòng chân thành giúp đỡ, truyền lời giáo huấn của Thánh Hiền, tin rằng tấm lòng này của Thầy, cũng sẽ lưu lại trong lòng tất cả những người học trò.

Cho nên “*Chí thành như thần*” (Bạc chí thành như thần linh), chí thành có thể cảm thông. Điều này đều là trong cuộc sống hiện tại của quý vị, quý vị có thể ấn chứng được. Nhưng khi chúng ta không có lòng chân thành thì “*Bất thành vô vật*” (Không chân thành không có vật nào hết), ý nói rằng quý vị không dùng lòng chân thành làm việc thì sau này nhất định sẽ thất bại.

Ví dụ nói:

Quý vị đối với con cái không chân thành, thì gia đình này chắc chắn suy bại;

Quý vị đối với nhân viên của mình không chân thành, mặc dù hiện tại quý vị kiếm được chút ít tiền, sớm muộn gì cũng bị sụp đổ.

Quý vị phải quan sát kỹ càng, phải chân thành đối đãi với người nhà, đối đãi với nhân viên, thì gia nghiệp và sự nghiệp của họ mới có thể bền lâu. Bằng không thì bảo đảm “Giàu không quá ba đời”. Câu này bây giờ cần đổi một chút, quý vị quan sát còn đến ba đời không? Không cần!

Đúng rồi! Bởi vì con người càng lúc càng làm không đủ chuẩn mực của con người, hao tổn quá nhiều phước phần, cho nên phước không quá một đời. Chúng ta hiểu rõ được chân thành thì có thể làm tốt công việc, cho nên chúng ta đều cần có tấm lòng chân thành.

Bổn là: Thúc đẩy giáo huấn Thánh Hiền từ gia đình đến xã hội

Đối diện với thời đại lớn này, chúng ta nhất định cần “*Vì vãng Thánh kế thừa tuyệt học, vì vạn thế khai thái bình*” (Vì để tiếp tục kế thừa tuyệt học của đức thánh hiền, vì để khai mở thái bình muôn đời). Các bạn đã nghe đến chưa? Hình như quá xa vời phải không? Hoặc là hai vai cảm thấy sao mà nặng quá rồi. Vì sao cảm thấy quá nặng rồi? Vì chúng ta đang ôm chặt một thái độ: “*Khởi năng tận như nhân ý, đản cầu vô quý ngã tâm*” (Há có thể làm vừa ý tất cả mọi người? Chỉ cầu mong sống sao cho không thẹn với lòng mình).

Kế thừa thế nào?

Kỳ thực hiện tại chúng ta là bậc làm cha, làm mẹ, đem lời dạy của Thánh Hiền dùng trong việc giáo dục con cái, dùng trong gia đình. Như vậy là quý vị đã truyền thừa văn hóa xưa rồi.

Cũng dùng trong việc sống chung với các đồng nghiệp. Khi bạn đồng nghiệp sống chung với quý vị cảm thấy rất vui vẻ, thì quý vị bảo họ:

- Những thái độ sống này của tôi, đều học trong Luận

Ngữ, đều học trong “Đệ Tử Quy”.

Chúng ta tùy sức tùy lực làm, cũng là công đức viên mãn.

Các bạn, bây giờ chúng ta đọc lại câu của Văn Thiên Tường một lần, xem quý vị có thấy ý vị của nó có khác nhau không? Chuẩn bị, bắt đầu:

*“Nhân sanh tự cổ thù vô tử;
Lưu thủ đản tâm chiếu hán thanh.”*

(Tạm dịch:

Xưa nay hỏi có ai không chết;
Hãy để lòng son chiếu sử xanh)

Quý vị đọc lớn tiếng rất hào hùng. Khi chúng ta xác lập cuộc sống, đều hướng đến phát triển những giá trị này. Quý vị làm được khiến con của quý vị vô cùng khâm phục cha mẹ của nó, con của quý vị có quý vị làm gương như vậy, tin rằng cuộc sống của nó cũng sẽ đi đúng phương hướng thôi.

4. “Dốc lòng” đáp ứng sở thích của cha mẹ

Tiếp theo là những việc nhỏ này. Chúng ta thảo luận từng việc một nhé.

Ví dụ nói con quý vị bây giờ đang học tiểu học, chúng ta làm sao giải thích câu: **“Thân sở hiếu, lực vi cụ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm). Giải thích như thế nào đây? Cũng như chúng ta làm thầy giáo, cho nên phải biết hướng dẫn

con cái.

¹⁸**Thứ nhất:** *Đối với sở thích vật chất hợp với nhân sinh*

Một là: *Tận tâm tận lực đáp ứng cho cha mẹ*

Triều nhà Hán ngày xưa có một vị hiếu tử tên là Thái Thuận (cùng họ với tôi, tôi đọc đến người mang cùng họ với mình, tôi cũng lấy đó làm tự hào, bởi vì ông là tổ tông của tôi), vị Thái Thuận này cũng ở thời đại chiến tranh loạn lạc. Mẹ của ông thích ăn quả dâu tằm, cho nên ông đi thu nhặt dâu tằm. Ông xách hai cái giỏ đi, khi trở về không may gặp bọn cướp, bọn cướp thấy rất kỳ lạ không hiểu vì sao ông đi nhặt dâu tằm xách một cái giỏ là được rồi, còn chia ra hai bên làm gì?

Bọn họ rất hiếu kỳ nên hỏi ông:

- Người đi nhặt dâu tằm làm gì mà xách hai cái giỏ?

Các bạn! Sao lại xách hai cái giỏ vậy?

Ông trả lời:

- Vì mẹ của tôi thích ăn ngọt, nên tôi chọn trái đen hơn, tím hơn, chín hơn bỏ vào một giỏ, còn trái màu hồng là chưa chín nên bỏ vào giỏ khác.

Quý vị thấy Thái Thuận đã thực sự làm được **“Thân sở hiếu, lực vi cụ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm). Kết quả bọn cướp nghe xong rất cảm động.

¹⁸ VCD 11 – Đoạn 3

Tôi hỏi học trò rằng:

- Các em nghĩ bọn cướp có cảm động không?

- Có.

- Bọn cướp thường giết người phóng hỏa mà cũng cảm động à?

Họ giết người phóng hỏa là do thói quen xấu, nhưng bất luận người xấu đến cỡ nào, trong nội tâm của họ cũng còn có một chút lương thiện, vì “*Nhân chi sơ tánh bản thiện*” (Con người mới sinh ra, bản tính vốn thiện). Chỉ vì bây giờ họ bị thói quen xấu, bị dục vọng chi phối mà thôi. Khi hành vi của chúng ta có đạo đức thì có thể làm thức tỉnh lương tri của họ. Cho nên nếu các bạn nhỏ gặp người xấu thì có cần đánh họ không? Có cần chửi họ không? Không cần! Mà nên học theo ông Thái Thuận, dùng đức hạnh cảm hóa họ, biết đâu khi ông Thái Thuận vừa nói là “Đem cho mẹ ăn” xong, đột nhiên có mấy người ăn cướp ở đó ôm đầu khóc nức nở, vì nhớ đến mẹ của họ.

Tiết học sau chúng ta tiếp tục nói về chuyện của Thái Thuận.

Cảm ơn tất cả mọi người.

(VCD 12)¹⁹

²⁰Vừa rồi chúng ta nói đến Thái Thuận đi hái dâu tằm, vì ông biết mẹ mình thích ăn ngọt, cho nên dùng một cái giỏ chuyên đựng trái ngọt cho mẹ, còn ông thì ăn trái chua để nhường mẹ trái ngọt. Hiếu tâm như vậy đã làm cảm động bọn cướp, nên bọn cướp mới thả cho ông về. Họ không chỉ thả ông ra, mà còn lấy những thức ăn trong rừng tặng cho ông nữa.

Các bạn! Nếu quý vị là Thái Thuận thì quý vị có nhận không?

- Không nhận!

Người ta thành tâm thành ý cho mình thì sao? Nếu họ năn nỉ ông rằng:

- Ông nhận đem về báo hiếu cho mẹ.

Vậy thì ông có nên nhận không?

- Nhận!

Quý vị sao đổi ý nhanh vậy. Có nhận không?

- Nhận!

- Tốt lắm.

¹⁹(VCD 12 &13): VCD 12 - Đoạn 1; VCD 13 - Đoạn 3; VCD 13 - Đoạn 2, VCD 12 - Đoạn 2.

²⁰ VCD 12 – Đoạn 1

1- Trước khi nhận vật gì phải xem nguồn gốc

Thái Thuận nghe ý kiến của quý vị, đã nhận đồ họ tặng đem về. Thái Thuận về đến nhà vừa ngồi xuống. Đột nhiên người của quan phủ đến hỏi: “- Gạo của nhà Trương Tam vì sao ở trong nhà ông? Rau của nhà Lý Tứ tại sao ở trong nhà ông? Bắt ông ta lại”. Phải làm sao bây giờ? Lúc này thì quý vị có trăm cái miệng cũng không biện bạch được. Cho nên Khổng Tử nói “*Quân tử hữu cửu tư*”²¹ (Người quân tử có 9 điều thận trọng, suy tư). “Cửu tư” (chín điều thận trọng suy tư) tức là nếu quý vị gặp nhiều tình huống, thì phản tỉnh như thế nào, quán chiếu như thế nào? Trong đó có một “tư” gọi là “*Kiến đắc tư nghĩa*” (Thấy mỗi lợi thì nghĩ đến điều nghĩa). Khi quý vị muốn nhận vật gì, trước hết phải nghĩ đến nguồn gốc của nó có phải là trong sạch, có phải là bình thường không. Những đồ vật ở trong rừng này là từ đâu mà có? Nếu do ăn cướp mà có, thì tuyệt đối không được nhận.

²¹ Xt:

Quân tử hữu cửu tư:

1. Thị tư minh,
2. Thính tư thông,
3. Sắc tư ôn,
4. Mạo tư cung,
5. Ngôn tư trung,
6. Sự tư kính,
7. Nghi tư vấn,
8. Phần tư nạn,
9. Kiến đắc tư nghĩa.

Người quân tử có 9 điều thận trọng, suy tư

1. Lúc nhìn suy nghĩ cho phân minh;
2. Lúc nghe suy nghĩ cho thông suốt;
3. Sắc mặt giữ ôn hòa,
4. Thái độ giữ cung kính,
5. Lời nói giữ trung thực,
6. Làm việc giữ cho kính cẩn,
7. Có điều nghi hoặc phải hỏi,
8. Trước khi giận phải nghĩ tới hậu quả tai hại sẽ xảy ra
9. Thấy mỗi lợi thì nghĩ đến điều nghĩa.

2- Qua mỗi câu chuyện cần rút ra bài học đạo lý giáo dục

Các bạn! Quý vị nghe câu chuyện của Thái Thuận, có ấn tượng gì sâu sắc không? Khi kể một câu chuyện, quan trọng là phải đem đạo lý trong đó nói cho con cái nghe, như vậy mới phối hợp “Sự, Lý viên dung”. Nếu như quý vị chỉ giảng sự tình, giảng xong rồi, con của quý vị chỉ biết nói:

- Chuyện này con đã nghe qua rồi.

Còn nếu quý vị không kể câu chuyện, mà chỉ giảng đạo lý cho nó thì nó nghe chưa đầy năm phút liền nói:

- Mẹ ơi! Con buồn ngủ rồi.

Cho nên “Lý” và “Sự” phải phối hợp tốt, người nghe kể chuyện mới cảm thấy hấp dẫn. Bất luận quý vị là thầy cô giáo hay cha mẹ, đều có thể vận dụng trong lúc kể chuyện này, lồng vào một số đạo lý nhắc nhở và dạy dỗ nó một vài điều trong cuộc sống. Khi chúng ta kể cho các em nhỏ những câu chuyện này,

Hai là: Chủ động tìm hiểu sở thích của cha mẹ

Ví dụ có thể nói:

- Con xem những người con hiếu ngày xưa, ý niệm đầu tiên của họ là nghĩ đến cho cha mẹ.

Ví dụ có thể hỏi:

- Các bạn nhỏ? Các con có biết mẹ mình thích ăn gì

không?

Hỏi đến là chúng nó suy nghĩ hết nửa ngày, có em tương đối có lương tâm, nghĩ ra liền, còn lại rất nhiều em nghĩ không ra. Tôi thấy tình thế khó khăn của chúng nó, nên hỏi:

- Vậy mẹ có biết em thích ăn gì không?

Chúng nó liền lộ ra nụ cười rạng rỡ:

- Đương nhiên là biết rồi.

Nó còn nói được rất nhiều món nữa là khác.

Tiếp đó tôi nói với chúng nó rằng:

- Các em thấy đó, mẹ thì biết các em thích ăn gì, còn các em lại không biết mẹ thích ăn gì, như vậy có công bằng không? Các em thấy mẹ thương yêu các em như vậy, các em lại không thương mẹ. Cho nên hôm nay về nhà phải làm bài tập gì đây? Phải biết rõ mẹ thích ăn gì, như vậy mới làm được **“Thân sở hiếu, lực vi cụ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm) chứ. Sau này đi chợ mua gì, thì không phải là mua những thứ mình thích ăn trước, mà là trước phải mua những món mẹ thích ăn, trước phải mua những món ba thích ăn nhé. Chúng ta phải cố gắng noi theo bậc Thánh Hiền, như trong Đệ Tử Quy dạy **“Vật tự bạo, vật tự khí, thánh dữ hiền, khả tuần chí”** (Đừng cam chịu, không thua kém; Thánh và Hiền, dần làm được), chúng ta lấy đó làm gương.

²²**Thứ hai: Đối với sở thích tinh thần**

Ví dụ nói cha mẹ hy vọng thân thể của các con khỏe mạnh, hy vọng các con học giỏi. Những yêu cầu này chúng ta làm con cái, phải tận tâm tận lực để đạt được. Cho nên **“Thân sở hiếu, lực vì cụ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm) này, hiếu tử ngày xưa họ cũng luôn luôn làm đầy đủ yêu cầu của cha mẹ.

Một là: Con cái phải giữ thân thể khỏe mạnh

²³Cha mẹ đều rất quan tâm đến trạng thái sức khỏe của chúng ta. Một người muốn khỏe mạnh, bắt buộc thân tâm phải điều hòa.

Người xưa nói **“Bệnh tùng khẩu nhập, họa tùng khẩu xuất”** (Bệnh do miệng (ăn uống) mang vào, họa cũng từ miệng (do nói chuyện thị phi) mà gây ra).

1- Việc ăn uống phải rất cẩn thận, lành mạnh

Thức ăn phải đặc biệt chú ý, bằng không bây giờ một đồng “bệnh văn minh” sản sanh.

Các bạn! Quý vị có chắc mình không bị bệnh văn minh không? Sao quý vị không ai đưa tay lên vậy?

Tri thức chính là sức mạnh, nhưng tri thức đúng đắn mới có thể cho quý vị lòng tin. Quý vị cũng không cần lo lắng **“Mình phải ăn uống như thế nào để có sức khỏe”** vì tri

²² VCD 11 - Đoạn 2

²³ VCD – Đoạn 4

thức này đã có rất nhiều người đầu tư mấy mươi năm cuộc đời của họ, họ ở đó nghiên cứu suốt. Quý vị có cần học từ đầu không? Không cần. Tôi thường nói “Đứng trên vai của người không lò, có thể nhìn rất xa”. Các bạn! Ai là người không lò?

Ví dụ nói ở phương diện trí tuệ, chúng ta muốn dạy trí huệ cho con cái phải biết Khổng Tử, Mạnh Tử chính là người không lò mà quý vị có thể trực tiếp học trí huệ, kinh nghiệm.

Ví dụ nói ở phương diện sức khỏe, ai là người không lò? Quý vị đến nhà sách xem, những quyển sách nào nói về sức khỏe đều bán rất chạy, quý vị có thể đến học hỏi họ. Rất nhiều năm về trước, tôi được đọc quyển “Thân Tâm Hoàn Toàn Mạnh Khỏe” của tiến sĩ Lôi Cửu Nam, trong đó có nhắc đến ăn ít thịt, ăn nhiều rau, như vậy mới có sức khỏe.

2- Ăn thịt nhiều dẫn đến thừa chất béo

Chúng ta biết rằng người thời nay thân thể không được khỏe mạnh, vậy là do dinh dưỡng không tốt hay là dinh dưỡng quá dư thừa? Do quá dư thừa. Quý vị thấy đó, rõ ràng là dinh dưỡng quá dư thừa. Nhưng trong não của con người lưu lại những thứ gì? Có ai phát hiện ra con người hình như chậm đi nửa nhịp là lưu lại ở chỗ “Sợ cái này không đủ, sợ cái kia không đủ”. Quý vị thấy, điều chúng ta sợ thì lại rất ít khi gặp nó phát sanh.

Trẻ em bây giờ muốn tìm được đũa thiếu dinh dưỡng cũng không dễ. Quý vị phải ngồi máy bay đến châu Phi mới tìm thấy, ở Đài Loan thật sự tìm không ra. ở Đài Loan

cái mà tìm thấy là tìm thấy được đều là mùa nghỉ hè, nghỉ đông người ta còn mở lớp giảm béo, đúng không? Nhảy nửa ngày, để giảm cân, lúc đó trong tâm đứa trẻ này nghĩ rằng “Chỉ cần tôi chịu đựng qua ngày hôm nay, ngày mai có thể đến tiệm thức ăn nhanh rồi”, như vậy thì giảm béo có ích lợi gì không? Không từ gốc rễ bắt đầu, ở đó mà nhảy đến chảy mồ hôi, bụng của nó càng đói hơn. Cho nên vấn đề bây giờ không phải ở chỗ dinh dưỡng không tốt, mà ở chỗ dinh dưỡng quá dư thừa.

Kỳ thật con người không cần chất béo nhiều, một số người cảm thấy trong thịt có nhiều chất béo, nhưng ăn quá nhiều chất béo sẽ tổn hại đến gan, tổn hại đến thận. Mỗi người một ngày chỉ cần chất béo từ 40 gam đến 60 gam là đủ rồi.

Thật ra thì chất béo trong thực vật không ít hơn ở động vật, chúng ta biết những thực vật như đậu phộng, rong biển, đều chứa những chất béo rất tốt.

1) Thừa chất béo thân thể tỏa a xít, nội tạng bị phá hủy

Khi chất béo của chúng ta quá dư thừa, thân thể của quý vị sẽ tỏa ra tính a-xít.

Có câu nói rằng “Thể chất của tính a-xít là môi trường thích hợp, là nguồn gốc của căn bệnh mãn tính”. Vì sao vậy?

Chúng ta suy nghĩ một chút, nếu thân thể của quý vị rất nhiều tính a-xít, làm cho tất cả nội tạng của quý vị đều ngâm trong đó. Nửa đêm quý vị có nghe gan của quý vị nói:

“Tôi sắp ngừng hoạt động rồi”; Còn dạ dạy lại nói: “Tôi sắp chịu không nổi rồi”. Quý vị có nghe không? Không nghe à! Quý vị làm người chủ tại sao vô trách nhiệm như vậy. Những nội tạng này trường kỳ ngâm trong môi trường tánh a-xít, công năng của nó rất dễ suy thoái, cho nên nhiều bệnh nan y mới càng lúc càng đến sớm như vậy.

Tôi đã từng nghe, một em 18 tuổi bị tai biến mà chết, không biết còn ai sớm hơn nữa không? Đây là nhiều năm trước tôi nghe vậy. Cho nên quý vị thấy bây giờ bệnh nan y đều liên tục đến trước thời hạn, bởi vì con người ăn thức ăn không đúng, cho nên không chỉ là nội tạng dễ dàng suy kiệt mà còn các bệnh khác.

2) A xít nhiều thì bị loãng xương

Bây giờ còn có một loại bệnh cũng rất lợi hại, tên là bệnh “Loãng xương”. Nghe nói đây là một trong mười nguyên nhân lớn dẫn đến tử vong sau này. Vì sao vậy? Khi quý vị bị loãng xương nghiêm trọng rồi, thì hắt hơi một cái thì chuyện gì xảy ra? Xương cốt bị gãy mất.

Quý vị không nên bị tôi làm giật mình nhé! Điều này không phải tự tôi nói, mà là báo chí nói đấy.

Chúng ta thường nói, người già sợ nhất là gì? Sợ té ngã, bởi vì ngã xuống là có thể gãy xương, đứng lên không được nữa. Bây giờ không phải người già bị ngã sẽ gãy xương mà có rất nhiều người trẻ đi đo cũng đều bị loãng xương. Giống như khi tôi đi đo, nét mặt của người phụ trách đo cũng cũng rất khó coi nói:

- Anh miễn cưỡng đạt tiêu chuẩn mà thôi.

Chúng ta đừng để ba bốn mươi tuổi mới đi đo, kết quả là đã thành xương của người 80 tuổi, vậy là phiền phức rồi đó.

Vì sao thể chất tính a-xit tạo thành bệnh loãng xương? Bởi thân thể của con người là một công nghiệp hóa học rất lớn, nó phải duy trì cân bằng chất a-xit và chất kiềm, mà trong thân thể của quý vị toàn là chất a-xit rồi thì thân thể sẽ không chịu nổi, cho nên nó phải dung hòa với chất kiềm. Trong thân thể của con người chất kiềm lớn nhất chính là chất can-xi. Kho chứa chất can-xi nằm ở đâu? Là ở xương của quý vị, mỗi ngày nó róm ra từng chút từng giọt, lâu ngày như vậy thì bị xương loãng ra.

Cho nên thức ăn chúng ta phải quân bình, trong các loại thịt hàm chứa chất béo cao thì không được ăn quá nhiều.

Lại nữa, không chỉ là chất béo quá cao mà trong thức ăn còn có độc tố hữu hình, và độc tố vô hình nữa.

3) Thịt còn có độc tố hữu hình

Thế nào gọi là độc tố hữu hình? Chất kích thích tăng trưởng, kháng sinh, thuốc bảo quản thực phẩm.

Chúng ta thấy gà bây giờ nuôi thời gian bao lâu là lớn? Khoảng chừng 5- 6 tuần lễ. Trước đây phải nuôi bao lâu? Nửa năm. Đúng là khoa học kỹ thuật phát triển, phải vậy không? Nhưng làm sao có thể nuôi nhanh như vậy?

Người xưa thường nói phải “*Đạo pháp tự nhiên*”²⁴⁻ⁱⁱ (Đạo thì noi theo lẽ tự nhiên), cho nên đây là cách nuôi không thuận theo tự nhiên, vì bắt buộc chích chất kích thích tăng trưởng, chích chất kháng sinh, chích một lượng độc tố lớn cho nó. Những độc tố này cuối cùng vào bụng của ai? Bụng chúng ta à? Đúng rồi.

Tôi nhớ khi tôi chưa ăn chay, vừa gấp miếng thịt ra ăn thì thấy một cục mỡ, đó là gì? Đó là chất kích thích. Vì thế bây giờ kinh nguyệt của các em gái nhỏ, càng lúc càng sớm, có em chưa đầy 10 tuổi đã có kinh nguyệt rồi. Kinh nguyệt đến càng sớm thì thọ mạng của nó càng ngắn. Cho nên những thực vật này đều đang tàn hại thể hệ sau của chúng ta, chúng ta làm cha mẹ chẳng thể không cẩn thận, thân thể của chính mình cũng chẳng thể không cẩn thận bảo hộ nó.

4) Thịt có độc tố vô hình tiết ra khi con vật bị giết

Ngoài các độc tố hữu hình này ra còn có độc tố vô hình. Chúng ta suy nghĩ một chút, khi con vật bị giết, tâm trạng của nó như thế nào? Chắc chắn nó vô cùng sợ hãi, vô cùng phản nộ.

Chúng ta có thể xét lại bản thân một tý, mỗi lần quý vị nổi nóng, phải mất bao nhiêu ngày mới lắng lại? Ba ngày à, vì sao vậy? Quý vị đã thấy người nào sau khi nổi nóng mà tinh thần sáng khoái dễ chịu chưa? Không có đúng không. Bởi vì khi nổi nóng thì tuyến tố chất trong thân của quý vị tiết ra lượng chất độc rất lớn nên quý vị sẽ bị toàn thân vô

²⁴ “**Nhân pháp Địa, Địa pháp Thiên, Thiên pháp Đạo, Đạo pháp tự nhiên**”: Người noi theo Đất, Đất noi theo Trời, Trời noi theo Đạo mà Đạo thì noi theo lẽ tự nhiên.

lực.

Cho nên khi con vật bị giết toàn thân nó phần nộ, liền tiết ra rất nhiều độc tố. Khi chúng ta ăn thịt, vì trong đó hàm chứa rất nhiều chất không tốt, cho nên con người thời nay mới có một đồng “bệnh văn minh” như vậy.

5) Chăn nuôi dẫn đến biến đổi khí hậu toàn cầu

Ăn thịt không chỉ nguy hại cho thân thể, mà còn nguy hại tới toàn cầu. Vì một số lượng lớn người chăn nuôi đã cho nhân loại ăn những con vật này, nên cũng làm nguy hại rất lớn cho toàn bộ người trên trái đất của chúng ta. Vì sao mà nguy hại? Rất nhiều bạn nói:

- Anh giảng gì mà phức tạp thế? Tôi chưa từng nghĩ qua điều này.

Kỳ thật toàn bộ trái đất tuyệt đối là một sinh mạng thể cộng đồng, nhờ một sợi tóc động đến toàn thân. Quý vị không nên xem nhẹ những gì quý vị ăn hàng ngày, nó đang ảnh hưởng đến sự tử vong của trái đất.

Bởi vì nhân loại ăn thịt quá nhiều, cho nên phải chặt đi rất nhiều rừng nguyên sơ, để trồng các loại lúa mạch, các loại ngũ cốc này. Rừng nguyên sơ đã bị chặt rồi thì tạo thành ảnh hưởng như thế nào? Đất đá chảy xuống, rất nhiều đất đai đều bị xói ra. Cho nên tại sao ngày nay hiện tượng sụt lở đất, núi xảy ra ở rất nhiều nơi. Rừng nguyên sơ là gì của địa cầu? Là lá phổi, nó giống như lá phổi của con người, đang giúp quý vị lọc đi rất nhiều không khí bẩn. Khi rừng nguyên sơ càng lúc càng ít thì phẩm chất không khí

của toàn thể địa cầu càng lúc càng kém. Cho nên thời tiết của chúng ta bây giờ không ổn định. Vì sao mà không ổn định như vậy? Ngay cả ở Mặc Tây Ca²⁵ cũng rơi tuyết, Mặc Tây Ca là vùng nhiệt đới mà cũng rơi tuyết. Nhiệt độ rất khác thường, danh từ bây giờ gọi là “Ôn thất hiệu ứng”^{26- iii}. Trước đây chúng ta đều thuộc lòng “Ôn thất hiệu ứng”. Vì sao mà tạo thành “Ôn thất hiệu ứng”? Đều do nhân loại thải ra quá nhiều khí thải và lá phổi của trái đất đã bị cắt mất từng chút từng chút rồi. Kỳ thật những thứ cho súc vật ăn đó, những loại ngũ cốc đó, nếu đem cho con người ăn, chắc chắn không có người chết đói.

6) Đất đai, nguồn nước ô nhiễm do chất thải động vật

Ngoài việc ảnh hưởng bởi không khí ra, đối với đất đai, đối với nguồn nước cũng có ảnh hưởng trực tiếp, bởi vì nuôi nhiều động vật như vậy, chúng nó sẽ thải ra lượng lớn chất thải gì? Là phân và nước tiểu, những thứ này làm ô nhiễm đất đai, ô nhiễm nguồn nước của chúng ta.

Thật ra thì nhân loại có thể sống nhẹ nhàng hơn, sạch sẽ hơn, chỉ cần chúng ta biết lựa chọn thói quen ăn uống có lợi cho bản thân, có lợi cho môi trường.

Kỳ thật khi chúng ta bảo vệ môi trường là thực hiện trong mỗi ngày “*Tự lợi, lại có thể lợi tha*”²⁷. Vậy có sao mà không làm? Cho nên khi quý vị ăn cơm cũng phải có sự

²⁵ Tên gọi tắt nước ở bắc Mỹ Châu: “Mặc-tây-ca Hợp Chúng Quốc” (United States of Mexico) – Còn gọi là Mễ Tây Cơ (Mexico)

²⁶ Hiệu ứng nhà kính

²⁷ Lợi mình lại có thể lợi người

mệnh, cũng là vì sức khỏe của trái đất.

Khi chúng ta có tri thức đúng đắn, mới có thể nuôi dưỡng tốt thân thể, mới có thể làm được **“Thân sở hiếu, lực vi cụ”**.

²⁸**Hai là:** *Thường nên về thăm cha mẹ*

Lúc chúng ta có nhiều thời gian hơn thì có thể **“Thân sở hiếu, lực vi cụ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm), cũng như trước đây chúng ta cũng có nhắc đến **“Thần hôn, định tĩnh”** (Sáng thăm, tối viếng). Từ hai điều này chúng ta nên thường thường về nhà thăm cha mẹ, cha mẹ sẽ rất vui.

Có một số người trẻ tuổi, họ cũng biết tranh thủ thứ bảy hoặc chủ nhật về nhà thăm cha mẹ. Nhưng thăm như thế nào? Dẫn một hai đứa con về. Vừa vào nhà liền ngồi nơi salon, bắt đầu ngồi đó đọc báo. Hai vợ chồng thì đều ngồi nơi salon, còn để cho con cái vừa vào đến nhà thì chạy đông chạy tây. Ông bà bận rộn nên cũng không vui lắm. Bà ở trong nhà bếp, sáng sớm đã đi mua thức ăn, trở về lại nhanh chóng làm cơm, sau đó nấu xong lại dọn cơm ra. Lúc đó chúng ta mới bỏ báo xuống:

- À ăn cơm thôi.

Rồi cả nhà cùng ăn cơm. Ăn cơm xong chúng ta cũng không giúp đỡ cha mẹ dọn dẹp bát đĩa, rửa chén bát. Ăn xong liền nói:

- Mẹ, con phải đi rồi.

²⁸ VCD 13- Đoạn 3

Sau đó phúi quần mà đi, rồi dẫn con cái về thôi. Ông bà ngồi trên ghế salon thở dài vài cái, mệt chết được, chẳng bằng không về còn hơn, nhà yên ả hơn.

Vì thế chúng ta nên hiểu đến việc chúng ta về nhà thăm ba mẹ là để: Một là tâm tận hiếu, hai là chăm sóc cha mẹ nhiều hơn. Cho nên chúng ta nên gọi điện thoại trước cho ba mẹ:

- Mẹ à, thức ăn chúng con đã mua rồi.

Lúc về nhà, hai vợ chồng nên chủ động đi làm cơm, như vậy mới bớt đi sự lo lắng cho cha mẹ, tấm lòng hiếu đễ của chúng ta mới thật sự làm tròn.

“**Thân sở hiếu**” (cha mẹ thích) này, chúng ta cũng có thể triển khai nó ra không chỉ là cha mẹ mà cả những điều mong muốn của người thân chúng ta, chúng ta có thể làm được thì cũng nên dốc sức mà làm.

²⁹**5. Đáp ứng sở thích của người thân**

Thứ nhất: *Tăng thời gian chia sẻ với người thân hơn*

Ví dụ như đối với vợ (chồng), con cái chúng ta, họ nhất định mong muốn chúng ta có thể chia sẻ với họ nhiều hơn. Có câu nói như thế này: “*Tất cả những thành công đều không thể thay thế cho thất bại của gia đình*”.

Rất nhiều người nói rằng:

²⁹ VCD 13 – Đoạn 2

- Hiện nay công việc tôi bận rộn như vậy, làm gì có thời gian chăm sóc con cái.

Họ cũng còn nói:

- “Con người nơi giang hồ, bản thân không thể làm chủ” (*“Nhân tại giang hồ, thân bất do kỷ”*).

Câu nói này có lý hay không? Đây gọi là kiếm cơ.

Thứ hai: Học cách từ chối những việc “không đâu”

Con người chỉ cần có tâm, nhất định có thể làm tốt mọi việc. Đương nhiên chắc chắn trong giao tiếp ngoài xã hội cũng có rất nhiều sự việc sẽ xảy ra, cho nên quý vị nhất định phải học tập một năng lực, gọi là năng lực từ chối. Nếu không thời gian quý vị sẽ luôn luôn tiêu hao nơi ứng phó, tiêu hao rất nhiều nơi những việc chẳng có liên quan gì lớn đối với gia đình, nhân sinh.

Từ chối có khó học hay không? Các bạn, quý vị thấy từ chối có dễ học hay không? Không dễ dàng gì. Muốn từ chối người khác, chúng ta có thể đem ra hai pháp bảo lớn, hai pháp bảo này đem ra rồi, thông thường bạn bè sẽ không làm khó quý vị.

Một là: Pháp bảo thứ nhất chính là cha mẹ

Ví dụ như nói bạn bè muốn tìm quý vị đi ăn chơi tụ tập, thật sự quý vị không muốn đi. Nếu đi lại phải thức đến nửa đêm, thậm chí một hai giờ sáng. Mà nói chuyện đều là vấn đề gì? Tán hươu tán vượn, bày trò khôn vặt, những lời lẽ này. Quý vị thật sự không muốn đi, lúc đó quý vị có thể

mượn danh cha mẹ, rồi nói với họ:

- Tôi đã hứa với cha mẹ phải về nhà, tối nay ở nhà với mẹ, một hai tuần lễ trước tôi đã hứa với mẹ rồi, cho nên tôi phải về nhà.

Thông thường bạn bè nghe quý vị nói phải về nhà thăm viếng cha mẹ, họ đương nhiên sẽ không miễn cưỡng quý vị nữa. Nói không chừng khi quý vị vừa nói như vậy, họ cũng đột nhiên nghĩ đến “Mình cũng rất lâu rồi chưa về nhà thăm cha mẹ”. Quý vị từ chối như vậy rồi ngoài việc quý vị không phải đi, còn thức tỉnh hiếu tâm của họ. Đó là pháp bảo thứ nhất.

Hai là: Pháp bảo thứ hai là vợ con

Lúc quý vị không muốn đi đến những nơi vô vị như vậy, quý vị có thể nói với họ:

- Tối hôm nay tôi phải cùng con tôi giảng hai câu chuyện Đức Dục cho nó, đã hứa với con rồi. Bởi vì hiện nay tôi đang cùng con dùng “Đệ Tử Quy” làm gia quy của chúng tôi, “Đệ Tử Quy” nói: **“Phàm xuất ngôn, tín vi tiên”** (Phàm nói ra, tín trước tiên). Con cái vẫn còn nhỏ, chúng ta không thể thất tín với chúng, cho nên tôi phải về nhà.

Lúc quý vị đem hai con át chủ bài này ra, cơ bản bạn bè sẽ không làm khó quý vị.

Nếu như hai con át chủ bài này đã đem ra rồi mà vẫn vô dụng, vẫn cứ muốn kéo quý vị đi, vậy phải làm sao? Nếu

như bạn bè như vậy, tôi thấy đời người nên có sự chọn lựa. Lựa chọn gì? Bàn bè như vậy nên “*Kính nhi viễn chi*”³⁰ là hơn. Chúng ta xem câu tiếp theo là:

5-2. “**Thân sở ố, cẩn vi khứ**” (Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ)

³¹Cha mẹ “ố” (ghét) cái gì? Không muốn con cái giao du với bạn bè xấu; Hoặc là không muốn con cái có thói quen xấu, cho nên chúng ta phải nhanh chóng trừ bỏ nó đi.

1. Không giao du với bạn xấu

Quý vị kết giao với một số bạn bè, làm cho cha mẹ mỗi ngày phải lo lắng, cho nên quý vị nên có sự chọn lựa bạn bè, bởi vì bạn bè đặc biệt ảnh hưởng đến cuộc đời chúng ta;

Các vị phụ huynh! Quý vị có lo lắng sau này con của quý vị sẽ chơi với những đứa bạn không tốt hay không? Có lo lắng không? Có à! Lo lắng có ích gì không? Vậy phải làm sao?

Thứ nhất: *Nâng cao năng lực chọn bạn của con*

Phải nâng cao năng lực phán đoán “đôi nhân” của con cái thì nó mới biết thân cận người lương thiện, nó mới biết được tránh xa bạn xấu.

Với bạn xấu phải “*Kính nhi viễn chi*” (Tôn kính

³⁰ Tôn kính, nhưng chỉ có thể nhìn từ xa, không thể gần hoặc không muốn gần (vì không thể noi theo được hoặc vì quá xa lạ với mình)

³¹ Tiếp tục VCD 12 – Đoạn 2

nhưng chỉ có thể nhìn từ xa, không thể gần hoặc không muốn gần).

Và lại khi nó “Kính nhi viễn chi” thì nó cũng sẽ biết cố gắng diễn tốt bản thân mình, rất có thể sẽ cảm động đến những đứa bạn này.

Vậy bạn bè phải như thế nào để nó hiểu được nên chọn mà chơi?

Thứ hai: Xem bạn đó có thực hiện giống Đệ Tử Quy?

Điều này thật ra thì chúng ta đã và đang học rồi. Một người không có đức hạnh phải xem từ đâu? Là xem họ có hiểu đạo hay không. Cho nên một người có đáng để giao tiếp hay không, chỉ cần quý vị phán đoán họ thực hành “Đệ Tử Quy” được nhiều ít! Tôi nói với các bạn rằng:

- “Đệ Tử Quy” là kính chiếu yêu, quý vị muốn chọn bạn hoặc là chọn vợ chọn chồng thì chiếu một lúc là có thể biết được hay không ngay, nên “Đệ Tử Quy” gọi là kính chiếu yêu. “Đệ Tử Quy” cũng là kính hiển Thánh, nếu quý vị thấy những người bạn này làm được rất nhiều điều trong “Đệ Tử Quy” thì người bạn như vậy quý vị nên kết bạn suốt đời.

2. Trừ bỏ những thói quen xấu

“Thân sở ố, cẩn vi khứ” (Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ). Đây là nói về những thói quen xấu của chúng ta, là từ thói quen mà nói.

Có ba người tội phạm cùng một lúc bị nhốt vào một

nhà lao. Gặp quản ngục trưởng cũng rất từ bi, mặc dù thấy họ đã phạm sai lầm, nhưng ông vẫn dùng “Tứ nhiếp pháp”³² để đối xử với họ. Ông đã nhiều lần mời họ ăn cơm, nhiều lần tặng lễ vật cho họ, ông nói với họ rằng:

- Ba người các anh vào đây phải nhốt ba năm, các anh có nguyện vọng gì không? Nếu có thể giúp được tôi sẽ giúp các anh.

Người thứ nhất là một người Mỹ, anh ta cũng không cần suy nghĩ, liền nói rằng:

- Cho tôi bao thuốc lá.

Quản ngục trưởng nói:

- Được, không vấn đề gì.

Lấy bao thuốc đưa cho anh ta rồi đóng cửa ngục lại.

Người thứ hai là người Italy. Các bạn! Quý vị ấn tượng như thế nào về người Italy? Ấn tượng như thế nào? Quý vị không có ai quen với người Italy à? Họ rất nghệ thuật, rất lãng mạn đúng không? Nói thì nghe rất hay, nói thẳng là “Háo sắc”. Anh ta suy nghĩ một tý rồi nói:

- Tôi cần một người phụ nữ.

Quản ngục trưởng nói:

- Được! Còn nằm trong khả năng của tôi.

³² Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự (đã giải thích ở VCD 10-tập 1)

Rồi đem anh ta nhốt lại.

Người thứ ba là người Do Thái, người Do Thái buôn bán rất giỏi. Anh ta nói:

- Cuộc đời của tôi đã sai lầm rồi, cho nên tôi phải cố gắng ghi nhớ những lời giáo huấn. Vậy ông có thể cho tôi một chiếc điện thoại để tôi gọi ra ngoài không?

Quản ngục trưởng nói:

- Được! Không vấn đề gì.

Liên tặng cho anh ta một chiếc điện thoại.

Ba năm sau, ba phạm nhân này đã được thả tự do.

Thứ nhất: Thói quen hút thuốc

Cửa ngục vừa mở thì người Mỹ liền xông ra:

- Diêm quẹt đâu? Diêm quẹt đâu? Diêm quẹt của tôi đâu?

Trong vòng ba năm đó, anh ta thường nghĩ về điều gì? Mỗi ngày ngồi run rẩy “Làm sao mà để quên diêm quẹt được”. Thời gian ba năm của anh ta hao ở đâu? Hao ở chỗ thói quen xấu này.

Các bạn! Nếu như một người nuôi lớn thói quen xấu, thì cuộc đời của họ không thể làm chủ được mình, đều bị thói quen xấu lôi kéo. Hạng người như vậy có nhiều không? Nhiều lắm.

Vậy phải làm sao để cho cuộc đời của một người không bị những thói quen xấu này lôi kéo? Chúng ta phải dạy con cái từ nhỏ, từ nhỏ phải có chí hướng, không được chơi bời lêu lổng.

Người Mỹ này có thói quen hút thuốc, nếu không hút thuốc thì anh ta cảm thấy rất khó chịu.

Chúng ta không nên cười người Mỹ này nhé. Thật ra thì chúng ta cũng có thể có những thói quen xấu này, nếu mỗi ngày không làm theo thói quen đó thì rất đau khổ. Đó là những việc nào? Ví dụ nói chúng ta xem phim bộ, mỗi lần xem xong thì nói:

- Diễn gì mà nhàm chán quá vậy? Thật là xằng bậy.

Thế nhưng hôm sau vẫn là ngoan ngoãn ngồi đó xem. Xem phim đều là xem cuộc đời của người khác, mỗi ngày tốn nhiều thời gian như vậy mà có giúp gì cho cuộc đời mình được không? Không có. Ngày qua ngày, việc cần làm thì không làm, đến khi muốn làm thì có thể không còn cơ hội nữa rồi.

Không Tử đã từng đứng bên bờ sông nói:

- “*Tử tại xuyên thượng viết: Thệ giả như tư phù, bất xả trú dạ*” (Không Tử đứng trên bờ sông nói: Chảy đi hoài như thế kia, ngày đêm không ngừng).

Quý vị xem, Không Tử thấy nước chảy liền nghĩ đến, thời gian giống như dòng nước vậy, một đi không trở lại.

Cho nên chúng ta cũng không được để cho sinh mạng của chúng ta ngày ngày hao ở những sự việc không ích gì lợi cho bản thân.

Chữ ‘ô’ (ghét) này chúng tôi vừa nói là hút thuốc không tốt.

Thứ hai: Thói quen háo sắc

Người thứ hai: Thói quen của người thứ hai là gì? Là háo sắc.

Tôi đã từng nói với học sinh trung học rằng:

- Háo sắc là thói quen rất xấu, các em có lãnh hội được điều này không?

Các em đó trả lời:

- Dạ được

Bởi vì trên đầu chữ “sắc” là một con dao. Người xưa tạo chữ rất lợi hại đúng không? Rất lợi hại. Trên đầu chữ sắc là một con dao, con dao này sẽ như thế nào? Sẽ phá hủy cuộc đời của quý vị, sẽ phá hủy gia đình hạnh phúc của quý vị, cũng có thể phá hủy sự hưng suy của một quốc gia. Có như vậy không?

Quý vị thấy triều đại nhà Đường, Đường Huyền Tông khi chưa gặp Dương Quý Phi, ông là “*Khai Nguyên Chi*

Trị”³³, rất tận tâm tận lực trị vì quốc gia. Gặp Dương Quý Phi rồi thì biến thành người như thế nào? “*An Sử chi loạn*”³⁴.

Các bạn! Sự suy bại của triều Đường, ai là người chịu trách nhiệm lớn nhất? Là ai nào?

- Phía nam giới đều nói là Dương Quý Phi;
- Phía nữ giới thì nói là Đường Huyền Tông.

Nhưng chân lý thì chỉ có một mà thôi, sắc không mê người, cho nên căn bản là ở Đường Huyền Tông, đúng không? Nếu như khi Đường Thái Tông còn tại vị thì Dương Quý Phi có đến, cũng không có tác dụng gì, bởi vì ông luôn coi trọng giang sơn xã tắc.

³³ Đường Thái Tông - Lý Thế Dân (626 – 649) trị nước anh minh, hiểu người biết việc, chính trị sáng suốt, sử gọi là “*Trình quán chi trị*”.

Khi Đường Cao Tông - Lý Trị ở ngôi, Hoàng hậu Võ Tắc Thiên nắm chính quyền, phế nhà Đường lập nhà Chu, tự phong Hoàng đế. Tuy chính sự có rối ren, nhưng xã hội tương đối ổn định.

Đường Huyền Tông - Lý Long Cơ (ở ngôi 712 – 756) khởi đầu cho thời gian đất nước vững mạnh, sử gọi là “*Khai nguyên chi trị*”.

³⁴ Loạn An Sử (chữ Hán: 安史之亂: “*An Sử chi loạn*”) là cuộc biến loạn xảy ra giữa thời nhà Đường trong lịch sử Trung Quốc, kéo dài từ năm 755 đến năm 763, do họ An và họ Sử cầm đầu. Cả họ An và họ Sử đều xưng là Yên Đế trong thời gian nổi dậy. Năm Thiên Bảo thứ 15 (755), Tiết độ sứ An Lộc Sơn Phạm Dương cùng bộ tướng Sử Tư Minh phát động cuộc phản loạn, chiếm Lạc Dương, đánh Trường An, vua Huyền Tông phải bỏ chạy về Thành Đô. Quân Đường do sự nỗ lực của Quách Tử Nghi đã bình định được phản loạn, nhưng triều Đường cũng từ đây bắt đầu suy vong.

Cho nên gặp rất nhiều vấn đề trong cuộc sống, không thể đẩy trách nhiệm ra ngoài, mà phải phản tỉnh chính mình. Đây mới là nguyên nhân chân chánh có mặt.

Người Italy này rất háo sắc, cánh cửa ngục vừa mở ra, anh ta chưa kịp đi ra ngoài, đã nghe thấy những âm thanh gì? Là âm thanh của con nít.

Rất nhiều em học sinh trung học nghe xong cười ha ha. Tôi liền hỏi các em rằng:

- Người Italy thâm hơn, hay là người Mỹ thâm hơn nào? Cả hai người đều thâm à?

Các em trả lời:

- Người Italy thâm hơn.

Câu trả lời này là của một nữ sinh, em nói:

- Bởi vì anh ta khi ra khỏi nhà lao, không chỉ phải lo cho cuộc sống của mình, mà còn phải nuôi rất nhiều con nhỏ nữa.

Tôi nói:

- Xin hỏi anh ta có nuôi nổi không?

Tôi tin quý vị sẽ nói một lời dứt khoát là “Không”, vì anh ta chỉ buông thả theo dục vọng, anh ta không đảm nhiệm nổi ý thức trách nhiệm của mình.

Chọn bạn đời phải chọn người có trách nhiệm?

Thông qua câu chuyện này, tôi nói với học trò rằng:

- Cho nên khi tìm đối tượng của mình phải là người như thế nào? Là phải tìm người có trách nhiệm.

Tôi kêu một em bình thường không siêng năng quét dọn, thường không chịu nộp bài tập, tôi kêu nó:

- Em đứng dậy, em không được kết hôn nghe chưa!

Nó giật mình không biết tôi đang nói gì. Tôi nói tiếp:

- Ngay cả bản thân mình em cũng không chăm sóc tốt, cũng không thể có trách nhiệm với bản thân, em không có tư cách để kết hôn, kết hôn rồi sẽ hại thế hệ sau đây. Bản thân không chăm sóc được mình thì không được kết hôn.

Em học trò này sẽ nhớ được bao lâu? Tuy tôi đang la mắng nó, kỳ thật là la cho ai nghe? Cho cả lớp nghe. Các bạn nữ sẽ lưu lại ấn tượng như thế nào? Là tìm đối tượng phải tìm một người có tinh thần trách nhiệm thì mới có thể nương tựa được; Còn các bạn nam cũng sẽ xét lại một chút, mình có ý thức trách nhiệm không?

Cho nên rất nhiều thuốc tiêm ngừa phải chích sớm, không được đợi đến lúc chúng nó đơm hoa kết trái rồi mới chích, lúc đó thì không kịp nữa rồi.

Đây là thói quen xấu của người thứ hai mà chúng ta phải trị tận gốc.

Người thứ ba, người Do Thái này đi ra khỏi nhà lao, liền cung kính đi đến trước mặt quản ngục trưởng, cúi đầu

chào ông ta:

- Cảm ơn ông đã cho tôi chiếc điện thoại. Ba năm nay, tôi thông qua điện thoại mà biết được rất nhiều tin tức bên ngoài, nên tôi cũng đã làm một số đầu tư. Hôm nay tôi đã có một khoản tài sản, sau này cuộc đời của tôi, tôi sẽ gắng sống thật tốt.

Ba người chọn ba điều không giống nhau, nên cũng có vận mệnh không giống nhau.

Chúng ta tuyệt đối đừng hy vọng con cái chúng ta sẽ tự tốt, nếu chúng ta không bỏ công dạy dỗ chúng thì những thói quen xấu sẽ khiến cho nó phải trụ lạc.

Cho nên từ nhỏ quý vị phải trị tận gốc những thói quen xấu của nó.

Thói quen xấu như háo sắc, hút thuốc đều là cha mẹ “ô” (ghét).

Thứ ba: Thói quen cờ bạc

Còn có một thói quen nữa cũng sẽ hại cho chính bản thân, còn tạo thành nhà tan cửa nát, đó là cờ bạc.

Nếu một người đàn ông thích cờ bạc thì chúng ta tuyệt đối không được giao tiếp với họ, rất nguy hiểm, bởi vì họ không thể kiềm chế bài bạc, rất có thể đem tài sản trong nhà, thậm chí đối với tài sản của tổ tiên cũng đem đi bán để kiếm tiền đánh bạc.

3. Trừ bỏ những “tập tánh” xấu

Các bậc Thánh Hiền đã sắp xếp lại, con người có bốn tập tánh xấu cần phải đối trị đó là “Kiêu, Xa, Dâm, Dật” (Kiêu mạn, Xa xỉ, Dâm và Dật).

Thứ nhất: “*Kiêu*” (Kiêu mạn)

Chúng ta đối chiếu một chút:

Cái thứ nhất “Kiêu mạn” mình có không? “Tu thân” mới có thể “Tề gia”. Nếu như bản thân chúng ta có thì phải nhanh chóng sửa đổi, đó chính là “Tu thân”.

Lại đối chiếu một chút, bây giờ con cái có thói quen này không? Nếu như có thì phải nhanh chóng dạy bảo nó.

Một là: *Kiêu mạn đoạn nhân duyên gặp quý nhân*

Ở trước chúng ta nói phải “*Trưởng thiện, cứu thất*” (Tăng trưởng điều thiện, bỏ cứu những khuyết điểm).

“Kiêu” là kiêu ngạo, kiêu ngạo không được nhiều thêm, bởi nó không chỉ làm bản thân không học được, mà trong vô hình cũng đoạn mất nhân duyên gặp quý nhân của mình. Vì sao?

Vì một người có đạo đức, có học vấn thì họ thích giao tiếp với hạng người như thế nào? Người khiêm tốn. Chỉ cần quý vị ngạo mạn thì những người này sẽ lánh xa quý vị.

Tôi rất may mắn, lúc tôi học cấp hai, thầy giáo chủ nhiệm của tôi là thầy giáo dạy môn lý, hóa. Một hôm thầy viết một hàng chữ, bắt đầu từ hôm đó tôi không dám quên nó. Thầy viết rằng: “*Con người không được có khí ngạo*”

mạn, nhưng không thể không có khí phách”³⁵. Khi thầy viết ra câu này, dường như có một tia sáng rực rỡ chiếu vào trong tâm tư của tôi, bởi vì dưới chủ nghĩa học phổ thông rất ít nghe được lời dạy cách làm người, thật sự như vậy. Điều này đã cho tôi ấn tượng rất sâu sắc, và tôi cũng kỳ vọng mình không được ngạo mạn.

Khi tôi học ở Úc, gặp được rất nhiều trưởng bối. Khi học đến câu **“Sự chur phụ, như sự phụ. Sự chur huynh, như sự huynh”** (Kính chú bác, như cha mẹ; Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột), đột nhiên tôi cảm thấy mình học rồi là phải thực hành ngay. Và lại tôi cũng cảm nhận rất sâu dày, làm cha mẹ quả thực không dễ, mỗi vị làm cha mẹ mỗi ngày không chỉ cống hiến cho con cái, mà mỗi ngày họ cũng đang cống hiến cho xã hội này.

Khi tôi trở về phòng thì bắt đầu tìm những bậc trưởng bối. Tôi hỏi:

- Xin hỏi ông sinh vào năm nào ạ?

Ông ta nói ra nên tôi biết ông lớn tuổi hơn cha của tôi. Tôi nói:

- Con chào bác Đàm.

Các bạn! Cái khom cúi đầu chào này đã phát sanh sự biến hóa hóa học nào? Khi khom lưng rồi đứng lên, vị trưởng bối này cười lớn.

³⁵ “Ngạo bất khả trường, chí bất khả mẫn”

Ông ta nói:

- Bay mấy vạn km rồi còn nhận được một đứa cháu trai như cháu.

Ông ta thật sự rất vui. Tôi tiếp tục hỏi người khác, hỏi đến Trần tiên sinh. Tôi nói:

- Con chào chú Trần.

Bởi vì ông ta cũng nhỏ tuổi hơn cha tôi. Khi đó bỗng nhiên có một vị trưởng bối đi đến. Ông ta nói:

- Còn tôi nữa nè.

Đây chính là người ảnh hưởng rất sâu sắc đến sinh mạng của tôi sau này, chính là chú Lô này. Sau sự việc này tôi nghĩ, vị trưởng bối này thật sự rất yêu thương hàng hậu thế chúng tôi, ông sợ chúng tôi không gọi ông là “Chú”, nên tự mình đi đến nói “Còn tôi nữa”. Ông đang tạo cơ hội cho kẻ hậu thế chúng ta.

Cho nên tôi cũng kính cẩn lễ phép cúi đầu:

- Con chào chú Lô.

Sau cái cúi đầu này, cuộc đời của tôi liền xuất hiện sự thay đổi hoàn toàn. Cho nên các bạn! Lễ phép có cần dạy không? Cần chứ.

Chiều hôm sau, chú Lô kêu tôi đến, tôi ngồi trên ghế ở phòng khách, chú nói với tôi:

- Lúc chú 29 tuổi đã làm tổng giám đốc rồi (Tổng giám đốc này không phải là do tự đặt. Nghe nói lúc đó có một bài báo, đã chỉ trích rất nhiều tổng giám đốc kiểu này. Chú thì không phải loại tổng giám đốc đó). Những người góp vốn cho công ty, họ ngồi hai dãy ghế, mỗi người đều chất vấn chú rằng “Nếu xí nghiệp của họ phát sanh vấn đề gì đó; Hoặc khi nhân sự xuất hiện tình trạng nào đó, ông nên giải quyết như thế nào?”. Đây đòi hỏi phải có công phu và kinh nghiệm chân thật - chú đối đáp rất thông suốt. Thế là bắt đầu từ 29 tuổi thì chú làm tổng giám đốc chuyên nghiệp, chuyên môn giúp mọi người giải quyết nguy cơ của xí nghiệp.

Chúng ta rất khó gặp được người có năng lực như vậy, nhưng rất may mắn, bởi tôi là một người lễ phép, khiến cho chú cảm thấy rất vui “Lớp trẻ bây giờ mà còn có đứa lễ phép như vậy”. Cho nên vừa ngồi xuống là chú đem kinh nghiệm và trí huệ mấy mươi năm cuộc đời của mình kể cho tôi nghe.

Tôi nghe rồi vừa mừng vừa lo. Tôi lo điều gì? Lo nhãn quang của mình quá kém, không biết chân diện mục của “Lô sơn” (núi cao), bởi chú Lô ngồi xuống cạnh tôi, tôi không nhận ra được. Nhưng cũng từ đó tôi lãnh hội được một đạo lý, người thật sự càng có năng lực thì càng như thế nào? Càng khiêm nhường. Chú Lô giống như người chú rất thân thiết ở bên cạnh, tuyệt đối không phải khoe khoang với tôi.

Hai tiếng đồng hồ nói chuyện với chú, nội tâm của tôi rất kích động, tôi chỉ muốn lập tức làm một động tác, động tác nào? Lúc đó tôi thật sự cảm nhận sâu sắc vì sao người

xưa lại coi trọng sư đạo như vậy. Vì sao? Bởi thầy giáo chắc chắn là không tư lợi, chỉ hy vọng dùng trí huệ của họ để thành tựu cuộc đời của học trò, hoàn toàn không cầu sự đáp trả. Lúc đó tôi cảm nhận rất sâu sắc, liền định quỳ xuống. Vì lúc trẻ chú Lô học nhu đạo, cho nên động tác của chú đặc biệt nhanh, chú lập tức kéo tôi đứng dậy, nói rằng:

- Không được!

Vậy là tôi quỳ không thành công. Kể từ hôm đó, mỗi lần tôi học xong, chú Lô nói:

- Đến đây, đi bộ với chú.

Vừa đi chú lại hỏi tôi:

- Hôm nay con nghe “Đệ Tử Quy” cảm thấy như thế nào? Nghe câu chuyện Đức Dục cảm thấy thế nào?

Tôi báo cáo tâm đắc của mình cho chú. Chú nói:

- Con thấy chưa được sâu sắc lắm, con thấy chưa được rộng lắm.

Rồi chú mỗi mỗi phân tích cho tôi nghe. Cho nên tuy sống cạnh chú chỉ hơn hai tháng, mà thực sự đã cho cuộc đời của tôi một sự nhắc nhở, không phải tính trong vòng hai tháng này, mà thật sự là trợ lực suốt cả cuộc đời tôi. Ngoài hai tháng này ra, sau khi tôi đi khỏi nước Úc, chỉ cần có cơ hội, tôi đều chủ động gọi điện cho chú Lô. Chú cũng rất vô tư cho tôi nhiều kiến nghị rất tốt, cho tôi lời dạy rất hay.

Hai là: Nuôi dưỡng thái độ khiêm nhường từ nhỏ

Vậy nên các vị phụ huynh! “Ngạo” không được nuôi lớn, gọi là “*Mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích*” (Kiêu căng chuốc lấy tổn hại, khiêm tốn hưởng được lợi ích), cho nên nhất định phải nuôi dưỡng thái độ khiêm nhường cho con cái.

Thứ hai: “Xa” (Xa xỉ)

Nếu như một đứa trẻ đã sống xa xỉ, thì rất khó chuyển đổi nó, bởi vì “từ xa xỉ vào tiết kiệm rất khó”.

Một là: *Không đưa trẻ đến chốn ăn uống xa hoa*

Có một thầy giáo dạy thư pháp, một vị phụ huynh học sinh gọi điện đến nói rằng: Hôm nay ông đến đón con trẻ một chút, lại nói mời thầy đi ăn tối với con ông ta, rồi ông ta mới đến đón được. Vị thầy giáo này đồng ý, cùng với đứa nhỏ này (đứa nhỏ học cấp I) ra quán ăn. Vừa bước vào, đứa nhỏ này liền cầm thực đơn lên rồi nói:

- Đến đây.

Người phục vụ chạy đến.

Nó nói:

- Cho tôi hai chai côca.

Người phục vụ liền đi lấy côca, nó liền nghênh ngang bắt đầu chọn món. Sau đó người phục vụ đem cô ca đến, nó chỉ:

- Món này, món này, món này...

Đều tự nó chọn món.

Vị thầy giáo này trở mắt nhìn, đợi nó chọn xong, thầy lấy thực đơn lại xem, nó chọn đều là những món rất đắt tiền.

Các bạn! Đứa nhỏ này học theo ai? Cha của nó là làm quan. Quý vị xem, hành vi xa hoa của người cha này đã trực tiếp truyền lại cho ai? Con trai ông.

Các vị phụ huynh! Chúng ta không nên thường xuyên dẫn con cái vào chốn ăn uống xa hoa. Nó quen ăn uống cao lương như vậy rồi, đương nhiên không quen ăn những món ăn thanh đạm; Hơn nữa đến những quán ăn lớn, sẽ thấy những người lớn có những hành vi không tốt lắm.

Cho nên những nơi con cái không được đến, những nơi không cần thiết đến, thì không nên dẫn nó theo. Care thận, không nên làm tăng trưởng tác phong xa hoa của con cái.

Hai là: Mẹ ngày thường không trang điểm lộng lẫy

Mẹ tôi rất ít trang điểm, khi phải đến những nơi chính đáng, mới trang điểm sơ qua một tý. Cho nên hai người chị của tôi cũng không trang điểm nhiều, nhưng cũng rất có ý nghĩa, không trang điểm nhưng da lại rất đẹp. Đây là trên làm, dưới theo. Trong Châu Tử Trị Gia Cách Ngôn có nói đến “*Nô bộc vật dụng tuần mỹ, thể thiếp thiết kỵ điểm trang*” (Tôi tớ chớ dùng giỏi đẹp, thể thiếp cấm ham trang sức)³⁶.

³⁶ **Xt:** Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn còn có các tên gọi khác:

Cho nên làm người vợ, hàng ngày không nên trang điểm lộng lẫy. Vì sao? Ra ngoài sẽ như thế nào? Sẽ có những người đến quấy nhiễu mình, mình cũng quấy nhiễu người khác, không tốt.

Có một em nhỏ đi ra ngoài với cha mẹ, mẹ của nó trang điểm rất đẹp. Đứa con trai nói với mẹ rằng:

- “*Thê thiếp thiết kỵ điểm trang*” (Thê thiếp cấm ham trang sức).

Bởi nó vừa học thuộc Châu Tử Trị Gia Cách Ngôn. Hai vợ chồng nhìn nhau mà cười. Người mẹ cảm thấy con mình hiểu được đạo lý, nên cô ta tự đi làm son phấn nhặt đi. Vì vậy không nên làm tăng trưởng tác phong xa hoa của con cái. Thói quen xấu tiếp theo là “Dâm”.

- Chu Tử Gia Huấn;
- Bách Lô Tiên Sanh Trị Gia Cách Ngôn
- Chu Bách Lư Tiên Sanh Trị Gia Cách Ngôn. Do CHU DỤNG THUẬN (1617 – 1688) thời Minh mạt Thanh sơ, tự Trí Nhất, Hào Bách Lư, người Giang Tô biên soạn. Ông viết thành từng câu dưới dạng đối theo thể Phú, lập thành một thiên về gia huấn cách ngôn. Toàn văn có 506 chữ, phân thành 6 đoạn. Nội dung chủ yếu là những lời dạy về lập thân xử thế, khuyến khích cần kiệm trị gia, an phận thủ thân và chú trọng luân thường.

“Tam cô lục bà, thật dâm đạo chi môi
Tỳ mỹ thiếp kiều, phi khuê phòng chi phúc
Nô bộc vật dụng tuần mỹ, thê thiếp thiết kỵ điểm trang.

Dịch nghĩa:

*Ba cô sáu bà, chính là nguồn gốc trộm cắp và dâm tà.
Tỳ thiếp xinh đẹp, không có phúc chốn khuê phòng.
Tôi tớ chớ dùng giỏi đẹp, thê thiếp cấm ham trang sức.*

Thứ ba: “Dâm” (Thường đắm vào thú vui nào đó)

Quan điểm của một số người thế gian cho “Dâm” là nữ sắc, kỳ thật không chỉ là nữ sắc mới dâm. Chữ “Dâm” này là nói con người đắm vào trong những dục vọng nào đó mà không thể nào ra khỏi được.

Một là: *Cần hạn chế trẻ nhỏ với những thú vui chơi*

Ví dụ nói trẻ nhỏ bây giờ chơi điện tử, lên Internet, nó chơi bao lâu? Máy tiếng đồng hồ, chơi nhiều hại chí. Cho nên những thú vui chơi, chúng ta cũng nên có hạn chế với trẻ nhỏ.

Hai là: *Hướng trẻ vào niềm vui cầu học vấn*

Kỳ thật khi một người thật sự cảm nhận được niềm vui của sự cầu học vấn, khi họ thật sự cảm nhận được sứ mệnh trên thân họ thì họ sẽ không mất quá nhiều thời gian hao ở những sự việc không liên quan với cuộc đời của mình.

Chúng ta cứ liên tục bảo họ không được làm điều này, không được làm điều kia, không bằng quý vị mở rộng tâm lượng của họ, để họ có chí hướng cho cuộc đời của mình, sau đó quý vị hướng dẫn họ cùng nhau học tập, nuôi lớn thái độ hiếu học của họ. Điều này rất quan trọng.

Thứ tư: “Dật” (Chơi bời lêu lổng)

Cuối cùng là chữ “Dật” là “Phóng dật”, tức là chơi bời lêu lổng.

Chúng ta thấy rất nhiều lời giáo huấn trong gia đình, đều chú trọng vấn đề nuôi dưỡng thái độ cần cù cho con cái.

Nuôi dưỡng thái độ cần cù cho con được gì?

Câu đầu tiên trong Châu Tử Trị Gia Cách Ngôn nói đến “*Lê minh tức khởi, sai tảo đình trừ*” (Mờ sáng dậy ngay, rảy nước quét sân)³⁷, phải “*Yếu nội ngoại chỉnh khiết*” (để trong ngoài gọn sạch), “*Ký hôn tiện tức, quan tỏa môn hộ, tất thân tự kiểm điểm*” (Đêm đến đi ngủ, đóng rào khóa cửa, tất phải tự kiểm tra).

1- Hiểu sự khổ nhọc của cha mẹ, mới biết cảm ơn

Trước đây rất nhiều người sống trong một gia đình, vậy ai là người làm việc? Là con cái làm, có lao động mới không ăn không ngồi rồi. Khi con cái biết gánh vác việc nhà, nó mới hiểu được sự khổ nhọc của người làm việc. Chúng ta có nhắc đến “Có cực nhọc mới biết cảm ơn”. Quý vị có phát hiện ra lòng biết ơn của lớp trẻ bây giờ rất khó có hay không? Nguyên nhân ở đâu? Bởi vì nó là “Trà đến mới đưa tay bưng, cơm đến mới há miệng”.

Có một em nhỏ sau khi nghe rồi, nó nói với tôi:

- Thưa thầy, nếu trà đến không đưa tay bưng, cơm đến không há miệng thì làm sao ăn được?

Đúng là nó không biết được sự cực khổ của dân gian.

³⁷ “**Lê minh tức khởi, sai tảo đình trừ, yếu nội ngoại chỉnh khiết. Ký hôn tiện tức, quan tỏa môn hộ, tất thân tự kiểm điểm**”.

Mờ sáng dậy ngay, rảy nước quét sân, để trong ngoài gọn sạch.
Đêm đến đi ngủ, đóng rào khóa cửa, tất phải tự kiểm tra.

Có một em nhỏ, thầy giáo của nó dùng “Đệ Tử Quy” để dạy dỗ. Thầy nói với học trò:

- Sinh nhật là ngày chịu nạn của mẹ. Cho nên trước đây thì nghĩ đến mua bánh kem bông lan, bây giờ thì nên khác đi.

Tức là hướng dẫn chúng vào sinh nhật nên dốc hết tâm lực để cho mẹ khỏi phải quá khổ cực.

Lại có một bé gái học lớp 4 nghe xong, về đến nhà nó liền nói với mẹ:

- Con muốn xào một đĩa thức ăn cho mẹ ăn.

Nó xào món bí đỏ. Vừa vào bếp, bởi thân không đủ cao nên nó nhắc một cây ghế rồi đứng lên đó. Bắt đầu đổ dầu vào chảo, dầu bắn lên, nó liền đi tìm một cái gang tay, sợ tay bị dầu bắn trúng nên nó tìm một cái gang tay lớn, tiếp đó lại đổ bí đỏ vào, dầu bắn lên như thế nào? Càng cao hơn. Trong tình thế cấp bách này, nó nhanh chân đi lấy mũ bảo hiểm của ba nó đội lên đầu, thế là đầy đủ vũ trang rồi. Cuối cùng mồ hôi nhễ nhại mới xào được đĩa thức ăn. Nó bung đĩa thức ăn đó ra, trong lòng có trường thành không? Sau này nếu ăn thức ăn của mẹ nấu có còn chê bai nữa không? Chắc chắn là không rồi. Có làm nó mới biết mẹ mình vừa đi làm vừa nấu nhiều thức ăn như vậy, thật không dễ.

Cho nên có cực nhọc mới biết cảm ơn.

Quý vị xem, chúng ta khi đi làm, làm xong phần công việc của tháng đầu tiên, lương mới có chút chút, bỗng nhiên cảm thấy rằng “Tiền rất khó kiếm”; Cũng sẽ cảm nhận được rằng: “Trước đây mình tiêu tiền quá nhiều, thật có lỗi với cha mẹ”. Nhưng con người không phải là Thánh

Hiền, chẳng ai không có lỗi³⁸, nên bây giờ mình phải tiết kiệm.

2- Thân thể khoẻ mạnh

Bởi nếu những đứa trẻ thường lao động thì nó rất cần mẫn, cho nên ngoài sự có cực nhọc mới biết cảm ơn ra thì cần mẫn rất có lợi cho thân thể, sức khỏe.

3- Tích lũy kinh nghiệm

Và trong quá trình nó làm việc đầu óc của nó cũng theo đó mà linh động. Cho nên những học trò thường giúp làm việc nhà thì đầu óc của nó đặc biệt linh hoạt, có đứa thành tích rất tốt; Còn những đứa ở nhà không làm bất cứ việc gì, thì nhiều lúc quý vị sắp việc cho nó làm, có khi cũng bị nó làm tức chết được, bởi vì nó không có kinh nghiệm làm việc. Tôi có gặp một đứa học trò, chỉ cần đụng đến công việc là nó nhất định bảo mẹ nó gọi điện cho tôi, nói với tôi. Tôi liền nói với nó:

- Em trực tiếp nói với thầy là được rồi, làm gì phải phiền đến mẹ em như vậy?

Đầu nó cúi cúi như thế này. Lần sau vẫn bảo mẹ nó điện thoại cho tôi.

Bởi vì con cái ít khi đảm nhiệm công việc nên khi đối mặt với công việc nó sẽ thiếu tự tin. Kỳ thật như thế là chúng ta đã làm hại con cái rồi.

³⁸ “Nhân phi Thánh Hiền, thực năng vô quá; Quá vật đản cải, thiện mạc đại yên”: Con người nào phải Thánh Hiền, ai chẳng lầm lỗi? Chẳng sợ sửa đổi, còn gì tốt hơn.

4- Tăng thêm ý chí của con người

Chú Lô đã từng nói, khi chú còn nhỏ, thùng chứa nước nhà bên cạnh đã khô cạn. Mẹ của chú nói:

- Con đi gánh nước đổ vào thùng cho đầy.

Thùng nước đó của nhà ai? Là của nhà hàng xóm. Lúc đó đã hơn 4 giờ, 4-5 giờ rồi, mà gánh nước thì phải đến con suối nhỏ, vừa đi vừa về, hơn nữa không phải gánh một lần là đầy thùng được, mà phải gánh hai vòng, gánh xong hai vòng này có thể cũng đến 8-9 giờ. Chú có gánh không? Thời đó con cái đối với cha mẹ rất tôn kính **“Phụ mẫu mệnh, hành vật lãn”** (Cha mẹ sai, chớ lười biếng), cho nên chú phải đi gánh. Về nhà là đã 8-9 giờ mới ăn cơm thì đã nguội.

Quý vị cam lòng không? Cam lòng không? Nếu quý vị không cam lòng thì không thể thành nhân tài như chú Lô được.

Mẹ của chú biết giúp đỡ người khác, tiện đó rèn luyện ý chí của chú. Chú nói mỗi khi gặp phải áp lực lớn, áp lực công việc, trong đầu chú đều hiện lên một ảnh tượng khi chú đang gánh nước, lúc đó chú nghĩ: “Tôi sắp không kham nổi rồi, nhưng nếu như không kham nổi, thì ở lại chỗ này cũng chẳng biết làm sao”, nên chú đã kiên trì bước đi từng bước một. Vì thế khi chú đối diện với sự thách đấu, ý niệm đầu tiên của chú là gì? Là phải vượt qua.

Cho nên lao động sẽ khiến cho ý chí của một người không ngừng nâng cao.

Các bạn! Lớp trẻ thời nay có phải là thiếu những thứ này không? Đúng rồi.

Vì vậy phải nhanh chóng dạy cho con cái làm nhiều công việc nhà, biết giúp đỡ người khác thì mới có thể nuôi lớn những đức hạnh tốt, thái độ tốt cho nó.

(VCD 13)³⁹

⁴⁰Ngày hôm qua chúng ta đã nói đến đoạn: **“Thân sở hiếu, lực vi cụ; Thân sở ố, cẩn vi khứ”** (Cha mẹ thích, dốc lòng làm; Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ).

Hôm qua cũng đề cập đến vấn đề con người phải tránh rất nhiều những tập tánh xấu đã dưỡng thành.

Hôm qua cũng nhắc đến vấn đề những thói quen xấu như: Nghiện ngập, đánh bạc, háo sắc ; và trong sách cổ nói bốn tập tánh không thể nuôi dưỡng, đó là “Kiêu, Xa, Dâm, Dật”. Trong chữ “Dật” này, quan trọng nhất là từ nhỏ phải làm cho con cái học được thái độ chăm chỉ, thói quen làm việc nhà. Hôm qua cũng nói đến làm việc nhà có những lợi ích gì?

- Thứ nhất: Có lao động cực nhọc, mới biết cảm ơn
- Thứ hai: Thân thể khỏe mạnh

³⁹ VCD 13 gồm có: VCD 13- Đoạn 1; VCD 13- Đoạn 4; VCD 13- Đoạn 6; VCD 13- Đoạn 5; (VCD 13- Đoạn 2; VCD 13- Đoạn 3 đã cắt sang VCD 12)

⁴⁰ VCD 13- Đoạn 1

- Thứ ba: Kinh nghiệm làm việc được tích lũy

Tập thành thái độ chăm chỉ, năng lực làm việc cũng sẽ tích lũy được từng tí từng tí một. Cho nên năng lực làm việc tuyệt đối không phải lớn rồi mới học, từ nhỏ ở nhà đã có thể huấn luyện rồi.

- Thứ tư: Sau đó rèn luyện ý chí

Hôm nay chúng ta sẽ nói đến lợi ích thứ năm, cũng là cuối cùng

5- Mối quan hệ xã hội sẽ rất tốt

Trong quá trình dạy học của tôi, tôi đã từng dạy qua các môn tự nhiên. Mỗi khi giảng bài xong thì có rất nhiều dụng cụ dạy học phải thu xếp lại. Có mấy em học sinh rất tự nhiên, chưa gọi đến các em, các em đã ở lại giúp tôi thu dọn, giúp quét dọn.

Với người lớn: Được dẫn dắt, quan tâm, yêu thương

Các bạn, quý vị nhìn thấy những học sinh như vậy, trong lòng quý vị sẽ như thế nào? Sanh tâm hoan hỷ. Đối với những học sinh như vậy, chúng ta chắc chắn sẽ quan tâm nhiều hơn nữa. Vì thế trẻ em chăm chỉ dễ dàng được người lớn dẫn dắt, quan tâm và yêu thương;

Với cùng trang lứa: Ấn tượng tốt, dễ hòa nhập đoàn thể

Còn khi đối đãi với người cùng trang lứa, nếu như họ rất chăm chỉ, thì đối với nhân duyên của họ cũng có những

ảnh hưởng trực tiếp.

Ví dụ như họ đến trường đại học học tập, vừa mới tới ở cùng với vài bạn học chung phòng, khi họ vừa đi vào nhìn thấy người khác quét dọn phòng, họ liền bắt tay cùng bạn dọn dẹp. Họ đã để lại cho bạn học ấn tượng gì? Đó là biết giúp đỡ người mọi việc, luôn luôn thông cảm sự vất vả của người khác. Tuy chưa từng tiếp xúc với nhau, nhưng thái độ này, những hành động này đã để lại ấn tượng rất tốt đối với bạn bè, họ dễ dàng hòa nhập vào trong đoàn thể.

Nhưng nếu như họ ở nhà cũng không giúp đỡ ai. Khi họ gia nhập trong đoàn thể, ví dụ như ở trong phòng ngủ, người khác đang quét dọn, họ vẫn cứ mãi xem ti vi, thì những bạn học khác có cảm quan với họ như thế nào? Không tốt lắm. Không phụ giúp vẫn còn được (bởi vì ở nhà không biết phụ giúp thì không biết sự vất vả của người làm việc), nhưng thậm chí có lúc cầm đồ đạc vứt bừa bãi, quên trước quên sau. Rất nhiều đồ dùng chung, đến lúc người ta cần dùng tìm không ra. Lúc này ở trong đoàn thể sự tín nhiệm và ấn tượng càng ngày càng kém. Lời oán trách của người ta dần dần tích lũy, cuối cùng sẽ bộc phát ra thôi.

Cho nên tại Chương 3 - “**Cẩn**” (Cẩn thận hành vi hàng ngày) có đề cập đến: “**Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế**” (Mũ, quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn), những thói quen sinh hoạt tốt này đều ảnh hưởng đến sinh hoạt đoàn thể sau này của trẻ em.

Nếu không tập những thói quen sinh hoạt tốt như vậy thì trẻ em không những không biết giúp đỡ người khác, mà còn gây thêm phiền toái cho người khác. Cho nên thói quen
--

cần cù, thói quen lao động có liên quan trực tiếp đến mối quan hệ giao tiếp của họ.

Rất nhiều sinh viên đại học bị nhà trường đuổi học. Nguyên nhân là gì? Chính là năng lực tự lo liệu cho cuộc sống quá kém. Thầy giáo và học sinh đều không muốn ở chung với họ, làm việc với họ.

Tại Thâm Quyển có một sinh viên bị nhà trường cho nghỉ học. Những tờ báo viết về anh ta, vẽ một bức tranh châm biếm, đầu đội một cái mũ cử nhân, rồi mẹ anh ta đút cơm cho anh ta ăn, trong nội dung châm biếm viết “Học sinh giỏi chuyên nghiệp, cuộc sống trẻ thiếu năng”.

Các bạn, không nên cho rằng khuếch đại quá, vì lúc anh ta học đại học, đích thực là mẹ anh ta vẫn bón cơm cho anh ta ăn. Anh ta và mẹ luôn đối đầu, nên nếu như mẹ anh ta không bón cơm, anh ta không ăn. Các bạn xem lớn như vậy vẫn làm cho cha mẹ lo lắng.

Nhưng chúng ta nói đi thì cũng nói lại: Con cái vì sao có những thái độ như vậy? Làm cha mẹ nếu biết có ngày hôm nay, thì chắc chắn ngay từ buổi đầu đã không làm như vậy. “Buổi đầu” này có thể là lúc trẻ hai ba tuổi, bón cơm một lần thì phải bón đến bao lâu? Cả nhà phải chạy khắp nơi, bón cơm một lần mất một hai tiếng đồng hồ. Bón xong cơm thì lưng cũng muốn gãy rồi.

Cho nên *“Không có quy củ thì không thành vương*

tròn”⁴¹ được.

4. Nuôi dưỡng những thói quen tốt từ nhỏ

Giáo dục con cái nhất định phải nuôi dưỡng thành những thói quen sinh hoạt tốt. Tuyệt đối không thể buông lỏng con cái đến nỗi để nó tập thành thói quen xấu thì khi chúng lớn lên rồi muốn uốn nắn cũng không uốn nắn được nữa.

Có nhiều đứa trẻ ở nơi trường học, ví dụ như đi tìm thầy giáo, đến nhà thầy giáo cũng không biết chọn thời gian, có lúc buổi trưa thầy giáo đang ngủ trưa cũng đến bấm chuông nhà thầy giáo. Sau khi đi vào muốn mượn máy tính của thầy giáo, ăn uống thì vứt đầy nhà, cũng không dọn dẹp, cho nên thầy giáo rất sợ họ, bạn học cũng rất sợ họ.

Nếu chúng ta muốn hy vọng con cái sau này cuộc đời của nó sẽ thuận lợi, thì cần phải tập cho nó những thói quen tốt mới được, nếu không những thói quen xấu này vô hình trung sẽ là những trở ngại rất lớn cho cuộc đời của nó.

Chúng ta biết được những điều gì là tốt thì phải ra sức nuôi dưỡng nó; Những gì là không tốt thì ra sức sửa đổi. Đương nhiên phải bắt đầu từ chúng ta trước, sau đó làm gương cho con cái noi theo.

⁴²5-3. “Thân hữu thương, di thân ưu” (Thân bị thương, cha mẹ lo)

⁴¹ “Bất y quy củ bất thành phương viên”

⁴² VCD 13 – Đoạn 4

Thân thể không được tốt, thân thể bị thương rồi, sẽ làm cho cha mẹ rất lo lắng.

1. Ăn uống phải cẩn thận, lành mạnh

Hôm qua chúng ta cũng nhắc đến “Bệnh từ miệng mà vào”, cho nên đối với việc ăn uống của chúng ta phải rất cẩn thận, phải ăn uống cho lành mạnh, để cha mẹ không phải lo lắng.

2. Mặc quần áo thời thời phải chú ý sự ấm lạnh

Ngoài việc ăn ra, còn những chi tiết khác trong cuộc sống, cũng phải quan tâm nhiều hơn đến thân thể. Ví dụ giữa mùa xuân và mùa thu khi nhiệt độ không khí thay đổi rất lớn, phải nhớ nên mặc thêm áo quần. Lúc tôi đang dạy học, rất nhiều học sinh trời đã lạnh nên cần phải mặc thêm áo rồi, vậy mà họ còn mặc áo quần như thế nào? Mặc một chiếc áo ngắn tay, cậu ta đứng là không sợ lạnh. Lúc đó tôi thường nói với cậu ta:

- Mặc thêm áo quần vào.

Tiếp đó tôi lại nói:

- Nếu như em bị cảm lạnh rồi, ai chăm sóc cho em?

Cậu ta suy nghĩ rồi nói:

- Ba mẹ chăm sóc.

Tôi nói:

- Đúng rồi! Nếu như em mắc bệnh rồi, mà bản thân tự chăm sóc cho mình, thầy sẽ không nói làm gì. Nhưng đằng này em vừa ngã bệnh đã làm người nhà vất vả, cho nên em phải có trách nhiệm làm cho bản thân không sanh bệnh. Em xem, em vừa bị bệnh thì mẹ em phải xin nghỉ làm, còn phải chạy xe máy chở em đi khám bác sĩ, rồi lại đưa em về lại nhà. Hơn nữa không chỉ bận rộn như vậy, mẹ đi làm ở công ty, tâm có yên hay không? Không an tâm được. Cho nên thời thời phải chú ý sự ấm lạnh. Đừng để thân thể bị cảm lạnh. Ví dụ như chúng ta đang vận động, đang leo núi, sẽ ra rất nhiều mồ hôi, cho nên lúc đang vận động cũng nên nhớ cầm theo khăn lông, cầm theo áo quần khô. Lúc chúng ta quan tâm những chi tiết nhỏ này cũng có thể chăm sóc bản thân, vậy là cha mẹ quý vị sẽ ngày càng yên tâm hơn về quý vị.

Rất nhiều người trẻ tuổi, thanh thiếu niên, họ nói:

- Cha mẹ tôi làm sao mà quản tôi nhiều đến thế.

Tôi liền hỏi ngược lại họ:

- Vì sao cha mẹ phải quản quý vị nhiều như vậy? Đương nhiên là vì quý vị có nhiều hành vi không thể làm cha mẹ yên tâm được. Nếu như quý vị đều có thể thực sự chăm sóc bản thân cho tốt, cha mẹ sẽ yên tâm về quý vị. Vậy là quý vị có thể đạt được tự do thật sự. Còn nếu như quý vị rất nhiều việc đều không biết tự chăm sóc cho bản thân, cha mẹ lại không nhắc nhở quý vị, vậy không phải là cha mẹ chưa làm tròn trách nhiệm của mình sao? Cho nên quý vị phải hiểu cho tấm lòng của ba mẹ, từ đó mà làm cho bản thân mình hiểu chuyện hơn chút nữa, như vậy quý vị mới có thể thực sự tự do, lại làm cho cha mẹ yên tâm.

3. Cuộc sống phải có quy củ, giờ giấc

Vậy nên cuộc sống của chúng ta cũng cần có quy luật. Không nên thường thường thức đêm, thức đêm một đêm phải mất mấy ngày mới bù lại được? Có thể đến vài ngày mới bù lại được.

Chúng ta luôn luôn quan tâm đến việc ăn uống, quan tâm đến cuộc sống có quy củ, làm cho thân thể mình có thể có sự điều dưỡng tốt nhất.

Một đứa trẻ bị cảm lạnh, trong nhật ký nó viết một dòng, nó nói: “Tôi cảm lạnh rồi, tôi rất buồn. Không phải vì tôi cảm cúm khó chịu, mà vì cảm cúm là bất hiếu”.

Quý vị xem, trẻ em chúng tiếp thu sự giáo dục của “Đệ Tử Quy”, chúng đối diện với rất nhiều sự việc, năng lực quán chiếu, năng lực tự phản tỉnh của chúng thì sẽ khác với những đứa trẻ thông thường khác.

Trong Hiếu Kinh mục “Khai Tông Minh Nghĩa Chương”, cũng cho chúng ta một lời dạy quan trọng rằng “*Thân thể tóc da nhận từ cha mẹ, không dám hủy thương, hiếu bắt đầu từ đó*”⁴³. Sự hiếu đạo của một người nhất định phải từ sự yêu thương thân thể mình, bắt đầu thực tế từ đó. Chúng ta đọc tiếp câu sau:

5-4. “Đức hữu thương, di thân tu” (Đức hạnh kém, cha mẹ tủi)

⁴³ “Thân thể phát phu, thụ chi phụ mẫu, bất cảm hủy thương, hiếu chi thủy dã”.

1. Giữ gìn đạo đức để cha mẹ được an vui

Lúc đạo đức chúng ta có tổn thương, sẽ khiến cha mẹ bị nhục nhã, sẽ làm cho người nhà xấu hổ, thậm chí làm cho dân tộc, nước nhà bị sỉ nhục.

Cuối đời nhà Hán, có một học giả tên là Đồng Trác⁴⁴. Đồng Trác sau khi có quyền thế rồi, liền dùng quyền lực để làm loạn. Sau đó rất nhiều người nổi lên công phạt lại ông ta. Cuối đời Đồng Trác rất tệ, gia tộc ông ta đều bị xử tử, mẹ của ông đã hơn 90 tuổi rồi còn đến pháp trường chịu xử tử.

Chúng ta làm con cái, nếu như hành vi chúng ta còn tạo thành nỗi thống khổ lớn như vậy cho cha mẹ, đó thật là phận làm con cái chưa làm được. Hiện nay tuy không còn hình phạt kiểu “*Chu di cứu tộc*”⁴⁵ nữa, nhưng trong sự nghiệp của chúng ta nếu như để xảy ra những sai trái, ví dụ như công ty bị phá sản, thì cũng có khả năng liên lụy đến cha mẹ. Cha mẹ đã cực khổ hơn nửa cuộc đời, đến lúc đó ngay cả lương hưu của họ cũng không bảo đảm được, thậm chí còn có khả năng đến lúc tuổi già còn phải đến tòa án, lúc đó sẽ thê lương lắm.

Cho nên chúng ta làm con cái, cuộc đời phải có thành tín, phải làm đâu chắc đấy, không thể viễn vông không thực tế để tạo thành bản thân phạm phải những sai lầm, lại cũng làm liên lụy đến cha mẹ mình, vì thế “Đức hạnh kém, cha

⁴⁴ Đồng Trác (132-192) là tướng nhà Đông Hán, đầu thời Tam Quốc trong lịch sử Trung Quốc.

⁴⁵ Giết cả chín họ.

mẹ chịu tui nhục”.

2. “Lập thân hành đạo” để cha mẹ về vang

Giả sử đạo đức chúng ta có thể không ngừng nâng cao, dùng đức hạnh chúng ta để tạo phúc cho xã hội, tạo phúc cho nước nhà, thì có thể làm được như Hiếu Kinh nói “*Lập thân hành đạo, dương danh ư hậu thế, dĩ hiển phụ mẫu*” (Lập thân hành đạo, rạng danh ở đời sau, làm về vang cha mẹ), đó chính là “Cái đích của đạo Hiếu” (*Hiếu chi chung dã*).

“Làm về vang cha mẹ” (*Dĩ hiển phụ mẫu*) là phải chẳng muốn sau khi cha mẹ qua đời rồi mới hiển thị? Không phải vậy! Trong hiện tại quý vị còn rất trẻ mà đã có thể phụng hiếu tốt cho xã hội thì cha mẹ quý vị sẽ nhờ đó mà hãnh diện, vậy thì nửa đời sau của họ, trong lòng sẽ rất được an ủi.

Mạnh Tử có một đoạn nhắc nhở rất quan trọng:

- “Thờ ai là chuyện lớn? Thờ cha mẹ là chuyện lớn” (*Sự thực vi đại? Sự thân vi đại*): Thờ phụng cha mẹ là đại sự số một của đời người.
- “Giữ gì là chuyện lớn? Giữ cái thân là chuyện lớn” (*Thủ thực vi đại? Thủ thân vi đại*): Tự lo liệu cho bản thân, “Thủ thân vi đại” tức là giữ gìn thân thể, danh tiết của bản thân, tuyệt đối không thể làm những sự việc trái với đạo đức, trái với pháp luật làm cho cha mẹ không chịu nổi.

Cho nên lúc hành vi chúng ta không phù hợp với đạo đức thì cha mẹ nhục nhã, người nhà cũng nhục nhã, thậm chí ngay cả thế hệ sau cũng có khả năng bị sỉ nhục.

Ví dụ nói: Hiện nay mạng internet quá phát triển, sự giao lưu giữa con người với con người rất thường xuyên. Nếu như không có năng lực phán đoán, lại không có lý trí, rất có khả năng sẽ phạm phải những việc làm cho mình nuối tiếc suốt đời. Cho nên giữ thân rất quan trọng.

3. Cha mẹ giữ gìn thanh danh, để không tổn hại con

Hiện nay trong thành thị nói rất nhiều về “tình một đêm”, điều này không chỉ làm cho mình nhục nhã, mà khả năng còn làm cho con cái không ngẩng đầu lên được. Cho nên bản thân chúng ta phải cẩn thận hành động lời nói, không thể tự chuốc nhục vào thân.

Kỳ thật vì sao người ta lại phạm phải sai lầm như vậy? Trong nam giới, có lẽ do quá buông thả dục vọng, đó là do từ nhỏ đã không có chí hướng, cho nên cuộc đời chỉ biết hưởng lạc làm hư hỏng bản thân. Vì thế phải làm sao cho con trẻ có chí hướng thì nó sẽ không bị xã hội làm ô nhiễm, làm ảnh hưởng.

Nhưng người nữ sao cũng lại phạm phải sai lầm như vậy? Rất nhiều người là vì “Ái mộ hư vinh” (thích vẻ vang trống rỗng, không có thực). Ái mộ hư vinh thì rất thích nghe lời nói ngọt. Cho nên rất nhiều đàn ông tâm địa bất lương, họ dùng những lời ngon tiếng ngọt, có khả năng làm cho những người phụ nữ này bước vào con đường sai trái.

Cho nên bản thân chúng ta phải phản tỉnh, không thể phạm phải những sai lầm như vậy.

4. Dạy trẻ từ nhỏ không ái mộ hư vinh

Tiếp theo phải làm cho trẻ con từ nhỏ đã không ái mộ hư vinh, làm cho trẻ con từ nhỏ phải có chí hướng cho cuộc đời, cuộc đời phong phú, đạo đức nhân sinh được nâng cao, sẽ không phạm những sai lầm kiểu “Lỡ sa chân ngàn đời ôm hận”⁴⁶. Đó là “Đức hữu thương, di thân tu” (Đức hạnh kém, cha mẹ tủi).

5-5&6. “Thân ái ngã, hiếu hà nan; Thân tăng ngã, hiếu phương hiền” (Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận; Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính)

Thường thì cha mẹ đối xử với chúng ta rất tốt, chúng ta cũng hết lòng phụng dưỡng cha mẹ.

Đương nhiên cha mẹ cũng có lúc tính khí không tốt lắm, lúc này chúng ta cũng phải bao dung, phải khoan thứ, bởi vì mỗi người tâm trạng đều sẽ có lúc này lúc khác.

Đối xử giữa người với người, chúng ta phải nhớ kỹ một nguyên tắc:

1. Dù cha mẹ sai, vẫn có thái độ đúng với cha mẹ

Giả dụ hôm nay cha mẹ đối xử với chúng ta trong tâm

⁴⁶ "Nhất thất túc thành thiên cổ hận, tái hồi đầu dĩ bách niên thân" (Một bước sa chân ngàn thuở hận, quay mặt nhìn đã hết trăm năm)

trạng không tốt lắm, chúng ta cũng dùng tâm trạng không tốt để đối đãi với cha mẹ. Vậy thì cha mẹ đã sai và chúng ta cũng sai.

Khi chúng ta đã sai, vậy còn có tư cách đi phê bình người khác sai không? Không có nữa.

Cho nên bất luận là cha mẹ, hoặc là những thân hữu xung quanh chúng ta cũng vậy, cho dù họ dùng thái độ không tốt đối với chúng ta, chúng ta vẫn phải dùng thái độ đúng để đối diện với họ. Nếu không chúng ta cũng kém cỏi hơn họ, căn bản không có đủ tư cách để nói người khác sai. Đó là một thái độ lý trí *“Bất luận người khác đúng hay sai, bản thân tôi trước hết nhất định phải làm đúng”*.

2. Chân thành có thể chuyển hóa điều xấu

Bởi vì có thái độ nhân sinh như vậy, cho nên chúng ta thấy có rất nhiều thánh triết, họ đều có thể ở nơi tình trạng “Cha mẹ ghét”, nhưng họ vẫn giữ được tâm chí thành chí hiếu của họ. Cũng nhờ tâm hiếu chí thành này có thể biến chuyển không khí gia đình, nhờ đó mà gia đình hòa thuận an vui.

Một là: *Chuyện Mẫn Tử Khiên hiếu kính với mẹ kế*

Vào cuối đời nhà Chu, có một người con hiếu gọi là Mẫn Tử Khiên. Mẫu thân của ông mất sớm, phụ thân lấy thêm mẹ kế, mẹ kế đối xử với ông không tốt lắm.

Mùa đông đến may áo quần, vì mẹ kế có sinh thêm hai đứa em trai, dùng bông gòn may áo bông cho hai đứa em trai, nhưng lại dùng bông lau may áo quần cho ông.

May xong cho ông rồi, áo quần đích thực rất lớn, phồng lên, nhưng bông lau không giữ ấm.

Đúng lúc đó, phụ thân kêu ông đánh xe cho phụ thân. Vì gió lạnh thổi rít qua, nên Mẫn Tử Khiên vừa đánh xe, vừa run lấy bẫy. Phụ thân ông nhìn thấy ông mặc áo quần mặc dày (vì áo phồng lên) như vậy rồi mà sao còn run rẩy. Hành vi này của con trai ông rất có thể sẽ làm cho danh tiết của mẹ kế bị tổn hại, người ta nhìn vào cho rằng mẹ kế đang ngược đãi con trẻ.

Cho nên phụ thân ông rất giận, liền cầm roi quất Mẫn Tử Khiên. Kết quả cây roi vừa quất vào, áo quần đã bị rách, bông lau bay ra lả tả. Phụ thân của ông nhìn thấy vậy rất tức giận, “Mẹ kế làm sao có thể ngược đãi con trai ta như vậy?” Ông giận đùng đùng, vừa về đến nhà, liền đòi bỏ bà mẹ kế. Trong tình hình nguy cấp đó, Mẫn Tử Khiên liền quỳ xuống, cầu xin với phụ thân, ông nói:

- Cha à, không nên đuổi mẹ kế đi, bởi vì: “Mẹ còn thì chỉ một người lạnh, mẹ đi ba người con đơn cô”. Lúc mẫu thân còn chỉ có một mình con lạnh lẽo, nếu như mẫu thân đi rồi con và hai em trai đều phải chịu đói, chịu lạnh.

Mẫn Tử Khiên nói ra những lời như vậy, phụ thân của ông nghe xong rất cảm động, cũng đã bớt giận lại. Mẹ kế của ông càng cảm thấy rất xấu hổ, một đứa bé nhỏ như vậy, đã có thể luôn luôn vì con cái của bà, vì bà mà lo nghĩ. Ngược lại bà người lớn như vậy rồi lại đi so đo tính toán với một đứa trẻ. Cho nên tấm lòng này của Mẫn Tử Khiên, đức hạnh này đã cảm hóa được mẹ kế của ông. Từ đó gia đình sống với nhau rất yên vui.

Các bạn, nếu như Mẫn Tử Khiên không dùng cách này khoan thứ, bao dung, không dùng tâm hiếu chí thành để đối xử với mẹ kế của ông thì gia đình này sau đó sẽ như thế nào? Sẽ làm cho tan nhà nát cửa.

Cho nên con người đối diện với sự việc tuyệt đối không thể làm theo tính khí của mình. Nếu như đều lấy oán báo oán, kết quả tuyệt đối không viên mãn. Tôi tin rằng “Chân thành đến cực điểm, vàng đá cũng phải tan” (*Tinh thành sở chí, kim thạch vi khai*). Dùng tâm chân thành, dùng tấm lòng hiếu thảo, mới có thể diễn được từng màn kịch hay của cuộc đời.

Hai là: Chuyện Vương Tường hiếu kính với mẹ kế

Ngoài ra cũng có một người con hiếu tên là Vương Tường. Trong lịch sử ông có một câu chuyện rất nổi tiếng, gọi là “*Vương Tường phẫu băng*”.

Giữa mùa đông rất lạnh giá, mẹ kế của ông bảo ông đi bắt cá cho bà ăn. Trong lúc trời đất đầy băng tuyết có cá để mà bắt không? Có hay không? Không có! Nhưng nếu như Vương Tường không bắt cá có thể sẽ bị đánh, thậm chí mẹ kế không cho ông vào nhà.

Đối diện với sự đối đãi của mẹ kế như vậy, ông vẫn không có lời gì oán hận, Vương Tường vẫn đến nơi băng tuyết phủ đầy này, bèn cởi trần nằm trên băng tuyết để chờ bắt cá. Do tấm lòng thành này, cảm động đến trời đất, tảng băng liền nứt ra, nhảy ra hai con cá, ông cầm hai con cá về nhà phụng dưỡng mẹ kế.

Đương nhiên những yêu cầu vô lý như vậy, chắc chắn không phải chỉ có một việc này, rất nhiều việc khác vẫn cố ý gây khó dễ, nhưng Vương Tường hoàn toàn không vì thế mà chùn chân. Có một lần ngoài trời sắp có mưa, mẹ kế nói với ông:

- Bây giờ bên ngoài đang mưa đang gió, nếu như trái trên cây rơi xuống, ta sẽ xử phạt ngươi.

Vương Tường liền chạy ra ngoài, ôm những cây ăn trái kia mà khóc, khấn cầu chúng nó đừng có rơi xuống. Tấm lòng chân thành này cũng đã cảm động đến cây. Chúng ta nói thực vật, khoáng vật đều sẽ vì lòng người mà có cảm ứng, đích thực trái cây cũng chỉ rơi có vài trái.

Cho nên rất nhiều tình trạng, đều do tấm lòng hiếu của Vương Tường mới có thể biến nguy thành an^{iv}.

Các bạn, muốn cảm động một người, cảm hóa một người, có dễ dàng không? Không dễ dàng! Phải có tâm rất kiên trì mới được.

Vương Tường cảm động mẹ kế của ông không phải chỉ khi ông còn nhỏ, mà cả đến khi ông lớn rồi, cũng đã lấy vợ rồi. Mẹ kế của ông không chỉ ngược đãi ông, ngay cả vợ ông cũng cùng bị ngược đãi. Nhưng đức hạnh này của ông đã cảm động được em trai của mình là Vương Lãm. Vương Lãm là em trai con mẹ kế của ông. Vì đức hạnh của ông, cho nên em trai đối với ông rất tôn kính. Mỗi lần mẹ kế ngược đãi Vương Tường, và vợ của Vương Tường, Vương Lãm đều dẫn vợ mình đến cùng giúp anh trai Vương Tường. Sau này đức hạnh của Vương Tường càng ngày

càng tốt, danh tiếng cũng vang xa, mẹ kế tâm sanh tật đổ, rất không vui, lại đem thức uống độc, rượu độc, đem cho Vương Tường uống. Kết quả vì em trai ông đã biết trước sự việc nên lúc tình thế nguy cấp đó, em trai ông giật lấy ly rượu, ngay lúc này định giúp anh trai uống hết.

Các bạn, em trai ông đã dùng cái gì để khuyên mẹ mình? Dùng cái chết để khuyên can mẹ. Cho nên lúc đó, mẹ kế của ông liền hất tay làm đổ ly rượu đó. Bản thân bà cũng cảm thấy rất xấu hổ, con trai bà ta lại có thể dùng cái chết để bảo vệ anh trai mình, bà ta làm sao lại có thể làm người không có bốn phận như vậy. Hành động này cũng thức tỉnh lương tri của mẹ kế ông ta, cho nên lòng chí thành của hai anh em cũng làm cho gia đình chuyển hóa trở lại.

Trong triều đúng lúc đó có một vị đại thần tên là Lã Kiên, trên tay Lã Kiên có một thanh bảo kiếm, ông liền tặng cho Vương Tường, ông nói:

- Người có thanh bảo kiếm này có thể che chở cho con cháu đời sau đều sẽ rất thành tựu.

Vương Tường được thanh bảo kiếm này, suy nghĩ đầu tiên là gì? Không phải dành lấy cho mình, lập tức tặng cho em trai của mình, cũng chúc phúc cho em trai mình sau này con cháu có thể hưng thịnh.

Đích thực có được anh em như vậy, đức hạnh tốt như vậy, thế hệ sau của họ nhất định sẽ có được sự giáo hóa rất tốt. Bởi vì Kinh Dịch nói rồi “*Nhà biết tích thiện, con cháu*

được ân đức”⁴⁷, cho nên thế hệ sau của Vương Tường, Vương Lâm kéo dài đến chín đời đều là công khanh, đều làm đại quan trong triều, phục vụ quốc gia xã hội.

Vậy nên chúng ta đích xác phải dùng tâm chân thành để chuyển hóa những điều không viên mãn trong gia đình. Đó gọi là **“Thân tăng ngã, hiếu phương hiền”** (Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính). Chúng ta xem tiếp đoạn văn dưới đây. Chúng ta cùng nhau đọc qua một lần:

CHÁNH VĂN 6

**Thân hữu quá, gián sử canh;
Di ngô sắc, nhu ngô thanh.
Gián bất nhập, duyệt phúc gián;
Hào khắp tùy, thất vô oán.**

DỊCH NGHĨA

*Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi;
Mặt vui tươi, lời hiền hòa.
Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp;
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.*

Ở đây nhắc đến vấn đề cha mẹ có lỗi, nhưng chữ “thân” này chúng ta cũng có thể đem ý nghĩa nó diễn ra là tất cả người thân, bạn bè chúng ta có lỗi lầm, chúng ta đều có trách nhiệm khuyên nhủ họ, đều gọi là:

⁴⁷ “Tích thiện chi gia, tất dư hữu khánh”

“Thân hữu quá, gián sử canh; Di ngô sắc, nhu ngô thanh; Gián bất nhập, duyệt phúc gián; Hào khắp tùy thất vô oán.” (Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi; Mặt vui tươi, lời hiền hòa; Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp; Dùng khóc khuyên, đánh không giận)

Kỳ thật câu kinh văn này vô cùng sâu sắc, nó không chỉ nói với chúng ta rằng khuyên can người thân là bổn phận của chúng ta, mà trong câu kinh văn này ngay cả phương pháp, thái độ thậm chí thời cơ để khuyên răn đều chỉ ra cho ta, giúp chúng ta trong câu kinh văn này. Chúng ta hãy xem:

Muốn khuyên người cần làm gì?

Về ngắn hạn

- Thứ nhất: Trước tiên, trước khi khuyên người khác phải quán chiếu ý định của bản thân mình là gì?
- Thứ hai: Phải chú ý thời cơ
- Thứ ba: Phải chú ý thái độ
- Thứ tư: Phải có phương pháp khuyên
- Thứ năm: Phải có tính nhẫn nại

Về lâu dài

Ngoài ra khuyên một người cũng không dễ dàng gì

- Thứ sáu: Bản thân người khuyên phải có tu dưỡng
- Thứ bảy: Muốn khuyên người khác cần có điều kiện

tiên quyết là phải được họ tin tưởng

Chúng ta hãy xem câu thứ nhất:

6-1. “Thân hữu quá, gián sử canh” (Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi)

1. Phải quán chiếu ý định của mình

Thứ nhất: *Một tấm lòng muốn tốt cho đối phương*

Cho nên bước đầu chúng ta muốn khuyên nhủ thân hữu, trước tiên phải quán chiếu đến ý định của bản thân, đó là nhất định phải có một tấm lòng luôn muốn tốt cho đối phương,

Thứ hai: *Khuyên không phải là không chế*

Chứ không phải là một kiểu không chế như:

- Anh phải nghe lời tôi, không nghe tôi là không được.

Ví dụ chúng ta dùng thái độ không chế này, thái độ cưỡng ép này có thể sẽ xuất hiện hiệu quả ngược. Chúng ta đã có một số kinh nghiệm như: Khuyên người khác đến mức cãi cọ nhau đều có, thậm chí làm cho đối phương then quá hóa giận. Như vậy là chúng ta mất đi mục đích thực sự ban đầu là chân thành khuyên họ.

Cho nên chúng ta phải luôn luôn nhớ ý định của mình, tức là hy vọng họ tốt hơn. Ngay lúc tấm lòng này kiên định, thì quý vị sẽ tự nhiên sửa đổi được phương pháp,

thái độ của chính mình.

Giống như chúng tôi lúc đang dạy học, rất nhiều trẻ con rất thích đến để mách chuyện của các bạn khác. Khi các em đến mách chuyện, chúng ta sẽ hỏi:

- Lúc này em đang nói bạn học này có điều gì không tốt, vậy em dùng tâm như thế nào để thưa với thầy giáo? Là vui trên nỗi đau của người khác? Hay là thực sự muốn bạn kia sửa sai?

Như vậy cũng khiến cho trẻ em nhìn lại ý định của mình. Sau đó chúng ta tiếp tục nói với các em:

- Nếu như em thực sự hy vọng bạn này sửa sai, vậy thì em đích thân đến nói với bạn ấy, không cần thầy giáo đến nói.

Đương nhiên dưới tiền đề đó, quý vị trong lớp cần kiến lập một số bạn làm người tốt, thái độ làm việc tốt. Ví dụ như cả lớp đã học qua “Đệ Tử Quy”, trong “Đệ Tử Quy” có câu nói: **“Văn dục khủng, văn quá hân, trực lương sĩ, tiêm tương cận”** (Nghe khen sợ, nghe lỗi vui. Người thiện lương, dần gần gũi). Vậy thì một người đối diện với lời khen của người khác, sẽ cảm thấy vô cùng lo sợ; Còn đối diện với sự khuyên răn của người khác sẽ cảm thấy “Cảm ơn bạn đã chỉ ra khuyết điểm cho tôi”.

Lúc cả lớp đều có thái độ như vậy thì khi bạn học này khuyên can một bạn khác, họ sẽ có thể thành tựu cho nhau, cảm ơn nhau. Tức là khi nhìn thấy một bạn khác ngày trước đã khuyên can mình, lập tức sẽ cúi đầu chào họ:

- Cảm ơn bạn đã chỉ ra khuyết điểm cho tôi.

Lúc trẻ họ biết cách đi khuyên can người khác, lúc trẻ họ cũng biết chấp nhận lời khuyên can của người khác. Thái độ như vậy sẽ làm cho cuộc đời của họ có những trợ lực rất lớn.

Cho nên muốn khuyên người khác, điều đầu tiên phải chú ý là vấn đề ý định của chính mình.

2. Phải hợp thời cơ

Thời cơ cần như thế nào thì khuyên răn người khác tốt hơn? Tục ngữ nói: *“Dương thiện ư công đường, quy quá tư thất”* (Khi họ làm việc thiện, muốn biểu dương họ thì tốt nhất là tiến hành việc biểu dương ở những nơi công cộng; Khi người ta có lỗi lầm thì tốt nhất là gọi họ đến một mình để phê bình trong mật thất riêng tư).

Thứ nhất: *Hành xử với người*

Một là: *Khen ở nơi công cộng đông người*

Tức là nói xưng tán ưu điểm của người khác, xưng tán người khác làm việc tốt, quý vị có thể nói ở trong đám đông. Bởi vì như vậy có thể làm cho những người khác “Gặp người thiện, tức nghĩ đến mình” (“**Kiến nhân thiện, tức tư tề**” – Thấy người thiện, ta học theo). Ngoài ra là quý vị đã dành cho họ sự khẳng định, họ sẽ càng tích cực nỗ lực.

Hai là: *Nói lỗi ở nơi phòng riêng không có ai*

Nhưng nói lỗi người khác, khuyên răn sai trái của

người khác nên nói ở nơi chỗ riêng, lúc không có những người khác xung quanh.

Vì sao phải không có những người khác? Bởi vì chúng ta là người lớn nên quan trọng nhất là điều gì? Là thể diện. Thể diện rất quý có đúng không? Thể diện “Một cân” bao nhiêu tiền?

Thứ hai: Hành xử với mình

Muốn đạo đức, học vấn thành tựu phải bỏ sĩ diện

Đầu tiên phải bán đi một thứ, đó là phải “bán” thể diện đi. Đợi tí nữa nếu có ai muốn bán, tôi sẽ mua. Tuy nhiên, với người thì phải có thể thông cảm được, phải nghĩ đến thể diện của người khác.

Cho nên phải “*Nói lỗi nơi phòng riêng*”. Lúc quý vị làm được những động tác như vậy, đối phương sẽ cảm thấy quý vị đang nghĩ thay cho họ. Còn nếu như quý vị nói ra nơi công chúng nói lỗi họ thì có thể nảy sinh xung đột, biện luận. Nói lỗi phải nói nơi phòng riêng. Đây là nắm bắt đúng thời cơ.

Thứ ba: Chớp đúng thời điểm khuyên

Trong “Luận Ngữ” cũng có một câu nhắc đến vấn đề này:

“*Khả dĩ ngôn, nhi bất dĩ chi ngôn, thất nhân*” (Có thể nói với họ mà không nói thì mất người). Thời cơ đã đến rồi, quý vị có thể khuyên răn họ, nhưng quý vị lại không khuyên răn họ, như vậy là “thất nhân” (mất người). “Có thể

nói với họ nhưng không nói, đó là mất người”, chúng ta đã không làm tròn bổn phận rồi, đã làm mất đi bổn phận làm con cái, hoặc đã làm mất đi bổn phận với bạn bè.

“*Bất khả dĩ ngôn, nhi dĩ chi ngôn, thất ngôn*” (Không thể nói với họ mà nói là mất lời). Thời cơ chưa đến, quý vị vội vàng quá, liền nói với họ rồi, như vậy là “thất ngôn” (mất lời)⁴⁸. Quý vị có lẽ đã nói sai lời rồi, lòng tốt của quý vị có thể dẫn đến làm việc ác, tức là lỡ lời.

Cho nên khuyên nhủ trong toàn thể mối quan hệ của Ngũ luân, đều có những bổn phận như vậy.

- Cha con cần khuyên can lẫn nhau;
- Quân thần cũng cần khuyên can lẫn nhau: Bởi vì quý vị tiếp nhận phần trách nhiệm với công ty, thì nên có trách nhiệm giúp đỡ công ty cho tốt. Đương nhiên cũng nên giúp đỡ người lãnh đạo cho tốt. Cho nên quan hệ quân thần cũng cần khuyên can lẫn nhau.
- Sau đó đến vợ chồng, đương nhiên cũng cần có, phải giúp chồng dạy con, cần khuyên can lẫn nhau.
- Thứ đến anh em cũng cần khuyên can lẫn nhau.
- Và còn bạn bè nữa cũng cần khuyên can lẫn nhau.

Những điều này đều là bổn phận làm người của chúng ta. Cho nên phải nâng cao bản thân về trí huệ khuyên can

⁴⁸ “**Khả dĩ ngôn nhi bất dĩ chi ngôn, thất nhân. Bất khả dĩ ngôn nhi dĩ chi ngôn, thất ngôn. Tri giả bất thất nhân, diệc bất thất ngôn**”: Có thể nói với họ mà không nói với họ thì mất người. Không thể nói với họ mà nói với họ là mất lời. Kẻ biết rõ đối tượng thì không mất người, cũng không mất lời.

người khác thì mới có thể thông qua lời lẽ của chúng ta, có tác dụng giúp đỡ cuộc đời những thân hữu của chúng ta.

3. Phải chú ý tới thái độ khuyên

6-2. “Di ngô sắc, nhu ngô thanh” (Mặt vui tươi, lời hiền hòa)

Đây chính là nói thái độ khuyên. Chúng ta phải tâm khí bình tĩnh, bởi vì quý vị nổi nóng, sẽ làm cho cha mẹ cũng nổi nóng.

Quý vị không nổi nóng, họ cũng không dễ dàng nổi nóng. Cho nên chúng ta phải sắc mặt vui, lời nhỏ nhẹ. “Đệ Tử Quy” câu này cũng có nhắc đến: “Mặt vui tươi, lời hiền hòa”

4. Phải có tính nhẫn nại

6-3. “Gián bất nhập, duyệt phúc gián” (Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp)

⁴⁹Lúc quý vị có ý định khuyên thân hữu, có khuyên ngay lúc họ mắc lỗi đó hay không? Rồi từ đó về sau họ sẽ sửa đổi và không mắc phải lần nào nữa? Có vị nào làm được như vậy không? Nếu như có, quý vị nhất định phải giới thiệu họ cho tôi làm quen với, bởi vì có khả năng họ là Nhan Uyên⁵⁰ chuyển thế. Vì sao thế? Bởi vì chỉ có Nhan

⁴⁹ VCD 13 – Đoạn 5

⁵⁰ Nhan Uyên (Nhan Hài): Nhan Hài, họ Nhan, tên Hài, tự là Tử Uyên, nên cũng gọi là Nhan Uyên, người nước Lỗ. Nhan Hài theo học với Đức Khổng Tử, và là học trò giỏi nhất trong số các học trò của Đức Khổng Tử. Nhan Hài kém hơn Đức Khổng Tử 30 tuổi, thiên tư thông minh, nhanh

Uyên làm được “*Sai bất quá nhị*”⁵¹. Cho nên nếu hiện nay còn có người như vậy xuất hiện thì nhất định phải gọi họ để hoằng dương văn hóa xưa.

Thông thường con người có rất nhiều hành vi không phải một ngày hai ngày hình thành được, mà đây là cả một quá trình kết tập lâu dài. Cho nên tục ngữ nói rằng “*Băng đóng ba thước, không phải do lạnh một ngày*”⁵². Đã “đóng băng” lâu như vậy, thì ngọn lửa kia phải từ từ cháy, mới có thể làm tan chảy được nó.

Chữ “Duyệt” này rất có học vấn. Tức là lúc khuyên cha mẹ lần thứ nhất không chấp nhận, phải đến lúc nào mới khuyên lại? Lúc cha mẹ vui vẻ. Cho nên lúc này phải tùy mặt gửi lời “Vui mới nói”, sau đó lại phải nắm đúng thời cơ để khuyên ngăn, rồi “**Duyệt phúc gián**” (Vui khuyên tiếp).

Chữ “Phúc” này nghĩa là gì? Là một lần, hai lần, ba lần. “Phúc” chính là cần phải có tính kiên nhẫn mới được.

Tính kiên nhẫn với cha mẹ từ hiếu tâm mà có

Tính kiên nhẫn này từ đâu mà có? Từ hiếu tâm, từ tâm hữu ái, từ tâm tận trung bốn phận. Nhất định sẽ duy trì cho đến khi làm được.

5. Bản thân người khuyên phải có tu dưỡng

nhẹn, hiếu học, chuộng lễ, làm việc gì cũng không lầm lỗi đến hai lần, nói điều gì cũng không câu thả, khi giận người này không giận lây người kia, đứng đầu khoa đức hạnh trong cửa Khổng.

⁵¹ Sai không quá hai lần.

⁵² “**Băng đóng tam xích, phi nhất nhật chi hàn**” (Băng đông lại dày thành ba thước, hoàn toàn không phải chỉ do lạnh có một ngày).

Chúng ta nếu như hôm nay khuyên người khác không có kết quả thì chúng ta phải hiểu được vấn đề không phải ở đối phương mà là nơi bản thân chúng ta.

Khuyên một người cũng không dễ dàng gì, bản thân người khuyên phải có tu dưỡng. Lúc chúng ta kỹ càng phản tỉnh chính mình, thì trí tuệ khuyên ngăn người khác của chúng ta càng ngày càng cao, tự nhiên người khác sẽ cảm nhận được chân tâm thành ý của chúng ta, nhất định sẽ chuyển hóa được họ.

Chúng ta phải giữ được thái độ, nếu như người khác không nghe lời khuyên của chúng ta, là do chúng ta “Đức chưa tu”, cho nên “Cảm chưa đến”, cảm ứng chưa đến được.

6. Khuyên người phải được họ tín nhiệm

Ngoài ra khuyên người khác còn có một chuẩn bị cho sự mở đầu, chúng ta cũng phải suy nghĩ đến đó là muốn khuyên người khác thì phải được họ tín nhiệm.

Trong Luận Ngữ Không Tử có nhắc đến: “*Quân tử tín nhi hậu gián*” (Người quân tử phải được lòng tin của người khác rồi sau mới khuyên can).

Người quân tử khuyên người khác có một tiền đề, nhất định phải làm cho đối phương rất tin tưởng họ, rồi họ mới khuyên răn sau. Nếu như đối phương chưa tin tưởng họ lắm “*Vị tín tắc dĩ vi báng kỷ dã*” (Chưa tạo được niềm tin mà can

ngăn, thì sẽ bị coi là chê bai họ)⁵³.

Giả dụ như đối phương còn chưa tín nhiệm chúng ta, chúng ta đã khuyên can họ, vậy thì vừa không có tác dụng mà họ còn cho rằng phải chăng chúng ta cố ý làm tổn thương họ.

Cho nên chúng ta muốn khuyên can người khác, đầu tiên chúng ta phải được đối phương tín nhiệm sâu sắc. Khi phụ thân, người lãnh đạo, hay là bạn bè của quý vị, bạn bè quý vị, anh em quý vị, nếu như họ có tín nhiệm đối với quý vị, thì quý vị khuyên can mới có hiệu quả.

Chúng ta đều mong muốn được người thân, bạn bè rất tin tưởng đối với chúng ta. Vậy cầu mong tín nhiệm đến thì nó đến chẳng? Tín nhiệm tuyệt đối không phải cầu mà được. Chúng ta nhiều lúc rất hâm mộ người khác:

- Nhân duyên của quý vị sao tốt như vậy? Mọi người vì sao đều tín nhiệm quý vị như vậy?

Như vậy là chúng ta chỉ chú ý đến kết quả, mà không suy nghĩ đến nguyên nhân của nó. Tiếc sau chúng ta tìm hiểu tiếp, vì sao một người có thể được người khác tín

⁵³ Liên quan tới việc trị dân, Tử Hạ nói: "**Quân tử tín, nhi hậu lao kỳ dân. Vị tín, tắc dĩ vi lệ kỳ dã. Tín nhi hậu gián. Vị tín, tắc dĩ vi báng kỳ dã**"

Dịch nghĩa:

Người quân tử tạo được niềm tin, rồi sau mới chỉ huy nhân dân lao động. Chưa tạo được niềm tin mà chỉ huy, thì sẽ bị coi là bạo ngược với họ. Tạo được niềm tin rồi sau mới can ngăn người khác. Chưa tạo được niềm tin mà can ngăn, thì sẽ bị coi là chê bai họ.

nhiệm. Cảm ơn Quý vị!

⁵⁴(VCD 14)

Thứ nhất: *Làm gì để được sự tín nhiệm của người khác?*

⁵⁵Muốn khuyên can người khác cần có điều kiện tiên quyết, nhất định phải nhận được sự tín nhiệm của đối phương trước đã. Nếu như tín nhiệm chưa đủ, có thể lúc quý vị khuyên họ, họ sẽ hiểu nhầm quý vị rằng “Phải chăng quý vị thấy họ không thuận mắt? Có phải đang hủy báng họ”. Cho nên cần có tín nhiệm trước.

Vậy làm sao để đạt được sự tín nhiệm của thân hữu? Sự tín nhiệm này chắc chắn không phải tự nhiên mà có, mà tất nhiên phải thông qua việc chúng ta phải thật lòng quan tâm, hy sinh mới có thể xây dựng được sự tín nhiệm.

Một là: *Biết quán sát nhu cầu của người khác*

Cũng có một số bạn bè rất nhiệt tình, thích giúp đỡ người khác. Nhưng rất nhiều bạn bè nhìn thấy anh ta thì bỏ chạy, cảm thấy anh ta thật phiền phức, cảm râm quá. Sau đó sẽ nói với anh ta rằng:

⁵⁴ VCD 14 gồm có: VCD 14 – Đoạn 1; VCD 14 – Đoạn 3; VCD 14 – Đoạn 2; VCD 14 – Đoạn 4; VCD 14 – Đoạn 7; VCD 14 – Đoạn 17; VCD 14 – Đoạn 9; VCD 14 – Đoạn 19;

VCD 14 – Đoạn 6: Chuyển sang VCD 15;

VCD 14 – Đoạn 18, 13, 14, 15, 11, 5, 10, 12, 16, 8: Chuyển sang VCD 19

⁵⁵ VCD 14 - Đoạn 1

- Cho tôi xin, anh đừng có quan tâm đến tôi nữa.

Có người như vậy không? Có! Cố gắng hết sức, nhưng lại làm cho người ta chán chết đi được. Đúng là có kiểu người như vậy, bởi vì sự quan tâm và sự hy sinh của anh ta không nhắm đến nhu cầu của người khác.

Cho nên chúng ta phải biết quan sát nhu cầu của người khác, sau đó mới thực hiện thì tự nhiên có thể có được sự tín nhiệm. Đợi đến lúc thời cơ thích đáng, lời chúng ta nói ra họ sẽ tiếp thu được.

Hai là: Tận tâm, tận lực hy sinh vì người

1- Quan hệ cha con: Là người hiếu thảo nhất

Ví dụ nói trong quan hệ cha con, lúc phụ thân quý vị rất tín nhiệm quý vị, cho dù có thể ông có đến mấy người con trai, nhưng nếu ông đặc biệt tin tưởng một ai đó, thì có lẽ người con này là người làm ông yên tâm nhất, là người hiếu thảo nhất, cho nên đã được phụ thân tín nhiệm. Bởi vì lúc phụ thân cần đến anh đều luôn luôn tận tâm tận lực, làm tròn bổn phận làm con của mình.

2- Quan hệ vua tôi: Dốc lòng gánh vác công việc

Thêm nữa, trong quan hệ quân thần, cấp trên cần nhất là điều gì? Cần nhất là chúng ta đến giúp họ gánh vác một số công việc. Chúng ta đều có thể âm thầm làm giúp, hơn nữa mỗi lần làm đều có thể khiến cho họ yên tâm. Cho nên cũng là vì họ cần mà cống hiến, họ sẽ rất tín nhiệm chúng ta.

3- Quan hệ vợ chồng: Chăm sóc gia đình tốt, nói năng chừng mực

Thêm nữa quan hệ vợ chồng cũng vậy. Ví dụ như người vợ ở nhà, dọn dẹp nhà cửa cho tốt, rồi dạy dỗ con cái cho tốt, làm cho người chồng không phải lo lắng việc ở nhà, thì tự nhiên người chồng sẽ rất tín nhiệm người vợ này.

Lời lẽ người vợ nói ra cũng có chừng mực: Người vợ được gả đến nhà chồng, lúc nào mới có thể can gián? Lúc nào mới có thể khuyên ngăn chồng mình, thậm chí là thân hữu ở trong gia đình chồng? Liệu ngày đầu tiên mới gả đến đã có thể bắt đầu nói: “Chỗ đây không tốt, chỗ kia cũng không tốt”, có thể như vậy chăng? Giả dụ mới đến đã chỉ chỉ chỗ chỗ “Chỗ này phải sửa đổi, chỗ kia phải sửa đổi”. Như thế hậu quả sẽ thế nào? Chắc chắn sẽ làm người nhà chồng rất bài xích, bởi vì mới vừa cưới về, chưa có sự tín nhiệm sâu sắc. Cho nên chúng ta phải tùy thuận tình người, phải hiểu được cảm nhận của người khác.

4- Quan hệ anh em: Hết lòng quan tâm

⁵⁶Tiếp theo anh em cũng như vậy, quý vị càng quan tâm anh em mình, anh em sẽ càng tín nhiệm quý vị.

5- Quan hệ bạn bè: Có sự qua lại lâu ngày

Cuối cùng là bạn bè, bạn bè vì không có quan hệ ruột thịt, cho nên sự tín nhiệm đều do thông qua sự qua lại lâu ngày, gọi là lâu ngày biết lòng người, mới có thể thực sự có

⁵⁶ VCD 14 - Đoạn 3

được sự tín nhiệm của bạn bè. Từ đó mà coi trọng những lời khuyên của chúng ta đối với họ. Thời cổ đại rất nhiều người Thánh triết, đều thể hiện rất tốt.

Các bạn, quý vị hãy suy nghĩ mà xem, quý vị đi khuyên người khác, xác suất thành công vượt qua năm phần xin đưa tay lên? Không nhiều phải không.

Có phát hiện ra rằng người hiện nay rất khó khuyên ngăn không?

- Một là: Thật sự người ta không tiếp thu sự răn dạy của Thánh hiền, vì cổ nhân đã nói dù rằng “*Nhân chi sơ tính bản thiện*” (Con người mới sinh ra vốn thiện), nhưng “*Cẩu bất giáo, tánh nãi thiên*” (Không được giáo dục, bản tính sẽ thay đổi);
- Một góc độ khác là hiện nay tâm chúng ta vội vàng quá, cho nên lúc khuyên người, có khi trên thái độ, phương pháp đều chưa nắm chắc được.

Thứ hai: *Nhìn nhiều, nghe nhiều, làm nhiều, nói ít*

⁵⁷Chú Lưu từng nói với tôi:

- Đến một môi trường mới nhất định phải nhìn nhiều. Nhìn cái gì? Nhìn người khác cần ở đâu? Rồi mới làm. Nghe nhiều. Nghe cái gì? Nghe xem nhu cầu của người khác, có lúc cũng nghe ra được những điều cấm kỵ, điều người khác không muốn nhắc đến, chúng ta nên tránh trước. Cho nên cần nghe ra những nhu cầu, và cũng cần nghe ra những điều cấm kỵ. Nhìn nhiều, nghe nhiều, ít nói, ít có ý

⁵⁷ VCD 14 – Đoạn 2

kiến.

Chúng ta đến một công ty mới, phải chăng cũng nên nhìn nhiều, nghe nhiều, ít nói. Lúc quý vị làm nhiều, nói ít, chủ quản của quý vị, cấp trên của quý vị, sẽ rất tín nhiệm quý vị. Đến lúc đó ý kiến của quý vị, họ sẽ rất coi trọng. Cho nên đạo lý đều tương thông, đều thích hợp.

Chúng ta làm dâu cũng nên quan sát đến lúc nào nên đóng vai trò gì. Sự lãnh hội này tôi học được từ mẹ tôi. Lúc mẹ tôi được cưới về nhà chồng thì em gái chồng, em trai chồng đều đang đi học. Lúc mẹ tôi định đi lấy chồng, ông ngoại tôi cực lực khuyên ngăn. Ông ngoại cũng ghê lắm, ông bắt đầu phân tích. Ông nói:

- Con xem, con lấy anh ta, chồng con là trưởng tử, em trai chồng, em gái chồng vẫn còn đi học, rồi bố chồng. Nếu như con về bên đó, bố chồng lại làm nghề đánh cá, thu nhập không ổn định, cho nên con về đến đó chắc chắn sẽ rất mệt.

Mẹ tôi liền nói:

- Cha à! Con vẫn về bên đó.

Vì sao vậy? Bởi vì bà cảm thấy bố tôi rất hiếu thảo, người hiếu thảo mới có tình nghĩa, mới có đạo nghĩa. Cho nên thấy cả đám người giàu có hỏi mẹ tôi nhưng mẹ tôi lại không muốn, lại muốn một người nghèo khó. Cuối cùng mẹ tôi được gả cho bố tôi.

Sau khi về bên này, đúng là thực sự rất vất vả, tiền dạy học đều đem ra tiêu dùng việc nhà, còn phải cung cấp

tiền ăn học cho em gái, em trai chồng đi học.

Các bạn, giả sử như con gái quý vị, quý vị có gả hay không? Cho nên một là phải có nhãn quan, phải nhìn xa rộng, biết được con hiếu, có gia đình truyền thống hiếu thảo, sau này nhất định sẽ hưng thịnh; Hơn nữa người xưa nói “*Chịu thiệt chính là phúc*”. Lúc quý vị biết chịu thiệt, thì sẽ được người khác tôn trọng quý vị, khâm phục Quý vị. Cho nên trong nhà mẹ tôi cũng coi như là giàu có, gả đến nhà chồng lại biết công hiến như vậy, nên em gái và em trai chồng rất khâm phục bà. Những ông chú của tôi đối với mẹ tôi cũng rất tốt. Rồi dần dần tình hình gia đình cũng được cải thiện. Bởi vì người có tâm hiếu, họ đối với gia đình nhất định có trách nhiệm.

Mẹ tôi gả đến nhà cha chúng tôi khoảng hơn 20 năm, bà mới bắt đầu mở lời. Lúc sự tín nhiệm đã đến một mức độ nào đó, mở lời mới có sức mạnh.

Thứ ba: Khi kiến nghị không nói nhiều việc một lúc

Chúng ta phải tích lũy nhiều mà thể hiện ít, không nên vội vàng quá. Cổ nhân có nói “*Dục tốc tắc bất đạt*” (Muốn nhanh thì không thành công). Hơn nữa khi kiến nghị đối với người khác, quý vị không nên xưa nay chưa từng kiến nghị, vừa kiến nghị lại kiến nghị năm điều, kiến nghị sáu điều. Như vậy cũng không tốt. Chỉ thỉnh thoảng kiến nghị một điều có thể kết quả. Giả sử tuy họ không làm, nhưng sau đó giống như quý vị ấn chứng vậy, “À! nói rất chuẩn”. Dần dần sự tín nhiệm sẽ càng ngày càng cao.

Vậy nên mối quan hệ cha con, mối quan hệ quân thân,

mối quan hệ vợ chồng, đều cần xây dựng trên sự tín nhiệm, sự công hiến.

Thứ tư: *Khuyên ngăn phải “thiện xảo phương tiện”*

⁵⁸**6-4. “Hào khắp tùy, thất vô oán”** (Dùng khóc khuyên, đánh không giận)

1. Con khuyên cha - Quan trọng là phải kiên trì

Vào thời kỳ đầu của nhà Đường, lúc đó vẫn chưa coi là thời sáng lập nhà Đường, đúng vào thời kỳ giao tế giữa Tùy và Đường. Phụ thân của Đường Thái Tông là Lý Uyên, ông dẫn quân đội nam chinh bắc phạt, đương nhiên Lý Thế Dân (sau này lên ngôi hiệu là Đường Thái Tông) cũng đi theo bên cạnh. Có một lần Lý Uyên quyết định phải đưa quân đội đi theo tuyến đường này. Lý Thế Dân vừa nhìn, tuyến đường này rất có khả năng sẽ gặp phải quân địch mai phục, toàn quân sẽ bị đánh úp. Lý Thế Dân khuyên phụ thân không thể đi theo tuyến đường này. Ông khuyên mãi, nhưng phụ thân ông vẫn không nghe. Kết quả buổi sáng hôm đó phải xuất phát, đột nhiên nghe bên ngoài trại có người khóc lớn. Lý Uyên rất ngạc nhiên, làm sao có một người đàn ông lại ở kia mà khóc lớn vậy? Lý Uyên liền đi ra, liền nhìn thấy Lý Thế Dân ngồi bệt trên đất mà khóc lớn. Rồi Lý Thế Dân nói:

- Phụ thân à, đi như vậy chắc chắn làm cho toàn quân bị tiêu diệt.

⁵⁸ VCD 14- Đoạn 4

Ông càng nói càng khóc lớn hơn. “Đệ Tử Quy” có nói “Khóc lớn mà khuyên, đánh cũng không oán” (“Dùng khóc khuyên, đánh không giận”). “Khóc lớn mà khuyên” này chính là biểu diễn của Đường Thái Tông - Lý Thế Dân.

Phụ thân ông vừa nhìn thấy con trai như vậy, liền nghĩ “Đứa con này thật là đáo để, kiên trì muốn khuyên can ta”. Sau đó ông đứng là đã đổi tuyến đường, quân đội mới tránh được nguy nan.

Cho nên các bạn, hiểu tâm của một người con có thể cứu được những gì? Một quân đội. Giả dụ như quân đội này không được giải cứu thì lịch đại của chúng ta sẽ như thế nào?

Các bạn có cảm giác được rằng đời người đích thực phải rất cẩn thận, sai một ly sẽ đi một dặm. Nay quý vị hồi tưởng lại xem mấy mươi năm nay, giả sử trong mỗi lúc then chốt quý vị lựa chọn sai rồi, không liệu trước phòng xa, thì nay sẽ không có phúc phần đó nữa, liệu có thể ở nơi đây, nghe lời dạy của thánh hiền chăng.

Cho nên con người nên cẩn thận mọi lúc và còn luôn luôn cảm ơn, bởi vì trong quá trình này cũng có rất nhiều thân hữu đã nhắc nhở chúng ta những điều quan trọng, dẫn dắt, khuyên bảo.

Đó là nói con trai khuyên phụ thân.

2. Cha khuyên con - Quan trọng là giữ thể diện cho con

Đương nhiên cũng có phụ thân khuyên con trai.

Phụ thân khuyên con trai phần lớn là lúc con trai đã trưởng thành, nên cũng không tiện để quát mắng nó nữa. Lúc còn nhỏ, chúng ta có thể dùng lời lẽ nghiêm khắc để răn dạy con, nhưng lớn rồi thích thể diện, cho nên quý vị trước mặt nhiều người mắng con, thì con cái có thể không tiếp thu mà còn oán hận trong lòng.

Có một người thanh niên 16 tuổi, anh ta vừa lái xe đưa phụ thân đến khu vui chơi, để phụ thân xuống đó, sau đó hẹn với phụ thân anh ta, bốn giờ chiều gặp nhau ở chỗ này. Khi anh lái xe đi đến trạm xăng để đổ xăng, thì anh ta thấy thời gian vẫn còn mấy tiếng đồng hồ, bên cạnh lại có rạp xem phim gần đó. Anh ta định trong lúc chờ đợi sẽ đến rạp chiếu phim này để xem phim, sau đó sẽ quay đến trạm xăng lấy xe rồi sẽ về đón phụ thân. Rót cuộc vừa xem phim thì quên mất thời gian, khi sức nhớ ra thì đã trễ hơn một tiếng đồng hồ. Anh ta vội vàng chạy đến trạm xăng, lấy xe lái đến nơi đã hẹn với phụ thân. Cuối cùng anh ta nghĩ bụng, phụ thân nhất định sẽ mắng mình. Cho nên anh ta đã nghĩ ra một lý do, nói với phụ thân rằng do xe bị hư, phải đi sửa chữa.

Chúng ta không thể trách anh ta, bởi vì anh ta chưa học qua cái gì? Anh ta chưa học “Đệ Tử Quy”, vì trong “Đệ Tử Quy” có nói: **“Vô tâm phi, danh vi thác”** (Lỗi vô ý, gọi là sai); **“Hữu tâm phi, danh vi ác”** (Lỗi cố ý, gọi là ác), là cố ý làm sai, thì gọi ác **“Thẳng yểm sức, tăng nhất cô”** (Biết sửa lỗi, lỗi không còn; Nếu che giấu, tội tăng thêm). Cho nên, anh ta cho rằng mình rất thông minh, sau đó nhìn thấy phụ thân mình liền bắt đầu nói với cha:

- Cha à, vì xe bị hư, cho nên con mới đến trễ như vậy.

Phụ thân anh ta nói:

- Vì sao con phải lừa dối ta?

Anh ta cũng không bỏ cuộc, anh ta nói:

- Cha à, lời con nói đều là thật.

Phụ thân anh ta nói tiếp:

- Ta đã gọi điện thoại đến trạm xăng rồi, họ nói với ta “Xe con cứ để ở đó mãi”.

Cuối cùng lời nói dối của anh ta đã bị lộ, anh ta rất xấu hổ. Phụ thân anh ta nói tiếp:

- Ta rất tức giận, không phải giận con, mà ta giận chính bản thân ta. Ta dạy con đã 16 năm, vậy mà con lại vì sợ ta trách mắng mà đi lừa dối ta. Đó là ta dạy con không có phương pháp. Cho nên ta phải nghiêm túc kiểm điểm mình mới được. Đoạn đường này ta tự đi bộ về.

Đoạn đường này cách nhà họ đến 18 dặm Anh⁵⁹. Một tiếng đồng hồ đi khoảng bốn, năm dặm Anh. Phụ thân anh ta thực sự làm như vậy, từng bước từng bước đi bộ về. Con trai lái xe đi theo sau bố mình. Sau này người con trai này nói:

- Đó là đoạn đường gian nan nhất mà tôi phải trải qua trong đời này. Nhưng cũng chính là môn học tốt nhất mà tôi đã học trong đời này. Bắt đầu từ đó đến nay tôi không bao giờ nói dối nữa.

⁵⁹ 1 dặm Anh (mile) = 1.609 m (1,609 Km)

Người cha này dùng đức hạnh của mình, dùng tâm “tàm, quý” (xấu hổ, hổ thẹn) của mình để thức tỉnh tâm “tàm, quý” của con mình. Đây cũng là lời khuyên của cha đối với con trai.

Cho nên chúng ta khuyên, ngoài chân tâm, ý định, thiện tâm phải có ra, cũng cần có phương pháp thật hay.

3. Bề tôi khuyên Vua – Phải thiện xảo phương tiện

Thứ nhất: *Ngụy Trưng khuyên Đường Thái Tông*

Dùng “Nghệ thuật ngôn ngữ”

Chúng ta làm quân cũng phải khuyên lãnh đạo. Làm thần tử có trách nhiệm khuyên can quân vương của họ. Nhắc đến khuyên can, chúng ta nhất định nhớ đến vị đại thần nào? Ngụy Trưng đời nhà Đường.

Ngụy Trưng, kỳ thật theo cảm nhận của tôi, ông là một người rất đáng yêu. Ông bắt đầu phò tá Đường Thái Tông. Ông thường nói với Đường Thái Tông ngay ở phần mở đầu, rất có nghệ thuật ngôn ngữ:

- Thừa Hoàng thượng, thần không cần làm trung thần, thần phải làm lương thần.

Đường Thái Tông nghe xong cảm thấy không hiểu, vì sao không làm “Trung thần” mà lại muốn làm “Lương thần”? Ngụy Trưng nói tiếp:

- Bởi vì làm trung thần đều phải bị chém đầu, làm lương thần mới không mất mạng.

Đường Thái Tông vừa nghe, liền cười lớn.

Kỳ thật Đường Thái Tông là một người thông minh, lúc ông ngồi đó cười lớn, ông sẽ nghĩ, trung thần thường bị ai giết? Bị bạo quân giết. Giả sử ta giết ông ta, vậy ta sẽ trở thành bạo quân trong lịch sử tòi. Cho nên thật ra lời của Ngụy Trưng đã khiến cho tính mạng bản thân ông ta có thể được bảo đảm rồi.

Ngụy Trưng cũng thường lúc Đường Thái Tông có một số lỗi lầm đều nói thẳng không kiêng nể. Ông cũng thường thường nhắc nhở Đường Thái Tông:

- Nước có thể chở thuyền, cũng có thể lật thuyền⁶⁰; Nhân dân có thể ủng hộ ngài, thành tựu sự nghiệp của ngài, nhưng lúc ngài không yêu quý nhân dân, cũng như vậy họ có thể lật đổ ngài.

Cho nên Đường Thái Tông cũng luôn luôn thận trọng trị vì quốc gia. Có một lần Ngụy Trưng can gián rất kịch liệt, làm cho Đường Thái Tông vô cùng giận dữ. Sau đó Đường Thái Tông giận dùm dùm chạy về tẩm cung, vừa đi vừa hét:

- Tức chết đi được! Ta nhất định phải giết ông ta!

Cứ như vậy giận dùm dùm bỏ về tẩm thất của mình.

⁶⁰ “**Dân vi thủy, quân vi chu, thủy khả tải chu, diệc khả phúc chu**” (Dân như nước, vua như thuyền, nước có thể nâng thuyền nhưng cũng có thể lật thuyền)

Hoàng hậu nhìn thấy vua giận như vậy, hoàng hậu nghĩ bụng “Ai có thể làm được điều này? Chỉ có Ngụy Trung làm được”. Nên hoàng hậu lập tức đi thay y phục vô cùng đoan trang, y phục rất chính thức. Thay xong rồi liền đến trước mặt Đường Thái Tông quỳ xuống thưa với vua:

- Chúc mừng Hoàng thượng, chúc mừng Hoàng thượng!

Đường Thái Tông vốn đang tức giận muốn chết được, nhưng đối với hành động của hoàng hậu cảm thấy không hiểu, rồi hoàng hậu liền nói:

- Hoàng thượng! Nhất định có minh chủ xuất hiện, minh quân thánh chủ xuất hiện, mới có “thần tử” (bề tôi) dám nói thẳng không kiêng như vậy.

Rốt cuộc Đường Thái Tông vừa nghe liền chuyển giận thành vui. Vậy ta là minh chủ rồi.

Cho nên một người vợ đối với chồng có thể có ảnh hưởng rất lớn. Giả sử lúc này hoàng hậu lại thêm vài lời sàm tấu đối với Ngụy Trung, vậy thì tôi thấy “*Trinh quán chi trị*” có thể bị viết lại rồi.

Cho nên sự hưng thịnh của một gia đình, hưng thịnh của một triều đại, tuyệt đối đều do rất nhiều người đóng góp, rất nhiều người tham dự mới có thể làm được. Chúng ta hiểu rõ điểm này. Trong cuộc đời chúng ta thành tựu một số việc, chắc chắn phải đem công lao đền đáp cho mọi người, vì nhất định là phải có chí hướng của mọi người mới có thể thành tựu.

Vì thế Đường Thái Tông không chỉ có Ngụy Trưng mà còn có hoàng hậu bên cạnh, ông có nhiều người hiền đức như vậy phò tá. Sau này Ngụy Trưng qua đời, Đường Thái Tông khóc rất thương tâm, ông nói:

- Ta có ba tấm gương mà hiện tại đã hư mất một cái.

“*Dĩ đồng vi kính, khả dĩ chánh y quan*” (Lấy đồng làm gương, có thể chỉnh sửa mũ áo) có thể làm cho y phục, mũ áo được chỉnh tề, vì trước đây gương đều là kính bằng đồng;

“*Dĩ sử vi kính, khả dĩ tri hưng thế*” (Lấy thời xưa để làm gương, có thể biết được hưng thịnh và suy bại): Dùng lịch sử để quán chiếu bản thân cầm quyền trị nước; “*Khả dĩ tri hưng thế*” (có thể biết được hưng thịnh và suy bại).

Làm như thế nào mới có thể khiến cho triều đại hưng thịnh, làm như thế nào khiến cho triều đại bại hoại. Họ có thể từ trong lịch sử mà quán chiếu được, rồi rút kinh nghiệm cho triều đại mình;

“*Dĩ nhân vi kính, khả dĩ minh đắc thất*” (Lấy người khác làm gương, có thể rõ cái được mất): Dùng một vị đại thần hiền lương để khuyên can ông, “*khả dĩ minh đắc thất*” thì có thể hiểu được sự được mất của toàn thể chính sách, để rồi sửa đổi.

Cho nên Đường Thái Tông nói ông có ba tấm kính, mà hiện tại đã hư hết một cái, tức là Ngụy Trưng đã mất.

Thứ hai: Bính Cát khuyên Hán Vũ Đế

Dùng sự chính trực, sẵn sàng dùng cái chết

⁶¹Vừa rồi đó là nói Đường triều, còn giờ nói đến vào thời Hán Vũ Đế, Vũ Đế thời đó cũng là một triều đại chính trị quân sự tương đối hưng thịnh.

Nhưng Vũ Đế vào cuối đời xảy ra một chuyện rất bất hạnh, gọi là “*Vu Cổ chi loạn*”. Tức là có người vu cáo thái tử và hoàng hậu, họ dùng một số tà thuật để hãm hại người khác đem chôn xuống dưới đất. Kỳ thật là muốn giả họa cho hoàng hậu và thái tử. Cuối cùng thái tử cảm thấy tình hình này không hay rồi, liền khởi binh giết chết những người đầu độc này, giết những người giảng hồ thuật sĩ lừa dối hoàng đế này. Nhưng do những hành động này, Hán Vũ Đế cho rằng thái tử muốn tạo phản. Cho nên lúc đó Hán Vũ Đế cho bắt Thái tử và người thân của Thái tử, tất cả đều bị nhốt lại hết. Làm cho cả gia tộc hoàng thất nhà Hán cũng vô cùng hỗn loạn.

Rốt cuộc lúc đó Hán Vũ Đế tức giận xung thiên liền nói:

- Chỉ cần ở trong nhà giam đều giết hết.

Giết người của mình. Có một đứa trẻ mới vừa ra đời, là chất nội của Hán Vũ Đế (cũng là Hán Tuyên Đế sau này), mới vừa ra đời. Lúc đó có một đại thần tên là Bính Cát, ông cũng phụ trách sự việc này, là thẩm phán của sự việc tà thuật này. Nhưng ông không chịu giao nộp đứa trẻ này (Tuyên Đế). Hán Vũ Đế đã phái người đến đòi người. Bính Cát tuy biết Hán Vũ Đế đã giận quá, nhưng ông vô cùng

⁶¹ VCD 14 - Đoạn 7

chính trực, ông liền trả lời rằng:

- Với người không có tội, chúng ta đều không nên giết họ, hà huống người này là người thân của hoàng thượng.

Cuối cùng những người đến đem những lời này về thưa lại với Hán Vũ Đế. Hán Vũ Đế đột nhiên tỉnh lại, mới đại xá những người chưa bị giết này.

Cho nên Bính Cát là lấy cái chết để khuyên can vua, bởi vì lúc Hoàng đế đang giận quá, rất có thể sẽ bị liên lụy, ngay bản thân cũng không giữ được. Nên ông sẵn sàng dùng cái chết để can gián, mới có thể thức tỉnh được Hán Vũ Đế. Sau này khi Hán Tuyên Đế kế vị, Bính Cát chưa từng nhắc đến chuyện này.

Người có học thời xưa cảm thấy mình làm như vậy là *“Sát thân thành nhân, xả thân thủ nghĩa”* (Xả bỏ thân mạng, để giữ tròn nhân nghĩa). Là vì cái gì? Chắc chắn không phải là vì sau này xem ta có lợi hay không thì mới tuân thủ lời dạy của thánh hiền hay không. Có thể luôn luôn vì nhân dân, vì quốc gia, và còn không hổ thẹn với lương tâm của mình.

Đây là chúng ta tại nhà Đường, nhà Hán mà nhìn thấy được lời khuyên của chư thần đối với hoàng đế, đối với quân chủ.

⁶²**Thứ ba:** *Dĩnh Khảo Thúc khuyên Trịnh Trang Công*

Dùng mưu trí để gỡ thế diện cho vua

⁶² VCD 14 - Đoạn 17

Vào triều đại nhà Chu có một vị quân chủ tên là Trịnh Trang Công. Ông ta có xung đột với em trai của mình. Bởi vì mẹ ông ta khá cưng chiều em trai ông, thậm chí còn ủng hộ người em trai này rất nhiều sức mạnh, làm cho đứa em này nổi lên chống đối anh trai. Cho nên Trịnh Trang Công đối với mẫu thân vô cùng tức giận, trong lúc tức giận liền nói ra một câu:

- Ta và mẫu thân không đến “Hoàng tuyền” không gặp nhau.

Ý là gì? Đời này có chết cũng không gặp mẹ nữa. Trịnh Trang Công vừa nói câu này xong thì như thế nào? Quý vị cảm thấy ông ta sẽ như thế nào? Sẽ cảm thấy rất vui sướng sao? Kỳ thực người ta nói lời tức giận, sau khi nói xong đều rất hối hận, nhưng bởi vì không rút lại được nữa, hơn nữa ông ta là vua của một nước, vua của một nước thì “*Nhất ngôn cửu đỉnh*” (Một lời nói ra nặng tựa chín đỉnh), nói lời phải giữ lời. Rốt cuộc sau đó đúng như vậy, Trịnh Trang Công không còn gặp mặt mẹ ông ta nữa.

Cho nên chúng ta phải nhớ kỹ, người và người, những tình thân này phải cư xử cho tốt.

Cổ nhân có câu: “*Vật dĩ tiểu hiềm sơ chí thân, vật dĩ tân oán vong cựu ân*”.

Nghĩa là:

Không nên vì hiềm khích nhỏ mà làm xa cách những người thân nhất của mình;

Không nên vì những va chạm mới, liền quên đi những ân đức mấy mươi năm.

Làm như vậy là hại bản thân, làm như vậy rất tổn phước phần của mình mà còn tổn thương đến người khác. Con người không nên ngốc nghếch như vậy. Chúng ta không nên làm những điều tổn thương người, lại bất lợi cho mình, vì kỳ thực tổn người bảo đảm sẽ bất lợi cho mình, đó là chân lý.

Tình hình của Trịnh Trang Công như vậy. Một thần dân của ông ta thấy được, thần dân này là một người con hiếu, tên là Đinh Khảo Thúc. Các bạn, một người con hiếu nhìn thấy quân vương đối xử với mẫu thân như vậy, ông ta sẽ muốn làm như thế nào? Khuyên. Bởi vì một người con hiếu, chắc chắn có thể cảm nhận được sự cực khổ của người làm mẹ. Nên lúc mẹ người khác không được con cái phụng dưỡng, nội tâm ông ta sẽ như thế nào? Cũng sẽ rất buồn, ông ta có thể cảm động lây.

Cho nên trong Hiếu kinh có đề cập đến: “*Giáo dĩ hiếu sở dĩ kính thiên hạ chi vi nhân phụ giả dã*” (Dạy con cái hiếu thảo, thì chúng cũng sẽ kính trọng cả cha mẹ của người khác). Một người thực sự có tâm hiếu, họ sẽ tôn kính cha mẹ của người khắp trong khắp thiên hạ.

Vả lại tôi nghĩ, Đinh Khảo Thúc không những suy nghĩ đến mẫu thân của Trịnh Trang Công, ông còn suy nghĩ đến một sự ảnh hưởng sâu xa hơn, tức là làm vua của một nước mà bất hiếu với mẫu thân sẽ tạo thành sự việc nghiêm trọng hơn, đó là con dân của cả nước, họ sẽ nói:

- Quân vương cũng bất hiểu với mẹ, sao bảo tôi phải có hiếu.

Sinh khí của toàn quốc rất có khả năng chỉ trong nháy mắt đã trở nên xấu xa. Cho nên làm thần dân, ông cảm thấy đây là trách nhiệm của mình, phải nhanh chóng khuyên can vua, nhưng phải khuyên sao cho Trịnh Trang Công tâm phục khẩu phục. Ông liền nghĩ ra một cách. Một hôm Đinh Khảo Thúc đem lễ vật thật tốt đến tặng cho Trịnh Trang Công.

Do vì lễ nghi đương thời, “thần tử” (bè tôi) chỉ cần tặng quốc vương vật phẩm, quốc vương nhất định phải trả lễ, nhất định phải mời họ ăn cơm. Đinh Khảo Thúc đã tính hết rồi, đã dự tính trước “Nhất định vua sẽ mời tôi ăn cơm”. Quả đúng như sắp đặt, vua mời Đinh Khảo Thúc ăn cơm, trong quá trình mời ăn cơm này, Đinh Khảo Thúc chỉ ngồi đó, lấy rất nhiều đồ ăn ngon đặt qua một bên. Trịnh Trang Công càng nhìn càng thấy hiếu kỳ. Ông nói:

- Ta ban cho ngươi thức ăn, vì sao ngươi không ăn?

Đinh Khảo Thúc nói:

- Thần từ nhỏ đến lớn, tất cả những thức ăn ngon, nhất định phải để mẹ ăn trước, rồi thần mới ăn. Mà mẹ thần chưa từng được ăn thức ăn do quân vương ngài ban tặng, cho nên thần phải mang chúng về nhà để mẹ thần ăn rồi, còn lại thần mới ăn.

Trước tấm lòng hiếu thảo của ông, Trịnh Trang Công nghe xong rất cảm động. Ông ta nói:

- Ủ! Người có mẫu thân để mà hiếu kính, quả nhân hiện nay không có mẫu thân để mà hiếu kính nữa.

Vài câu nói như vậy, đã thức tỉnh được hiếu tâm của Trịnh Trang Công. Đinh Khảo Thúc liền nói:

- Thừa quân vương, ngài tuyệt đối có thể lập tức hiếu kính mẫu thân của ngài, bởi vì thần đã tìm được một nơi, có một cái động thông xuống dưới đất, địa danh đó gọi là “Hoàng tuyền”. Ngài và mẫu thân ngài chỉ cần hẹn gặp nhau ở đó là ngài có thể đón bà về nước được rồi, như vậy là tất cả đều viên mãn rồi.

Vì thế Trịnh Trang Công liền với mẹ ông gặp nhau nơi “Hoàng tuyền” đó. Sau đó liền dùng lễ rất long trọng đón mẹ ông trở về hoàng cung. Chúng ta có thể tưởng tượng, trong lúc mẫu thân ông ta đi trên con đường lớn của quốc gia, nhân dân nhìn thấy sẽ như thế nào? Sẽ vui mừng sung sướng.

Quý vị xem Đinh Khảo Thúc khuyên can như vậy, ảnh hưởng lại rất lớn.

Đây là chúng ta nói về quân thần.

Thứ tư: *Ứng dụng trong quản trị Xí nghiệp, Quốc gia*

⁶³Từ đây chúng ta cũng có thể nhìn ra được. Một vị quân chủ hiền minh, chắc chắn vô cùng quý người tài, thích người tài, họ mới có thể được một số đại thần này tin nhiệm đối với họ.

⁶³VCD 14 - Đoạn 6

Trị lý quốc gia như vậy, hiện nay trị lý xí nghiệp cũng như vậy.

Một là: *Làm thế nào tìm được người tài để cộng sự?*

Các bạn, hiện nay giới doanh nghiệp rất chú ý đến học vấn quản lý. Thật ra trong Tứ Thư có học vấn quản lý không? Có chứ. Hơn nữa đều là học vấn quản lý vô cùng thấu triệt, đều là mấu chốt của vấn đề. Chúng ta suy nghĩ xem:

Trong Trung Dung có đề cập đến: “*Phàm vi thiên hạ quốc gia hữu cửu kinh*”, nghĩa là: Có chín phương pháp tốt để trị vì thiên hạ:

1. Tu thân dã (Tu thân)
2. Tôn hiền dã (Kính hiền tài)
3. Thân thân dã (Thương yêu họ hàng)
4. Kính đại thần dã (Kính đại thần)
5. Thể quần thần dã (Thương yêu công bộc quốc gia)
6. Tử thứ dân dã (Thương lê dân như con cái)
7. Lai bách công dã (Khuyến khích nhân tài, mở mang bá nghệ)
8. Nhu viễn nhân dã (Đón tiếp người viễn xứ)
9. Hoài chư hầu dã (Che chở chư hầu)

Cầu học vấn phải chủ động, cho nên ở đây tôi chỉ nói ba điều là được rồi. Những điều khác quý vị xem ở trong Trung Dung.

Đây là chín phương pháp. Kỳ thật dùng vào hiện tại, chắc chắn có thể làm cho doanh nghiệp quý vị phát triển

nhANH chóng.

1- *Tu thân già* (Tu thân)

Là nhất định phải tu thân. Bản thân thật có đức hạnh mới được người thật sự tốt cộng sự với quý vị. Chỉ cần có người tốt thì không sợ không thể làm tốt công việc. Cho nên trong Đại Học cũng nhắc nhở chúng ta: “*Có đức ắt sẽ có người*”.

Ngày nay người có tiền, chưa chắc đã tìm được người tài. Hiện nay người giàu mới nổi rất nhiều, nhưng họ muốn tìm người cũng không mời được người ưu tú, nhưng chỉ cần bản thân có đức hạnh, tự nhiên đức hạnh sẽ chiêu cảm những người có chí đến với họ.

Cho nên có câu rằng “*Nhân dĩ loại tị, vật dĩ quần phân*” (Người nhóm theo loài, vật tụ theo bầy), vì thế điều căn bản vẫn là tu thân.

2- *Tôn hiền dã* (Tôn kính người hiền tài)

Tôn kính người hiền tài thì sẽ có nhiều người hiền triết đến cộng sự, bởi vì người thật sự hiền tài, không phải dùng tiền bạc có thể mời họ đến được. Dùng gì mới có thể mời họ đến được? Khổng Minh có phải dùng tiền mà mời đến được không? Lưu Bị “*Ba lần đến am tranh*”^v mới mời được Khổng Minh.

Nguyên nhân mời được là gì?

- Là tâm chân thành, tâm cung kính. Cho nên nếu

chúng ta cung kính đối đãi người hiền đức, họ sẽ đồng ý đến.

- Ngoài tâm chân thành, tâm cung kính ra, còn một thứ nữa, là phải tâm vì nhân dân phục vụ, mới có thể mời được những người này đến.

Tôi vừa nói đến Đường Thái Tông trân trọng Ngụy Trưng như vậy, nhất định sẽ làm càng nhiều người có học vấn đồng ý đến tận trung với ông. Đó là tôn hiền.

Giả sử ngày nay làm ông chủ nhưng không tôn trọng người hiền, lại còn tật đố rất nhiều cấp dưới có năng lực làm việc, thậm chí ông ta còn háo sắc, thì cho dù ông ta hiện tại cực kỳ hưng thịnh, sớm muộn gì cũng suy bại thôi. Nên một người biết tôn hiền thì có thể “*Khử sàm viễn sắc*” (bỏ qua lời sàm bậy, xa rời nữ sắc).

Hai là: Muốn cảm hóa được nhân viên làm thế nào?

3- Thân thân dã (Thương yêu họ hàng)

Chữ “thân” này chỉ cho cha mẹ của họ, người thân của họ.

Là một người lãnh đạo, đầu tiên họ phải làm cho được là người con hiếu, thì chắc chắn có thể dùng đức để cảm hóa nhân viên của họ, cảm hóa nhân dân của họ.

Ở Trung Quốc có một doanh nghiệp, nó vốn đã bị thua lỗ đến bảy tám trăm triệu nhân dân tệ. Thua lỗ nhiều như vậy, rất nhiều doanh nghiệp có lẽ không vực dậy được nữa. Nhưng nó vẫn kiên trì tiếp tục nỗ lực. Trong quá trình

nỗ lực này, gia phong của doanh nghiệp này rất tốt, mỗi lần đến những ngày lễ tết quan trọng, tổng giám đốc nhất định dẫn con cháu mình đến cùng lạy mẹ ông ta. Gia phong hiếu đạo trong gia đình này rồi, ông huấn luyện nhân viên của ông cũng rất cẩn thận, đó chính là coi nhân công như người thân vậy. Họ dùng “Đệ Tử Quy” để huấn luyện nhân công.

Dùng “Đệ Tử Quy” huấn luyện nhân công điều này rất hiếm có. Thông thường doanh nghiệp, thương nghiệp, huấn luyện nhân công đều huấn luyện những gì? Làm sao bán hàng cho được. Có phải vậy không?

Nhưng ông chủ doanh nghiệp này lại dùng “Đệ Tử Quy” để huấn luyện nhân công, hy vọng nhân công ở chỗ học này có thể trưởng thành, có thể thực sự học được cách làm người, làm việc, để sau này cho dù ông có rời đi rồi, ông cũng cảm thấy không hổ thẹn đối với nhân công.

Có được sự hiếu đạo của ông, cùng với tấm lòng đối với người làm luôn có ý quan tâm, đào tạo này, nên ông đã từ chỗ thua lỗ bảy tám trăm triệu nhân dân tệ, đến nay doanh nghiệp phát triển với tốc độ rất nhanh, cũng rất thành công.

Cho nên đích thực là tổ tông chúng ta nói những đạo lý này, tuyệt đối sẽ không vì thời gian không gian mà thay đổi. Siêu việt thời không.

Nhiều doanh nghiệp vì sao không thể duy trì lâu dài? Bởi vì họ đều không trở về với thái độ cơ bản làm người. Có rất nhiều người suy sụp rồi vẫn không biết bản thân vì sao lại bị suy sụp.

Chúng ta vừa từ Đường Thái Tông mà hiểu được tiếp thu thuộc hạ, tiếp thu thần dân can gián đối với mình. Điều đó nói lên ông “tôn hiền” (trọng người hiền). Chúng ta từ lời nói, hành động, cử chỉ của một Thánh chủ, cũng có thể học được vì sao họ lại thành công như vậy.

Thứ năm: Ứng dụng để tu sửa bản thân

Khi chúng ta đã biết được rồi, thì phải đem những thái độ này như thế nào? Nghe xong câu chuyện của Đường Thái Tông, của Ngụy Trưng thì phải như thế nào? Cuộc đời chúng ta, nhân vật chính của kịch trường này là ai? Là bản thân chúng ta. Cho nên chúng ta trong quá trình nghe câu chuyện, ai là Đường Thái Tông? Ta chính là Đường Thái Tông, phải học tập thái độ ưu điểm của ông ta. Nếu không, nghe xong rồi, Mẫn Tử Khiên là Mẫn Tử Khiên, Tử Lộ là Tử Lộ, vậy không phải là nghe suông rồi sao?

Có một thầy giáo thầy trưởng thành rất nhanh, một hôm thầy nói với một vị thầy giáo khác, thầy nói:

- Tôi cảm thấy thầy Thái giảng bài, mỗi câu nói đều như đang chửi tôi.

Nhìn tôi giống như đang chửi người ta sao? Nhưng câu nói này của anh ta đã chỉ ra được vì sao anh ta lại tiến bộ nhanh như vậy? Bởi vì anh ta luôn nhìn thấy được điều tốt liền nhắc nhở mình phải sửa đổi. Nghe đến điều không tốt lập tức như thế nào? **“Kiến nhân ác, Tức nội tỉnh”** (Thấy người ác, tự phản tỉnh), dường như cảm thấy mỗi người như đang nói ta vậy. Đó gọi là biết học.

Cho nên cùng nghe giảng như vậy, nghe nhiều đến vậy, mỗi người học được đều không giống nhau. Nên biết học tập rất quan trọng.

Chúng ta sẽ xem tiếp đối với vợ chồng khuyên nhau, anh em khuyên nhau thì như thế nào.

4. Vợ khuyên chồng - Quan trọng nhất là thái độ

⁶⁴Tiếp theo chúng ta xem, giữa vợ chồng cũng phải khuyên can.

Vừa rồi cũng nhắc đến hoàng hậu của Đường Thái Tông cũng rất thiện xảo khuyên can đức vua.

Có một người bạn, cô ta muốn khuyên chồng mình bỏ hút thuốc. Làm sao để khuyên chồng bỏ hút thuốc?

Có một nữ cư sĩ bảo chồng không nên hút thuốc nữa. Đúng lúc chồng cô ấy cùng một số bạn bè đang ăn cơm, một người bạn khác đưa cho chồng cô ta một điếu thuốc. Cô ta lập tức giật lấy điếu thuốc. Làm như vậy có thành công hay không? Điều này nhất định sẽ tạo thành hiệu quả ngược. Cho nên lúc chúng ta khuyên, nên quán xét xem tâm của mình, không phải là không chế theo “cái kiêu”:

- Anh phải nghe tôi.

Như vậy sẽ phản tác dụng. Muốn khuyên được chồng bỏ thuốc thì:

⁶⁴VCD 14- Đoạn 9

- (1) Trước tiên tâm nhất định phải nghĩ đến lợi ích của đối phương
- (2) Tiếp đến phải nắm đúng thời cơ
- (3) Thái độ khuyên: Phải vui vẻ, nhẹ nhàng. Còn khi quý vị giật như vậy, thể diện của anh ta sẽ như thế nào? Bị mất thể diện rồi. Cho nên quý vị phải suy nghĩ đến thái độ
- (4) Ngoài ra khuyên chồng bỏ thuốc phải suy nghĩ đến phương pháp, chứ không phải khuyên như vậy.

Thứ nhất: Mục đích khuyên

Tâm phải nghĩ đến lợi ích đối phương

Cô ấy phải nên nói với chồng mình rằng:

- Anh à, anh xem con chúng ta còn nhỏ như vậy, con nó đáng yêu như vậy, cho nên sức khỏe của anh là chỗ dựa suốt đời cho chúng.

Đây là nghĩ đến sức khỏe của chồng.

Thứ hai: Thái độ khuyên

Không phải chỉ có đàn ông nói lời lẽ ngọt ngào mới hiệu quả, người nữ nói cũng rất hiệu quả. Người chồng đột nhiên cảm thấy “Ta rất quan trọng”. Dùng những lời nhẹ nhàng như vậy khuyên chồng bỏ thuốc.

Thứ ba: Phương pháp khuyên

Không những khuyên chồng bỏ thuốc, mà còn nói với anh ta phương pháp, tức mua rất nhiều hạt dưa, chỉ cần anh muốn hút thuốc thì lập tức cắn hạt dưa, nói cho anh ta phương pháp.

Rồi sau khi cắn hạt dưa một hồi, một số bối cảnh khác sẽ đến, anh ta lại hút trở lại. Lần thứ nhất không thành công, lần thứ hai không tiếc tiền của, đổi thành sôcôla, lúc muốn hút thuốc thì ăn sôcôla, kết quả là lần thứ hai duy trì được một thời gian, rất có công hiệu.

Thứ tư: Thời cơ khuyên

Đột nhiên có một người bạn đến tìm chồng cô ta, vừa ngồi xuống người bạn này liền cầm một điếu thuốc đưa cho chồng cô ta.

Lúc này giả sử quý vị là vợ anh ta thì phải làm thế nào? Trong tình thế nguy cấp, vợ anh ta đi đến, cũng là “Nét mặt vui tươi, lời nói nhẹ nhàng”, cô ta nói với bạn của chồng mình rằng:

- Anh nên thông cảm cho tôi, tôi đang muốn chồng tôi cai thuốc, thứ nhất mua hạt dưa cho anh ta cắn, cắn lâu lắm rồi, sau đó việc này thất bại, lại mua rất nhiều sôcôla cho anh ta, tôi đã tốn tiền nhiều như vậy rồi, tiếp đến lại không cai được nữa, thế thì tôi chẳng biết mình phải tốn bao nhiêu thời gian, bao nhiêu công sức nữa, xin anh đấy.

Giả sử như quý vị là bạn của chồng cô ta, liệu quý vị có đang tâm vẫn cầm thuốc đến sao? Cho nên dùng lời nhu hòa đã khuyên nhủ được người khác mà thể diện của chồng

cô ta như thế nào? Cũng giữ được. Cho nên đích thực, chúng ta ngoài phải có một tấm lòng ra, cần phải là người từng trải. Dùng những phương pháp tốt để khuyên nhủ người khác. Không thể vì người khác không nghe, chúng ta liền xấu hổ thành tức giận, đó là làm theo cảm tính, cuộc đời sẽ càng đi càng nhiều hối hận, và oán trách.

Vì thế khuyên nhủ người khác, cũng cần chúng ta luôn luôn quan sát thời cơ, quán sát phương pháp.

5. Anh em khuyên nhau – Quan trọng là “thân giáo”

⁶⁵Khuyên anh, em mức độ khó cũng rất cao. Bởi vì giữa anh em tuổi đời gần bằng nhau, muốn nảy sinh sự kính trọng sâu sắc, trừ phi đức hạnh của quý vị làm cho họ rất khâm phục, nếu không quý vị khuyên nửa chừng họ sẽ nói:

- Anh thì có hơn gì tôi, anh 50 bước, còn đi cười người 100 bước. Anh cũng tương đương vậy thôi, anh có tư cách gì nói tôi?

Giả sử anh em chúng ta nói như vậy, chúng ta phải như thế nào? Lúc này “Lúc này không nói còn hơn nói”, có lúc cần phải im lặng, im lặng như sấm vang. Lúc quý vị im lặng thì nếu họ càng nói những lời hà khắc, họ sẽ càng nói càng thiếu tự tin, bởi vì rốt cuộc thì quý vị cũng có ý tốt mà khuyên nhau.

Thứ nhất: *Trần Thế Ân (thời nhà Minh) khuyên em*

Đời nhà Minh có một người có học tên là Trần Thế

⁶⁵VCD 14 - Đoạn 19

Ân. Em trai ông ta chơi bởi lâu lỏng, thường thường đều nửa đêm mới về nhà. Anh trai của Trần Thế Ân thấy vậy rất giận, mỗi lần nhìn thấy em trai đều mắng nó, thậm chí còn xử phạt nó. Em trai là người lớn như vậy rồi, mắng như vậy liệu có ích lợi gì không? Càng mắng càng không về nữa, phản ứng ngược lại.

Cho nên chúng ta làm việc gì nên xem kết quả như thế nào, nếu như hiệu quả không tốt, phải nhanh chóng sửa đổi phương pháp, thái độ.
--

Trần Thế Ân liền nói với anh trai mình:

- Anh à, anh để em thử xem.

Từ hôm đó trở đi, Trần Thế Ân liền đứng ở cửa, đợi em trai về. Cuối cùng thấy mười giờ, rồi mười một giờ rồi mà vẫn chưa về. Lúc này rất quan trọng, chúng ta phải làm như thế nào? Dần cơn tức giận xuống. Nếu như quý vị không dần cơn tức giận xuống được “Làm sao mà còn chưa về chứ?” Có thể quý vị vừa nhìn thấy em trai liền như thế nào? Cơn tức lại dâng lên.

Cho nên chúng ta vừa nhắc đến, khuyên người còn phải có đầy đủ cái gì? Đó là nhẫn nại. Đợi đến 11giờ, 12 giờ rồi, cuối cùng thì cũng nhìn thấy em trai rồi. Không đợi em trai đi đến cổng, ông ta lập tức chạy đến, nắm tay em trai nói:

- Em trai à, bên ngoài trời lạnh quá, em có lạnh không?

Rồi dắt tay em trai vừa đi vừa nói:

- Em chắc chắn đói bụng rồi, anh gọi chị dâu nấu giúp em tô mì nhé.

Ông dẫn em trai vào, lại tự tay đóng cửa lại. Ông ta cứ kiên trì như vậy được mấy ngày, sau đó em trai ông dần dần càng ngày càng về nhà sớm hơn.

Đương nhiên lúc em trai ông đã sinh hoạt bình thường rồi, lúc đó ông mới tiến thêm bước nữa, đem rất nhiều lời dạy dỗ của Thánh hiền dạy em trai, vì em trai cũng cần phải có nhân sinh quan đúng đắn, anh ta mới có thể quản lý cuộc đời cho tốt.

Điều quan trọng nhất là Trần Thế Ân dùng tấm lòng chân thật của mình, dùng sự quan tâm của mình, ông không dùng lời dạy, mà dùng cái gì? Dùng thân giáo, nên ông đã có lại được tình anh em từ em trai mình.

Vì thế sự khuyên nhủ giữa anh em này đã làm tấm gương cho người đời sau học tập.

Thứ hai: Trịnh Quân (đời Hán) khuyên anh

Vào đời nhà Hán có một người có học thức tên là Trịnh Quân. Anh trai ông ta đang làm huyện lệnh. Ông luôn nhìn thấy anh trai thường nhận sự hối lộ của người khác, trong lòng ông rất lo lắng “Anh trai mình cứ tiếp tục nhận như vậy, sớm muộn gì cũng sinh chuyện, vậy ta làm sao mà khuyên? Ông ta lại là anh trai mình”.

(VCD 15)⁶⁶

⁶⁷Các bạn, quý vị sẽ làm như thế nào? Làm sao để khuyên người anh trai này?

Trịnh Quân liền đi làm người giúp việc cho người khác, làm từ công việc thấp bé nhất, làm đúng một năm như vậy. Dùng sức lực để kiếm một ít tiền, toàn bộ đưa hết cho anh trai mình, rồi nói với anh trai rằng:

- Những thứ chúng ta thiếu, chỉ cần dựa vào sức lực của chúng ta để kiếm tiền, thì có thể mua được rồi, nhưng danh dự con người chỉ cần mất rồi thì một đời xem như hỏng hết.

Anh trai ông ta thấy em trai vì khuyên can mình mà phải đi làm người giúp việc cho người ta tròn một năm như vậy. Anh trai ông ấy cũng rất xấu hổ, nên bắt đầu thay đổi thái độ của mình, sau đó trở thành rất thanh liêm.

Trịnh Quân sau này phát triển rất tốt, còn làm đến thượng thư, tương đương với chức vị tể tướng. Cho nên người có hiếu có đức, đối với quốc gia tất nhiên sẽ tận trung. Ông cũng thường thường can gián Hoàng đế. Hoàng đế rất cảm kích sự hiệp trợ của ông, còn phong cho ông một danh hiệu “Bạch y thượng thư”, hơn nữa còn cho ông hưởng bổng lộc đến cuối đời là đều dùng bổng lộc của thượng thư để phụng dưỡng ông.

⁶⁶ VCD 15 gồm có: VCD 15 –Đoạn 1; VCD 14- Đoạn 6; VCD 15 – Đoạn 2

⁶⁷ VCD 15- Đoạn 1

Chư vị bằng hữu, quý vị xem lúc đầu ông vì khuyên anh trai mình còn đi làm người hầu. Phải chăng ông bị tổn thất rất nhiều? Không phải! Mà đó gọi là “*Phước điền tâm canh*”. Một người thật sự dùng đạo đức để lập thân hành đạo thì phúc phần của họ tuyệt đối càng tích lũy càng dày. Không phải là phúc không đến được mà thời khắc rồi sẽ đến, phúc phần của họ chắc chắn sẽ không mất được. Cho nên người ta nói “*Chịu thiệt là phúc*”, câu nói này rất có ý nghĩa.

Vừa rồi nhắc đến sự khuyên can giữa anh em. Trong quan hệ ngũ luân còn có một mối quan hệ là quan hệ bạn bè.

6. Bạn bè khuyên nhau - Quan trọng nhất là sự tín nhiệm

Thứ nhất: Xây dựng sự tín nhiệm bằng thời gian

Tôi đã từng cùng chú Lô đến thăm một người bạn của chú ấy. Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, dường như có rất nhiều chuyện rất đặc sắc, tôi đều gặp được hết. Tôi và chú Lô đi tìm người bạn của chú. Người bạn này của chú đã kết bạn với chú 17 năm rồi. Lần đó chú còn cầm đến rất nhiều kinh điển của Thánh hiền, có quyển thì để cho con của bạn đọc, có quyển thì để tặng cho người bạn của chú, và vợ của bạn chú ấy đọc. Trên đường đi, chú Lô liền nói với tôi. Chú nói:

- Chú quen biết người bạn này 17 năm rồi, đã thấy anh ta thành công, buôn bán làm ăn rất lớn, tài sản rất nhiều, rất nhiều. Nhưng lúc đó chú đã nhìn thấy được, rất có thể sau này tài sản của anh ta sẽ không giữ được. Bởi vì:

- Một người rất giàu có, tiêm nhiễm thói xa hoa thì tiền tài dù có nhiều bao nhiêu đi nữa thì cũng sẽ bại hoại thôi.
- Hơn nữa không chỉ tiêm nhiễm thói xa xỉ, mà rất có khả năng ngạo mạn. Những thói quen xấu không ai bì nổi này đều dưỡng thành trong quá trình như vậy.
- Lúc một người ngạo mạn, họ sẽ khinh suất, nên rất có khả năng sẽ có những phán đoán sai lầm, kết quả là tiền có nhiều bao nhiêu cũng hao hụt hết.

Sau đó đúng là sự nghiệp của người bạn này cũng sạch hết, rồi còn nợ nần. Lúc ông mắc nợ tất cả bạn bè sẽ như thế nào? Đều không thấy đâu nữa. Kỳ thực phúc họa liên nhau. Tài sản không còn nữa, cũng khiến cho họ học được bài học gì? Bạn bè thật sự không phải dùng tiền mà mua được. Lúc ông suy vi nhất, chú Lô mỗi tuần đều đi xe máy tiếng đồng hồ đến giúp ông giải quyết vấn đề tài vụ. Không những không nhận tiền của ông, mà chú đều móc tiền túi mình ra đi đi lại lại giúp ông xử lý rất nhiều việc. Trong quá trình này chú ấy đã xây dựng được tín nhiệm, tình nghĩa càng sâu đậm hơn. Vì thế đợi đến 17 năm sau, nhân duyên chín muồi rồi...

Một người thực sự muốn làm cho nhân sinh đi đến viên mãn, tuyệt đối không phải có bao nhiêu tiền, có bao nhiêu quyền lực, mà là có bao nhiêu trí tuệ mới được.

Đúng lúc tôi cũng đi trên chuyến xe này cũng thể hội được chú Lô có thể dùng 17 năm để giúp đỡ cho một người bạn. Cho nên **“Vật tự bạo, vật tự khí”** (Đừng cam chịu,

không thua kém), ta phải lấy họ làm gương, lúc chúng ta khuyên người khác, lúc giúp đỡ người khác, nếu cảm thấy bản thân có chút bức mình, đột nhiên sẽ nghĩ đến một chữ số “17 năm”, sau đó cảm thấy rất xấu hổ, nhắc nhở đạo nghĩa của chúng ta đối với bạn bè, tiếp tục giúp đỡ, trợ giúp.

Thứ hai: Muốn khuyên người, mình phải làm gương trước

Ngoài ra, lúc đang ở Úc Châu, tôi cũng thấy chú Lô rất thiện xảo trong việc khuyên nhủ bạn bè xung quanh. Lúc chúng tôi đến Úc Châu, có tám, chín người ở chung trong một phòng. Tám, chín người đàn ông ở cùng nhau, sẽ phát sinh chuyện gì? Sẽ nảy sinh việc trên bàn có nhiều rác, ai cũng cho rằng “Không phải là tôi vứt đâu, mà tức là hơi lười thôi một tí thôi”. Tôi thấy chú Lô không nói một câu nào, hàng ngày chú ấy thấy mọi người nói chuyện phiếm xong thì đi ngủ. Phòng tắm hay là bồn rửa tay đều là những thứ dơ bẩn, bản thân chú ấy liền âm thầm nhặt nhanh lại, cũng lau dọn nhà bếp sạch sẽ không còn giọt nước, đều lau dọn sạch sẽ, rồi sau đó mới đi ngủ. Ngày này qua ngày khác đều làm vậy, làm cũng khoảng bốn năm ngày, bỗng nhiên có một người bạn liền đứng dậy, anh ta nói:

- Các anh vẫn còn vứt bừa bãi vậy à, không nhìn thấy người ta mỗi ngày giúp các anh dọn dẹp sạch sẽ như vậy, các anh không cảm thấy quá đáng lắm sao?

Tất cả mọi người đều cảm thấy rất xấu hổ, liền cúi xuống nhặt. Từ đó về sau như thế nào? Sạch sẽ hơn nhiều. Cho nên chú Lô không dùng “ngôn giáo” mà dùng “thân giáo”, làm cho tất cả mọi người đều nhận ra rằng bản thân nên giữ gìn cho môi trường này sạch sẽ.

Thật ra trong thế giới của người lớn, quan trọng nhất vẫn là bản thân nên làm gương trước, tự nhiên liền có thể cảm hóa được người khác.

Tôi vào khoảng năm 25 tuổi bắt đầu tiếp xúc với học thuyết của Thánh hiền. Trước đó tôi theo chủ nghĩa “thăng học” (điểm số cao - chủ nghĩa học vị). Chủ nghĩa thăng học đem đến cho nội tâm chúng ta đều là gì? Cạnh tranh. Nhìn thấy người khác điểm số rất cao thì rất buồn, nhắm mắt nhắm mũi. Cho nên quý vị biết được vì sao mắt tôi không lớn rồi.

Nhưng khi tôi học học vấn của Thánh Hiền, nội tâm rất cảm động. Tôi nhớ rõ lúc tôi lên trung học, ngữ văn, quốc văn đều rất kém, kém đến mức độ nào? Nhất định kém hơn quý vị. Bởi vì lúc tôi học cấp ba, thi thi tốt nghiệp cấp ba, tổng cộng thi 7 môn, bị trừ mất 88 điểm, 7 môn trừ 88 điểm, nhưng chỉ riêng 1 môn quốc văn bị trừ 44 điểm, bằng với tổng điểm bị trừ của 4 môn khác. Tôi còn nhớ hồi cấp hai còn có một đề thi trắc nghiệm là “*Lão Khí: 1- Hoành xuân; 2- Hoành hạ; 3- Hoành thu; 4- Hoành đông*” - tức là Xuân, Hạ, Thu, Đông. Tôi cảm thấy cái đề mục này đang sỉ nhục tôi, nhưng thực sự là tôi không biết khoanh vào câu nào cho đúng. Tôi còn ngồi đó hát một bài, hát một chữ chấm một chấm, xem đến cuối cùng chấm đến chữ nào thì chấm ăn may vào chữ đó. Sau đó vẫn viết sai. Vậy theo quý vị thì “*Lão Khí*” là gì? Hoành thu! Sao mà quý vị trả lời nhanh thế? Đối với tôi đó là một sự tổn thương. Lên cấp ba, vận xui vẫn chưa giải được, thật sự không cất đầu lên được, cho nên lúc lên lớp, có một lần thầy giáo quốc văn của tôi, kêu tôi đứng dậy, thầy nói:

- Thái Lễ Húc, em học giờ quốc văn của tôi, nếu như còn ngủ nữa, tiếp tục ngủ gục, tôi sẽ ghi là em vắng học đấy.

Vì thế ngữ văn của tôi thi vào đại học cũng không đủ điểm. Nhưng trong quá trình học cấp ba, trong đầu tôi có hai lần dường như phát ra quang minh, đó là lúc đọc đến hai bài văn học:

Bài thứ nhất chính là Xuất Sư Biểu của Gia Cát Lượng, trong đó đề cập đến: *“Hết lòng tận tụy, đến chết mới thôi”*⁶⁸. Vốn vẫn đang ngủ gục, đột nhiên như thế nào? Bỗng nhiên cảm thấy câu nói này làm sao lại chấn động như vậy, nhưng cũng bừng sáng lên trong năm giây mà thôi. Sau đó lại mây đen bao phủ.

Câu thứ hai là lúc học Nhạc Dương Hầu Kỵ của Phạm Trọng Yêm, trong đó đề cập đến: *“Lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ”*⁶⁹. Kỳ thực đúng ra cũng không hiểu lắm, nhưng lại cảm thấy có một sự cảm động mơ hồ nào đó.

Sau đó bắt đầu tiếp xúc với học vấn Thánh hiền, thường thường xem sách Câu Chuyện Đức Dục, đều đọc đến lúc cảm động không ngăn được cảm xúc, thật là rất cảm động. Tôi qua những câu chuyện này thể hội được tâm ý của thánh hiền nhân, đích thực vô cùng nhân từ, vô cùng bao la. Cảm nhận được rồi, chúng ta phải thực hành theo điều đó.

⁶⁸ “Cúc cung tận tụy, tử nhi hậu dĩ”

⁶⁹ “Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu, hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc”

Cho nên lúc tôi học trường sư phạm, cũng cách nhà khá xa, từ sớm tôi đã ngồi xe lửa, lúc đến nơi thì học sinh cả lớp ngày đầu tiên đi học đều chưa đến lớp, chỉ có một mình tôi. Đó là dịp vừa nghỉ hè xong, nên vừa đi vào lớp nhìn thấy tất cả bàn và ghế đều là một lớp bụi. Các bạn, quý vị sẽ làm như thế nào?

Tôi lúc đó trong đầu liền nghĩ đến (bỗng nhiên bản thân làm đạo diễn): Nếu một vài bạn nữ đi vào, nhìn thấy bụi bặm như vậy, những bạn nữ này sẽ có phản ứng gì? Cô ta sẽ nói: “Sao mà dơ như vậy”. Chúng ta đều có thể suy tưởng đến, các bạn ấy nhất định sẽ có cảm giác khó chịu như vậy. Cho nên tôi liền chạy ra ngoài vườn trường, đến nhà vệ sinh tìm một miếng khăn lau bàn, lau từ đầu đến cuối. Tôi lau rất là nhanh, vì rất sợ người khác nhìn thấy, có một chút làm bộ như vậy. Tôi nhanh chóng lau chùi cho xong, lau xong rồi bản thân cũng cảm thấy hôm nay sống rất có ý nghĩa, có thể phục vụ được cho mọi người, vì sau đó bạn học đi vào sẽ ngồi được rất an ổn.

Lúc quý vị có suy nghĩ vì người khác như vậy, xin hỏi quý vị và họ có “cảm nhận” được hay không? Con người chúng ta có một kiểu chấp trước, dường như cứ phải mặt đối mặt, rồi nói chuyện mới gọi là câu thông. Kỳ thật không phải vậy, mà lúc niệm tâm quý vị vừa khởi, thì chính là quý vị đã cùng người bên cạnh câu thông rồi.

Cho nên lớp chúng tôi năm đó, mỗi người đều đối xử với tôi rất tốt. Chúng tôi lên lớp ban ngày, ngoài ra ban đêm còn có các bạn trường sư phạm chúng tôi đến học. Tôi cũng rất vui. Chúng ta có tâm phục vụ người khác như vậy, tự

nhiên sẽ cảm ứng được người khác đối xử rất hòa thuận với chúng ta. Bởi vì tôi thường đến khá sớm, rác ở sau phòng học tôi đều chủ động mỗi ngày đem nó đi đổ. Kết quả đổ chưa được bao lâu, có một lần lúc tôi chuẩn bị đi đổ rác, có một bạn học liền chạy đến nói:

- Bạn đừng đổ nữa, chúng tôi đi đổ cũng được.

Cho nên đúng thật là giữa bạn bè với nhau, nhất định phải bản thân chúng ta có tâm phục vụ trước, tấm lòng của chúng ta sẽ thức tỉnh được tâm mỗi người hướng thiện, tâm thông cảm cho nhau.

Chúng ta vừa nói đến trong quan hệ ngũ luân làm thế nào để khuyên ngăn, cũng nêu ra nhiều ví dụ như vậy, mục đích nêu những ví dụ này là trường dưỡng tấm lòng của chúng ta, sau đó hành động, trí tuệ đối xử với mọi người, và còn tính nhẫn nại của chúng ta, tin rằng ngày tháng sau này, trong cuộc sống của mỗi người sẽ có từng đoạn từng đoạn kịch hay để diễn.

⁷⁰Kể theo chúng ta đọc tiếp câu sau:

CHÁNH VĂN 7

Thân hữu tật, được tiên thường;

Trú dạ thị, bất ly sàng.

Táng tam niên, thường bi thiết;

Cư xứ biến, tửu nhục tuyệt.

⁷⁰VCD 15 - Đoạn 2

Táng tận lễ, tế tận thành;

Sự tử giả, như sự sanh.

DỊCH NGHĨA

Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước;

Ngày đêm hầu, không rời bước.

Tang ba năm, thường thương nhớ;

Không vui chơi, kiêng rượu thịt.

Tang đủ lễ, cúng hết lòng;

Việc người chết, như người sống.

7-1. “Thân hữu tật, được tiên thường” (Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước)

1. Trị bệnh cho cha mẹ thế nào?

Thứ nhất: Thuốc bắc nếm trước xem đủ ấm

Lúc cha mẹ bị bệnh, con cái phải nếm trước xem độ nóng của thuốc có nóng quá không. Không nóng quá mới bung cho cha mẹ uống. Đó là thể hiện người con hiếu đối diện khi cha mẹ bị bệnh, họ đều ở bên cạnh để chăm sóc.

Câu chuyện này bắt nguồn từ Hán Văn Đế thời nhà Hán. Chúng ta đều biết “*Văn, Cảnh Chi Trị*”⁷¹. Văn và

⁷¹ **Hán Văn Đế** (202 TCN – 6 tháng 7, 157 TCN), tên thật là Lưu Hằng là vị Hoàng đế thứ 5 của nhà Tây Hán trong lịch sử Trung Quốc. Ông trị vì từ năm 180 TCN đến năm 157 TCN, tổng cộng 23 năm: Ông nổi tiếng là

Cảnh là hai vị hoàng đế có thể trị lý quốc gia tốt như vậy, căn nguyên cũng ở chỗ dùng hiếu để trị thiên hạ. Kỳ thật muốn dẫn dắt đoàn thể, gia đình cho tốt, thậm chí dẫn dắt đất nước cho tốt, hoàn toàn không phức tạp như chúng ta tưởng tượng. Văn Đế phụng sự mẹ của ông tròn ba năm, mẫu thân bệnh ba năm, ông đều tự tay chăm sóc thuốc thang. Sau đó mẫu thân bệnh tình cũng chuyển biến tốt.

Thứ hai: Cho cha mẹ uống thuốc nên thế nào?

Hiện nay quý vị có nghe qua cha mẹ bị bệnh, con cái luôn luôn ở bên chăm sóc? Nhất định có! Bởi vì như Lão Tử ở trong Đạo Đức Kinh có nói: “*Nước nhà hỗn loạn, quý vị mới nhìn ra được ai là trung thần*”. Lúc người ta càng ngày càng bất hiếu, quý vị có thể từ đó mà nhìn ra được người con thực sự có hiếu. Họ sẽ không vì thời đại này, họ sẽ vững vàng không dao động, cũng tin tưởng rằng lúc họ có thể làm được hành vi như vậy, thân thể cha mẹ họ cũng sẽ nhanh chóng khỏe trở lại. Trước đây chúng ta cũng nhắc đến “*Mạnh Tông Kháp Trúc Sanh Duẩn*” (Mạnh Tông khóc tới khi trúc mọc măng), do sự thực lòng này, làm cho những cây măng kia đều mọc lên. Mẫu thân anh ta ăn rồi sau đó cũng rất thích, bệnh cũng thuyên giảm.

Một là: Nếu là thuốc tây y không cần ném trước

Về điều này, chúng ta sẽ dạy con cái rằng “Nay mẹ bị bệnh rồi, thuốc đó có nên ném trước hay không?” Đương nhiên giả sử như mẹ uống thuốc bắc, có thể ném một tí, có

một minh quân, thiết lập và cai trị quốc gia Đại Hán trở nên thái bình thịnh trị sau nhiều năm biến động. Triều đại của ông cùng con trai ông Hán Cảnh Đế Lưu Khải được xưng là “**Văn Cảnh chi trị**”.

nóng quá hay không. Còn nếu như là uống thuốc tây, có thể ném thuốc trước không? Chúng ta dạy “Đệ Tử Quy”, mỗi câu quý vị nắm được nghĩa của kinh, nhưng phải phối hợp với hoàn cảnh cuộc sống mới được. Nếu không đến lúc đó uống rồi, mẹ anh ta sẽ nói:

- Sao con lại làm như vậy?

- Thầy giáo con dạy: “Mẹ có bệnh, thuốc phải ném trước”.

Hai là: Nước để uống thuốc phải vừa đủ ấm

Cho nên chúng ta liền thêm bước nữa, hướng dẫn trẻ con, lúc con bưng ly nước lọc đó, phải suy nghĩ đến không nên lạnh quá, cũng không nên nóng quá.

Thứ ba: Dạy trẻ xử lý tình huống khi bố mẹ nguy cấp

Chúng ta còn dẫn dắt con trẻ suy nghĩ tức là lúc cha mẹ bệnh, hoặc là lúc gặp tình trạng nguy cấp, chúng ta làm con cái, nên ứng phó như thế nào? Ví dụ như mẹ vừa bị cao huyết áp, đột nhiên bệnh, ngã bệnh rồi, vậy người con này phải làm thế nào?

Các bạn, xử lý nguy cơ, không phải chỉ xí nghiệp nói xử lý nguy cơ, mà gia đình cũng cần có xử lý nguy cơ.

Cho nên từ nhỏ đã dạy cho con cái đối diện với những tình huống nguy cấp phải ứng phó như thế nào. Chúng sẽ hiểu trong lúc khẩn cấp phải như thế nào để thông dong, điềm tĩnh xử lý sự việc. Vậy phải chú ý những phương diện nào?

Một là: *Thuốc men để ở đâu?*

Lúc khẩn cấp làm sao lấy được những thuốc men đó?

Lấy thuốc nào?

Giả sử một đồng thuốc ở đằng kia, trong tình hình khẩn cấp tìm ra được không? Chân tay lúng túng;

Hai là: *Rồi điện thoại cấp cứu gọi số mấy?*

119, 110 cầu cứu.

Ba là: *Số điện thoại người thân thích gần nhất*

Những điều này đều cần phải chuẩn bị cho chúng lúc nào cũng biết. Làm cho chúng lúc gặp phải biết được mà xử lý.

Thứ tư: *Dạy trẻ chăm sóc cha mẹ trên giường bệnh*

Thậm chí lúc cha mẹ bị bệnh nằm trên giường, nên chăm sóc như thế nào, quý vị đều làm cho con cái biết được, thậm chí làm cho nó có cơ hội để làm. Tin rằng trong quá trình chúng làm, chúng có thể làm việc càng ngày càng tỉ mỉ, càng thông cảm được tật bệnh cực khổ ở đâu, hoặc là họ cần điều gì.

Cho nên ở đây là “Cha mẹ bệnh, ném thuốc trước”. Chúng ta có thể phát huy cho nó rộng ra thêm, dạy dỗ con cái những phương pháp này, thái độ này.

2. Trị “mệnh” cho cha mẹ thế nào?

Một người bị bệnh, ngoài việc phải trị bệnh này ra còn phải nên làm được một số việc gì mới có thể làm cho bệnh của cha mẹ, thậm chí bệnh của người thân nhanh chóng lành hơn? Điều này cũng đáng để suy nghĩ.

Tục ngữ có câu: “*Bác sĩ có thể trị bệnh, không thể trị mệnh*”. Quý vị xem có rất nhiều người có tiền, nhưng họ cũng không thể trường thọ. Cho nên con người muốn trường thọ, cũng cần mong cầu như lý như pháp. Giữa trời đất, chỉ cần quý vị như lý như pháp để cầu, thì đều có thể cầu được.

Thứ nhất: Nhân quả của việc bố thí

Những tiết học trước đây của chúng ta đã đề cập đến rồi, ví dụ nói:

Một là: Bố thí tài được giàu có

Bố thí tài vật là nhân chính để được giàu có, gọi là nhân duyên vạn pháp mới sanh được.

Hai là: Bố thí pháp được thông minh trí tuệ

Sự thông minh trí tuệ của một người làm sao để nâng cao? Bố thí pháp được thông minh trí tuệ.

Điểm này tôi thể hội được rất nhiều. Tôi còn nhớ tôi muốn thi vào trường đại học sư phạm, phải đến lớp ôn thi để ôn thi. Lúc đó tôi cũng cho mình một số kỳ vọng là lên lớp vừa học xong lập tức phải hiểu. Tôi cũng rất chuyên chú, ngồi ở dãy bàn thứ ba. Bởi vì ngồi trước đa phần đều là các bạn nữ nhiều, chiều cao của tôi có cao hơn một tí, nên

các bạn đằng sau đều biết phía trước có một bạn học đầu nhô lên, đó là tôi. Rất nhiều bạn nữ, toán học, vật lý, hóa học bọn họ hơi kém, nên thường cảm đến hỏi tôi. Cho nên tôi thường bỏ ra một ít thời gian, nói cho các bạn những vấn đề các bạn ấy chưa biết. Trong đó có một người bạn tôi rất quen, liền bước đến, đập bàn trước mặt tôi, đập xuống bàn, bạn ấy nói:

- Cậu dạy bạn này hơn một tiếng đồng hồ, bản thân cậu nếu rơi vào tình trạng này thì có muốn học nữa không? Bạn ấy thấy còn không được nữa. Cậu làm sao mà có thể đem thời gian của mình giành cho người khác nhiều vậy?

Tôi liền cười với bạn ấy, tôi nói:

- Thật ra khi tôi nói với cô ấy thì bản thân tôi được nhiều nhất. Vì cô ấy muốn hiểu được cái đề này, cho nên tôi bắt buộc phải dạy cho cô ấy hiểu chứ không phải là tôi buộc cô ấy phải học, cũng không phải là tôi hoài hơi tốn công với cô ấy. Cho nên điều cậu nghĩ và điều tôi đang làm, là không giống nhau rồi.

Suy nghĩ của chúng ta phải càng rõ ràng, thì càng thâm nhập. Tôi dạy người khác toán học, nhưng bản thân tôi rất ít khi đi luyện giải nhiều bài toán, vì cũng không có thời gian. Trong khi đó rất nhiều bạn học còn làm được những bài của các lớp học thêm khác. Sau đó thi cử, năm đầu tiên thi toán học tôi thi được 90 điểm, trọn điểm là 100 điểm, thi 90 điểm. Năm thứ hai thi môn thầy giáo dạy thay, tôi đều không học đến, bởi vì không có thời gian, cũng thi được 88 điểm. Năm thứ ba thi nữa vẫn thi được 88 điểm. Điều này chứng tỏ là do trước đây mình đã thực hành bố thí pháp.

Cho nên muốn thí pháp cho người khác thì đầu tiên quý vị rất hoan hỷ đem những phương pháp này nói cho người khác, thì năng lực tư duy logic của bản thân quý vị càng ngày càng nâng cao. Chính xác là bố thí pháp được thông minh trí tuệ.

Vì sao tuổi già thì trí nhớ kém?

Do thể hội được như vậy, tôi luôn luôn hỏi bạn bè một câu rằng, tôi nói:

- Trí nhớ phải chẳng tỷ lệ nghịch với tuổi tác, có phải không? Không phải!

Thông thường đều nói sống càng già, trí nhớ sẽ càng đi xuống. Nếu như sống càng già trí nhớ càng giảm là kết quả, còn nguyên nhân là ở đâu?

Vì quý vị không cần nó nữa

Còn gì nữa không?

Phiền não nhiều quá

Mỗi ngày đều mây đen dày đặc, nghĩ đến lúc không nghĩ được nữa.

Cho nên trí nhớ của con người vì sao suy giảm? Quý vị không cần nó, lại thêm cả đồng phiền não, đương nhiên càng ngày càng suy giảm.

Bạn xem, thầy Lý Bình Nam 97 tuổi mà lúc giảng bài có cần lật sách không? Không cần. Đúng vậy. Vì thế tôi từ

lúc 25 tuổi bắt đầu tiếp thu những kinh điển thánh hiền, cũng rất chăm chỉ học tập, trí nhớ của tôi luôn luôn giữ được ở mức độ như thế này.

Cho nên đích thực là bổ thí pháp có thể được thông minh trí tuệ. Hơn nữa mỗi người đều có thể làm được như vậy. Chúng ta nên biết Mạnh Phu Tử nói với chúng ta: “*Vua Thuấn là người như thế nào, tôi là người như thế ấy*”⁷². Là người có học đều có thể như vậy. Đó là pháp thí.

Ba là: Bồ thí vô úy được mạnh khỏe trường thọ

Cuối cùng là bồ thí vô úy được mạnh khỏe trường thọ: “Vô úy” tức là làm cho người khác không còn lo sợ. Đó gọi là vô úy.

Chúng ta nêu một ví dụ chân thật nhất, ví dụ có thật nhất. Singapore có một nữ sĩ 106 tuổi, tên là Hứa Triết. Bà không ngớt giúp đỡ người khác tránh khỏi những đau đớn của bệnh tật, thậm chí những đau khổ trong cuộc sống, bà đều chủ động đi giúp họ. Bà nói lúc bà năm mươi mấy tuổi mới học làm y tá. Tinh thần đó đã khiến chúng ta rất khâm phục. Bà luôn luôn giúp đỡ người khác, luôn giải quyết những đau khổ cho người khác, cho nên bà được cái gì? Mạnh khỏe trường thọ. 106 tuổi đi bộ rất nhanh, nói chuyện cũng rất có tinh thần, mọi người đều không ai nhìn ra là bà đã hơn 100 tuổi rồi.

Cho nên chân lý là phải thông qua bản thân chúng ta

⁷² Mạnh tử nói: “*Thuấn hà nhân dã? Dư hà nhân dã? Hữu vi giả diệc nhược thị.*” (Thuấn là người nào, Vũ là người nào, họ làm được mình cũng làm được)

đi ẩn chứng. Như vậy lòng tin của quý vị mới đầy đủ.

Thứ hai: Bồ thí vô úy trị mệnh

Trước lúc tôi đến Úc châu, ông nội tôi, lúc đó đã 84 tuổi, bị tai biến. Lúc ông bị bệnh là lúc nửa đêm, chúng tôi nhanh chóng đưa đến bệnh viện, nhưng bác sĩ nói:

- Tám mươi mấy tuổi rồi, chúng tôi không dám đụng dao đến, nhưng vì toàn bộ huyết quản đều bị tắc (thông thường bị tai biến là như thế nào? Là một đường, đó là toàn bộ huyết quản bị tắc nghẽn), cho nên quý vị đợi mà lo hậu sự thôi.

Vì ông nội tôi vốn cũng không bị bệnh tim gì cả, dáng người cũng cao cao ốm ốm, nhìn có vẻ thân thể khỏe mạnh. Nhưng thật ra đã có bệnh trạng xuất hiện rồi, chỉ là không chú ý đến mà thôi. Bởi vì thời gian đó, ông nội tôi cũng cảm thấy chóng mặt, thật không ngờ, ông cũng không bị cao huyết áp, nên chóng mặt thì nghĩ có lẽ là cảm cúm, không phát hiện được căn bệnh này. Phụ thân tôi và còn một vài cô chú của tôi nữa đều rất hiếu thảo, đối diện với sự việc bất ngờ xảy ra này, tôi thấy cha tôi và một vài người lớn đều hoảng hốt. Lúc đó tôi liền nói với ba tôi:

- Bồ thí vô úy được khỏe mạnh trường thọ, nay ba phải đưa cho con năm vạn tiền, nhất định phải là tiền của ông, bởi vì đem tiền của ông đi làm bồ thí vô úy, sự giúp đỡ đối với ông mới trực tiếp.

Đương nhiên phụ thân tôi cũng rất tín nhiệm tôi, liền đưa tiền cho tôi. Sau đó tôi đến phòng hồi sức cấp cứu, tôi

trao đổi với ông nội tôi, tôi nói:

- Bây giờ người nghèo khổ, người đối diện với đói khát tương đối nhiều, chúng ta còn có chút sức để giúp đỡ họ.

Cuối cùng ông nội tôi gật đầu, ông không thể nói được nữa. Tôi nhanh chóng cầm tiền đi làm cứu trợ thiên tai quốc tế, đi giúp đỡ một số người khốn khổ. Kết quả tại phòng hồi sức cấp cứu, ông nội tôi nằm năm ngày, sau đó ông nội tôi được chuyển đến phòng bệnh thường.

Cho nên thật đúng là quý vị nên đi ấn chứng. Sau đó ông được ra khỏi phòng bệnh phổ thông. Bác sĩ lại nói:

- Người tám mươi mấy tuổi bị tai biến, không thể đi lại được, quý vị phải có chuẩn bị trước.

Lúc đó tôi đã từ bỏ công việc để đến Úc châu học tập. Tôi bèn hẹn với ông nội tôi, tôi nói:

- Lần sau cháu về lại, ông phải đi cho cháu xem đây.

Có hẹn ước với ông như vậy rồi, sau đó tôi đi. Vì Tịnh Tông Học Viện đang bồi dưỡng rất nhiều những giáo viên để hoằng dương học vấn Thánh hiền. Nên tôi cũng mang theo một số tiền để đến đó bố thí, cũng dùng danh nghĩa của ông tôi để đóng góp món tiền đó. Vừa đúng ngày tôi quyên góp xong, tôi gọi một cuộc điện thoại cho mẹ tôi, mẹ tôi nói:

- Ông của con ngày nay đi được rồi.

Nên rất nhiều chân lý chúng ta tuyệt đối phải dùng

tâm chí thành để đi cầu chứng, Thánh nhân tuyệt đối không thể nói lời vọng ngữ được.

Thế nên **“Thân hữu tật, được tiên thưởng”** (Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước), ngoài việc trị bệnh cho cha mẹ ra còn phải trị mệnh cho họ nữa. Lúc một người bố thí vô úy càng nhiều, thân thể mới có thể càng mạnh khỏe.

7-2. “Trú dạ thị, bất ly sàng” (Ngày đêm hầu, không rời bước)

Đó là một kiểu tâm chí thành của người con hiếu được biểu hiện ra bằng hành vi.

Đương nhiên thân thể quý vị nếu như không khỏe lắm, cũng không nên gắng sức quá, lúc nên nghỉ ngơi thì nghỉ ngơi một lúc, nhưng chỉ cần khi cha mẹ cần Quý vị, lập tức quý vị biết được là được rồi. Quý vị cũng có thể ngủ bên cạnh, rồi lấy một sợi dây cột lại, chỉ cần cha mẹ quý vị khi cần kéo một cái, quý vị liền tỉnh dậy.

Chúng ta nên hiểu được sự biến thông. Quý vị không nên nói Hán Văn Đế cũng không ngủ, ta cũng nên học tập, không cần phải như vậy.

7-3. “Táng tam niên, thường bi thiết” (Tang ba năm, thường thương nhớ)

Đây là chỉ cho cha mẹ đã qua đời rồi.

Thứ nhất: *Đối đãi tang sự cha mẹ phải thế nào?*

“Táng tam niên” (Tang ba năm): Trong Hiếu Kinh

có một đoạn giáo hóa rất quan trọng, đề cập đến:

1- *Khi ở chung thì rất cung kính*⁷³

2- *Khi nuôi nấng thì rất vui vẻ*⁷⁴

Chúng ta phải dùng tâm cung kính, dùng tâm làm cho cha mẹ hoan hỷ, để phụng dưỡng cha mẹ.

3- *Khi bệnh hoạn thì rất lo lắng*⁷⁵

4- *Khi tang sự thì rất thương xót*⁷⁶

Lúc làm tang sự, chúng ta nên cảm hoài ân đức của cha mẹ;

5- *Khi tế lễ thì rất trang nghiêm*⁷⁷

Lúc tế lễ phải rất nghiêm túc trang trọng, không quên lời cha mẹ dạy dỗ. Đó là bốn phận mà một người con hiếu phải làm tròn. Cho nên lúc tang lễ chúng ta nên làm cho nghiêm túc trang trọng, không nên ồn ào náo nhiệt. Có nơi tổ chức tang lễ, còn mời cả đám người đến khóc giùm, như

⁷³“**Hiếu tử chi sự thân: Cư tắc trí kỳ kính, dưỡng tắc trí kì kính, dưỡng tắc trí kỳ lạc bệnh tắc trí kỳ ưu, tang tắc trí kỳ ai, tế tắc trí kỳ nghiêm**”:

“Người con hiếu phụng thờ cha mẹ: Khi ở chung thì rất cung kính, khi nuôi nấng thì rất vui vẻ, khi bệnh hoạn thì rất lo lắng, khi tang sự thì rất thương xót, khi tế lễ thì rất trang nghiêm”

⁷¹“Cư tắc trí kỳ kính,

⁷⁴ Dưỡng tắc trí kỳ lạc”

⁷⁵ Bệnh tắc trí kỳ ưu,

⁷⁶ Tang tắc trí kỳ ai,

⁷⁷ Tế tắc trí kỳ nghiêm”

vậy có ý nghĩa gì không? Làm gì có ý nghĩa gì. Lẽ ra ân đức của cha mẹ luôn luôn ghi nhớ trong lòng.

Hơn nữa Âu Dương Tu có một lời dạy rất hay: “*Tề nhi phong, bất như dưỡng chi bạc dã*” (Cúng giỗ dù cho có hậu đến mấy cũng không bằng phụng dưỡng một cách đơn bạc): Tề lễ có tốt đến mấy cũng không bằng lúc cha mẹ sanh tiền phụng dưỡng cho tốt, càng có ý nghĩa hơn. Lúc sống không phụng dưỡng, lúc chết rồi lại bỏ tiền ra cho nhiều cúng giỗ, đó thật là điên đảo quá rồi.

Cho nên chúng ta ngày nay cha mẹ còn sống khỏe, phải vô cùng trân quý, phụng dưỡng cha mẹ cho tốt. Cha mẹ mất rồi chúng ta cũng cảm thấy được yên lòng, được an ủi vì chúng ta cũng đã tận lực rồi.

Ngày xưa có một câu danh ngôn: “*Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn báo hiếu mà cha mẹ không đợi*”^{78-vi}. Những tiếc nuối như vậy tuyệt đối không nên để xảy ra đối với bản thân chúng ta nữa.

Thứ hai: Khi cha mẹ đã qua đời báo hiếu thế nào?

Nhưng giả sử như cha mẹ quý vị đã đi rồi, quý vị có thể tận hiếu tâm nữa không? Đương nhiên có thể:

⁷⁸Thuở xưa Tử-Lộ nhà nghèo ngày ngày phải đội gạo ra chợ bán để kiếm tiền phụng dưỡng cha mẹ già. Tuy sống trong cảnh nghèo khổ vất vả, nhưng Tử-Lộ trên tay không lúc nào buông thả kinh sách. Đêm đêm thức khuya chuyên tâm nghiên tâm học hành. Đến khi Tử-Lộ thi đậu làm quan thì cha mẹ đã qua đời. Nghĩ đến cha mẹ, Tử-Lộ ngâm ngùi than thở: “**Mộc dục tịnh nhi phong bất đình. Tử dục dưỡng nhi thân bất tại**”. Nghĩa là: “*Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng. Con muốn đền đáp nghĩa sanh thành dưỡng dục của cha mẹ, nhưng cha mẹ không còn!*”

- Chỉ cần quý vị tận tâm tận lực “*Lập thân hành đạo, nêu danh cho hậu thế*”, thì có thể làm hiển vinh cha mẹ.
- Hơn nữa chúng ta lại tận tâm, tận lực dạy con cái chúng ta cho tốt, làm cho huyết mạch gia tộc chúng ta có thể càng ngày càng tốt hơn, như vậy cũng an ủi cha mẹ ở trên trời.

Cho nên tang lễ làm cho trang nghiêm, nghiêm túc, có thể y theo tâm nguyện của cha mẹ để làm. Mà trong tang lễ, chúng ta cúng là toàn bộ gia tộc, tưởng nhớ một đời cha mẹ chúng ta đã cống hiến cho toàn bộ gia tộc này. Cũng có cha mẹ kỳ vọng đối với gia tộc chúng ta, cho nên chúng ta có thể thông qua tang lễ để truyền đạt. Ba năm này là lễ nghi của thời xưa, phải phục tang thời gian ba năm.

“Thường bi thiết” (Thường thương nhớ): Rất nhiều người y theo văn tự này mà giải thích, họ nói: “Phải khóc ba năm”. Như vậy thì mệt chết được. Nếu y văn giải nghĩa thì Thánh hiền đều la lên là “Oan uổng quá”.

“Thường bi thiết” (Thường thương nhớ) này là một người con hiếu tự nhiên sẽ có tâm trạng như vậy, bởi vì người con hiếu mấy mươi năm nay, niệm niệm đều để ân đức của cha mẹ trong lòng, nên cha mẹ mất đi, họ rất khó chấp nhận. Chỉ cần nghĩ đến cha mẹ, nước mắt của họ sẽ không ngăn được mà rơi xuống. Cho nên **“Thường bi thiết”**.

7-4. “Cư xú biến, tửu nhục tuyệt” (Không vui chơi, kiêng rượu thịt)

Bởi vì có những cảm hoài này nên mới “**Cư xứ biến, tửu nhục tuyệt**”. Vì vậy “lẽ”, kỳ thực là phát từ trong nội tâm của một con người, mà tự nhiên làm ra được. Cha mẹ đều đã mất rồi, họ còn có thể đi rượu chè be bét sao? Không thể được. Cho nên cha mẹ qua đời, “**Cư xứ biến**” thì tự nhiên đối với những hoang phí kia, những thứ rượu thịt đều không muốn ăn nữa, nên “Tửu nhục tuyệt”.

7-5. “**Táng tận lễ, tế tận thành**” (Tang đủ lễ, cúng hết lòng)

Chữ “tế” này chính là mỗi năm có thời gian cố định để cúng tế cha mẹ. Đó là mỹ đức của người xưa, cho nên có “Từ đường” (Nhà thờ tổ tiên).

Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn nói: “*Tổ tông tuy viễn, tế tự bất khả bất thành*” (Tổ tông dù xa, thờ cúng không thể không thành tâm)⁷⁹.

Luận Ngữ cũng nói: “*Thận chung, truy viễn, dân đức quy hậu*” (Cẩn thận lo tang lễ cha mẹ, thường nhớ về tổ tiên xưa, dân chúng quay về thiện lương). Con người chỉ cần luôn luôn nghĩ đến vì có cha mẹ, vì có tổ tông, nên hôm nay mới có chúng ta, luôn luôn có tâm cảm ơn như vậy, tâm người sẽ phúc hậu.

Tế phải thành kính, mỗi lần cúng kỵ không nhất định

⁷⁹ “**Tổ tông tuy viễn, tế tự bất khả bất thành**
Tử tôn tuy ngu, kính thư bất khả bất độc”.

Dịch nghĩa:

Tổ tông dù xa, thờ cúng không thể không thành tâm.

Con cháu dù ngu, kính sách không thể không tìm đọc.

phải làm cho phức tạp, nhưng chúng ta nhất định phải giữ được lâu dài như vậy, làm để cho con cái chúng ta học tập.

Có một người cha, ông là một người con phụng dưỡng cha mẹ rất hiếu thảo. Sau khi cha mẹ ông mất rồi, ông dành thời gian cố định để đi tảo mộ. Hai đứa con ông đều nhìn thấy như vậy. Một hôm ở trường mẫu giáo, phát cho mỗi cháu mỗi cái kẹo, đều là những loại kẹo rất ngon. Đứa trẻ không ăn ngay tại trường, mà đem về nhà đưa cho ba mình. Ba của nó nhìn thấy vậy cũng rất cảm động. Sau đó đứa trẻ liền nói:

- Ba ơi, lúc ông nội bà nội còn sống mỗi lần có cái gì, ba đều đưa cho ông bà nội ăn trước, cho dù ông bà nội đã qua đời rồi, ba cũng thường đem đồ đến cúng tế. Hôm nay trường chúng con phát hai cái kẹo, con cũng đưa cho ba ăn trước. Cho nên đây là trên làm dưới học theo.

7-6. “Sự tử giả, như sự sanh” (Việc người chết, như người sống)

Thái độ phụng dưỡng cha mẹ tuyệt đối giống như lúc cha mẹ còn sống vậy. Sự dạy dỗ và kỳ vọng của cha mẹ đối với chúng ta chắc chắn không phải vì cha mẹ đã qua đời mà có những thay đổi, thậm chí càng phải nỗ lực hơn nữa mới đúng, phải xứng đáng với công ơn dưỡng dục của cha mẹ.

Có một người bạn nhỏ, lúc bà ngoại cậu ta qua đời, thân tộc, họ hàng đều ngồi trên xe tang, cậu của nó bung hũ tro cốt của bà ngoại. Trên con đường này khá trơn trượt, cậu của nó liền nói với người lái xe:

- Anh lái xe chậm một tí bởi vì mẹ tôi không quen ngồi xe chạy nhanh.

Đứa trẻ này nhìn thấy cũng rất cảm động, trở về trường liền nói với thầy giáo của chúng rằng:

- Thưa thầy, hành vi của cậu em có phải là “Thờ người chết như khi còn sống không?”

Cho nên các bạn, không nên xem thường, trẻ con cũng rất có ngộ tính.

Đoạn kinh văn “**Nhập tức hiếu**” (Ở nhà phải hiếu), chúng ta tức giảng đến điều này thôi.

III. TỔNG KẾT CHƯƠNG “NHẬP TẮC HIẾU”

III-1. Dạy trẻ “hiếu” phải phối hợp nhiều phương pháp

Chúng ta đều có thể ứng dụng tốt trong cuộc sống. Chúng ta hãy suy nghĩ về việc dạy con trẻ hiếu thảo, có những phương pháp quan trọng nào, chúng ta phải nắm được cương lĩnh. Quan trọng nhất là gì?

1. Cha mẹ phải lấy thân làm gương

Điều này quan trọng lắm trong dạy hiếu.

2. Cha mẹ và thầy giáo hợp tác

Cô giáo cũng dạy, phụ huynh ở nhà cũng phối hợp. Hành vi của con trẻ nhanh chóng có thể tuân theo quy củ.

Tại trường mẫu giáo ở Thâm Quyển, cha mẹ các em mỗi tuần đều dạy một tiết giáo dục gia đình, đều là dạy “Đệ Tử Quy”, học tập từng câu từng câu. Những bậc cha mẹ này và thầy cô giáo phối hợp rất tốt, hành vi của trẻ em chuyển biến rất nhanh, bởi vì thầy cô giáo và cha mẹ có sức ảnh hưởng lớn nhất đến con cái lúc còn nhỏ. Vì sao vậy? Quý vị

xem, trẻ em lúc nhỏ ngậm miệng, mở miệng đều là gì? “Ba con nói”, “Mẹ con nói”; Lên mẫu giáo rồi nói gì? “Cô giáo chúng con nói”. Cho nên cơ hội tốt như vậy phải tận dụng cho tốt. Cha mẹ thầy cô phải hợp tác.

Cô giáo dạy được ít, không hề gì, bởi vì cô giáo chưa chắc đã biết dạy hiếu thảo là quan trọng. Đương nhiên lúc cô giáo không hiểu, quý vị nên như thế nào? Phải cầm “Đệ Tử Quy” đi giảng cho cô giáo. Bởi vì xã hội là tương tác, chúng ta không nên xem nhẹ sức lực của bản thân.

3. Vợ chồng phối hợp

Ở Hải Khẩu có rất nhiều trường học đang thúc đẩy cha mẹ dẫn đầu. Lúc cô giáo còn chưa dạy, chúng ta phải nhanh chóng dạy. Vậy là vợ chồng có thể phối hợp. Phối hợp như thế nào?

Ví dụ: Giả sử khi quý vị làm mẹ, quý vị định nói với con trai rằng:

- Con trai à, mẹ sinh con ra vất vả lắm, con phải hiếu thảo với mẹ.

Quý vị có nói ra lời được không? Dường như cảm thấy kỳ kỳ. Nói chung không thể đắp vàng lên trên mặt mình. Cho nên lúc này để người cha dạy con cái phải hiếu thảo với mẹ. Người cha này nói:

- Con trai à, con có thể không hiếu thảo với ba, nhưng con nhất định phải hiếu thảo với mẹ con. Vì sao vậy? Bởi vì mẹ con lúc mang thai con cực khổ biết bao, mỗi ngày đều nôn ọe...

Quý vị liền đem những cực khổ của người mẹ rủ rỉ kể

ra hết. Quý vị nói càng chân thành, con trai quý vị có thể mới nghe được một nửa thì nước mắt đã lã chã rồi. Khi nó biết ơn sẽ biết báo ơn.

Quý vị chớ nên nói với tôi rằng:

- Thầy Thái, giai đoạn (vợ tôi mang thai) đó tôi không biết, tôi bận rộn công việc.

Người chồng như vậy là không đủ tiêu chuẩn rồi, phải nên quan tâm đến vợ nhiều hơn. Khi người chồng nói ra những ân đức của người mẹ như vậy, liền có thể làm cho đứa trẻ hiểu được đối với ân đức của mẹ, để quan tâm, biết được đề trân quý.

Còn người vợ thì nên nói giúp cho ai? Nói giúp cho chồng. Phải nói với con rằng:

- Cha con công việc rất vất vả.

Làm cho nó cảm nhận được sự cực khổ hằng ngày của cha. Tự nhiên nó sẽ sanh khởi tâm hiếu tâm cung kính đối với cha. Quý vị đã từng nói giúp chồng mình những lời tốt đẹp chưa? Phải nói. Như vậy con cái mới cảm nhận được sự cực khổ của người làm cha làm mẹ.

Có một người phụ nữ, không những không nói đến công lao của chồng, mà có lúc còn trước mặt con cái nói xấu chồng mình “Ba của con (thế này, thế nọ)...”.

Lời lẽ như vậy phạm vào điều đại kỵ của binh gia. Lời lẽ như vậy, sẽ xảy ra những ảnh hưởng không tốt như thế nào? Cung kính của con cái đối với phụ thân dần dần tiêu mất.

Hôm nay bất kể chồng quý vị có làm việc gì đó không

tốt, chúng ta phải làm được “tốt khoe, xấu che”. Nếu quý vị cứ lôi ra những điều không tốt của chồng ra mà nói, thì con cái đối với phụ thân sẽ không còn tôn trọng nữa. Khi con cái không tôn trọng phụ thân nữa. Phụ thân có thể cảm nhận được không? Họ sẽ nói:

- Vợ coi thường tôi, ngay cả con cái cũng coi thường tôi. Được, ta sẽ làm việc xấu cho các người xem.

Có thể vô hình trung đã đẩy họ ra ngoài gia đình.

Cho nên con người chắc chắn đều có tốt có xấu, quý vị thường nói với con: “Phụ thân con có những điều này rất tốt”. Con cái thấy vậy liền nói với phụ thân: “Ba à, điều này ba rất tốt, điều kia ba cũng rất tốt”. Người cha này thấy con trai coi trọng mình như vậy, vậy thì mình phải càng trân quý, càng phấn đấu hơn nữa. Phải xứng đáng với sự ủng hộ này của con trai. Nên tự nhiên họ sẽ hướng đến điều tốt mà phát triển. Cho nên dạy hiếu cũng có thể vợ chồng cùng phối hợp để dạy.

III-2. Trong nhà giáo dục phải có nguyên tắc chung

Còn nữa, trong gia đình nguyên tắc giáo dục phải nhất trí, tức là phải có hiểu biết chung.

Giả sử chồng và vợ, nguyên tắc giáo dục con cái không giống nhau thì con cái nghe ai? Giả sử ông bà nội lại tham gia vào nữa, vậy là biến thành xe đến mấy con ngựa? Lúc đó con cái sẽ nghe ai? Con cái nhất định chọn ai mà nó trốn sau lưng sẽ không có chuyện gì xảy ra, lúc đó sẽ không dễ dạy nữa. Cho nên đúng là phải câu thông với nhau mới được.

Có một người phụ nữ, cô ta cũng tự mình âm thầm

dạy “Đệ Tử Quy” cho con, cũng không nói “Chồng phải nên làm như thế nào”, “Anh phải làm như thế nào”. Cô ấy không làm như vậy. Cô tự mình dạy từng tí từng tí cho con trước.

Có lần, con trai của cô ấy đến phòng của ông nội rồi nói với ông nội rằng:

- Ông ơi cháu có thể lật cái này ra xem được không?

Ông nội đưa trẻ đột nhiên cảm thấy đứa trẻ này nhỏ như vậy lại biết lễ phép như thế. Ông nói:

- Ai dạy cháu vậy?

Đứa trẻ nói:

- Mẹ dạy cháu đấy, mẹ cháu nói: **“Sự tuy tiểu, vật thiện vi”** (Việc không hợp, dù tuy nhỏ, chẳng nên làm).

Ông vừa nghe vậy rất vui lòng. Lập tức đi nói với con trai, ông nói:

- Con dâu rất đề tâm dạy con cái, con phải phối hợp tốt với nó.

Cho nên cha chồng lại nói giúp cô ấy. Nhà họ mỗi sáng sớm thức dậy liền mở băng đọc “Đệ Tử Quy”, cùng nhau dạy. Tự giúp mình, rồi sau có người giúp, dùng sự chân thành của chúng ta để góp phần, tự nhiên có thể khiến cho những người xung quanh chúng ta dần dần nhận được sự hiểu biết chung.

(VCD 16)⁸⁰

⁸¹Chào các bạn buổi tối tốt lành! Rất nhiều bạn đã quen mặt rồi, mỗi tối đều đến, điều này thể hiện rằng tan ca xong, ăn chút cơm, thậm chí còn chưa ăn cơm thì đã đến nghe giảng.

Không Lão Phu Tử nói: Một người cầu học có ba pháp bảo là “Trí, Nhân, Dũng”:

“*Hiếu học cận hồ Trí; Lực hành cận hồ Nhân; Tri sĩ cận hồ Dũng*” (Ham học là đã gần với Trí; Nỗ lực mà làm là gần với Nhân; Biết then là đã gần với Dũng)⁸²:

- “Ham học gần gũi Trí”⁸³: Chỉ cần ham học thì gần gũi với trí huệ;
- “Nỗ lực làm thì gần với nhân từ”⁸⁴: Khi chúng ta nỗ lực gần gũi với giáo huấn của thánh hiền thì có thể từ từ cảm nhận được ý định của thánh hiền, và cũng có thể cảm nhận được nhu cầu của mọi người. “Tâm đồng lý”, “Nhân từ” đó của chúng ta sẽ xuất hiện.
- “Biết then gần gũi Dũng”⁸⁵: Thực sự có thể biết rõ lỗi

⁸⁰ (VCD 16) gồm có: VCD 16–Đoạn 1; VCD 18–Đoạn 2; VCD 16–Đoạn 2

⁸¹ VCD 16 – Đoạn 1

⁸² “Trí, Nhân, Dũng”: Trí là để biết rõ các sự lý; Nhân là để hiểu điều lành mà làm; Dũng là để có cái chí khí cương kiện mà theo làm điều lành cho đến cùng. Ba cái đạt đức ấy là 3 cái cửa đi vào Đạo, có ba điều ấy mới sửa được mình, trị được người và trị được thiên hạ và quốc gia.

⁸³ “**Hiếu học cận hồ Trí**”

⁸⁴ “**Lực hành cận hồ Nhân**”

⁸⁵ “**Tri sĩ cận hồ Dũng**”

lầm của mình, sửa đổi lỗi lầm của mình, có thể hàng phục được thói quen xấu, phiền não của mình. Đây mới thực sự là kẻ dũng.

Rất nhiều bạn đã làm được “Ham học gần gũi trí”, mà ham học của quý vị cũng mang đến cho gia đình của quý vị một tấm gương rất tốt.

Tôi nhớ lúc cha tôi ngoài 50 mươi tuổi, đơn vị ông làm việc được tiếp nhận sổ chứng khoán của ngân hàng. Vì nhận sổ chứng khoán nên trong đơn vị phải có một người có chuyên môn nên phải thi qua chuyên môn để được cấp giấy phép, cho nên phải rất nhiều đồng nghiệp cùng đi thi. Cha tôi là người lớn tuổi nhất, đã 50 mấy tuổi rồi, đi thi. Tôi thấy cha tôi ban đêm đọc sách để học. Kết quả thi cử chỉ có một người thi đậu, những người trẻ tuổi khác đều không đậu. Không ngờ cha tôi đã thi đậu.

Quý vị thấy cha tôi không nói gì, nhưng ông đã lấy hành động của mình, khiến chúng tôi có sự khâm phục đối với ông. Vậy trước tấm gương của cha tôi, chúng tôi những người làm con này có thể không ham học sao? Có thể thua cha của mình sao? Đây chính là “Trên làm dưới theo”. Cho nên phần tâm ham học này của chúng ta nếu có thể liên tục không ngừng, thì tin tưởng rằng đối với gia đình quý vị nhất định là sự khởi đầu tốt. Bài học buổi sáng đã kết thúc phần **“Nhập tắc hiếu”** (Ở nhà phải hiếu”. Tiếp theo là phần thứ hai **“Xuất tắc lễ”** (Lễ độ và khiêm nhường).

CHƯƠNG II

“XUẤT TẮC ĐỄ” (LỄ ĐỘ VÀ KHIÊM NHƯỜNG)



I. ĐỀ CHƯƠNG: “XUẤT TẮC ĐỄ”

I-1. Chữ “Xuất”

Chỉ cho khi ở bên ngoài gia đình thì nên học tập làm “đệ” (người em).

I-2. Chữ “Đễ”

1. “Kính anh, nhường em”

Thứ nhất: Ở nhà anh thương em kính, ra ngoài lễ độ khiêm nhường

Kính trọng trưởng bối, nhường em, bao hàm thái độ lễ tiết tôn kính trưởng bối trong nhà. Vì nếu như anh em ở trong nhà có thể yêu thương, có thể lấy lễ đối đãi, thì đương nhiên khi họ đi ra ngoài tiếp xúc với người, họ sẽ có thể đem thái độ này mang ra ngoài; Còn như ở trong nhà, anh em gây gổ bất bình, không giữ lễ tiết, vậy ra ngoài có thể bỗng nhiên trở thành rất quy củ chăng? Có thể hay không? Không thể nào!

Thứ hai: Muốn nhận biết một người phải đến nhà họ

Cho nên muốn nhận biết một người, đến đâu có thể thấy rõ nhất? “*Không vào hang cọp sao bắt được cọp*”, phải trực tiếp đến nhà họ, sẽ nhận biết được. Rất nhiều hành vi đối nhân xử thế của chúng ta được hình thành ở trong nhà, nên vì sao “*Gia giáo*”⁸⁶ quan trọng như vậy.

Môn đăng hộ đối là gì? Gia giáo đức hạnh

Cái gọi là “*Môn đăng, hộ đối*”? Cái gì là “môn đăng”? Cái gì là “hộ đối”? Quan trọng nhất là “*Gia giáo, đức hạnh*”.

“*Môn đăng hộ đối*” ngày nay là gì? Tiền tài! Sao quý vị đều biết cả rồi? Tôi không có kinh nghiệm. Vậy là “*Đối*” sai rồi, bản chất đã sai thì kết quả cũng rắc rối. “*Đức hạnh*” mới là nền tảng của gia đình, mới là nền tảng của quốc gia, tuyệt đối không phải tiền tài.

Trong Hiếu Kinh có một đoạn giáo huấn rất quan trọng:

“*Dạy dân thương yêu nhau, không có gì tốt hơn hiếu đạo. Dạy dân cung kính hòa thuận, không có gì tốt hơn lễ đạo*” (“*Giáo dân thân ái, mạc thiện ư hiếu. Giáo dân lễ thuận, mạc thiện ư lễ*”)⁸⁷

⁸⁶ Sự giáo dục dạy dỗ trong nhà

⁸⁷ “*Giáo dân thân ái, mạc thiện ư hiếu.*

Giáo dân lễ thuận, mạc thiện ư lễ.

Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc.

- Dạy cho nhân dân làm sao thương yêu người khác, làm sao quan tâm người khác (“*Giáo dân thân ái*”) không gì hơn hiếu, không có gì hiệu quả hơn so với dạy “Hiếu” (“*Mạc thiện ư hiếu*”).
- Dạy dân lễ thuận (“*Giáo dân lễ thuận*”), dạy cho nhân dân có tiết, có độ, hiểu được tôn kính người khác, không gì bằng lễ, không có phương pháp nào tốt hơn dạy “Đễ” (“*Mạc thiện ư đễ*”).

2. Giáo huấn lễ tiết

Khổng Phu Tử cũng nói: “*Bất học lễ, vô dĩ lập*”⁸⁸ (Không học lễ, không thể tự lập được ở đời), không có lễ phép rất có thể ở trong xã hội không có chỗ đứng.

Ở bài học của mấy ngày nay, tôi cũng đã trình bày với các bạn: Tôi lúc nhỏ hình thành một thói quen, nghĩa là khi trưởng bối đến nhà tôi, chỉ cần tai của tôi đã nghe được tiếng của họ, cho dù tôi đang làm việc gì, tôi nhất định sẽ chạy đến trước mặt họ, sau đó thưa rằng:

An thượng trị dân, mạc thiện ư lễ...”

Dịch nghĩa:

- Dạy dân tương thân tương ái, không có gì tốt hơn hiếu đạo.
- Dạy dân cung kính hòa thuận, không có gì tốt hơn lễ đạo.
- Muốn chuyển di phong khí của xã hội, thay đổi tập tục dân văn, không có gì tốt hơn âm nhạc.
- Muốn ổn định thân tâm của trường quan, trị dân một nước, không có gì tốt hơn lễ pháp.

⁸⁸“**Bất học lễ, vô dĩ lập**”: Không học lễ không thể tự lập được ở đời

- Con chào chú! Con chào cô!

Con cái có lễ phép, người lớn tuyệt đối rất hoan hỷ. Khi ngẩng đầu lên, tôi thấy họ rất hoan hỷ. Tôi cũng rất vừa lòng, vì một người khi đang làm việc có đức hạnh thì vui mừng của họ đã từ nội tâm toát ra ngoài.

Thứ nhất: Lễ phép gặp được quý nhân

Bỗng nhiên tôi lĩnh hội được một người với thái độ có lễ phép này thì một người có thể gặp quý nhân hay không từ nhỏ đã quyết định rồi. Quý vị tin hay không?

Tôi mở tọa đàm “thân sư” (cha mẹ và thầy giáo) với phụ huynh, tôi liền nói với họ:

- Con cái của quý vị sau này có thể gặp quý nhân hay không, tôi bây giờ có thể phán đoán.

Đôi mắt của họ đều mở lớn ra. Vì người thời nay rất hiện thực, vừa nhắc đến con cái có thể gặp quý nhân, họ liền rất chuyên chú.

Tôi nói:

- Nếu con cái quý vị có lễ phép, thì khi đi đến đâu cũng được mọi người thương yêu.

Ngược lại, nếu như con cái quý vị không có lễ phép, vậy thì không chỉ không gặp quý nhân, không chỉ không có nhiều trợ lực, mà còn ở trong lời nói hành động sẽ còn hình thành rất nhiều lực cản. Đến lúc đó sẽ cảm thấy không hiểu sao mọi người đều thấy tôi không vừa mắt, tự mình cũng không hiểu rõ.

Thứ hai: “Lễ” hay “Điểm số” quan trọng? Lễ

Cho nên lễ phép rất quan trọng. Các bạn, lễ phép quan trọng như vậy, phải nên dạy lúc nào? Tôi hỏi các phụ huynh:

- Các quý vị!

- Thi cử thêm hai điểm quan trọng?
- Hay là dạy con cái, thái độ làm người, làm việc quan trọng?

- Làm người, làm việc quan trọng!

Phụ huynh đều cảm thấy là làm người, làm việc quan trọng, nhưng thực tế hơn nửa thời gian của quý vị tiêu hao với con cái ở đâu? Tiêu hao ở điểm số. Cho nên việc quan trọng như vậy không thể bỏ qua nữa, nếu quý vị vẫn tiếp tục bỏ qua nữa, con cái đều quá lớn rồi, thói quen lại thành tự nhiên thì rất nhiều việc không mài giũa được. Tôi lo lắng thay quý vị đây, vì tôi không con cái.

Cho nên nhất định phải xem trọng những đức hạnh ảnh hưởng quan trọng đến cả đời của con cái thì tương lai nó sẽ có được rất nhiều trợ lực.

Thứ ba: Không “lễ” dễ xảy ra xung đột

Chúng ta suy nghĩ một tí nhé: Nếu như tương giao giữa người với người không có lễ tiết thì sẽ xuất hiện những tình huống nào?

Ví dụ nói: Tôi lần trước đi đến Trường Thành, trên đó viết rằng: “*Không đến trường thành không phải hảo hán*”.

Cho nên muốn làm hảo hán, thì phải đến trường thành. Đường đến đó sẽ phải qua những cửa ải, có những đoạn chỉ có thể đi một chiều, người bên kia đi tới, sau đó bên này lại một người đi qua. Rốt cuộc lúc qua cửa ải này rất nhiều người không chịu giữ quy củ, chưa đến lượt mình đã liền chạy mau để làm sao đến được con đường đối diện nhanh. Cuối cùng xảy ra chuyện gì? Cả hai bên không bên nào chịu nhường bên nào, cùng đi tới, kết cuộc là cả đám người nhét ở trong cửa ải đó, dẫn đến ách tắc.

Thầy giáo của Trung tâm chúng tôi nhìn thấy như vậy, thấy như vậy không được, vì bên này người phía sau không hiểu được tình hình ở đây, họ sẽ cứ đẩy về phía trước, bên kia cũng vậy, cứ đẩy về phía trước, đến lúc có thể sẽ có tình huống xảy ra.

Cho nên thầy giáo của chúng tôi lập tức đứng ra bắt đầu chỉ huy giao thông, những người muốn chen ngang, liền bị thầy giáo gọi họ nhanh trở về xếp hàng. Những người đó đều nhìn chúng tôi, cho rằng chúng tôi là nhóm quản lý Trường Thành. Đôi khi, chúng ta cần bước ra, thì phải bước ra, nếu không tình hình có thể hỗn loạn, đến lúc đó, quý vị muốn làm cũng không làm được nữa, cho nên thời cơ rất quan trọng. Sau đó thì đường khai thông được rồi. Cho nên thật sự nếu không có lễ tiết thì người với người đều sẽ tự tư tự lợi, sẽ có thể xảy ra xung đột.

Thứ tư: Có “lễ” mọi người hoan hỷ, hòa thuận

Khi tôi lên được núi Thiên Mục Hàn Châu để giảng bài năm ngày. Lúc chúng tôi đang lên núi thì trước mặt từ

trên núi xuống nhìn thấy đến hai chiếc xe. Chúng tôi vừa thấy liền chủ động nép vào một bên để họ đi trước. Khi chiếc thứ nhất đi đến, người trên xe rất hoan hỷ, vẫy tay với chúng tôi, chúng tôi cũng vẫy tay với họ.

Bạn thấy đấy, khi làm một người có lễ phép, nhất định khiến mọi người cảm thấy như tắm gió xuân, vậy vui nào mà không làm. Nhưng chiếc xe thứ hai vẫn mãi chưa thấy qua, chúng tôi đã đợi một lúc. Lúc này chúng tôi cảm thấy bồn chồn, liền cho người lên xem thế nào. Rốt cuộc chiếc xe đối diện cũng đợi ở đó để chờ, nhường cho xe chúng tôi qua trước. Chúng tôi liền lái xe qua trước. Khi gặp nhau người trên xe cả hai bên, đều đã lộ ra nụ cười tươi rói. Cho nên nếu người với người đều lễ kính như vậy thì cảm giác vô cùng thỏa mái. Trước khi lên đến núi, chúng tôi đã nhận ra con người của núi Thiên Mục này rất chất phác.

Chúng ta từ trong cuộc sống, cũng mỗi lúc có thể lĩnh hội được, hiểu lễ (lễ kính), hiểu nhường (nhường nhịn) mới có thể khiến đường đời trôi chảy, mới chưa đến mức kẹt xe, xung đột.

Cho nên “*Dạy dân lễ thuận, không gì bằng để*”. Trước tiên chúng ta từ trong gia đình để thực hành yêu thương, thực hành lễ tiết.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG

Chúng ta cùng đọc một đoạn văn:

CHÁNH VĂN 8

**Huynh đạo hữu, đệ đạo cung;
Huynh đệ mục, hiếu tại trung.
Tài vật khinh, oán hà sanh;
Ngôn ngữ nhẫn, phần tự miễn.**

DỊCH NGHĨA:

*Anh thương em, em kính anh;
Anh em hòa, là hiếu kính.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh;
Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt.*

8-1. “Huynh đạo hữu, đệ đạo cung” (Anh thương em, em kính anh)

Anh em “*Đồng khí liên chi*” (Cùng chung huyết thống, như cây liền cành), cùng một cha mẹ sanh ra, cho nên anh em rất có thể là người thân cùng chúng ta đi qua con đường dài nhất của cuộc đời.

Pháp Chiếu thiền sư đã từng viết một bài thơ miêu tả tình nghĩa anh em như sau:

“Đồng khí liên chi các tự vinh,
Ta ta ngôn ngữ mạc thương tình,
Nhất hồi tương kiến nhất hồi lão,
Năng đắc cơ thời vi đệ huynh”

“Đệ huynh đồng cư nhĩn tiện an,
Mạc nhân hào mạt khởi tranh đoan,
Nhĩn tiền sanh tử hựu huynh đệ,
Lưu dữ nhĩ tôn tác dạng khan.”

Tạm dịch

Đồng khí liên cảnh thảy tốt xinh,
Đừng vì lời nói tổn thương tình,
Mỗi lần gặp gỡ, già hơn trước,
Mấy thuở được làm nghĩa đệ huynh?

Anh em chung ở, nhĩn trước tiên,
Đừng vì chuyện vật dấy đua tranh,
Con cái chúng ta là huynh đệ,
Nêu gương cho cháu lẫn con nhìn.

1. Lời nói hài hòa

▪ Đồng khí liên cảnh thảy tốt xinh, (*“Đồng khí liên chi các tự vinh”*): Anh em cùng cha mẹ thì giống như cùng một gốc cây vậy, anh em là cành cây vươn ra;

▪ “Đừng vì lời nói tổn thương tình” (*“Ta ta ngôn ngữ mạc thương tình”*): Tương giao giữa người với người, người trong nhà thường giao tiếp chính là dùng lời nói. Cho nên lời nói cần nhẹ nhàng, hài hòa, tuyệt đối không nên nói lời chống đối. Đệ Tử Quy” có dạy: “Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt” (**“Ngôn ngữ nhĩn, phần tự miễn”**). Xung đột giữa người với người, một nửa trở lên đều là vì

lời nói không hợp.

▪ “Mỗi lần gặp gỡ, già hơn trước” (*“Nhất hồi tương kiến nhất hồi lão”*): Thực sự chính xác, chúng ta sau khi đến ba bốn mươi tuổi, mỗi lần thấy anh em chị em, đều sẽ có một chút cảm giác như vậy. Tóc bạc của anh đã nhiều thêm rồi;

▪ “Mấy thuở được làm nghĩa đệ huynh?” (*“Năng đắc cơ thời vi đệ huynh”*): Có thời cơ làm huynh đệ được nữa không? Chúng ta càng lớn, chúng tỏ đường đời ngày càng gần điểm cuối, nên thực sự nâng niu đoạn tình nghĩa này.

2. “Nhẫn” trước tiên

▪ “Chung sống anh em “nhẫn” trước tiên” (*“Đệ huynh đồng cư nhẫn tiên an”*): Cho nên “Đệ huynh đồng cư” (Anh em cùng ở với nhau) “Nhẫn tiên an” (Nhẫn trước tiên), hiểu được nhân nhượng khiêm nhường lẫn nhau.

Không vì chuyện nhỏ mà khởi oán hận

▪ “Đừng vì chuyện vặt dấy đua tranh” (*“Mạc nhân hào mạt khởi tranh đoan”*): “Hào mạt” nghĩa là những vấn đề không trọng yếu, không nên vì một chuyện nhỏ nhỏ, liền nổi tranh chấp.

3. Làm gương cho con cháu đời sau

▪ “Con cái chúng ta là huynh đệ” (*“Nhĩn tiên sanh tử hựu huynh đệ”*): “Nhĩn tiên sanh tử”, trước mắt anh em chị em đều đã có con cái, nên thế hệ con cái này lại có thêm anh em chị em họ

■ “Nêu gương cho cháu lẫn con nhìn” (“*Lưu dĩ nhi tôn tác dạng khan*”): Cho nên chúng ta thuộc thể hệ trước nên làm gương “Huynh thương, đệ kính” mới có thể làm tấm gương tốt cho con cháu Bài thơ này của Pháp Chiếu thiền sư, đáng để chúng ta tỉ mỉ mà thưởng thức.

Một là: *Chuyện gia đình cô Dương Thục Phương*

Bài này khiến tôi nghĩ đến cô giáo Dương Thục Phương đã từng nói với tôi. Cô nói:

- Thực sự anh em chị em là “*Đồng khí liên chi*” (Cùng chung huyết thống, như cây liền cành). Cô nghĩ đến làm thế nào để cha mẹ cô được hoan hỷ vui vẻ?

Cô nói tiếp:

- Chỉ có con cháu hiền hiếu, con cháu đều có phát triển tốt, mới có thể khiến cho cha cô an vui. Hy vọng cây đại thọ của cha mẹ cô cành lá có thể càng ngày càng tươi tốt.

Do cô có tâm nguyện này, cho nên lúc cô còn rất trẻ, cô đã bắt đầu dạy đạo cho lớp cháu chắt của cô. Đọc kinh điển của thánh hiền, hay là viết thư pháp. Cô Dương có tổng cộng 18 người cháu chắt, 18 người đều được cô dạy qua, nên những người cháu này của cô, họ vô cùng ưu tú, rất nhiều người là giáo viên, còn có mấy người là bác sĩ.

Cho nên, muốn một gia đình có thể tốt tất nhiên chính xác là trường bồi phải biết nên làm thế nào? Phải dẫn đầu làm mô phạm. Muốn vậy phải thật lòng bỏ ra.

Anh thương em kính, không chỉ là ở đời đó của họ, mà còn đem phần anh thương em kính này vuron đến con cháu đời sau.

Cô Dương không sanh con, nhưng mỗi lần đến ngày lễ mẹ, ngày lễ cha, nhà của cô vô cùng náo nhiệt. Vì cô có 18 người cháu chắt, so với quý vị các bạn nhỏ hơn một chút. Tôi ở nhà cô nửa năm, gặp được những ngày lễ này đều vô cùng náo nhiệt. Những người cháu chắt được cô dạy qua này thực sự đối với cô rất hiếu thảo.

Tôi có một người anh kết nghĩa khác, anh cũng ở Đài Trung. Anh chị em của anh cũng đặc biệt thân mật. Thứ bảy, chủ nhật, nếu có thời gian, không cần hẹn trước, đều chủ động về bên cha mẹ. Vì cha của anh ấy đã mất từ sớm, cho nên nửa đời sau của mẹ anh ta đều là mấy anh em chị em chia thời gian ra ở với mẹ. Mẹ anh ta mấy năm trước đã qua đời, lúc qua đời đó tôi có đi tham dự lễ cáo biệt, tôi rất cảm động. Vì anh em họ thân mật như vậy nên đã làm một tấm gương tốt cho đời sau, nên những cháu chắt này của bà tổ chất đều rất tốt (vì tôi có thói quen thấy được kết quả thì phải tìm ra nguyên nhân). Sau này anh lại nói với tôi:

- Giây phút mẹ anh ra đi, trong lòng anh rất dạt dào. Vì sao vậy? Vì trong cuộc sống hơn mười mấy năm này của anh, anh đều cố gắng gạt bỏ nhiều xã giao vô vị để bầu bạn với mẹ của anh. Cho nên lúc mẹ của anh qua đời, anh cảm thấy rất an ủi. Cảm thấy lựa chọn của anh là chính xác.

Cho nên “Huynh thương, đệ kính” nhất định có thể làm tấm gương cho con cháu. Người xưa tình anh chị em, cũng khiến rất nhiều người cảm động rơi lệ.

Hai là: Chuyện Dữu Cồn – Một trẻ nhỏ

Vào thời triều Tấn, có một đứa trẻ tên là Dữu Cồn, đúng lúc trong thôn có ôn dịch, anh em của nó đã chết mấy người, ngoài ra có một anh đang nằm trên giường bệnh. Những bậc trưởng bối của nó, muốn mang những đứa trẻ này đi đến chỗ khác. Nhưng Dữu Cồn không muốn đi.

Nó nói:

- Con không thể bỏ mặc anh trai của con.

Trưởng bối của nó khuyên thêm lần nữa:

- Ở đây quá nguy hiểm, chúng ta đi thôi.

Nó liền nói với những vị trưởng bối:

- Thiên tánh của con không sợ bệnh, cho nên quý vị để con ở lại.

Trưởng bối của nó giảng co không lại, nên đành phải đi. Một đứa trẻ nhỏ như vậy, tự thân nấu thuốc cho anh trai, thường hay nửa đêm ở trước linh cữu của các anh trai đã quá cố khóc lóc, ở đó cảm thương. Do phần thân thiết này của nó đối với anh em, nên người anh trai còn lại đang bị bệnh của nó dường như đã khỏe lại. Các bạn, vì sao bệnh này có thể khỏe lại được? Loại mật thiết này, thứ quan tâm này, nhất định khiến anh của nó, hệ miễn dịch tăng lên.

Người xưa đối với bệnh độc không phải là “đánh nhau” với nó, không phải coi nó như “không đội trời chung”, mà người xưa gọi là “giải độc” chứ không gọi là “giết độc” như chúng ta ngày nay.
--

Khi tâm niệm của chúng ta thuần chánh thì tự nhiên bệnh độc từ từ sẽ chuyển hóa. Cho nên thương yêu có thể giải độc, tâm từ bi cũng có thể giải độc.

Sau đó trưởng bối của nó, cha mẹ của nó trở lại, thấy được anh em nó vẫn còn sống, đều rất vui mừng.

Từ câu chuyện Dữu Cồn này, chúng ta cũng có thể nhìn ra được, tuy nó tuổi nhỏ cũng đọc sách của thánh hiền, cho nên quan niệm về giá trị cuộc đời của nó có việc còn quan trọng hơn tính mạng, đó là sự việc nào? Đạo nghĩa! “*Sát thân thành nhân*” (Hy sinh mạng sống của mình để làm được điều nhân nghĩa), bỏ thân để có thể lấy nghĩa. Vì tâm nguyện của thánh hiền là đạo nghĩa còn hơn cả sinh mạng, nên mới có thể viết được câu chuyện xúc động lòng người. Mấy ngàn năm rồi mà con người vẫn vô cùng cảm động, cũng có rất nhiều phát triển đại viên mãn. Đây là thái độ đối với anh em Dữu Cồn thời nhà Tấn. Tình anh em coi trọng còn hơn cả mạng sống của mình.

Ba là: Chuyện Lý Tích - Một vị quan lớn

Thời nhà Đường có một vị đại thần tên là Lý Tích. Kỳ thực tên gốc của ông không phải họ Lý, mà là họ Từ, “Từ” có hai chữ “nhân”, nhưng vì ông đối với quốc gia rất có công, cho nên vua Đường Thái Tông - Lý Thế Dân ban “Quốc họ” cho ông, là Lý Tích.

Chúng ta buổi sáng đã nói đến Lý Thế Dân, thực sự ông ta tôn kính người hiền đức, làm rất thành công. Có một lần Lý Tích ngã bệnh, ngự y nói:

- Muốn khỏi bệnh phải cần râu của người để làm thuốc.

Đường Thái Tông nghe xong liền cầm dao lên, cắt một đoạn râu của mình, đưa cho ngự y. Việc này truyền đến tai Lý Tích, ông quá cảm động, lập tức quỳ xuống trước mặt hoàng thượng, vô cùng cảm tạ hoàng thượng đã có tâm lo lắng cho ông như vậy. Đây thật sự gọi là “*Anh hùng tích anh hùng*” (Anh hùng quý trọng anh hùng).

Lý Tích ngoài là trung thần ra, cũng là hiếu tử nữa, tất nhiên cũng thân thiết đối với anh em (vì chúng ta biết, đức hạnh của một con người đều là từ “hiếu” và “đễ” xây dựng nên vậy). Lý Tích lúc đó tuổi tác cũng đã cao, ông có một người chị, đúng lúc chị gái bị bệnh, ông đi thăm chị gái. Thấy được người hầu đang nấu cháo cho chị gái, ông liền cho những người hầu ra ngoài để tự thân nấu cháo cho chị.

Thời cổ đại người làm quan lớn, tướng mạo đều là để một chùm râu dài dài. Lý Tích ở đó nấu cháo, vì gió rất lớn, không cẩn thận nên bị lửa đốt cháy râu. Ông liền nhanh chóng dập tắt lửa. Chị gái của ông ở bên cạnh thấy được, liền nói:

- Em trai, em sao khổ như vậy, người làm trong nhà rất nhiều, em gọi họ làm thì được rồi, không cần tự mình vất vả như vậy.

Rốt cuộc Lý Tích trả lời chị, ông nói:

- Chị à, tuổi của chị đã lớn như vậy rồi, không biết em có bao nhiêu cơ hội có thể phục vụ cho chị nữa.

Các bạn, Lý Tích lúc đang nấu cháo trong lòng tràn đầy cảm ân, lúc nào cũng ghi nhớ chị gái chăm sóc ông, quá trình trưởng thành đã nâng đỡ cho ông bao nhiêu, ông đều ghi ở trong lòng.

Bốn là: Chuyện chị em thầy Thái

Tôi cũng rất may mắn, tôi có hai người chị, cũng đặc biệt chăm sóc tôi. Chị đầu của tôi, học cùng trường đại học với tôi.

Còn nhớ lúc đó thân thể tôi không được khỏe nên phải thường xuyên uống thuốc bắc. Một thang thuốc bắc rất lớn, cho nên nấu phải nấu hơn một tiếng, từ một nồi nước lớn nấu thành một bát nhỏ. Tôi lúc đó là đại học năm thứ nhất, lại ở trong kí túc xá, nên không thể nấu thuốc bắc được, vì làm vậy nhất định sẽ phá hoại quan hệ với mọi người, mọi người nhất định sẽ mang bằng kháng nghị đến cửa phòng của tôi kháng nghị. Cho nên tôi không cách gì nấu được.

Chị tôi nấu ở bên ngoài trường, nơi chị ở, mỗi ngày giúp tôi nấu hai lần, sớm một lần, tối một lần. Sau khi nấu xong, chị từ bên ngoài trường đi rất xa đến để đưa thuốc cho tôi uống. Vì kí túc xá đều ở khu cuối cùng trong khuôn viên trường đại học, nên từ đầu trường đến cuối trường con đường rất xa, chị trên tay bưng một bát thuốc bắc nóng. Đã thế khi đến kí túc xá nam chúng tôi, thì phía trước có viết một hàng chữ: “Khách nữ dừng bước”, cho nên chị không thể đi vào. Chị liền đi đến cửa sổ phòng tôi trong kí túc xá, gõ cửa sổ gọi tôi, gõ mấy lần sau đó vẫy tay:

- Đến uống thuốc thôi.

Tôi nhìn thấy cảnh đó, bệnh muốn khỏi một nửa rồi. Mau chóng chạy ra uống bát thuốc bắc tràn đầy sự yêu thương của chị gái. Cho nên tình chị em rất sâu đậm.

Cũng vì tình chị em sâu đậm, thực sự cũng khiến cha mẹ rất an lòng.

8-2. “Huynh đệ mục, hiếu tại trung” (Anh em hòa, là hiếu kính)

1. Anh em hòa thuận, cha mẹ yên lòng là hiếu

Cho nên **“Huynh đệ mục, hiếu tại trung”** (Anh em hòa, là hiếu kính). Cha mẹ sẽ nghĩ “Khi mình trăm tuổi về già, nếu như anh chị em chúng con có thể thương yêu lẫn nhau, thì cha mẹ an lòng lắm rồi”. Chỉ cần trong gia đình bao phủ những thứ anh thương em kính này, tin rằng gia tộc nhất định sẽ phát triển rất tốt.

Hơn nữa sự “Hiếu, Đễ” trong gia đình như vậy không những cảm động người mà ngay cả động vật trong gia đình đều sẽ bị cảm động. Quý vị tin không?

2. Làm sao để gia đạo⁸⁹ không suy?

Thời nhà Tống, có một người đọc sách tên là Trần Phưởng. Gia đình ông con cháu 30 đời đều cùng ở với nhau. Trong nhà có hơn 700 nhân khẩu, họ cũng rất tuân thủ di huấn của tổ tông, đều không tách nhà, đều không mướn người làm. Tất cả mọi việc đều tự làm.

⁸⁹ Vận mệnh hay sản nghiệp gia đình

Thứ nhất: Cần cù lao động

Tự làm việc nhà như vậy tốt hay không? Tốt!

Chúng ta trước đây cũng nói qua phải thực sự dạy con cái lao động thì chúng mới biết cảm ân. Cho nên lao động rất quan trọng.

Không lao động, con cái sẽ không biết quý đồng tiền nên chúng sẽ tiêu tiền rất lãng phí, nó sẽ rất xa xỉ; Nhà có việc gì cũng không làm, họ sẽ như thế nào? Vừa lười biếng, lại vừa xa xỉ. Lười biếng tạo thành tính rất ỷ lại, sau đó thì không biết cảm ân. Cho nên quý vị thấy một người không chăm chỉ thói quen xấu bộc lộ ra ngoài thật không ít.

Những trưởng giả có kiến thức họ đều sẽ thấy được những sự việc như vậy sẽ ảnh hưởng đến con cái về sau, cho nên họ sẽ rất kiên trì dạy con phải lao động.

Tăng Quốc Phiên⁹⁰ tiên sinh triều Thanh, trong số người Hán ông là người làm quan lớn nhất, làm tổng đốc quản lý bốn tỉnh. Vị trí cao như vậy rồi, nhưng gia quy của ông, việc nhà tất cả con cái, phần việc của ai thì người đó tự tay làm.

⁹⁰ **Tăng Quốc Phiên** (1811-1872) tên tự là **Bá Hàm**, hiệu là **Điều Sinh**, người Tương Hương, tỉnh Hồ Nam, đỗ Tiến sĩ triều Đạo Quang, giữ chức vụ Thị lang các bộ Binh, Lễ, Lại, Hình, đồng thời là một Nho gia lỗi lạc theo phái Đông Thành, nhân vật tiêu biểu của địa chủ người Hán, sau được bổ nhiệm chức Nội các Học sĩ trong Triều đình Mãn Thanh.

Ông là tướng lĩnh chỉ huy Tương quân (đoàn quân khởi phát ở Tương Hương), cánh quân chủ lực trong cuộc chiến chống quân Thái Bình Thiên Quốc.

Quyết định này có quan trọng không? Quan trọng! Cho nên đời sau của Tăng Quốc Phiên tiên sinh, đến bây giờ đã mấy trăm năm rồi, vẫn không suy. Đài Loan chúng ta cũng có một vị con cháu của ông, cũng rất thành công là Tăng Sĩ Cường, cũng thường hay đến mọi nơi diễn giảng. Cho nên truyền thừa của gia phong rất quan trọng.

Người có rất nhiều tiền, lại là lúc rất có quyền thế, chỉ cần họ không có nguyên tắc, gia đạo trong vài đời chắc chắn sẽ bại hoại.

Chúng ta nghiên cứu hậu thế của Lâm Tắc Từ, hậu thế của Tăng Quốc Phiên, hậu thế của Phạm Trọng Yêm, quý vị nhất định sẽ hiểu rõ được những gia quy đó của họ, thực sự là họ thấy được vô cùng sâu xa.

Thứ hai: Anh em hòa thuận, gia đình thịnh vượng

⁹¹Tục ngữ nói: “*Gia hòa vạn sự hưng*” (Gia đình hòa thuận, mọi việc thịnh vượng), huynh đệ đồng lòng đất cũng biến thành vàng, “Anh em đồng tâm, thì đủ sức bèn để cắt vàng” (“*Huynh đệ đồng tâm, ký lợi đoạn kim*”). Đích thực gia đình có cuộc sống hài hòa, gia phong nhất định hưng thịnh, sự nghiệp cũng sẽ hưng thịnh.

Rất nhiều em nhỏ nghe những câu chuyện về cổ thánh tiên hiền, chúng cũng muốn được như họ. Cho nên khi nghe xong câu chuyện Khổng Dung nhường lê cho anh trai, chúng trở về cũng muốn học theo.

Có một cô chị rất khăng khải, đem trái lê này cho em

⁹¹ VCD 18 – Đoạn 2

traí ăn, vừa đúng chỉ có một trái lê. Nhưng đĩa em trai này, ăn miếng nào miếng nấy thật lớn, khi ăn đến hơn nửa trái lê, người chị sắp không nhin được, nên đã giành trái lê lại. Người mẹ nhìn thấy hiện tượng này, liền gọi điện thoại cho thầy giáo. Đây là sự hợp tác rất hay giữa phụ huynh và thầy cô giáo. Vì mỗi câu kinh văn, bọn trẻ không thể một bước là đến nơi, mà phải cần hướng dẫn lâu dài. Thế nên ngày hôm sau thầy giáo đã kể với chúng một câu chuyện:

Anh em Triệu Lễ, Triệu Hiếu

Chuyện kể rằng thời nhà Hán có hai anh em, một người tên Triệu Hiếu, một người tên Triệu Lễ, Triệu Hiếu là anh. Thật không may Triệu Lễ bị cướp bắt đi. Sau khi người anh trai biết được, lập tức tìm đến sơn trại, trực tiếp xông vào đại bản doanh của giặc. Đúng lúc nhìn thấy những tên cướp này rất đói khát, dự định giết em trai mình để ăn. Người anh thấy vậy vô cùng hoảng hốt, liền chạy đến trước mặt mấy tên cướp nói với chúng:

- Em tôi có bệnh, thân thể lại ốm, các người đừng ăn nó, ăn tôi đi, tôi mập hơn, thân thể sẽ tốt hơn.

Người em nghe anh nói như thế cũng rất vội vàng đẩy anh ra nói:

- Tôi bị các người bắt được là số của tôi, nên tôi bị mấy người ăn là đúng, tuyệt đối không được liên lụy anh tôi.

Cả hai anh em ở đó giành nhau chết, chết thay đổi phương. Lúc đó, những tên đạo tặc này thấy vậy rất cảm

động liền thả Triệu Lễ ra.

Thế nên các em nhỏ, Triệu Hiếu và Triệu Lễ vì anh em mà hy sinh không tiếc đến điều gì? Đến sinh mạng cũng bằng lòng. Vậy chúng ta có thể vì một trái táo, một trái lê mà anh em tranh giành nhau? Chúng ta nên học tập tinh thần các bậc thánh hiền trong thời cổ đại.

Triệu Hiếu và Triệu Lễ với tinh thần vì anh em đã không tiếc hy sinh tánh mạng, điều này truyền đến tai hoàng đế. Sau đó hoàng đế để hai anh em họ đều làm quan trị vì dân chúng, họ rất có hậu phúc.

Vì sao hoàng đế dùng anh em họ làm quan? Quý vị thấy, có tình anh em nhất định sẽ hiếu thảo cha mẹ. Có đức hạnh tốt đẹp như vậy, ra làm quan nhất định sẽ yêu thương nhân dân. Vì sao?

*“Dạy con cái hiếu thảo”, họ sẽ “Kính trọng cha mẹ người khác”*⁹², sẽ kính tất cả cha mẹ trong thiên hạ.

“Dạy con cái kính anh nhường em”, họ sẽ “Kính trọng tất cả các bậc trưởng bối, và nhường em của người khác” cũng sẽ kính tất cả huynh đệ tỷ muội của mọi người.

⁹²Xt: **“Giáo dĩ hiếu, sở dĩ kính thiên hạ chi vi nhân phụ giả dã”**: Dạy con cái hiếu thảo, thì chúng cũng sẽ kính trọng cả cha mẹ của người khác;

“Giáo dĩ ễ, sở dĩ kính thiên hạ chi vi nhân huynh giả dã”: Dạy con cái kính trọng bậc trưởng bối, thì chúng cũng sẽ kính trọng tất cả những trưởng bối của người khác;

“Giáo dĩ thần, kính thiên hạ chi vi nhân quân giả dã”: Dạy con cái có lòng kính trọng thiên hạ, thì chúng sẽ là người lãnh đạo của nhân dân.

Cho nên chúng ta cũng thông qua cơ hội giáo dục này để hướng dẫn cho con cái. Đương nhiên khi chúng có biểu hiện tốt, chúng ta cũng nên khẳng định cổ vũ chúng.

Thứ ba: Gia đạo bại hoại là người thế nào?

Một là: Điều là ở thương nhân nhiều

⁹³Gia phong thường hai ba đời thì bại hoại, điều là ở thương nhân nhiều. Vì con người khi có tiền sẽ cảm thấy cái gì lớn nhất? “*Có tiền có thể sai quỷ dữ mài [kinh sử]*”. Câu nói này hiểu là sao vậy? Vì họ khi có tiền, họ sẽ khinh thường người đọc sách:

- Anh đọc sách nhiều như vậy có cái gì ghê gớm đâu, cuộc sống anh không bằng tôi.

Cho nên thường thường sẽ có thái độ “*Tiền nhiều khí thô*” (Nhiều tiền thì ức hiếp bắt nạt người khác). Ai học theo? Trẻ con, chúng hoàn toàn hấp thu hết.

Có một quyển sách rất hay, tựa là “Bảo Phú Pháp”. Phương pháp nào thực sự khiến tài phú của quý vị có thể kéo dài đến đời cháu chắt? Còn nếu như quý vị lại nói:

- Chỉ cần tôi giữ là được rồi, cần gì tiền của phải để đến đời cháu chắt.

Nếu quý vị nói như vậy thì điều này có gì là ghê gớm đâu, vì quý vị có thể giữ được tiền của cho quý vị, nhưng khi quý vị chết đi thì quý vị có mang đi được không?

⁹³ VCD 16 - Đoạn 2

Đến khi ra đi hai tay trắng, cũng không mang được gì. Cho nên phải làm thế nào khiến cho con cháu thực sự có phước, có tuệ, đó mới là bản lĩnh.

Cháu ngoại của Tăng Quốc Phiên tiên sinh tên là Nhiếp Vân Đài. Ông sống thời gian dài ở Thượng Hải. Các bạn, Thượng Hải là nơi rất phồn hoa, thương nhân giàu có rất nhiều. Ông ở đó mấy mươi năm nên thấy được rất nhiều đại phú ông khoảng một đời hai đời liền lập tức đổ vỡ. Ông liền đi tìm xem nguyên nhân là do đâu? Trong đó có một thương nhân họ Chu, ông ta mở ngân hàng, ở đâu ông họ Chu này cũng có ngân hàng, rất có tiền. Tài phú là mấy trăm vạn ngân lượng. Đúng lúc đó, ở một địa phương, nơi có chi nhánh ngân hàng của ông đóng xảy ra lụt lội, nên ở đó cuộc sống của dân rất bần cùng. Người chủ quản của ngân hàng chi nhánh nơi đó liền trích ra 500 lượng để thay ông, xem như là giúp ông cứu trợ cho dân vùng lụt lội này.

Các bạn, có tới mấy trăm vạn lượng, vậy quyền mấy trăm lượng nhiều hay không? Không nhiều! Nhưng cuối cùng người chủ quản đó bị ông họ Chu này chửi bới rất thậm tệ.

- Người tại sao có thể mang tiền của ta đi cho người khác.

Sau đó ông chủ họ Chu này còn nói:

- Ta giữ tài sản chỉ có một phương pháp, nghĩa là chỉ cần đi vào túi của ta thì không để cho nó chảy ra nữa.

Hai là: Nguyên nhân gia đạo bại hoại? Vì tích của

Đây là một chữ là chữ “tích”, tích của. Các bạn, tích của thì như thế nào? Hại đạo, hại bốn phần làm người, “*Tích tài táng đạo*” (Tích tụ tài sản, đạo tiêu vong).

Tục ngữ có câu: “*Một nhà no ấm ngàn nhà oán thán*”. Nhà của quý vị có tiền như vậy, hàng xóm bên cạnh đều sắp đói chết rồi, vậy mà quý vị còn không đi cứu tế họ, cho nên họ sẽ oán trách đối với quý vị. Mấy ngày sau nhà quý vị cháy, sẽ phát sanh tình huống gì? Họ đều đứng lên vỗ tay. Quý vị thấy tính quy luật của lòng người rồi, chân lý hiển bày rồi. Lúc này họ nhất định sẽ nói:

- Quá tốt rồi, ông trời có mắt.

Nhưng nếu như quý vị mọi lúc đều có thể bố thí cho họ, nếu có thể ở trong cuộc sống, thậm chí ở trong giáo dục con cái của họ, quý vị đều có thể giúp đỡ họ với sức của mình, thì từng giờ từng phút họ đều cảm nhận được ân đức của quý vị. Nếu bỗng nhiên nhà quý vị bị cháy, họ nhất định dù có chạy hàng trăm mét, cũng phải đi tranh đoạt thùng nước đầu tiên. Đúng không nào? Vì quý vị bỏ ra sự chân thành, đối phương tuyệt đối sẽ cảm nhận được. Họ nhất định sẽ niệm niệm suy nghĩ “Chỉ cần có cơ hội chúng ta nhất định nên báo đáp”. Đây gọi là “*Thương người được người thương, kính người được người kính vậy*”⁹⁴.

Cho nên trí tuệ của cổ thánh tiên hiền, chúng ta nhất

⁹⁴ “**Nhân giả ái nhân, hữu lễ giả kính nhân. Ái nhân giả nhân hằng ái chi. Kính nhân giả nhân hằng kính chi**”: Người có Nhân tức người có lòng yêu người, người có Lễ tức người biết kính người. Yêu người thì được người yêu, kính người thì được người kính lại.

định phải lĩnh hội: “*Tiền là thông tài*”⁹⁵. Người xưa nói “*Có nước thì có tiền*”: Nếu như nước không chảy thì sẽ như thế nào? Thì sẽ tắc thôi vậy; Nếu như tiền không lưu thông thì sẽ thế nào? Phát sinh tác dụng phụ.

Thương nhân họ Chu này, đến lúc ông lâm chung, lúc đó là thời kỳ Dân Quốc Sơ Niên⁹⁶, tài sản của ông đổi thành đại viên, là ba nghìn vạn đại viên, có giàu không? Ông có 10 người con, ông đem ba nghìn vạn đại viên này phân thành mười phần, mỗi người ba trăm vạn lượng⁹⁷.

Nhiếp Vân Đài tiên sinh quan sát ở trong mười mấy năm ngắn ngủi, 10 người con này đều kiệt quệ hết. Tất cả tiền bạc đều tiêu sài hết, thậm chí đã có người đi ăn xin trên phố. Trong đó có một, hai người còn tương đối có tu thân, nhưng tiền tài cũng đều mất hết. Đã tương đối có tu dưỡng rồi, nhưng vẫn không giữ được tiền.

Từ sự việc này chúng ta cũng nhận ra rằng, trong Kinh Dịch nói thật sự không sai. Kinh Dịch nói rằng:

“*Tích thiện chi gia, tất hữu dư khánh*” (Nhà tích chứa điều thiện ắt sẽ có dư niềm vui)⁹⁸,

“*Tích bất thiện chi gia, tất hữu dư ương*” (Nhà tích chứa bất thiện thì có thừa tai họa đến).

⁹⁵ Tiền là tài sản phải thông thương (lưu thông)

⁹⁶ Thời Trung Hoa Dân Quốc sơ niên (1912-1919)

⁹⁷ Có nghĩa là 1 một Đại viên bằng 10 vạn

⁹⁸ “**Tích thiện chi gia, tất hữu dư khánh, tích bất thiện chi gia tất hữu dư ương**”: Nhà tích chứa điều thiện ắt sẽ có thừa niềm vui, nhà tích chứa điều ác ắt sẽ có thừa tai ương.

Từ nơi đây chúng ta cũng có thể hiểu được, tại sao có người làm người tốt nhưng tại sao tai họa liên miên?

Có thể đó là những tai họa thừa của tổ tông còn chưa trả hết. Những lúc này quý vị nên khích lệ họ, hành thiện nên kiên trì, nhất định có thể xoay chuyển tình thế, đợi tai họa dứt hết, tuyệt đối sẽ có thiện báo hiện tiền. Có kiến thức như vậy mới có thể có con cháu tốt ra đời.

Tăng Quốc Phiên cũng vậy, Trần Phưởng cũng vậy, đều hiểu được nhất định nên để con cái lao động, không mời người giúp việc nào cả.

3. “Hiếu, Đễ” cảm động cả súc vật

Thứ nhất: *Chuyện gia đình Trần Phưởng*

Gia đình Trần Phưởng mỗi lần ăn cơm đều là 700 người, cùng nhau ăn, chắc chắn sẽ rất náo nhiệt. Nhà họ nuôi khoảng 100 con chó, 100 con chó này nhất định cả bảy phải đến đầy đủ chúng mới có thể bắt đầu ăn. Cho nên có câu miêu tả tình trạng này “Một con không đến, cả bảy không ăn”. Phong cách “Hiếu, Đễ” này, đã cảm động bảy chó của gia đình họ.

Khi quý vị là hàng xóm của họ, quý vị thấy được màn này sẽ rất cảm động. Ngoài cảm động ra, còn cảm thấy “ta không thể không bằng bảy chó”, cho nên không thể tự mình ở trong nhà còn làm náo loạn.

Tình trạng này truyền đến tai của hoàng đế, hoàng đế rất cảm động, lập tức miễn sưu dịch cho gia đình nhà họ (người dân có lúc phải làm những sưu dịch để giúp đất nước

làm một số công trình). Hoàng đế vì thấy được gia tộc này của họ là tấm gương tốt cho mọi người noi theo nên quyết định miễn sưu dịch cho họ.

Quý vị thấy đức hạnh của con người sẽ cảm động chớ. Có một số người nói:

- Tôi không tin, tôi đây không có cảm ứng, vì sao họ có?

Người thời nay đều rất khó tin những cảm ứng này, vì sao vậy? Vì họ đều lấy tâm của tiểu nhân, họ không nghĩ đến những tâm nguyện của những vị thánh triết này.

Thứ hai: Chuyện về Bao Thập Phu bái hổ

Vào triều nhà Minh có một người đọc sách tên là Bao Thập Phu, ông cũng dạy học ở trường tư thục. Được một thời gian, ông trở về nhà thăm cha mẹ ông. Trên đường đi gặp một con hổ, con hổ này lập tức xông đến cắn ông ta, mang đến một nơi khác, chuẩn bị ăn thịt ông. Bao Thập Phu không kinh hoảng, vì người đọc sách thời xưa biết “*Sống chết có số, phú quý ở trời*”. Đối mặt với sanh tử không sợ sệt, nhưng ông quỳ xuống rất thành khẩn nói với con hổ này:

- Ta bị ngươi ăn là số của ta, nhưng hiện nay ta còn cha mẹ hơn 70 tuổi phải phụng dưỡng, ngươi để ta phụng dưỡng cha mẹ xong, ta sẽ đến để ngươi ăn.

Tâm hiếu này khiến con hổ hung mãnh nhất cũng đã cảm động, con hổ này đã bỏ đi. Cho nên người địa phương liền lấy một cái tên đem đặt nơi này, gọi là “*Đồi bái hổ*”,

chính là kỷ niệm Bao Thập Phu đã cầu xin con hổ cho ông có thể trở về phụng dưỡng cha mẹ. Ngay cả con hổ hung mãnh nhất cũng có thể cảm động. Vậy con chó trung thành nhất có gì là khó đâu.

4. “Hiếu, Đễ” cảm động cả trời đất

Không chỉ là động vật có thể cảm động, cũng không chỉ là thực vật có thể cảm động, mà thiên địa vạn vật đều có thể cảm động, đó gọi là “*Vạn vật giao cảm lấy thành lập trung*”, chân thành đến cùng cực, thiên địa đều sẽ cảm động.

▪ *Chuyện Lý Trung thời nhà Nguyên*

Vào thời nhà Nguyên, có một người đọc sách tên là Lý Trung, ông hiếu hạnh vang danh khắp nước.

Đúng lúc đó, trong thôn của ông ở xảy ra động đất lớn, tất cả nhà cửa đều sụp đổ khi tâm chấn đi qua. Lúc đến nhà của ông, tâm chấn liền chia thành hai đường, sau khi đi qua nhà của ông, hai đường tâm chấn này lại hợp thành một đường. Đây là sự thật trong lịch sử ghi lại, chúng ta không thể không tin.

Trong Trung dung có nói đến: “*Họa phúc tương chi, thiện tất tiên tri chi, bất thiện tất tiên tri chi. Cố chí thành như thần*” (Điều họa, điều phúc sắp tới, dù thiện cũng có thể biết trước, dù bất thiện cũng có thể biết trước. Vì thế bậc chí thành thông suốt như thần). Họa phúc nếu đến, họa phúc của một người, họa đến hay phúc đến, từ nơi nào đều có thể phán đoán? Họa phúc nếu đến: Làm thiện - tất phải biết

trước; Làm bất thiện - tất phải biết trước. Nếu là thiện thì biết cái gì? Là phúc đến; Bất thiện thì biết cái gì? Là họa đến. Cho nên thiện hạnh của ông đã khiến ông được thoát khỏi kiếp nạn. Chúng ta nên tin tưởng chân lý này để chính mình thẳng thắn vô tư, quang minh chánh đại đi trên cuộc đời của chúng ta.

- Các bạn, quý vị có lòng tin cuộc đời quý vị có thể gặp hung hóa cát không? Có lòng tin như vậy hay không?

- Có!

- Vô tay hoan nghênh cho chính mình.

5. Muốn anh em hòa thuận, cha mẹ đối đãi phải bình đẳng

Người với người làm sao hòa thuận với nhau? Chúng ta nghĩ mà xem, ví dụ gia tộc của Trần Phưởng 700 người cùng sống, mọi người đều hòa thuận với nhau. Chúng ta ngày nay trong nhà có mấy người? Ba người là đã không hợp rồi. Cho nên thực sự chúng ta thoái lui không ít, thậm chí còn chưa sanh con, hai vợ chồng đã náo loạn đến tối mịt tối mày rồi. Cho nên quý vị thấy, gia đình người ta có thể bao dung 700 người, đó là một đại học vấn. Hòa thuận với nhau là kết quả, còn nguyên nhân ở nơi đâu? Nhân là ở “Đối đãi bình đẳng” mới có thể được hòa thuận.

Thứ nhất: Đối đãi bình đẳng

Đối đãi bình đẳng, đây là nhân “Bình đẳng”. Vì “Bình” nên lòng người cũng bình. Lòng người bình mới không thể xảy ra tranh chấp.

Cho nên dạy con cái của mình, nhất định nên nắm bắt một nguyên tắc, tuyệt đối phải quan tâm bình đẳng, tuyệt đối không thể đối với con lớn tốt, với con nhỏ kém hơn một chút.

Tác hại của việc đối đãi không bình đẳng

Trong lịch sử mấy ngàn năm qua, rất nhiều vị vì nuông chiều một đứa con, cuối cùng tạo thành kết quả thế nào? Anh em cãi nhau rất nhiều. Vì lòng người bất bình sớm muộn sẽ có tranh giành.

1- Con nuông chiều thì tự tư

Chúng ta lại suy nghĩ sâu thêm. Ví dụ chúng ta bây giờ đối với đứa con này tốt, đối với nó có lợi ích không? Quý vị tốt với nó, thì nó sẽ nhất định tốt với quý vị à. Sai rồi. Quý vị quá thương yêu đối với nó, nó sẽ càng ngày càng tự tư, là quý vị đang hại nó.

2- Con ruồng bỏ thì tiêu cực

Đứa con bị chúng ta ruồng bỏ đó, trong lòng nó sẽ bất bình, có lúc sẽ trở thành rất tiêu cực. Như vậy, quý vị là hại cả hai bên. Đây thật là không có lý trí rồi. Cho nên “bình” rất quan trọng.

Tôi tuy là con trai một trong nhà, nhưng cha tôi, đối đãi với ba chị em chúng tôi rất bình đẳng. Ví dụ nói lúc có tiền thưởng đều giống nhau, cũng không cho tôi nhiều hơn. Bằng không sau này tôi sẽ vì sự nuông chiều đó mà sanh hư.

Thứ hai: Gia tộc Trịnh Liêm bền lâu do đối đãi bình đẳng

Vào thời nhà Minh, có một người đọc sách tên là Trịnh Liêm, gia tộc của họ có “*Thất đại đồng đường*” (Bảy đời ở cùng một nhà). Chúng ta thời nay nhiều nhất là mấy đời? “*Tam đại đồng đường*” (Ba đời ở cùng một nhà), ít quá. Tôi ở Đại Lục có nghe qua “*Ngũ đại đồng đường*” (Năm đời ở cùng một nhà). Trịnh Liêm là “*Thất đại đồng đường*”. Minh Thái Tổ - Chu Nguyên Chương rất nể phục ông, ban cho một bức hoành gọi là “*Thiên hạ đệ nhất gia*” (Gia đình bậc nhất trong thiên hạ). Gia đình ông có bao nhiêu người? Hơn ngàn người. Vua ngoài việc ban cho một bức hoành còn tặng cho ông hai quả lê lớn. Minh Thái Tổ cũng rất thú vị, ông nghĩ: “Ta tặng hai trái lê lớn này, xem một ngàn người nhà người chia làm sao?”

Sau đó vua còn phái Cẩm Y Vệ⁹⁹ theo sau lưng, đi xem Trịnh Liêm làm sao xử lý việc này. Các bạn, quý vị sẽ xử lý thế nào?

⁹⁹ “**Cẩm y vệ**”: Trong thời đại nhà Minh, Hoàng đế Trung Hoa sở hữu một vũ khí vĩ đại và nguy hiểm hơn bất cứ thứ gì khác - đó là đội Cẩm Y Vệ - một đội thị vệ có thanh thế.

Đây là 1 tổ chức an ninh công khai dưới thời Minh, tập hợp nhiều cao thủ, phần lớn là con em của các võ quan trong triều và một số ít thường dân giỏi võ. Cứ mỗi 3 năm 1 lần, triều đình mở 1 cuộc thi tuyển, mỗi đợt chỉ tuyển khoảng 10 người, đòi hỏi phải tinh thông thập bát ban võ nghệ, binh pháp, chính sách an dân trị quốc. nhiệm vụ chính của Cẩm y vệ là coi sóc an ninh kinh thành, bảo vệ hoàng đế, quan lại.

(VCD 17)¹⁰⁰

¹⁰¹Chúng ta vừa mới nhắc đến Minh Thái Tổ cho Trịnh Liêm hai trái lê lớn. Nếu quý vị là Trịnh Liêm quý vị sẽ xử lý như thế nào?

- Mang trái lê đi nấu hết.

- Có đúng không?

Vỗ tay hoan nghênh cho người bạn này. Có thể người bạn này biết trái lê đem nấu đi, đối với cổ họng rất tốt.

Cách làm của Trịnh Liêm gần giống với bạn. Ông lấy hai chậu nước lớn, mỗi bên để một quả, mang quả lê này đập nát ra, để nước lê thấm ở trong chậu nước này. Sau khi xử lý xong, một người uống một bát, bình đẳng. Lòng người đều rất bình, cảm thấy thật công bằng. Vì trong đại gia đình hơn 1.000 người này cho nên nhất định có những người họ hàng rất gần, cũng có những người là họ hàng xa hơn, nên tuy huyết thống không thân với Trịnh Liêm nhưng họ cảm thấy vị trưởng lão này đáng tôn kính. Sau đó Minh thái Tổ hỏi ông:

- Làm sao người quản lý được 1.000 người này? Rốt cuộc thì người dùng phương pháp nào?

Trịnh Liêm trả lời mấy chữ, ông nói:

¹⁰⁰ (VCD 17) gồm có: VCD 17 – Đoạn 1; VCD 18 – Đoạn 3; VCD 17 – Đoạn 2; VCD 18 –Đoạn 5; VCD 17 – Đoạn 3; VCD 18 – Đoạn 6

¹⁰¹ VCD 17 - Đoạn 1

- Không nghe lời phụ nữ.

Các bạn nữ, không nên nghe lời này rồi nói:

- Tôi không muốn nghe nữa tôi đi đây.

Không nên “*Y văn giải nghĩa*” (Dựa vào câu văn mà giải nghĩa), vì bất kỳ một lời nào đều có ý nghĩa với thời đại của nó. Chúng ta nên hiểu phụ nữ thời xưa dường như không có cơ hội học sách thánh hiền, nên họ không lĩnh thọ được hoài bão đó của thánh hiền, do đó khó tránh được một chút tự tư. Chỉ cần có tự tư, vì con cái của mình lấy nhiều thêm ít, thì sẽ tạo nên oán trách của người khác. Cho nên nảy sinh oán hận chính là bắt đầu từ tự tư. Vì trong toàn gia tộc có rất nhiều người, nhiều thế hệ, rất nhiều “chi” trên, dưới¹⁰², nếu bắt đầu từ tự tư sẽ ở đó tranh giành thì tất cả 1.000 người này sẽ phân tán thôi. Còn phụ nữ chúng ta ngày nay đều có học, nên lời nói dường như sẽ không tự tư, tự lợi. Nhưng trái lại cũng rất có thể đàn ông lại tự tư, họ chỉ nghĩ cho bản thân, nếu là đàn ông như thế, thì tính cách của họ cũng giống như phụ nữ.

Cho nên câu này quý vị nên hiểu rộng ra, nghĩa là ở trong gia đình, tuyệt đối không thể so đo từng tí, như thế nhất định sẽ tạo nên tranh giành. Con người vì sao muốn tranh? Vì sao? Họ cảm thấy cái giành được là của họ. Gia tộc Trịnh Liêm có thể duy trì được ngàn người, không phải không có nguyên nhân. Câu sau rất quan trọng, cho chúng ta phương pháp làm thế nào để anh em, để gia đình, có thể vui vẻ với nhau.

¹⁰² Các nhánh nhỏ trong họ tộc

8-3. “Tài vật khinh, oán hà sanh” (Tiền của nhẹ, oán nào sanh)

1. Tài vật của mình phải biết xả “bình đẳng”

Thời xưa có một đứa trẻ tên là Khổng Dung. Nó mới 5 tuổi, lúc cắt lê, nó liền mang miếng lớn nhường cho ai? Anh trai, nhường cho anh trai ăn. Cho anh trai miếng lê lớn hơn miếng lê của mình. Như vậy có là bình đẳng không? Kỳ thực thái độ như vậy là hoàn toàn chính xác, vì sao chính xác? Vì nó có thể làm việc nhà ít hơn anh trai.

Thứ nhất: *Bình đẳng về lý, không phải về sự*

Ngày nay chúng ta đều nói “Bình đẳng, bình đẳng, nên bình đẳng với con cái”. Câu này đúng hay không? Câu này xem quý vị hiểu như thế nào?

Về lý thì nên bình đẳng trong nhân cách, quý vị rất tôn trọng chúng là một cá thể chứ không phải là bình đẳng trên sự việc. Vì sao? Vì nó còn nhỏ, nên ví dụ xin hỏi kinh nghiệm cuộc sống của nó với quý vị có bình đẳng không? Không bình đẳng! Đúng, trí tuệ, cuộc đời của nó và quý vị không bình đẳng, nên quý vị phải dẫn dắt nó, quý vị phải dạy dỗ nó.

Thứ hai: *Bình đẳng phải có tôn ty*

Muốn vậy phải có “tôn ty”¹⁰³ “*Trưởng ấu hữu tự*” (Người lớn, người nhỏ phải có thứ tự trên dưới) thì đối với quý vị nó mới sanh khởi tâm cung kính. Còn nếu như ngay

¹⁰³ Trật tự có trên dưới

cả đứng, ngồi nó đều bình đẳng với quý vị thì làm sao nó cung kính quý vị.

Cho nên “bình đẳng” này chúng ta nên nhận biết rõ ràng thì làm con cái họ mới biết “*Tôn ty trưởng ấu*”¹⁰⁴, họ mới biết “**Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu, trưởng giả tiên, ấu giả hậu**” (Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau).

Vì sao trước đây cha chưa về thì con không được ăn cơm trước? Đó cũng là nghĩ đến sự vất vả của cha gánh vác cả gia đình, đè lên thân ai? Thân cha! Đây đều là ở trong lễ nghi cho con cái phải mọi lúc nghĩ đến sự vất vả của cha. Nếu như cha đi làm chưa về, con cái thì đã ngồi trên bàn ăn, chân thì đưa đi đưa lại, rồi đĩa cũng không cần dùng mà ở đó bốc ăn. Lâu ngày nó sẽ học được cái gì? Không còn biết cha mẹ lao động cực nhọc, không còn biết tri ân cha mẹ, chỉ còn thấy “tôi là nhất, tôi giỏi”. Cho nên “*Cầu bất giáo, tánh nãi thiên*” (Nếu chẳng dạy, tánh bèn đổi dời), nếu chẳng được giáo dục, bản tính sẽ đổi dời.

Con cái thời nay rất khó bảo. Chúng ta phải tỉ mỉ nghiên cứu xem vì sao trước đây mấy trăm người đều có thể giữ gìn quy củ như vậy? Phương pháp của họ rốt cuộc ở đâu? Ở “Đệ Tử Quy”, nhưng phải thật làm quý vị mới đạt được lợi ích.

Không Dung nhường miếng lê lớn cho anh trai nó ăn, đây là “**Tài, vật khinh**” (tiền, của nhẹ). Anh nó cầm lấy miếng lê lớn của em trai, đối với em trai càng thêm yêu

¹⁰⁴ Thứ tự người trên, người dưới

thương, “Quý vị xem, em trai đều mỗi lúc nghĩ đến tôi”. Cho nên người làm anh trai này càng ngày càng ngẩng đầu ưỡn ngực, khi có việc gì thì nhất định chạy đến trước mặt bảo vệ em trai.

Đây là hiểu được ở trong “vật”¹⁰⁵ phải biết xả bỏ.

2. Tài vật mình được chia phải biết nhường nhịn

Trương Sĩ Tuyền nhường nhịn khi chia tài sản

Lại nữa, vào thời “*Ngũ đại*”¹⁰⁶ có một người tên là Trương Sĩ Tuyền cũng là một người có học. Cha của ông

¹⁰⁵ Quả lê

¹⁰⁶ Ngũ Đại (907-960) bao gồm năm triều đại: Hậu Lương, Hậu Đường, Hậu Tấn, Hậu Hán và Hậu Chu.

1. Năm 907, tại Biện Châu, Chu Ôn soạn Đường, kiến lập Hậu Lương, khởi đầu cho Ngũ Đại.
2. Con của Lý Khắc Dụng là Lý Tồn Úc diệt Hậu Lương, lập nên Hậu Đường.
3. Sau thời Hậu Đường, quân vương Ngũ Đại đều xuất thân là tử tôn hoặc bộ thuộc của Lý Khắc Dụng. Trải qua khuếch trương và chinh đồn dưới thời Hậu Đường Minh Tông, quốc lực Hậu Đường cường thịnh, nhưng sau lại phát sinh nội loạn, Thạch Kính Đường dẫn quân Khiết Đan diệt Hậu Đường, kiến lập Hậu Tấn.
4. Không lâu sau, quan hệ giữa Khiết Đan và Hậu Tấn trở nên xấu đi, quân Khiết Đan tiến về phía nam tiêu diệt Hậu Tấn, kiến lập triều Liêu. Đồng thời, Lưu Tri Viễn tại Thái Nguyên kiến lập Hậu Hán, sau đó thu phục Trung Nguyên.
5. Tiếp đến, Quách Uy soạn Hậu Hán, kiến lập Hậu Chu, Hậu Chu Thế Tông Sài Vinh khổ tâm mưu hoạch phát triển, khiến Hậu Chu có tia hy vọng thống nhất Thiên hạ, song ông đột ngột qua đời khi Bắc phạt nhằm lấy lại Yên Vân thập lục châu từ tay người Khiết Đan. Sau đó, Hậu Chu bị Triệu Khuông Dã soạn, Ngũ Đại kết thúc.

mất sớm, ông được người chú nuôi lớn. Lúc ông 17 tuổi, chú ông nói với ông:

- Con đã lớn rồi, chúng ta bây giờ mang tài sản của tổ tông chia thành 2 phần, con một phần, ta một phần.

Nhưng Trương Sĩ Tuyên lập tức thưa với chú rằng:

- Chú à, chú có 7 người con, cho nên theo con nên mang di sản chia thành 8 phần.

Ông chú đó nói:

- Không được, con là đại diện cho cha con, nên chia thành 2 phần.

Nhưng Trương Sĩ Tuyên lúc đó mới 17 tuổi, ông rất kiên trì nhất định chia thành 8 phần.

Nhường tài sản như vậy là ông đã thiệt thòi rồi sao? Sự nhường này là sẽ “Nhường” ra cái gì? “Nhường” ra đức hạnh của họ, “Nhường” ra vui vẻ của gia đình, “Nhường” ra tâm lượng của ông.

“Tâm lượng” lớn, “Phước” lớn. Cho nên khi ông vào kinh thi cử, bỗng nhiên gặp một người bói toán đi ngang qua, vị thầy bói này thấy trên mặt người này tại sao có nhiều nếp âm đức (nghĩa là tích rất nhiều âm đức). Vị thầy bói này thì nói với ông:

- Lần này ông thi được bậc cao.

Quả nhiên như vậy, ông lần thi đó được bậc cao. Tin

rằng tấm gương của ông như vậy sẽ truyền cho con cháu của ông, chắc chắn đời đời đều có phát triển tốt. Vì “Nhuòng” như vậy là tương ứng với “tự tánh” của mình.

3. Tài vật của người không được tranh giành

Khi con người hiểu được “*Trong mệnh đã có tất phải có, trong mệnh không có đừng cưỡng cầu*”. Sau khi hiểu rõ đạo lý thì “*Lí đắc, tâm an*” (Hiểu được lý, thì tâm an), thì sẽ không lo được lo mất, sẽ không muốn tranh giành với người nữa.

Thứ nhất: Số mạng không có, giành cũng không được

Muốn hiểu rõ chân tướng của vận mạng, chúng ta phải đọc một quyển sách tốt, tựa là “Liễu Phàm Tứ Huấn”, đạo lý hiểu rõ, thì tâm mới bình, sẽ không đi tranh.

Viên Liễu Phàm tiên sinh lúc nhỏ, gặp được một vị rất giỏi bói toán, tên là Khổng tiên sinh. Khổng tiên sinh này chính là Thiệu Tử, tác giả của “Hoàng Cực số kinh thế”¹⁰⁷,

¹⁰⁷ Thiệu Khang Tiết (còn gọi Thiệu Tử), tên thật là Thiệu Ung, tự là Nghiên Phu, hiệu là Khang Tiết, người Hà Nam sinh vào thời Bắc Tống Chân Tông Đại Trung Tương Phù tứ niên (Năm 1011 công nguyên) mất năm thứ mười đời Thần Tông Hy Ninh (1077 công nguyên).

Ông đã nghiên cứu và phát triển Dịch học và đã có những đóng góp to lớn. Ông đã dùng bát quái để dự đoán thông tin, sáng tạo ra phương pháp lấy quẻ theo sự vật, hiện tượng quan sát hay nghe được hoặc giờ, ngày, tháng, năm (theo âm lịch) xảy ra; dùng các phép tính cộng - trừ - nhân - chia để lập quẻ; tìm ra hào động; căn cứ sự sắp xếp của âm dương ngũ hành bát quái cùng các phương pháp phân tích vận khí suy vượng, ngũ hành sinh khắc, quẻ thể, dụng cùng với văn từ của Chu Dịch để đoán giải vận hạn, đoán giải sự việc.

vii, cho nên bói rất là chính xác.

Chắc các bạn có kinh nghiệm về bói toán, có hay không? Nghe nói bây giờ bói toán rất đắt, đúng không vậy?

Một là: *Người bình thường số mạng an bài*

Con người nếu như mạng bị đoán trúng thì quý vị thực sự đã phí công đến cõi này, không gây dựng được gì, nói lên đời này của chúng ta không có cố gắng tận dụng. Vì sao vận mệnh bị đoán chuẩn như thế? Vì thiện nghiệp, ác nghiệp của một người đều sẽ hiện ra ở trong đời sống này của họ, mới có thể bị đoán ra. Thông thường con người đều cảm thấy bói toán thật sự rất đúng.

Hai là: *Người đại thiện, đại ác số mạng chuyển đổi*

Nhưng mạng của một số người lại không thể đoán trúng được, đó là những người nào? Có hai hạng người khi bói sẽ không đúng: Một hạng là đại thiện, một hạng là đại ác.

Người thường những thứ họ làm đều là tiểu thiện và tiểu ác nhiều, tâm lượng lại không mở rộng, nghĩ đến đều là con cái, cháu chắt, vợ, nhà cửa, tiền bạc, đều nghĩ đến những thứ này, không có đại thiện, cũng không có đại ác, cho nên vận mạng bị đoán rất chuẩn.

Tuy nhiên, vận mạng có cộng trừ nhân chia. Ví dụ nói trong mạng của quý vị có tiền tài một 1.000 vạn, nhưng quý vị làm được một chút tiểu thiện, vậy thì 1.000 vạn thêm bao nhiêu? Lên được một chút, ví dụ khoảng 5 vạn (5%), chỉ sai lệch có một chút so với vận mạng, cho nên bói sẽ rất chuẩn; Ngược lại quý vị đã làm một chút việc ác nhỏ, ví dụ trở thành khoảng 995 vạn, cũng còn rất chuẩn.

Nhưng khi quý vị đã làm rất nhiều việc thiện, 1.000 vạn này được nhân ví dụ là 5 = bao nhiêu? 5.000 vạn (500%), khác xa so với con số 1.000 vạn theo vận mạng. Cho nên lúc này bói tuyệt đối không chuẩn; Cũng vậy nếu như đã làm những việc không có tình người, 1.000 vạn này bị chia cho ví dụ là 5, còn 200 vạn, vậy cũng bói không chuẩn. Chúng ta liền hiểu được cho dù người này dùng thủ đoạn bất hợp pháp đi cướp giật tài sản, họ cướp được 200 vạn thì cũng chẳng qua là trong mạng vốn dĩ đã có, vậy mà họ cướp được 200 vạn [bằng $1/5$ của 1.000 vạn trong mạng đã có], còn ở đó dương dương đắc ý “Anh xem tôi có lợi hại không”. Kỳ thực họ đã bị mất đi 800 vạn [vì tổn phước nên số tiền trong mạng đáng được có bị mất đi $4/5 = 800$ vạn].

Cho nên “*Quân tử lạc đắc tác quân tử*”¹⁰⁸ vì “*Tâm an, Lí đắc*”¹⁰⁹, “*Tiểu nhân cuồng vọng tác tiểu nhân*”¹¹⁰, vì cuồng vọng nên khi họ lấy được hai vạn này, không biết còn có được sống để mà xài tiền hay không? Vì nếu họ đã làm việc xấu, vi phạm pháp luật, rất có thể qua không bao lâu đã bị gông cùm vào ngục rồi. Người như vậy nhiều

¹⁰⁸ Quân tử vui vẻ làm quân tử

¹⁰⁹ Vì hiểu rõ lý nên tâm an vui

¹¹⁰ Tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân

không? Nhiều. Thời đại bây giờ là chủ nghĩa “công lợi” (mua bán), nên rất nhiều trường hợp vì ở trong những hoàn cảnh nào đó nên bí quá hóa liều.

Chúng ta thấy được người như vậy đều cảm thấy tiếc cho họ, vì dù sao họ cũng là người có phước lớn, chẳng qua chỉ là không có giáo dục tốt khiến cho cuộc đời của họ bị hủy hoại. Cho nên chúng ta đối với người như vậy nên giữ một tấm lòng thương yêu, vì “*Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã*”¹¹¹ (Người đời trước chẳng lành, chẳng biết đạo đức; [cha ông] không bàn đến [thì con cháu chẳng biết gì] thật chẳng có gì là lạ!): Cha mẹ họ không dạy họ, ông bà của họ cũng không dạy.

Cho nên quý vị thấy ngày nay bình thường khi gặp gỡ bạn bè thân thích (ví dụ như vừa thi lên thầy giáo rồi) thì hỏi câu thứ nhất là gì?

- Anh một tháng lương được bao nhiêu tiền?

Vì không được dạy giáo huấn thánh hiền mà chỉ dạy làm thế nào cho mình có lợi, nên vừa mở miệng ra là tiền, là lợi, là hại. Trong khi con người chỉ cần mở rộng tâm lượng là có thể làm chủ vận mệnh thì lại không dạy. Cho nên “mê hoặc”, “tạo nghiệp”, đến lúc “khổ” đến thì họ đương nhiên

¹¹¹ Trích Phật thuyết Đại thừa Vô Lượng Thọ - Trang nghiêm - Thanh tịnh - Bình đẳng – Giác Kinh – Lão Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chú giải – Bửu Quang Tự Độ Tử Như Hòa chuyên ngữ);

chịu không được¹¹².

Hiểu rõ vận mệnh, lí hiểu được rồi thì tâm an, thì quý vị có thể **“Tài vật khinh, oán hà sanh”** (Tiền của nhẹ, oán nào sanh), trong nhà sẽ ngập tràn không khí hòa nhã.

Thứ hai: *Dạy trẻ không tranh giành tài vật*

Nếu chúng ta gặp phải học sinh trong lúc đang tranh giành nhau, vậy chúng ta phải làm thế nào?

Có một lớp, hôm đó ăn trái cây, ăn dưa hấu. Dưa hấu đã cắt rồi xong rồi đặt ở trên bàn, rất nhiều học sinh cơm vừa ăn xong, liền đi nhanh như bay đi giành miếng dưa hấu lớn nhất ăn như sói như hổ. Vậy bạn nên làm gì?

Các bạn, nếu là học sinh của quý vị, quý vị sẽ làm thế nào? Thấy được một trận *“Binh hoảng, mã loạn”*¹¹³, tình thế hỗn loạn vậy phải làm gì?

Một là: *Nếu tranh giành được thì sao?*

Nhưng thầy giáo này cũng rất bình tĩnh, thấy được cảnh binh hoảng mã loạn, ông không hề biến sắc. Đợi học sinh ăn cơm xong, ngủ trưa rồi, đến tiết học đầu tiên vào buổi chiều, vị thầy này mới nói:

- Các em học sinh, nếu chúng ta đi tranh cái miếng

¹¹² “Hoặc”, “Nghịch”; “Khổ”; Do mê hoặc tạo nghiệp, do tạo nghiệp mà chịu khổ (Tứ điển Phật học Việt nam – Thích Minh Châu – NXB KHXH 1991)

¹¹³ Binh lính thì hoảng loạn, ngựa chạy lung tung

dưa hấu to nhất đó, tranh miếng lớn nhất đó, sẽ phát sinh hậu quả gì? Sinh ra ảnh hưởng gì? Các em hãy nói thử xem.

1- Mọi người đều xa lánh

Ông có chỉ ra người nào tranh miếng lớn nhất không? Không có. Đây là giữ chút gì cho họ? Thử diện. Rốt cuộc rất nhiều học sinh nói:

- Người đó thật tự tư, muốn tranh miếng lớn nhất với mọi người.

Thầy giáo nói tiếp:

- Các em có muốn làm bạn với người như vậy không? Đương nhiên không muốn.

Thông qua sự việc này để các em hiểu được nhất cử nhất động của chúng đều ảnh hưởng hình tượng của chúng trong lòng người khác.

Tham dục khiến trí mê mờ, dục vọng sai khiến họ chỉ muốn đi tranh miếng lớn nhất, lúc đó có suy nghĩ đến là đã tạo nên những hậu quả nào chăng?

2- Hậu quả giành ăn uống, tiêu hóa không tốt

Tiếp theo thầy giáo lại nói:

- Nếu như học trò này tranh được miếng lớn nhất liền rất vui mừng, lập tức ăn liền, vậy thì chắc chắn tiêu hóa bị ảnh hưởng, có đúng không? Vì ăn nhanh tiêu hóa không tốt.

3- Vui mừng chốc lát, phiền não dài lâu

Lại nữa, tranh được miếng lớn nhất học trò này sẽ vui mừng bao lâu? Chỉ một lúc, sau đó sẽ nhận thấy ánh mắt người khác nhìn mình như thế nào? Nên lập tức vui mừng biến thành gì? Thành không thỏa mái rồi.

Hai là: Nếu tranh giành không được thì sao?

Lại nữa, lần này nếu tranh được miếng lớn nhất, vậy thì lần sau người này muốn tranh được cái gì cũng phải là lớn nhất.

1- Trước tiên là đau khổ

Nếu lần sau không tranh được thì vui mừng biến thành gì? Đau khổ “Tức chết đi được! không tranh được”.

2- Sau là có thể biến thành trộm cướp

Một người mọi lúc mọi nơi đều đi tranh cái lớn nhất, lúc họ không có cách nào tranh được, họ sẽ thế nào? Họ có thể sẽ suy nghĩ không tốt, đi trộm, đi cướp.

Thầy giáo nói xong rồi cũng chưa kết luận gì, chỉ là để học trò thảo luận một lúc.

Qua ngày hôm sau tình hình ăn dưa hấu đã khác, các học trò đi đến chỉ lấy miếng nhỏ nhất.

Các vị phụ huynh với thầy giáo, chỉ cần quý vị thực sự là muốn dạy thì con cái rất dễ dàng tiếp thu.

Không những “**Tài vật khinh, oán hà sanh**” (Tiền của nhẹ, oán nào sanh) mà còn thông thường một đứa trẻ có thể nhường nhịn, thì chúng sẽ có được sự chăm sóc đặc biệt của trưởng bối với chúng.

***Ba là:** Tài vật của mình cũng nhường khi bạn cần*

¹¹⁴Ngoài ra còn có một đứa bé, đúng lúc bạn học nó bị đứt dép. Vì nó từng có một đôi dép hư một chút, nhưng nó đã thay một đôi dép mới. Đôi dép hư đó nó lại không nỡ vứt đi nên nó đem bỏ dưới giường. Có thể nó đã học “**Vật yếm cố, vật hỷ tân**” (Không ghét cũ, chớ thích mới), nên có cảm tình với đôi dép cũ, vì thế không vứt nó đi mà để dưới giường. Vì người bạn học này dép bị đứt không thể mang, nên thầy nói với nó:

- Em về lấy đôi dép cũ đó đến cho bạn.

Làm như vậy phải chăng là đang giúp bạn? Đúng! Nếu không bạn không có dép mang, mùa đông rất lạnh. Sau đó các thầy cô giáo đột nhiên phát hiện, đôi dép cũ đó ở dưới chân nó, còn đôi dép mới cho bạn nó mang. Những người lớn như chúng ta cũng được học một bài học.

Quý vị xem, nó thật sự làm được, xem tài vật rất nhẹ, như vậy oán đâu mà sanh. Bạn học của nó nhất định cảm nhận được “Bạn ấy rất quan tâm đến mình”.

¹¹⁵ **8-4. “Ngôn ngữ nhẫn, phần tự miễn”** (Lời nhường

¹¹⁴ VCD 18 - Đoạn 3

¹¹⁵ VCD 17 - Đoạn 2

nhìn, rồi oán hận, sẽ tự diệt)

1. Oán hận thường bắt đầu từ lời nói

Trong sự tiếp xúc giữa người với người, tình huống xung đột nhiều nhất chính là ở lời nói¹¹⁶, lời nói khơi ra xung đột, thì oán hận sẽ nổi lên.

Tục ngữ nói “*Nhất niệm tâm sân khởi, bách vạn chương môn khai*”¹¹⁷. “Chương môn” (cửa chương) này ở đâu? Chúng ta trước tiên suy nghĩ xem, dùng lời nói không tốt, nóng nảy, sẽ tạo thành trăm nghìn chương ngại, sẽ hiện ra “Chương môn khai”. Chương ngại cái gì của mình?

- Tâm lượng;
- Cũng chương ngại quan hệ tốt giữa người với người.

Quý vị nổi nóng 5 phút thôi, nhưng quý vị phải tốn bao nhiêu thời gian mới có thể đem những cái hiệu quả không tốt của nóng nảy này diệt trừ? Tốn bao nhiêu? Cuộc đời ngắn ngủi như vậy vì sao không đối đãi tốt với nhau?

Chúng ta đã thấy được kết quả như vậy, thì từ từ phải tìm ra phương pháp đối trị sự phẫn nộ của mình.

2. Phương pháp đối trị phẫn nộ?

¹¹⁶ “**Bệnh tùng khẩu nhập, họa tùng khẩu xuất**”: Bệnh do miệng mà vào, họa do miệng mà ra

¹¹⁷ Một niệm tâm sân khởi lên, trăm vạn cửa chương ngại đều mở ra

¹¹⁸ **Thứ nhất:** Phòng ngừa phần nộ?

Chúng ta hiểu được thì nên thận trọng, lần sau nếu nổi giận thì lập tức nhớ ngay đến câu **“Ngôn ngữ nhẫn, phần tự miễn”** (Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt).

Câu kinh văn này giống như một luồng sáng vậy, phóng đến trong đầu óc của quý vị. Quý vị có thể làm được điều này chăng?

Thường đọc Đệ Tử Quy

Sớm tối, mỗi thời phải đọc một lần “Đệ Tử Quy”, bảo đảm có kết quả như vậy.

Ở Bắc Kinh có một bạn, anh ta thực sự đã làm được sớm tối đọc một lần. Anh ta nói khó sửa nhất của anh là chê nhà này, khen nhà kia đã quen rồi. Bây giờ học xong “Đệ Tử Quy” rồi, nhưng một lúc cũng khó sửa đổi. Tuy nhiên, khi anh ta muốn nói thị phi thì những chữ **“Nhân hữu đoản, thiết mạc yết; Nhân hữu tư, thiết mạc thuyết”** (Khuyết điểm người, đừng bới móc; Chuyện riêng người, chớ nói ra) trong kinh văn này đã chạy đến, anh ta liền che miệng, rất có hiệu quả.

Cuộc đời phải có chí khí, tuyệt đối nên làm chủ cuộc đời của mình, không nên để những thói quen xấu làm chủ vận mạng của chúng ta.

Quý vị có chí khí như vậy thì có thể đối trị với những thói quen xấu.

¹¹⁸ VCD 17– Đoạn 7

Cho nên phòng ngừa phần nộ, chúng ta cũng có thể nhớ những kinh văn “**Ngôn ngữ nhẫn, phần tự miễn**” này.

Thứ hai: *Ngăn chặn phần nộ?*

Một là: *Trước khi “Phần” phải nghĩ tới hậu quả xảy ra*

Hoặc quý vị nhớ câu đơn giản là “*Phần tư nạn*” (Trước khi giận phải nghĩ tới hậu quả tai hại sẽ xảy ra).

¹¹⁹ Đây là điều thứ 8 ở trong “*Quân tử hữu cửu tư*” (Người quân tử có 9 điều thận trọng, suy tư)¹²⁰ nhắc nhở chúng ta giận dữ không nên phát ra. Phải cẩn thận, vì phần nộ đã phát ra, rất khó trở về lại trạng thái như ban đầu, thậm chí có thể nói là không thể trở về lại. Cho nên trước khi giận phải nghĩ tới hậu quả tai hại sẽ xảy ra.

Tục ngữ lại nhắc đến: “*Lợi đao cát thể thương dị hợp, Ác ngữ thương nhân hận bất hưu*”¹²¹: Dao sắc cắt thân còn dễ lành, một hai tuần lễ thì có thể lành, nhưng lời ác hại người sẽ trong lòng họ bao lâu? Hận khó quên.

Hai là: *Phải rèn luyện “Nhẫn”*

¹²² Công phu đối trị này phải luyện đến trình độ nào? Luyện đến trình độ của chữ “*Nhẫn*”.

¹¹⁹ VCD 17 – Đoạn 3

¹²⁰ Chú thích trang 77

¹²¹ Dao sắc cắt vào thân thể, vết thương còn dễ lành; Lời nói cay độc tổn thương người khác thì người ta sẽ hận mãi khôn nguôi

¹²² VCD 17 – Đoạn 4

Ý nghĩa chữ “Nhẫn”

Chúng ta hãy xem đi, chữ “Nhẫn” chữ hội ý, thì sẽ biết vì sao gọi là công phu của “Nhẫn”.

Chữ “Nhẫn” trên đầu có một con “Dao”, bên dưới một cái “Tâm”. Ý của nó nghĩa là gì? Nghĩa là người ta nắm một con dao, đâm vào tim của quý vị, quý vị phải như như bất động. Cho nên dù anh có mắng tôi thế nào thì tôi cũng không mắng lại, kể cả một cái tát tai. Nếu quý vị có thể nhẫn đến công phu này thì tất nhiên quý vị đã khiến người xung quanh rất nể phục rồi.

Cho nên “Nhẫn” là đại học vấn, quý vị mọi lúc mọi nơi đều đang thử nghiệm công phu của nhẫn. Ví dụ bây giờ đang nghe bài cũng là đang thử nghiệm nhẫn nại, có đúng không? “Nhẫn” không nên ngủ gục.

Từng có một cô gái, cô ấy nói với tôi. Cô ta nói:

- Thầy Thái, văn hóa Trung Quốc rất hay, mọi thứ có được đều do cái nhẫn đó¹²³. Rốt cuộc thì phải “nhẫn” đến lúc nào?

Cô ta đối với chữ nhẫn này không biết làm sao. Tôi nói:

- Nếu như tâm trạng của cô như vậy, tôi bảo đảm cô nhất định nhẫn đến núi lửa phun trào.

Ba là: Thay đổi một con người không thể chốc lát

¹²³ “Nhất thiết pháp đắc thành ư nhẫn”: Hết thủy pháp thành tựu bởi Nhẫn

Người xưa có câu “*Giang san dị cải, bản tính nan di*” (Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời).

Ví dụ nói đã học những bài này biết được vợ chồng phải thông cảm cho nhau, trở về đột nhiên trở nên rất siêng năng, bắt đầu quét nhà, dọn dẹp trong nhà. Nhưng chồng không nhìn thấy, cho nên người vợ vừa quét, vừa nhìn xem chồng có để ý hay không. Quét một tuần lễ ông chồng cũng không có phản ứng gì. Thế là đột nhiên tức giận nổi lên, sau đó mang cái chổi ném xuống đất nói:

- Tôi làm nhiều việc như vậy mà anh cũng không thấy sao?

Nếu sự tức giận này không kiềm chế được bộc phát ra sẽ như thế nào? Phí công nhọc sức. Ông chồng lập tức nhìn quý vị với ánh mắt lạnh lùng nói:

- Thế mà cũng nói là học “Đệ Tử Quy”!

Cho nên công phu của nhẫn là phải có thể nhẫn được thật rõ ràng, phải vì việc lớn mà suy nghĩ, vì mọi người.
--

Ví dụ: Vợ chồng là đến từ mỗi gia đình không giống nhau, cho nên thói quen sinh hoạt khác nhau rất nhiều. Muốn thay đổi những thói quen đó của đối phương không phải ngày một ngày hai mà làm được, nên gọi là “*Băng đông tam xích, phi nhất nhật chi hàn*” (Băng đông dày ba thước, không phải chỉ do lạnh một ngày).

Bốn là: Dù người đúng hay sai, nhưng ta phải làm đúng

Chúng ta đã hiểu được, biết được thay đổi tuyệt đối không phải một lần là xong. Lúc này quý vị nên an tâm, *“Người khác đúng hay không là việc của họ, còn bản thân tôi phải làm tròn bổn phận mình”*¹²⁴. *“Tâm an lý đắc”*, tự nhiên thân giáo của quý vị sẽ truyền ra ngoài, khiến cho nước chảy thành sông. Cho nên nếu chúng ta hiểu rõ thì quý vị có thể bao dung.

Bây giờ nếu quý vị trở về bảo con cái rằng:

- Con phải nên siêng năng.

Nó không có lập tức siêng năng thì quý vị không thể nói rằng:

- Tức chết đi được.

Đây không phải con cái sai mà là ai sai? Tự thái độ của chúng ta không đúng.

Cho nên để con cái trở thành thói quen tất nhiên phải là một quá trình tuần tự từ từ. Chúng ta phải nên như “Pháp tự nhiên” mà làm.

Năm là: Nhân nhĩn là đang vì mọi người mà nghĩ

Ở trong gia đình vợ chồng nếu như hay cãi nhau, ở trong công ty giữa đồng nghiệp nếu như hay cãi nhau, vậy thì không khí gia đình này, không khí đoàn thể này thật là không tốt, gia đình này với đoàn thể này tất suy bại.

¹²⁴ “Bất luận người khác đúng hay sai, bản thân nhất định phải làm cho đúng”.

Cho nên nếu chúng ta có thể nhẫn nhịn được thì quý vị chính là đang vì mọi người mà suy nghĩ. Nếu mọi nơi quý vị đều có thể nhẫn nhịn, thì cũng sẽ thức tỉnh tâm “tàm, quý”¹²⁵ của đối phương. Nhẫn này nên nhẫn được rõ ràng, nhẫn được là vì mọi người mà suy nghĩ.

Chúng tôi lúc lên lớp dạy ở Bắc Kinh, có một vị nữ sĩ cô ấy cũng hơn 50 tuổi, hôm đó học xong bài **“Xuất tặc dĩ”** (Lễ độ và khiêm nhường), cô liền gọi điện cho em gái của cô. Trước đây chỉ vì một cái miệng mà chị em họ đã hai năm không nói nửa lời. Cho nên cô vừa nghe xong, cảm thấy tự mình sai, thì lập tức gọi điện cho em của cô. Điện thoại vừa cầm lên, cô nói:

- Em gái, chị xin lỗi.

Kỳ thực cô mới nói được ba chữ “chị xin lỗi”, em cô ấy lập tức vỡ òa lên khóc. Hai người đều như thế nào? Đang buồn về chuyện đó.

Tôi nói:

- Cũng may mới hai năm, nếu như cứ tiếp tục như thế, bảo đảm hai người có nguy cơ ung thư lớn, huyết mạch đều không thông, khổ nào hơn vậy.

Cho nên quý vị thấy, một lời xin lỗi thì hóa giải được tất cả hiềm khích. Hóa giải này, không chỉ viên đá trong lòng chị em rơi xuống, mà còn có viên đá của ai cũng rơi xuống? Của cha mẹ.

¹²⁵ Tâm xấu hổ, hổ thẹn

Đời người thực sự có thể đi đến hạnh phúc mỹ mãn, chỉ cần chúng ta buông xả những thói quen không tốt, chấp trước không tốt, thì nhất định sẽ càng ngày càng viên mãn.

¹²⁶Bây giờ chúng ta biết đối với phần nộ phải biết phòng ngừa, ngăn chặn. Vậy còn phải biết thu phục.

Thứ ba: *Thu phục phần nộ thế nào?*

Các bạn, quý vị xử lý như thế nào khi đang phần nộ? Quý vị dùng phương pháp nào? Chúng ta thảo luận một chút, để mọi người có thể **“Kiến nhân thiện, tức tư tề”** (Thấy người thiện, ta học theo)¹²⁷, cùng nhau mài giũa một lúc.

- Phương pháp nào? Bạn này!

Một là: *Từ bi, khoan thứ*

- Từ bi, lân mẫn.

- Rất tốt! Chính là mở rộng tấm lòng thì tự nhiên không có chướng ngại.

- Còn phương pháp khác không? Phương pháp này quá cao minh nên tôi có thể phải rèn ba năm, năm năm.

Cho nên xử lý “nộ” thực sự cũng rất quan trọng, vì một khi nộ khí của người đó chưa dứt trừ nó sẽ chướng ngại thân tâm của quý vị.

¹²⁶ VCD 17 – Đoạn 5

¹²⁷“**Kiến hiền, tư tề**”: Thấy người giỏi thì muốn bằng người (*Luận Ngữ*)

Tôi ở Thượng Hải thảo luận với rất nhiều bạn về làm thế nào thu phục “nộ”, thì họ nói:

- Điện thoại khóc nói với người nào đó một lúc, mang những nộ khí này nói ra.

Tôi liền hỏi:

- Sau khi quý vị nói xong thì sao?

Họ nói:

- Thoải mái nhiều.

Tôi nói:

- Quý vị đã thoải mái nhiều, nhưng người được quý vị giải bày không thoải mái. Nghe xong họ sẽ nói: “Cuộc đời thật khổ, tại sao xung đột nhiều như vậy?”

Chúng ta không thể mang rác đi vứt lung tung. Rất nhiều người đều phải làm “Thùng rác”. Có hay không? Làm thùng rác sẽ có tình trạng nào xảy ra? Rồi sẽ đến lúc rác tràn ra ngoài. Quý vị thấy rất nhiều người chuyên môn làm tâm lý trị liệu cho người khác, đến cuối cùng họ như thế nào?

Cho nên chúng ta sẽ nhắc đến cảnh giới cao hơn, đó là nên làm lò đốt rác. Rác vừa đến thì lập tức như thế nào? Mang nó đốt đi. Việc này phải thấu qua đức hạnh của mình, giống như vừa nãy vị này nói “Dùng tấm lòng từ bi, nhân ái”.

Đáp án này kỳ thực là quý vị có thể xem thấy ngay ở

[văn tự] của chữ Hán^{128, viii}. Cho nên chúng ta sau này đổi diện văn tự Trung Quốc thêm phần tôn kính, bởi vì văn tự này là do lão tổ tông tạo ra, nó có thể mang triết học nhân sinh nói ra. Trên toàn thế giới duy nhất có một loại, chỉ có loại chữ này, ngoài loại chữ này ra không còn chữ nào.

1- Phần nộ là gì?

(1) Ý nghĩa chữ “Nộ”

Chúng ta hãy xem chữ “Nộ”: Chữ hội ý:

- Phía trên là một chữ “nô”
- Phía dưới một chữ “tâm”.

¹²⁸ Văn tự của Trung Quốc gọi là “Văn Ngôn Văn”: Văn tự của Trung Quốc, toàn thế giới bất cứ một quốc gia dân tộc nào cũng đều không có, văn tự Trung Quốc là một loại chữ phù hiệu.

Văn Ngôn là một loại văn viết được lưu hành đã lâu, có nghĩa đen là “*Lối viết văn chương cổ điển được sử dụng trong sách vở*”, Văn Ngôn khác với văn nói thông thường (Bạch Thoại). Theo Vương Lực (một nhà Hán học trứ danh cận đại), Văn Ngôn lấy ngôn ngữ thời Tiên Tần (trước thời Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa) làm cơ sở, được canh cải qua các đời Hán, Đường, Tống trở thành một thứ văn viết thống nhất và không bị lệ thuộc vào ngôn ngữ hội thoại thông dụng. Theo tiên sinh Trần Văn Chánh, có thể phân biệt Bạch Thoại và Văn Ngôn một cách đơn giản như sau: “*Hễ dùng tai nghe và hiểu được thì là Bạch Thoại. Hễ không dùng mắt để xem sẽ không hiểu được thì đó là Văn Ngôn*”.

Sau phong trào vận động Ngũ Tứ (1919) của một số người quá khích muốn xóa bỏ toàn bộ nền học vấn cũ, hầu như không còn sách vở nào viết bằng Văn Ngôn. Ngay trong số những người tốt nghiệp đại học ở Đại Lục hoặc Đài Loan hiện thời (nhất là tại Đại Lục), có không ít người lúng túng, cảm thấy Văn Ngôn rất khó hiểu. (A DI ĐÀ Kinh yếu giải – tập I – Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không – Bửu Quang Tự Độ tử Như Hòa chuyển ngữ)

Chữ “nô” nói lên rằng khi một người phần “nô”, “tâm” của họ đã bị “nô lệ” rồi, bị những thói quen xấu này nắm lấy mũi dể đi, những thói xấu này muốn họ đi đông thì họ cũng không dám đi tây. Chúng ta quan sát rất nhiều người tức giận xong liền nói:

- Tôi vừa nãy không hiểu tại sao lại như vậy?

Rất hối hận đúng không? Nhưng cũng không cách nào kéo lại được nữa rồi. Có một người cha, thấy tính khí con cái của ông đặc biệt không tốt, cho nên vì dạy dỗ con của ông, ông nói với con:

- Bây giờ nếu con tức giận một lần thì hãy đến sân sau nhà chúng ta đóng một cái đinh trên cột trụ đó.

Đứa con đó liền thực hiện, mỗi khi nó tức giận thì mang một cây đinh sắt đóng lên cột. Khi bắt đầu thực hiện thì một ngày có tới năm, sáu cây đinh bị đóng vào cột. Đóng được mấy ngày, đứa con đó giật mình, chi chút chi chút, nó bỗng nhiên cảm nhận được “Tính khí của tôi sao lại có thể thành thể này”.

(2) Hậu quả của “nô”

Kỳ thực rất nhiều người tính khí không tốt, nhưng họ không hề biết, thậm chí họ có lúc còn nói:

- Tính khí của tôi cũng đã tốt rồi, nếu như biết tôi mấy năm về trước, thì anh bây giờ không thể nhận ra được tôi.

Họ đều không biết là tính khí của mình không tốt. Cho nên đứa trẻ này vừa phát hiện thì bắt đầu tập luyện.

Trải qua một thời gian sau, nó không còn tức giận nữa. Cha của nó lại nói:

- Chỉ cần hôm nay con không tức giận, thì hãy đi nhổ một cây đinh xuống.

Con của ông nhổ cũng rất có thành tựu, nhổ, nhổ, nhổ. Bỗng nhiên có một hôm nó nhổ xong hết, nó rất vui mừng, chạy đi báo cáo với cha nó:

- Con đều đã nhổ xong.

Cha nó không gấp không chậm, đưa nó đến trước cây cột gỗ này, ông nói:

- Tuy đinh sắt của con đều đã nhổ hết, nhưng lưu lại bao nhiêu lỗ hổng, vậy có thể trở về lại hình dáng ban đầu chăng? Không thể được.

Cho nên “*Lợi đao cát thể thương dị hợp, Ác ngữ thương nhân hận bất hưu*” (Dao sắc cắt thân còn dễ lành, lời ác hại người hận khó phai), đến lúc đó quý vị xin lỗi thế nào cũng không có thể trở về được quan hệ ban đầu.

2- Khoan thứ là gì?

(1) Ý nghĩa chữ “Thứ”

¹²⁹ Từ “Nộ” sang “Thứ”¹³⁰, hai chữ này có giống nhau

¹²⁹ VCD – Đoạn 9

¹³⁰ Khoan dung, đem lòng mình để hiểu người khác mà không chấp nhất trách phạt gì. Td: Khoan thứ.

không? Giống, bỏ đi một chút ở góc bên, đem góc cạnh của quý vị cắt một ít, thì biến thành “Thứ” rồi. Chữ “Thứ”, đây là chữ hội ý.

- Phía trên là chữ “như”:

“Như” nói lên đặt mình vào địa vị của người ấy,

- Phía dưới một chữ “tâm”:

“Tâm” xuất phát từ tâm của họ, từ góc độ của họ để nhìn sự việc, thì nộ khí của quý vị có thể giảm bớt một nửa.

(2) Đặt mình vào hoàn cảnh của người

Trong quá trình tôi dạy học, có một số học trò hành vi thực sự rất lệch lạc. Có lúc chúng tôi cảm thấy “Làm sao lớn như vậy mà còn có hành vi như thế?” Nhưng chúng ta không thể đánh giá ở kết quả, mà phải thăm dò từ nguyên nhân. Với những đứa trẻ này, chúng ta đi tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của nó. Sao đáng thương như vậy! Không ai chăm sóc nên mới trở thành những thói quen xấu này, thì quý vị sẽ từ “nộ” thành “thứ”, từ giận dữ thành từ bi.

(3) Bao dung, tha thứ

Trước đây tôi dạy học ở một trường nọ, có một đứa trẻ ăn trộm tiền, đã trộm số tiền không ít, trộm 10 vạn. Kỳ thực nó chỉ muốn lấy một tờ một ngàn thôi. Hôm đó đúng lúc đồng nghiệp này của tôi đi thu một số tiền. Có thể là tai của đứa trẻ đó nghe được thông tin này. Cho nên các vị phụ huynh chúng ta ở trong lời nói cũng nên cẩn thận, gọi là

“tài” không tiết lộ ra ngoài, “tài” tiết lộ ra ngoài có thể là động cơ khiến cho những đứa trẻ này phạm sai lầm. Nó thực ra chỉ muốn lấy một tờ, nhưng vì trong tình hình khẩn cấp nên nó đã lấy hết. Đồng nghiệp này cũng rất cảnh giác, phát giác nó ở trong trường thì nhanh chóng chạy tới, gọi nó lại:

- Em quay lại cho tôi.

Vì hy vọng cho đứa trẻ này một bài học, cho nên đồng nghiệp này đã sắp xếp cảnh sát đến ghi nhận lời khai, mong nó có thể ghi nhớ những lời giáo huấn này.

Hai là: Kiên trì, nhẫn nại

Đứa trẻ đó sau khi trải qua sự việc này, nó ngồi ở trước cầu thang. Giờ đó tôi không có tiết dạy, tôi đi qua nơi đó, thấy được phía sau lưng của nó, tuy chưa thấy được mặt, nhưng đã cảm thấy được nó rất buồn bã. Tôi đi đến bên nó, ngồi xuống bên cạnh, lúc này “vô thanh”¹³¹ thắng “hữu thanh”. Cả hai chúng tôi đều ngồi im lặng không nói gì, để nó bình tĩnh lại. Qua khoảng chừng một phút, đứa trẻ này đã mở miệng, nó nói:

- Thầy à, con rất muốn chết.

Cuộc đời như kịch, chúng ta làm thầy giáo cũng nên phải biết diễn kịch. Quý vị đừng nghe nó nói “rất muốn chết” thì quý vị lại nói “không được chết”. Không được như vậy, cần phải điềm nhiên, tôi hỏi nó:

¹³¹ Im lặng, không nói hơn là nói

- Tại sao con lại muốn chết?

Đề học trò tìm ra nguyên nhân. Nó nói:

- Thầy à, không có người nào thích con, ai cũng ghét bỏ con.

Tâm tình của nó không tốt, chúng ta nên an ủi nó đúng lúc, cho nên tôi nói:

- Vị thầy giáo nào, thầy giáo hướng dẫn ghét bỏ con à?

Vì trường chúng tôi có hai vị thầy giáo đối với nó rất tốt. Trong đó có một vị thầy giáo hướng dẫn khác, còn một vị nữa, vị này là ai thì quý vị chắc biết rồi? Quý vị không quen à?

Nó vừa nghe thì tâm tình đã tốt hơn rồi. Tôi nói:

- Vậy thầy Thái rất ghét con sao?

Nó lắc đầu, tâm tình của nó đã ổn định. Lúc này chúng ta có thể nghiêm túc nói với nó. Tôi nói:

- Mọi người không thích con, vậy là vì nguyên nhân gì tạo nên?

Nó tự nói:

- Vì con đã đánh người, con đã mắng người.

- Vậy con đừng đánh người, đừng mắng người, thì không phải mọi người đã thích con rồi sao.

Đứa trẻ này đã nói một câu, khiến tôi suy nghĩ rất nhiều, nó nói:

- Thầy à con rất muốn sửa, nhưng con sửa không được.

Đây là một đứa trẻ mới học lớp 6, vậy mà cuộc đời của nó đã cảm thấy không khống chế nổi nữa. Cho nên không thể thêm thói quen xấu cho trẻ em, vì một khi cuộc đời của con cái chúng ta đã giao cho thói quen xấu làm chủ thì cuộc đời thật sự không thể lường được.

Tôi liền hẹn với học trò này, hôm sau mang theo một quyển vở mỏng, bên trái viết chữ “thiện”, bên phải viết chữ “ác”, chúng tôi học tập “ghi trăm lỗi”. Tôi nói với nó:

- Hôm nay con làm những việc tốt nào, viết ở bên thiện này, làm những việc không tốt tự viết ra ở bên ác này. Chỉ cần yêu cầu tự mình ngày mai phải tốt hơn hôm nay.

Nói thực tế, hành vi (ăn cắp) này của học trò đã 10 năm rồi, nếu quý vị dạy nó đúng trở lại thì chỉ cần quý vị bỏ ra 3 năm mà nó thay đổi, như vậy quý vị đã là danh sư nổi tiếng rồi.

Cho nên thực sự chúng ta nên nhẫn nại để bao dung thì quý vị có thể từ “Nộ” chuyển thành tám lòng “Thú” (Khoan dung). Khi mỗi lúc quý vị có thể khoan dung, tin rằng cả cuộc đời quý vị sẽ chuyển đổi lại. Bây giờ chúng ta đọc lại câu này, ý vị có giống nhau không?

“Huynh đạo hữu, đệ đạo cung, huynh đệ mục, hiếu tại trung” (Anh thương em, em kính anh; Anh em hòa, là

hiếu kính).

“Tài vật khinh, oán hà sanh” (Tiền của nhẹ, oán nào sanh), vì chúng ta đã lĩnh thọ rất nhiều tấm gương của tổ tiên;

“Ngôn ngữ nhĩn, phần tự mẫn” (Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt).

¹³²Bây giờ chúng ta xem tiếp câu dưới, chúng ta cùng nhau đọc qua một lần.

CHÁNH VĂN 9:

**Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu,
Trưởng giả tiên, ấu giả hậu.
Trưởng hô nhân, tức đại khiêu,
Nhân bất tại, kỷ tức đáo.**

DỊCH NGHĨA:

*Lúc ăn uống, ngồi hay đi,
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay,
Nếu không có, mình làm thay.*

Trong đoạn này chỉ nêu ra mấy động tác mà thôi. Nhưng khi đưa trẻ biết kính trọng bậc trưởng bối, phần tâm

¹³² VCD 17- Đoạn 6

cung kính này của nó thực hành từng chút từng chút trong cuộc sống, dần dần tạo thành thói quen. Cái thói quen này ảnh hưởng đến tâm cung kính của con cái; Thói quen này cũng rất có khả năng ảnh hưởng đến phát triển sự nghiệp của con cái; Cũng như ảnh hưởng đến sức khỏe sau này.

9-1&2. Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu; Trưởng giả tiên, ấu giả hậu (Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau)

Làm con cái khi ngồi ăn uống, thấy thức ăn nên để trưởng bối ăn trước, thì đức hạnh của họ ở trong khi gặp thức ăn này đã được nâng cao rồi.

1. Mời trưởng bối ngồi trước

¹³³Khi ăn uống, khi ăn cơm nên để trưởng bối ngồi trước, ăn trước.

Thứ nhất: Trưởng bối ngồi vị trí chủ

Ở Thẩm Quyền có một nhóm trẻ, thầy chúng không chỉ hướng dẫn chúng “Ăn cơm người lớn ăn trước” mà còn dạy chúng nên ngồi như thế nào:

- “Chủ” (vị trí chủ) nhất định nên để thầy cô giáo ngồi, các em nhỏ không thể dành ngồi.

Những đứa trẻ này được học như vậy, sau này đối với chúng có quan trọng chăng? Quan trọng.

Tôi từng nghe có một ông chủ doanh nghiệp, ông nói

¹³³ VCD 18 - Đoạn 5

ông cần thảo luận với khách hàng. Sau đó ông dẫn theo một vài người của công ty đi cùng để tiếp khách. Nhưng một nhân viên của ông vừa bước vào đã đến ngồi vào vị trí chính, các người khác đều không biết phải làm sao? Vì đã lớn như vậy rồi mà nói họ ngay tại chỗ thì cũng rất khó coi.

Tại sao chủ vị nhất định phải là vị trí đối diện của chính? Vì chủ vị là của trưởng bối, hoặc là cấp trên, khi họ ngồi ở vị trí đó, có thể nắm bắt tình hình toàn cuộc. Còn nếu quý vị đem vị trí ngay cửa bước vào để cấp trên ngồi ở đó, thì như vậy ai vào họ cũng không biết.

Tất cả lễ nghi đều tùy thuận một tình huống tự nhiên, đều rất có đạo lý. Cho nên chủ vị phải nhường thầy cô giáo, bọn trẻ chúng sẽ không ngồi lung tung, rất có quy củ.

Thứ hai: Trưởng bối ngồi phải là tốt nhất

Sau đó thầy lại nói:

- Nếu như bàn có chỗ nào bị hư, chỗ nứt hư đó từng đường, từng đường vậy, không thể hướng về chủ vị, như vậy là không cung kính.

Tuy từng li từng tí như vậy nhưng đều đang tăng trưởng tâm cung kính, và trình độ tâm cẩn thận của chúng.

Vì tôi thường không ở trong lớp học, tôi đến các nơi để diễn giảng. Khi trở lại, cùng đi ăn cơm với những đứa trẻ này. Có một lần vừa ngồi xuống, liền thấy chúng quay bàn. Tôi nói:

- Kỳ lạ, sao các em lại quay bàn?

Chúng nói:

- Chỗ nứ́t này không thể (chỉ về hướng thầy Thái) hướng vào thầy ngòì, như vậy không cung kính.

¹³⁴**Thứ ba:** *Trường bói ngòì rồi, mới được ngòì*

Có một đứa bé lớp bốn, nó cùng đi thăm thân thích với mẹ. Khi vào cửa, đúng lúc mẹ nó đang gọi điện thoại. Nó liền nói với mẹ:

- Mẹ! Mẹ ngòì đi.

Mẹ nó nói:

- Con ngòì trước đi.

Nó lại nói:

- Mẹ ngòì đi.

Mẹ nó cảm thấy rất kỳ lạ:

- Bảo ngòì thì cứ ngòì, sao cứ nói hoài vậy.

Nó nói:

- Mẹ không ngòì, con không thể ngòì.

Vì nó đang thực hành theo câu kinh văn này. Lúc này bậc làm cha mẹ, làm sư trưởng như chúng ta, phải có miễn cảm, quý vị phải thành toàn hiếu tâm và cung kính tâm của

¹³⁴ VCD 18 – Đoạn 6

chúng, chúng mới lập thân hành đạo. Người mẹ này mới trở lại tinh thần. Thật ra khi chưa học “Đệ Tử Quy”, thì ai ăn trước? Ai ngồi trước? Đều là bọn trẻ, đều đã đảo lộn, điên đảo thì hành vi của chúng đương nhiên điên đảo. Cho nên quý vị hiện nay lập tức phải thay đổi lại nó mới đúng, ngồi cũng vậy, đi cũng vậy.

Tuy nhiên, có những trường hợp không nhất định như vậy.

Ví dụ: Chúng tôi ở Hải Khẩu, ở Thâm Quyển, những đứa trẻ này sau khi học xong, lúc đang đi thang máy, chúng đều nhân nút cửa mời thầy giáo đi trước. Nhưng chúng tôi nói với chúng:

- Đi thang máy các con đi trước đi.

Vì sao vậy? Sợ chúng còn nhỏ, đôi khi cái cửa đó không chế không tốt, sẽ gây nên nguy hiểm. Cho nên tuy đây là nguyên tắc, nhưng cũng nên thay đổi mới được.

2. Mời trưởng bối ăn trước, uống trước

Thứ nhất: Mời trưởng bối ăn trước

¹³⁵Chúng tôi có một học sinh nó mới 7 tuổi, nó đến học kinh điển, đã học một tuần rồi. Vốn dĩ trước đây đều là ông bà gấp thức ăn cho nó, học được một tuần lễ trở về, thì nó chủ động gấp thức ăn cho người nhà của mình. Người trong nhà vừa thấy lập tức sinh tâm vui mừng, cho nên đối với văn hóa xưa có phần chấp nhận.

¹³⁵ VCD 17 – Đoạn 10

Người thời nay đều rất hiện thực, chúng ta dạy tốt con cái họ thì con cái họ cũng sẽ kéo theo phụ huynh.

Thứ hai: Đồ ngon nhường trưởng bối trước

¹³⁶Có một đứa trẻ theo chúng tôi cùng đi Thâm Quyển giảng bài. Đứa trẻ này rất không đơn giản, đã đọc kinh điển mấy năm rồi, khuôn mặt của nó tròn tròn, đôi tai rất lớn. Tôi thấy nó thì cảm nhận được, nó là người rất có phúc.

Có thể nghe được giáo huấn của thánh hiền, đó là phước lớn nhất của đời người.

Có lần nhóm chúng tôi đi giảng bài, có người tặng chúng tôi một hộp bánh, bên trong có 10 cái bánh, thực sự ăn rất ngon, mỗi người đều được phát một cái, đều ăn xong rồi. Đứa trẻ này ở trong phòng chạy ra, nói:

- Cái bánh này ăn rất ngon, còn nữa hay không?

Vì ăn hết 9 cái còn lại 1 cái, đứa trẻ này đi đến lấy cái bánh này, sau đó đi đến trước mặt tôi, nó nói:

- Cái này nên để thầy Thái ăn.

Nó không chỉ nhường người lớn ăn trước, nó còn có thể phán đoán nên để ai ăn trước.

“Hoạt bát” là nhanh nhẹn nghĩ đến người khác

Cho nên quý vị thấy, con cái học lễ sẽ ngốc không?

¹³⁶ Đoạn này chuyển từ sau lên

Tuyệt đối không ngốc. Con cái học lễ, mọi lúc chúng biết tôn trọng người khác, nghĩ đến người khác, đầu óc linh hoạt. Đây gọi là hoạt bát.

Người thời nay hiểu sai “hoạt bát”, họ xem thế nào là hoạt bát? Ba giây cũng không dừng lại được, ở đó chạy nhảy thì gọi là hoạt bát. Chúng tôi có lúc xếp hàng ở sân bay, rất nhiều trẻ con đều đứng không yên, ở đó sờ cái này cái nọ, người khách phía sau còn nói:

- Đứa trẻ này thật hoạt bát.

Đây đâu phải là hoạt bát, đó gọi là tùy tiện, không gia giáo.

Hoạt bát thực sự là tư tưởng nhanh nhẹn, là ở mọi nơi suy nghĩ đến người khác. Đây mới là hoạt bát, cho nên người học lễ tuyệt đối sẽ không ngốc.

3. Người tàn tật, đau yếu, phụ nữ, trẻ em ngồi trước

“Ngồi”, chúng ta cũng sẽ mở rộng đến, ví dụ nói ngồi xe, nhất định phải có trật tự, xếp hàng phải xếp thật tốt, không thể giành trước, sợ ở sau. Lên xe ngoài việc nhường trưởng bối, nhường người già ngồi, ngoài ra còn có những người tàn tật, yếu, phụ nữ có con nhỏ ra, chúng ta cũng phải đi về phía sau để nhường vị trí lại cho những người này.

Không nên vừa lên xe, ở sau còn rất nhiều chỗ, nhưng chúng ta đều chọn chỗ ngồi ở trước. Đây là không cho người khác phương tiện, vì nếu như người lên sau là người già, mà phải để họ đi xa vậy ư? Cho nên chúng ta lúc nào

cũng phải nghĩ đến người già, lúc nào cũng nghĩ đến người đến sau.

Các bạn, người lớn hiện nay làm được điều này chẳng? Quý vị chú ý quan sát xem. Ví dụ nói một đoàn thể nào đó, hay một xí nghiệp nào đó cùng đi du lịch. Tuy nhiên, người lên sớm đều giành ngồi ở trước, người đến sau thì đành phải ngồi ở sau. Như vậy liệu có được chẳng? Cho nên chúng ta lúc nào cũng phải thực hành cung kính, lễ nhường.

Có một trường tổ chức đi du lịch, rất nhiều thầy giáo đều ngồi ở trước.

¹³⁷Trong trường vì có một cô giáo học qua “Đệ Tử Quy”, nhưng người lớn rất sĩ diện, cho nên nếu quý vị trực tiếp nói họ làm sai, có thể họ xấu hổ hóa thành giận, nên cô đi lên thấy các thầy giáo ngồi ở trước, cũng không tiện chỉ trích trực tiếp, lúc này “*Nhân tình luyện đạt tức văn chương*”¹³⁸, vận dụng nghệ thuật ngôn ngữ, cô nói với họ:

¹³⁷ VCD 18 – Đoạn 9

¹³⁸ “**Thế sự đồng minh giai học vấn.
Nhân tình luyện đạt tức văn chương**”

Dịch nghĩa :

*Nhìn thấu chuyện đời đều là học vấn.
Luyện được nhân tình tức văn chương.*

Muốn nhìn thấu chuyện đời phải có học vấn, và mỗi mỗi chuyện đời nhìn thấu cũng là học vấn cần phải học; Văn chương chân chính xuất phát từ sự tu dưỡng đối đãi nhân tình hợp đạo lý. Tu dưỡng nhân tình đến mức thì văn chương tự khắc tuôn trào

- Ưu tiên con gái, quý vị lui đằng sau.

Cho họ chút sĩ diện, không chỉ trích trước mặt họ, nhưng có thể làm gương cho họ thấy. Ví dụ quý vị này chỉ ngồi một chút, sau đó có thầy giáo lớn tuổi đi lên, cô giáo này lập tức đứng lên nói:

- Thầy Ngô, mời thầy ngồi.

Làm cho những người khác thấy. Khi có một người làm như thế, tâm cung kính của những người khác cũng khởi dậy. Nên chúng ta ở trong bất cứ đoàn thể nào đều phải biểu diễn cho người ta thấy.

Cô ấy nói ngoài việc ngồi xe nhìn thấy hiện tượng này thì còn những hiện tượng khác như: Đi du lịch, vừa vào cửa phòng trọ (hoặc khách sạn) liền mở tất cả điện trong phòng, vì sao mở hết? Vì không tốn tiền. Nên con người nếu khi nào cũng dùng tiền, sẽ làm ra rất nhiều việc giảm tổn phước báo của mình. Xin hỏi những ngọn đèn sáng này từ đâu đến? Từ điện mà có, điện từ đâu mà có? Điện lực, có thủy lực, có rất nhiều phương pháp phát điện. Mà tất cả phương pháp phát điện, đều cần phải hao tổn nguồn năng lượng của địa cầu, cho nên nếu đời này dùng càng nhiều, thì đời sau sẽ càng thiếu.

Tôi thường nói, từ khi có lịch sử nhân loại đến nay, bị đời sau sỉ vả thật nhiều là đời nào? Chính là đời này của chúng ta.

Vì sao quý vị biết được?

Quý vị có thể biết được tương lai, quý vị thật là rất có trí huệ.

Chúng ta đều có thể suy đoán, người một trăm năm sau nhất định sẽ chửi rằng:

- Sao tôi lại có tổ tông kém đến vậy, để lại cho chúng tôi nước gì đây? Để lại cho chúng tôi không khí gì đây? Để lại cho chúng tôi vũ trụ bị phá hoại, để lại cho chúng tôi đất đai đều bị bơm thuốc, khiến chúng tôi sinh tồn rất khó khăn.

Quý vị có muốn làm tổ tông như thế chẳng? Quý vị xem tổ tông mấy ngàn năm đã đối đãi chúng ta ra sao, đều lưu lại những gì tốt đẹp. Họ để lại trí huệ, chúng ta phải làm cho giống một bậc trưởng bối, giống hàng tổ tông mới được.

Cô giáo này không trực tiếp chỉ trích, nhưng họ mở đèn thì cô tắt đèn, tắt là được rồi.

4. Muốn dạy trò, thầy phải học “Đệ Tử Quy” trước

Làm thầy cô giáo lúc nào cũng cần phải nghĩ đến tất cả ngôn ngữ, hành vi đều đem đến cho học sinh, cho xã hội đại chúng một tấm gương tốt.

¹³⁹Cho nên đến thầy cô giáo cũng phải học tập “Đệ Tử Quy” thật tốt mới được, nếu không học có thể ngôn ngữ, hành vi nói không chừng đều đang phản giáo dục. Nếu thầy cô giáo phản giáo dục thì sao? Sẽ đọa đến 19 tầng địa ngục. Có một câu chuyện đã nói như vậy:

¹³⁹ VCD 18 – Đoạn 7

Thứ nhất: *Nghề giáo phước lớn, tội có thể cũng lớn*

Có một bác sĩ coi mạng người như cỏ rác. Vua Diêm La rất giận dữ, liền phán ông ta đọa 18 tầng địa ngục. Sau khi bị đọa ông ta rất ảo não, ở đó hết lớn:

- Tôi không phải cố ý, chỉ là không cẩn thận.

Quý vị thấy, ông ta chưa học “Đệ Tử Quy”, nên đã sai mà không thừa nhận. Ông không biết **“Quá năng cải, quy ư vô”** (Biết sửa lỗi, lỗi không còn). Ví dụ ông ta lúc đó khởi lên một niệm sám hối, thì có thể đã ra khỏi 18 tầng địa ngục. Nhưng **“Thảng yểm sức”** (Nếu che giấu) thì **“Tăng nhất cô”** (Tội tăng thêm), tội thêm một bậc. Ông ta tiếp tục ở đó, giậm chân rất giận dữ.

Đột nhiên ở dưới có người nói:

- Ông đừng có giậm nữa, làm vậy bụi rơi trên người chúng tôi.

Ông ta giật mình:

- Tầng 18 không phải là thấp nhất rồi ư? Sao bên dưới lại có người.

Ông ta nói tiếp:

- Tôi là bác sĩ, coi mạng người như cỏ rác nên đọa xuống tầng 18, còn anh làm ngành nghề gì? Sao lại đọa đến tầng 19 vậy?

Người ở dưới nói:

- Tôi làm thầy giáo.

Bác sĩ đoạt nhân mạng (mạng người) dọa tăng địa ngục 18, còn thầy cô giáo là đoạt huệ mạng của con người. Sanh mạng có hạn, nhưng huệ mạng vô cùng. Huệ nếu biết kiến lập chính xác, học trò quý vị sau này còn có con cái của họ, con cái của họ lại còn có con cái của họ. Quý vị đem đến cho học sinh một quan niệm chính xác, có thể sẽ ảnh hưởng đến con cháu nhiều đời của họ. Một thầy giáo một đời lại có thể dạy trên 100, trên 1000 học sinh, nên ngành giáo viên này gọi là công đức vô lượng. Làm một cách tốt đẹp gọi là công đức vô lượng, làm không tốt gọi là công đức không sáng, tiền đồ là một mảng đen tối.

Các bạn, quý vị không nên nghe xong nói:

- Vậy tôi không làm thầy giáo nữa, dễ sợ quá.

Thứ hai: Nghề giáo thực sự quan trọng là phải có tâm

Thật sự quan trọng là gì? Đó là trái tim.

Phương pháp dạy học của chúng ta, cũng phải tùy theo kinh nghiệm mà tích lũy dần dần, nhưng chân tâm đó của quý vị, mới là tác động quan trọng nhất cho bọn trẻ. Chúng ta thử nghĩ xem:

- Dạy học năm năm trước học sinh thân hơn? Hay năm năm sau học sinh thân hơn?

- Năm năm trước thân hơn à? Như vậy liệu có kỳ lạ?

- Còn phương pháp dạy học của quý vị, 5 năm trước

tốt hơn hay 5 năm sau? Khi nào mới ngày càng tốt? Nhất định là sau.

Nhưng vì sao năm năm trước các em thân với quý vị hơn? Trình độ dùng tâm. Vì lúc đó quý vị lúc nào cũng nghĩ sợ mình dạy không tốt, thế nên quý vị cố gắng hết sức để dạy học sinh. Học sinh không đơn thuần chỉ nhìn thấy kỹ xảo dạy học của quý vị mà quan trọng hơn là thái độ dạy học của quý vị đã để lại ấn tượng rất sâu sắc cho chúng.

Nhưng khi quý vị dạy lâu ngày thì tuy kỹ xảo dạy học tốt hơn trước, nhưng tâm yêu nghề đã giảm bớt, đem đến cho bọn trẻ sự kích động nội tâm có thể không mãnh liệt giống như trước. Cho nên học trò năm năm trước có thể sẽ thân với quý vị hơn.

Làm thầy cô giáo không nên lo lắng kỹ xảo dạy học không đủ, chỉ cần quý vị có tâm, chắc chắn công đức thật sự vô lượng, tiền đồ rất sáng rõ.

Thứ ba: *Thầy cô giáo phải rèn luyện thế nào?*

Làm thầy cô giáo lúc nào cũng phải giữ mãi:

Một là: *Không ngừng học tập, làm gương*

“*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*” (Học làm thầy nhân loại, thân làm mô phạm cho đời).

Vì thầy cô giáo cũng không ngừng học tập, thế nên thầy cô giáo không thể dừng lại trước sự tìm cầu đạo đức và học vấn. Vì sao?

Hai là: Học mới có trí, dạy mới nhân từ

“*Học sở dĩ trị kỷ, giáo sở dĩ trị nhân*”¹⁴⁰. Chúng ta dạy và học đều không thể dừng lại:

“*Học sở dĩ trị kỷ*”: Học tập mới có thể nâng cao chính mình, tu sửa chính mình, đổi trị tập khí của chính mình;

“*Giáo sở dĩ trị nhân*”: Thông qua giáo dục, mới có thể hướng dẫn quan niệm đúng đắn cho học sinh, xây dựng nhân sinh quan đúng đắn.

Cho nên không học rất khó có trí huệ chân thật, không học thì không có trí;

Không dạy thì không có nhân từ, vì chỉ có giáo dục mới có thể khiến cuộc đời của một người cứu sống lại từ căn bản. Cho nên dạy và học lúc nào cũng phải đi đôi.

Thầy cô giáo tuyệt đối không phải tốt nghiệp Học Viện Sư Phạm rồi thì sách vở đều để một bên, trái lại cần phải tích cực học tập hơn, không thể cô phụ kỳ vọng của đất nước đối với chúng ta, không thể cô phụ tín nhiệm của trường bồi đối với chúng ta, càng không thể cô phụ đoạn nhân duyên thầy trò của học sinh đối với chúng ta. Cho nên lúc nào cũng phải “*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*” mới được.

¹⁴¹ Rất nhiều thầy cô giáo đều nói:

¹⁴⁰ Học là sửa mình, dạy là sửa cho người

¹⁴¹ VCD 18 – Đoạn 10

- Như vậy tôi làm thầy giáo không phải cực khổ quá sao?

Thật ra nói những lời này, đều là họ còn chưa thật sự thực hành giáo huấn của thánh hiền. Nếu họ thật sự đã làm thì tuyệt đối họ không nói như vậy. Vì giáo huấn của thánh hiền là thật sự khiến quý vị sống tốt.

5. Muốn dạy con, cha mẹ phải học Đệ Tử Quy trước

Tuy nhiên, để giáo dục gia đình thực sự có thể có tiến triển tốt, thì vẫn phải từ phụ huynh bắt đầu nâng cao. Ở bài trước chúng tôi có nói đến “Muốn dạy con dạy cái, trước dạy mình”. Điều này rất quan trọng, vì trên làm dưới theo.

Ví dụ con cái của quý vị hôm nay đang thực hành “Đệ Tử Quy”, nhưng cha mẹ chưa học chưa thực hành. Trong “Đệ Tử Quy” nói: **“Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế”** (Mũ, quần áo, để cố định; Chó để bừa, tránh dơ bẩn). Nhưng cha vừa đi về tháo chiếc tất ra vứt đó, nằm xuống đọc báo. Con cái họ cảm thấy tại sao lại như vậy? “Bảo tôi làm, nhưng cha lại không làm”. Nó có cam tâm không? Không cam tâm. Nếu như quý vị là mẹ, sẽ làm thế nào?

Thói quen xấu của tôi lại đến rồi, người làm thầy giáo rất thích kiểm tra. Tình trạng này có thể xảy ra đấy, quý vị phải làm thế nào?

Nếu quý vị lập tức đi đến nói:

- Ông không biết con cái đang học “Đệ Tử Quy” sao?

Nhặt ngay lên giùm tôi.

Thì chồng của quý vị nhất định nói:

- Không cần học những thứ đó.

Có một người mẹ, bà nói với con bà, bà nói:

- Cha con đã một ngày làm việc vất vả, con mau giúp cha một tí, mang tất ra kia, con xem cha mệt lắm rồi.

Dùng khía cạnh như thế con cái rất dễ chấp nhận, vì thực sự cha nó mới làm về nên đưa con liền mang tất đi. Ông chồng thấy được cảnh này sẽ như thế nào? Sẽ thấy đúng. Vậy chẳng phải đều viên mãn rồi sao. Cho nên thực sự nhân tình luyện đến chỗ văn chương rồi¹⁴².

6. Học lễ có lợi gì?

Thứ nhất: *Sự nghiệp phát triển tốt sau này*

Cái thói quen này ảnh hưởng đến tâm cung kính của con cái, thói quen này cũng rất có khả năng ảnh hưởng đến phát triển sự nghiệp của con cái sau này. Quý vị có tin không?

Ngày trước hiệu trưởng của lớp mẫu giáo nói với chúng tôi. Ông nói:

- Tôi đã mời một số giáo viên hơn hai mươi tuổi dạy trẻ.

¹⁴² “Nhân tình luyện đạt tức văn chương”

Có lần ông có một người khách từ Quảng Đông đến, nên ông tiếp đón người khách Quảng Đông này. Ông cũng dẫn theo mấy vị giáo viên trẻ này của trường cùng đi ăn. Những giáo viên ở trong trường này có mấy vị là người Hồ Nam. Người Hồ Nam thích ăn cay, còn người Quảng Đông hầu như không ăn cay. Mời người khách Quảng Đông đi ăn thì phải chọn món ăn Quảng Đông. Sau khi chọn xong rồi, mọi bắt đầu ăn. Những vị giáo viên người này ở đó liền nói:

- Món này sao khó ăn quá, món kia sao khó ăn quá.

Hiệu trưởng dẫn những giáo viên này theo là để làm gì? Dẫn họ đến để tiếp đón khách. Nhưng họ đã làm gì? Phá rối. Không dễ gì để mang lên một món cay lên, nên vị hiệu trưởng này mang nó chuyển đến trước mặt người khách. Người khách vừa gắp một miếng thì những vị giáo viên này lập tức chuyển đến trước mặt họ cùng nhau ăn. Hiệu trưởng lại chuyển nó đi, họ lại mang nó về lại. Nhân viên như vậy quý vị có dám dùng không? Thành công chưa thấy, thất bại thì có thừa.

Làm một đứa trẻ, quý vị dạy nó mọi nơi đều có cái lễ tiến thoái thì khi quý vị bảo chúng làm việc, quý vị sẽ rất yên tâm.

Cho nên chủ quản dẫn cấp dưới đi dự tiệc, đều phải chọn những người gắp thức ăn rất giỏi, rót nước rót rất tốt, phải dẫn theo những người như vậy đi. Có đúng không? Đúng vậy. Rót nước cũng phải rót cho tự nhiên, đây chính là phải từ nhỏ đã làm như vậy đối với trường bồi. Có thái độ này, cũng sẽ vì tương lai đời sau của quý vị, trải con đường tốt.

Thứ hai: Tác động tốt đến sức khỏe sau này

¹⁴³ Quý vị lại nói:

- Đến ngồi còn phải có tương ngồi, mệt chết đi được.

Quý vị cho rằng nằm dài trên ghế sofa tốt biết bao. Nhưng thật ra đó chỉ là thoải mái nhất thời trước mắt, về sau đau khổ lâu dài. Hiện nay bệnh tật nhiều nhất là xương cốt, như gai xương sống, thoát vị đĩa đệm. Quý vị dễ chịu một chút, nhưng cột sống bị vẹo, đến lúc đó phải nhờ người dùng chân đạp và dùng tay đấm, lúc đó mới kêu khổ thấu trời. Cho nên khi quý vị thật sự y theo những lễ tiết này để sống thì thân thể sẽ rất mạnh khỏe, quý vị sống một cách nhẹ nhàng.

Khi những thái độ cung kính này, quý vị làm đã đến nội hóa, thì khi làm cảm thấy rất thoải mái, tự tại, không hề cảm thấy mình đang làm.

Con người vì không hiểu, nên sản sanh ngộ nhận này, nên cần dựa vào mọi người biểu diễn cho xuất sắc, khiến họ cảm thấy người đọc sách thánh hiền luôn tươi cười, sau đó sống với người cũng rất hòa hợp.

Quý vị không nên học kinh điển thánh hiền, học đến cuối cùng là một khuôn mặt đau khổ, khiến mọi người đều không dám học.

Cho nên, chúng ta là chiêu bài của Không Tử, là chiêu bài của Thánh hiền, phải thường đánh bóng nó. Chúng ta

¹⁴³ VCD 18 – Đoạn 11

thường dùng thái độ “*Cầu nhật tân, nhật nhật tân, hựu nhật tân*” (Gột rửa cái bản, trở thành con người mới, ngày ngày đổi mới, lại càng phải mới nữa), để trưởng dưỡng đạo đức và học vấn của chính mình. Lúc nào cũng hy vọng lấy thân giáo để lôi kéo tâm cung kính, tâm nhân từ của tha nhân (mọi người). Đây là **“Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu. Trưởng giả tiên, ấu giả hậu”** (Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau).

(VCD 18)¹⁴⁴

¹⁴⁵ **Thứ ba:** *Tác động chuyển biến khí chất*

Thay đổi khí chất từ đâu? Từ tâm.

Trong kinh điển ví dụ lấy “Đệ Tử Quy” để nói, những giáo huấn của nó như ăn uống, ngồi, đi, lớn đi trước, nhỏ đi sau, người lớn đứng, người nhỏ không được ngồi, người lớn ngồi, cho mới được ngồi.

Khi đọc những kinh văn này, họ dần dần sẽ thực tiễn. Khi họ thực hiện những hành vi này, sẽ từ bên ngoài dần dần nội tâm của họ được chuyển hóa, tâm cung kính này của họ ngày càng vững chắc. Tâm cung kính vững chắc, trong “Thành ý” tự nhiên biến hóa thành “Khí chất”.

Khi con cái đọc kinh văn mà không làm, có thể biến hóa

¹⁴⁴ (VCD 18) gồm có: VCD 18 – Đoạn 1; VCD 18 – Đoạn 4; VCD 18 – Đoạn 8

¹⁴⁵ VCD 18 - Đoạn 4

khí chất chẳng? Hiệu quả rất có hạn, nên học quý thực hành.

¹⁴⁶**9-3&4. “Trưởng hô nhân, tức đại khiêu; Nhân bất tại, kỷ tức đáo”** (Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay; Nếu không có, mình làm thay)

Động tác này rất quan trọng, nó có thể vận dụng rộng rãi, chính là lễ nghi tiếp đãi khách.

1. Lễ nghi tiếp đãi khách

Ngày xưa vì họ là đại gia đình, khi khách đến nhà, có thể họ muốn gặp ông nội hay là tìm bác. Không thể khi khách đến nhà, lại đến phòng quý vị để tìm người, như vậy không hợp lễ nghi.

Chúng ta là “Vãn bối” (thế hệ sau), gặp trưởng bối và khách đến nhà phải chủ động:

- Xin hỏi ông tìm ai?

Giả dụ khách nói là muốn gặp bác, thì em nhỏ này nên làm gì? **“Tức đại khiêu”** (Liền gọi thay), đi tìm bác, đi nhanh không được thất lễ với khách, để người ta đợi lâu là không tốt. Nếu bác không ở nhà, **“Nhân bất tại, kỷ tức đáo”** (Nếu không có, mình làm thay), phải trở lại nói với khách:

- Bác cháu không có ở nhà. Xin hỏi quý vị có việc gì chẳng?

¹⁴⁶ VCD 18 - Đoạn 8

Vì rất có thể họ từ xa đến, có câu: “Không có việc không đến điện tam bảo”, người ta đến tìm chắc là có việc. Vì thế chúng ta nên hỏi:

- Xin hỏi quý vị có việc gì chăng? Có điều gì cháu có thể thay ông truyền đạt được chăng?

Khi một đứa bé từ nhỏ đã ứng đối như thế, sau này quý vị để chúng làm việc có yên tâm được chăng? Yên tâm. Vì thế không nên xem thường những lễ tiết này, nó nói lên khi chúng đối mặt với một việc, nhất định xử lý nó một cách triệt để, gọi là thái độ có thủy có chung. Khi chúng làm được như thế, tâm chúng không dễ nông nổi, cấp bách.

Thế nên thông qua sinh hoạt lễ nghi này, đều là đang trưởng dưỡng tu dưỡng cho bọn trẻ.

(VCD 19)¹⁴⁷

¹⁴⁸Buổi sáng chúng ta nói đến **“Trưởng hô nhân, tức đại khiêu, nhân bất tại, kỷ tức đáo”** (Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay; Nếu không có, mình làm thay).

Thứ nhất: Lễ nghi tiếp khách khi khách đến nhà

¹⁴⁷(VCD 19) gồm có: VCD 19 – Đoạn 1; VCD 21 – Đoạn 1, VCD 19 – Đoạn 2, VCD 14 – Đoạn 18, 13, 14; VCD 19 – Đoạn 3, 4; VCD 14 – Đoạn 15, 11, 5, 10, 12, 16, 8; VCD 19 – Đoạn 5, 7; (VCD 19 – Đoạn 6: Chuyển sang VCD 20)

¹⁴⁸ VCD 19 - Đoạn 1

Chúng ta ở trong gia đình nên xem một chút, hiện nay các em có biết tiếp đãi khách chăng? Ví dụ có dì đến chơi, các em ở đó chơi vì tính, các em sẽ làm sao? Chúng sẽ hét lớn:

- Mẹ ơi! Dì đến!

Như vậy được chăng? Đã quen như thế, nên chúng rất làm biếng, rất tùy tiện. Vì sao? Vì việc tôn kính trưởng bối được đặt ở thứ yếu. Vậy với chúng điều nào quan trọng? Trò chơi của tôi quan trọng hơn. Lâu ngày tâm cung kính không còn nữa, thế nên mới cần phải dạy.

Quý vị nào từng dạy con cách tiếp đãi khách xin đưa tay? Điều này ảnh hưởng chúng rất sâu sắc, nếu đứa bé này không học lễ phép, có thể khi ở trường và sau này là ở công ty, đều không được suôn sẻ.

Chúng tôi từng dạy các em, từng em một đến luyện tập làm sao tiếp đãi khách. Điều trong kinh văn này không chỉ giảng giải suông mà phải để các em thao tác thực tế. Không chỉ thao tác một lần, hai lần, phải để chúng luyện tập nhiều lần, chúng sẽ lâu ngày thành quen.

Một hôm buổi sáng, khi ăn cơm trưa có một dì đến (Những đứa bé này học được cũng là sự sắp xếp khéo léo). Các em vốn đang ăn cơm, trước khi bà bước vào cửa phòng học, tất cả các em đều dừng lại, buông bát cơm và đưa xuống, để làm gì? Tranh nhau ra tiếp đón khách.

Thật ra khi chúng có thể vừa học vừa hành, chúng sẽ học một cách hoan hỷ. Dì này vừa bước đến cửa lớp, sáu

đứa trẻ xếp thành một hàng, cùng một lúc cúi người xuống nói:

- Xin chào quý khách!

Dì này không dám bước vào. Bà nói:

- Được sung ái mà lo sợ, xưa nay chưa từng được tiếp đãi bằng lễ nghi long trọng như vậy.

Bà nói tiếp:

- Nếu trẻ em đòi tiếp theo đều như vậy thì chúng ta rất được an ủi.

Tiếp theo khi khách bước vào, chúng tôi dạy chúng cách để dép, nên để dép như thế nào để chỗ khách bước vào, khi bước ra thì lập tức có thể mang vào.

Thế nên các bạn, mỗi động tác của lễ nghi, thật ra đều là đang đặt mình vào hoàn cảnh người khác, nghĩ cho người khác. Tâm nhân hậu của chúng cũng đang thực hành từng chi tiết nhỏ trong cuộc sống. Nên việc để dép cũng phải để sao cho người ta lúc mang vào phải được dễ dàng.

Khi dì đó bước vào, chúng đều nói:

- Mời dì ngồi, con đi rót nước cho dì.

Mời dì ngồi trước, sau đó nói:

- Mời dì dùng trà, con đi mời mẹ con đến.

Đây chính là lễ nghi tiếp đãi khách ở trong gia đình cần phải học tập.

Thứ hai: Lễ nghi tiếp khách khi ở trường, cơ quan

Lại nữa, khi ở trường, chúng tôi thấy lớp bên cạnh, khi thầy cô giáo bước vào lớp, các em nhìn thấy, chúng sẽ làm như thế nào? Chúng đứng nguyên tại chỗ, bắt đầu hô lớn:

- Thầy ơi! Thầy giáo lớp bên cạnh tìm thầy.

Điều này không phù hợp thái độ lễ phép, thế nên điều này cũng phải dạy học sinh. Hướng dẫn chúng nhất định trước phải nói:

- Thưa thầy, xin thầy đợi một chút, để em đi gọi thầy chúng em đến.

Nói với thầy giáo xong. Sau đó mới đưa thầy cô giáo đến, tức là phải làm tốt công việc từ đầu đến cuối.

Thật ra khi chúng đang thực hành lễ nghi, sự nhẫn nại và trầm tĩnh của một đứa bé đang trưởng dưỡng, bồi dưỡng trong quá trình thực hiện lễ nghi này.

Chúng ta thấy trong công ty nổi tiếng, nếu có người đến tìm bạn của họ, hoặc là tìm cấp trên. Thông thường khi người ta đối diện tình cảnh này sẽ làm như thế nào? Ví dụ khách muốn tìm giám đốc, nhưng có thể lúc đó giám đốc đang họp. Lúc này nhân viên liền nói:

- Tìm giám đốc à, ông ta ở trong đó.

Như vậy có được chăng? Người khách này liền vừa bước vào phòng thì liền thấy ở trong đó đang họp. Ông ta mở cửa ra, như vậy sẽ xuất hiện tình huống gì? Rất ngượng ngịu lúng túng, vì buổi họp đang dang dở, rốt cuộc là tiếp tục họp hay là tiếp đãi khách? Như vậy thật sự rất thất lễ. Nếu như ông chủ này truy cứu xem ai là người tiếp đón? Nếu lặp đi lặp lại nhiều lần tình huống này, có thể mất việc như chơi, vì việc thành công thì ít mà thất bại thì nhiều.

Thế nên đối diện với tình cảnh đó, phải mời khách ngồi trước, rót ly nước để họ uống, rồi nói:

- Để tôi đi xem giám đốc bận hay không, ông đợi tôi một chút.

Đi xem thấy đang họp, thì thỉnh thị xem, nếu có thể còn khoảng mười đến hai mươi phút thì trở lại nói với khách để trong lòng khách có sự chuẩn bị.

Cho nên lúc nào cũng phải phù hợp lễ nghi, khi nào cũng khiến người ta cảm thấy thoải mái.

Lễ tiếp đón này, không chỉ ở nhà, ở trường, trong công ty mà thậm chí ở cả các cơ quan chính phủ. Cơ quan nhà nước tiếp đón là những ai? Rất nhiều khách có thể là người quan trọng của các nước, hoặc là nhân dân trong cả nước. Nếu nhân viên làm việc ở cơ quan chính phủ mà có những hành vi không phù hợp lễ tiết như vậy thì có thể không chỉ mất mặt đến tận nước ngoài, mà còn có thể khiến nhân dân mình mất lòng tin đối với họ. Cho nên lễ đích thực rất quan trọng.

Không Lão Phu Tử nói “*Bất học lễ, vô dĩ lập*” (Không học lễ, không làm nên gì cả), rất khó đứng vững ở trong xã hội hay đoàn thể. Thế nên câu kinh văn này, chúng ta có thể đem nó giải thích thành lễ nghi tiếp đãi.

¹⁴⁹Trong lễ nghi tiếp khách, còn có một lễ nghi nữa cũng không được coi thường, chính là cách tiếp điện thoại. Chúng ta thấy các em hiện nay, chúng có biết tiếp điện thoại chẳng?

2. Lễ nghi tiếp điện thoại

Tôi từng gọi một cuộc điện thoại, đúng lúc do con của bạn tiếp. Tôi hỏi:

- Ba con có nhà không?

Nó nói:

- Không có! Đi đâu không biết!

Rụp! Liền cúp điện thoại mất. Nếu trẻ em đến tiếp điện thoại cũng không biết, ngoài việc không có tâm cung kính ra, còn khiến cho thể diện của gia đình thế nào? Đều mất hết.

Cho nên lễ nghi nghe điện thoại chúng ta cũng phải hướng dẫn chúng. Khi các em tiếp điện thoại, chúng ta nên để chúng thao luyện thực tế:

Cầm điện thoại lên:

¹⁴⁹ VCD 21- Đoạn 2

- Chào ông! Tôi là Thái Lễ Húc (nói tên mình ra), xin hỏi ông tìm ai?

Ví dụ khách nói:

- Ba con có ở nhà chẳng?

Nếu ba có ở nhà thì nói:

- Xin ông đợi một chút, để cháu đi gọi ba.

Liền bỏ điện thoại xuống đi gọi ba nghe điện thoại. Nếu ba không có ở nhà, lúc này trẻ em phải biết nên ứng phó như thế nào? Có thể thỉnh giáo đối phương:

- Thật ngại quá, ba cháu không có ở nhà, xin hỏi ông là ai? Có việc gì cần cháu chuyển lời đến ba cháu chẳng?

Tức là có thể hỏi xem lý do họ gọi điện vì nói cho cùng, người ta gọi điện đến là nhất định có việc. Chúng ta phải hỏi rõ ràng để họ không uổng gọi một cuộc điện thoại. Cũng có thể hỏi đối phương:

- Xin hỏi ông có việc gấp không ạ?

Nếu là việc gấp, có thể lấy số điện thoại di động của ba nói cho khách biết. Các em từ nhỏ hiểu được cách ứng đối, thì mức độ thuần thục trong làm việc của chúng sẽ ngày càng cao. Nghe điện thoại còn có một động tác sau cùng, đó là khi gọi điện cho trưởng bối xong, nhất định phải đợi trưởng bối gác điện thoại trước, chúng ta mới gác, vì có thể trưởng bối còn có một vài lời, nếu chúng ta lập tức tắt điện thoại thì có thể lời họ chưa kịp nói hết thì điện thoại đã tắt.

Nên động tác này cũng là thể hiện tâm cung kính đối với trưởng bối.

¹⁵⁰Câu kinh vẫn tiếp theo, chúng ta đọc qua một lượt.

CHÁNH VĂN 10:

**Xưng tôn trưởng, vật hô danh;
Đối tôn trưởng, vật hiện năng.
Lộ ngộ trưởng, tậ xuấp,
Trưởng vô ngôn, thoái cung lập.
Kỳ hạ mã, thừa hạ xa,
Quá do đãi, bách bộ dư.**

DỊCH NGHĨA:

*Kính người lớn, chớ gọi tên;
Trước người lớn, chớ khoe tài.
Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào,
Người chưa nói, kính lui đứng.
Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa,
phải xuống xe,
Đến thăm hỏi, đợi người đi, hơn trăm bước,
mới quay đi.*

10-1. “Xưng tôn trưởng, vật hô danh” (Kính người lớn,

¹⁵⁰ VCD 19 – Đoạn 2

chớ gọi tên)

1. Cách xưng hô với trưởng bối

Xưng hô với trưởng bối, không nên trực tiếp gọi tên họ ra, thật ra đây cũng là tâm cung kính.

Tôi nhớ khi ở nhà xưng hô với hai người chị, đều gọi là “đại tỷ” (chị cả) và “nhị tỷ” (chị hai). Đột nhiên có bạn hoặc đồng học hỏi tôi:

- Chị bạn tên gì?

Khi tôi nói tên chị ra, cảm thấy toàn thân không thoải mái, hình như có chút gì đó không tôn kính. Vì thế không nên coi thường cách xưng hô này, gọi lâu ngày, càng gọi càng thân, nên gọi chị, anh! Thật vậy trong cách xưng hô này, giữa người và người ngày càng thân mật hơn.

Nhưng nếu trực tiếp gọi tên, ví dụ khi vợ chồng xưng hô đều là gọi ba chữ. Ba chữ vậy, gọi lâu ngày, không khí đó ngày càng lãnh đạm, thậm chí là ngày càng quá đáng.

Cho nên chúng ta cũng nên đổi với tôn trưởng cách xưng hô đều lấy chú, bác, dì để xưng hô.

2. Cách xưng hô với lãnh đạo

Ra ngoài xã hội, chúng ta cũng dùng, ví dụ như “Giám đốc Trần”, “Tổng giám đốc Trần”, nên xưng hô như vậy, người ta nghe thấy dễ chịu, cũng không đến nỗi mạo phạm người khác.

Lớp trẻ hiện nay, chúng ở nhà hay ở trường cũng phải thực hiện thái độ này.

3. Cách xưng hô với đồng sự

Đồng sự, ví dụ chúng tôi làm thầy cô giáo, giữa đồng sự với nhau, trước mặt học sinh không nên trực tiếp gọi “thầy Lễ Húc”, hoặc là “thầy gì gì đó”, không nên xưng hô như vậy. Vì như vậy là đang gọi tên của thầy cô giáo đó. Nên xưng hô thế nào cho tốt? “Thầy Trần”, “Thầy Thái”, đây cũng là làm mẫu cho học sinh thấy. Tuy là xưng hô giữa người lớn với nhau, có thể thân mật một chút, nhưng trẻ em cần phải học tập từ nhỏ thái độ khiêm cung. Chúng ta là thầy cô giáo cũng phải chú ý từng chi tiết nhỏ này.

Đây là **“Xưng tôn trưởng, vật hô danh”** (Kính người lớn, chớ gọi tên). Vì phong tục phương Tây truyền vào phương Đông, người phương tây xưng hô ba mẹ mình, đều gọi tên trực tiếp.

Rất nhiều người cảm thấy, mặt trắng của phương tây tròn hơn, chúng tôi có một người bạn, anh ta xem sách phương Tây rồi nói:

- Có thể trực tiếp gọi tên.

Cho nên anh dạy con gái mình gọi tên của ba mẹ. Sau khi gọi mấy năm thì tôi đến Hải Khẩu dạy “Đệ Tử Quy”, anh ta mới biết là sai. Vì lúc này con gái anh ta đã nói chuyện với anh ta rất bình đẳng, thiếu đi sự cung kính, lúc này thì không dễ hướng dẫn nữa rồi. Cho nên xưng hô là phải kiến lập thái độ lớn nhỏ, phải có tôn ty, nên lễ nghi này

không thể bỏ.

Câu tiếp theo:

10-2. “Đổi tôn trưởng, vật hiện năng” (Trước người lớn, chớ khoe tài)

1. Tài để làm gì?¹⁵¹ - ix

Thứ nhất: Tài hoa¹⁵² nghệ thuật để làm gì?

Buổi sáng chúng ta cũng đề cập đến các em đã nâng cao tài hoa nghệ thuật của chúng, nhưng chúng ta phải dẫn dắt chúng mục đích của tài hoa là gì? Học tập nhiều tài hoa như thế, mục đích rốt cuộc là gì? Các bạn, quý vị cho con cái học nhiều tài hoa nghệ thuật như vậy để làm gì? Điều này rất quan trọng, vì quý vị đều là đang dẫn dắt các con đi theo phương hướng mục đích của này.

Một là: Không phải để sĩ diện, khoe khoang

Tôi có người học trò, em học thêm đến bốn môn, trong khi em mới đang học lớp sáu. Tôi liền nghĩ, chỉ cần em đến lớp siêng năng nghe giảng, nhất định không cần học thêm nhiều như vậy. Tôi liền kêu em đến thảo luận một chút, tôi nói:

- Em học thêm bốn môn quá nhiều, hay là chỉ học thêm hai môn trước xem thử.

Em này nói:

¹⁵¹ Gồm có: Tài hoa nghệ thuật, tài năng học tập, kỹ năng, kỹ xảo, học vấn

¹⁵² Học những môn nghệ thuật

- Thừa thầy, không được đâu, trên đoạn đường chúng em ở, tất cả các bạn đều học thêm bốn môn.

Quý vị xem, việc các em học thêm mục đích ở đâu? Người khác đều đi, tôi không thể thua người khác.

Cũng vậy, hiện nay học quá nhiều môn nghệ thuật, mục đích ở đâu? Người khác biết đàn dương cầm, tôi không thể không biết; Người ta biết nhảy, tôi không biết không được. Nếu như đều là vì muốn hơn người khác, vì sĩ diện, thì khi các em này học xong những tài nghệ đó, không những không có lợi ích gì (vì học quá nhiều nên học không chắc chắn) mà còn có thể tiếm nhiệm nếp sống hư vinh, nên khi học xong thường muốn khoe khoang với người khác. Cho nên thái độ của “gia trưởng” (trưởng gia đình) như chúng ta vô cùng quan trọng.

Hai là: Tài hoa nghệ thuật để hy sinh phụng hiến

Buổi sáng chúng ta cũng đề cập đến, nếu trẻ học nghệ thuật, chúng ta nên hướng dẫn chúng phải có chí hướng rằng “Học tài hoa nghệ thuật này là phải có thể tạo phước cho nhân dân”. Cho nên tôi thường nói với chúng:

- Mọi người của quốc gia xã hội là một thể hổ tương lẫn nhau, mỗi người cống hiến năng lực và tài hoa của mình để lợi ích đoàn thể.

Ví dụ chúng ta có thể hướng dẫn chúng:

- Các em xem, ví dụ khúc nhạc mà chú Lý Thúc Đồng tiên sinh viết, hiện nay vẫn không ngừng hun đúc tánh tình

của con người. Nếu các em muốn học âm nhạc cũng phải giống như Lý Thúc Đồng tiên sinh, lập định chí hướng cao, phải có thể “*Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc*”¹⁵³, dùng âm nhạc để cải thiện nếp sống xã hội.

Khi chúng ta dẫn dắt như vậy, chúng sẽ có chí hướng, tin rằng việc học tập của chúng nhất định có sự khác biệt với các em khác.

Còn khi chúng chỉ vì khoe khoang, thì đứa bé học môn tài hoa nghệ thuật này tuyệt đối sẽ gặp trở ngại mà không thể đột phá. Vì khi chúng thích so sánh với người khác, chúng có tâm được mất hơn thua, niềm hứng thú này sẽ rất nghiêm trọng, đến lúc đó sẽ không leo lên được. Nhưng khi chúng có chí hướng, chúng sẽ không ngừng cố gắng mình hướng lên trước.

Thế nên chí hướng quyết định tất cả mấu chốt thành bại.

Thứ hai: Học tập giỏi để làm gì?

¹⁵⁴Có người mẹ dẫn theo con gái ra phố mua đồ, gặp được một người bạn. Người bạn này liền nói với bé gái:

- Sao con vẫn chưa đi học?

¹⁵³ “**Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc**”: Muốn chuyển dịch phong khí của xã hội - đổi đời phong tục, thay đổi tập tục dân văn, không có gì tốt hơn âm nhạc.

¹⁵⁴ VCD 14 – Đoạn 18

Đứa bé vẫn còn nhỏ, nó liền hỏi mẹ:

- Mẹ à đi học để làm gì?

Người bạn này lập tức nói với bé gái:

- Cháu đi học để có thể kiếm được nhiều tiền.

Phải cẩn thận. Nếu quý vị là mẹ trong trường hợp như vậy, quý vị phải làm như thế nào? Hiện nay giá trị quan “Chỉ ở kiếm tiền” như thế chiếm đại đa số.

Một là: *Học tập giỏi cũng để hy sinh phụng hiến*

Bà mẹ này lập tức nắm bắt cơ hội này để giáo dục con cái, bà liền dùng cái nhìn nhẹ ra đầu cho người bạn này để cô ta không nên nói nữa. Bà ta liền nói với con gái:

- Đi học quan trọng nhất là học được bản lĩnh, vì nếu chúng ta có bản lĩnh thì có thể đi giúp đỡ người khác, có thể cống hiến cho xã hội.

Chúng ta nên nhớ rằng: “*Xã hội quốc gia giả, hỗ trợ chi thể dã*”. Khi bọn trẻ cảm thấy xã hội chính là sự giúp đỡ lẫn nhau, khi thái độ này của chúng hình thành, chúng đối diện với tất cả ngành nghề sẽ như thế nào? Sẽ tôn trọng, sẽ cảm tạ.

Nhưng nếu mục đích học của chúng là phải học được bản lĩnh kiếm nhiều tiền, như vậy sau này chúng dùng cách nào để nhìn các ngành các nghề? Xem tiền nhiều hay ít, chúng sẽ coi thường người của rất nhiều ngành nghề.

Học vẫn ở nơi chủ tâm, nên chỉ cần tâm thiên lệch thì hoàn toàn trái ngược với đạo đức và học vấn.

Thế nên người mẹ lập tức hướng dẫn con gái mình, bà nói:

- Đi học chính là muốn học được bản lĩnh. Nhưng học được bản lĩnh rất trừu tượng, vì con còn quá nhỏ nên khó có thể hiểu.

Người mẹ lập tức (vì họ vừa mới đi từ trong siêu thị ra, mua một ít bánh bao) liền nói:

- Giống như chú lúc nãy mà ta vừa mua bánh bao đó, vì chú có bản lĩnh nên chú biết làm bánh bao, chú ấy có thể giúp chúng ta làm bánh bao để chúng ta có cái mà ăn. Cho nên chúng ta phải cảm ơn chú. Nhưng chúng ta cảm ơn chú ấy bằng cách nào? Có thể đem đồ chơi của con tặng cho chú ấy chẳng? Hay là đem chiếc xe của con tặng cho chú ấy chẳng? Chú ấy nhất định là không cần đến những thứ này. Cho nên chúng ta cảm ơn chú bằng cách có thể cầm ít tiền đem đến cảm ơn để chú ấy cũng có thể dùng số tiền đó để đi mua những gì mình cần.

Bà đã mượn cơ hội này để dạy dỗ con tăng trưởng “bản lĩnh” của mục đích học tập, làm phương tiện phục vụ “tha nhân” (người khác). Khi bé gái đã có thái độ này thì không dễ sinh ngạo mạn.

***Hai là:** Tại sao có trẻ lúc nhỏ rất giỏi lớn lên lại bình thường?*

¹⁵⁵Chúng ta thường nghe có câu: “*Tiểu thời liễu liễu, đại vị tất giai*”¹⁵⁶, rất kỳ lạ. Vì sao khi nhỏ thì biết tất cả, năng lực tốt như vậy, nhưng khi lớn lên lại không chắc chắn có tiền đồ tốt?

Đây là một kết quả, nguyên nhân ở đâu? Chúng ta không thể vì kết quả dừng lại mà sống không minh bạch. Các bạn, quý vị cảm thấy như thế nào?

1- Vì thấy mình “quá giỏi” nên không có tấm gương để noi theo

Vì nó cho là nó rất giỏi, biết tất, hơn tất cả mọi người khác, cho nên nó không còn có tấm gương nào để noi theo. Đây là một nguyên nhân rất quan trọng.

¹⁵⁵ VCD 14 – Đoạn 13

¹⁵⁶ “**Tiểu thời liễu liễu, đại vị tất giai**”: Hoa nở quá sớm, một khi héo úa, thường héo úa nhanh nhất. Đây cũng là quy luật khách quan trong giới tự nhiên. Nhân vì nở quá sớm, các phương diện không có cách gì phối hợp, đương nhiên rất nhanh chóng kiệt lực mà héo tàn.

Giống như Phương Trọng 方仲 vĩnh thần đồng: “**Tiểu thời liễu liễu, đại vị tất giai**”: Lúc nhỏ thông minh nhanh nhẹn, lớn lên chưa chắc đã hay.

Chính do bởi khai phát quá sớm mà trở thành người bình thường. Trong cuộc sống hiện thực, chúng ta thường thấy một số người lúc còn trẻ im lìm không ai biết đến, nhưng nhân vì không ngừng tích lũy và chuẩn bị, cuối cùng có được thành tích rất lớn.

Điều này đối với sự giáo dục hiện nay của chúng ta rất có ý nghĩa: chỉ có thể thuận ứng theo tự nhiên, chứ không thể nôn nóng nhón mạ giúp cho mạ mau lớn. “*Nhón mạ giúp cho mạ mau lớn*” (Trong Mạnh Tử - Công Tôn Sửu có đoạn: Có người nước Tống lo mạ của mình không lớn nên đã nhón mạ lên, ông ta mệt nhọc quay trở về nói với người nhà rằng: “Hôm nay mệt quá, ta đã giúp cho mạ mau lớn.” Người con liền chạy ra ruộng xem, mạ đều bị khô héo cả.

Chúng ta có thể đem vấn đề này suy nghĩ tận tường. Có một người cha nói:

- Khi con trai tôi hai tuổi, cảm thấy nó có thể làm người lãnh đạo quốc gia. Khi con tôi lên cấp hai, cảm thấy chỉ cần nó có thể thi đậu đại học là tốt rồi. Khi con tôi học cấp ba, cảm thấy sau này nó học xong có công việc là tốt rồi, sao lại khác quá nhiều như vậy.

Khi người cha kỳ vọng ở con cái ngày càng thấp, như vậy con cái có thành công chăng? Không!

Khi người lớn không làm gương tốt cho chúng, chúng cũng không có chí hướng gì, dần dần suốt ngày chỉ an nhàn buông trôi, rất vô vị.

2- Không được hướng dẫn quan niệm chính xác từ nhỏ

(1) Không có chí hướng

Thế nên vì sao chúng ta khi vừa mới học hay nhấn mạnh “*Học quý ở lập chí*”.

Hơn nữa năng lực, mục đích học ở đâu? Điều này cần phải cẩn thận ngay từ khi mới học xem năng lực học của các em, mục đích thật sự ở đâu? Vì sao phải học giỏi?

Chúng ta mới đầu nói đọc sách “*Chí tại thánh hiền*”. Nhưng mà người hiện nay đọc sách “*Chí ở kiếm tiền*”, như vậy mục đích sai lầm thì liệu có thể có kết quả tốt chăng? Cho nên mới bắt đầu nhất định cần hướng dẫn quan niệm chính xác mới được.

(2) Tài năng lúc nhỏ chỉ cốt khoe khoang

Vì sao khi nhỏ rất giỏi, có bản lĩnh, rồi cuộc lớn lên làm gì cũng không xong. Vì rất nhiều tài năng chỉ là khoe khoang. Thế cho nên vì sao **“Đổi tôn trưởng, vật hiện năng”** (Trước người lớn, chớ khoe tài).

Các em từ nhỏ học được một ít anh văn, học được một ít năng lực, người lớn đem chúng đi khắp nơi khoe khoang. Trong tâm linh nhỏ bé của chúng sẽ cảm thấy chúng như thế nào? “Quý vị xem người lớn đều vỗ tay, người lớn đều nói họ đều phải học tập tôi, vì tôi rất giỏi”.

Ba là: *Học vấn cao nhất là gì? Nghĩ cho người khác*

¹⁵⁷Hôm qua chúng ta nói đến câu kinh văn sau: **“Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu; Trưởng giả tiên, ấu giả hậu”** (Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau): Thật ra lễ nghi này, tuy chỉ là chi tiết nhỏ trong cuộc sống, nhưng quan trọng nhất là trưởng dưỡng tâm cung kính cho các em. Cho nên học vấn thật sự chính là chủ tâm của chúng. Chủ tâm gì?

Nghĩ cho người khác

Có câu nói: *“Học vấn cao nhất của con người chính là nghĩ cho người khác”*. Đây mới gọi là học vấn cao nhất.

Con trai lớn của Phạm Trọng Yêm, ông đặt tên cho con là Phạm Thuần Nhân.

¹⁵⁷ VCD 14 – Đoạn 14

Những bậc làm cha mẹ, quan tâm đến con cái vô cùng chu đáo, ngay đến đặt tên cũng đều là giáo dục con cái. Mục đích người xưa đặt tên là gì? Thông qua cái tên này mà kỳ vọng con cái, khiến chúng luôn cảnh tỉnh mình. Nên Phạm Trọng Yêm đặt tên cho con trai là Thuần Nhân, là ông kỳ vọng con mình luôn giữ được trái tim nhân từ.

Chúng ta xem chữ “Nhân” này, là chữ hội ý. Bên trái một chữ “Nhân” (người), bên phải một chữ “Nhị” (hai), có nghĩa là gì? Hai người, hai người nào? Nghĩ đến mình thì cần phải nghĩ đến người khác.

Cho nên vật mà mình không muốn chớ nên cho người khác¹⁵⁸, vật mình yêu thích mới đem cho người;

Cái lợi mà mình muốn hãy đem cho người, cái mình muốn đạt, hãy làm người khác đạt.

Bọn trẻ từ nhỏ biết được rằng đây là cha kỳ vọng đối với chúng, tự nhiên chúng sẽ thường cố vũ mình, đốc thúc mình làm theo phương hướng này.

Phạm Thuần Nhân đích thực cũng không cô phụ kỳ vọng của cha.

Có một lần Phạm Trọng Yêm nói với con:

- Ở đây cha có 500 đấu lúa mạch, con hãy giúp cha chở về quê nhà.

¹⁵⁸ “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”

Phạm Thuần Nhân từ kinh thành, giúp cha vận chuyển về quê nhà ở Giang Tô. Giữa đường gặp được bạn cũ của cha. Người này liền đem tình trạng gia đình mình nói với Phạm Thuần Nhân:

- Cha mẹ tôi vừa đã qua đời, nhưng không có tiền an táng, còn có con gái cũng chưa gả đi, tình hình cuộc sống rất khó khăn.

Phạm Thuần Nhân nghe xong, lập tức bán 500 đấu lúa mạch, đem tiền đưa cho vị trưởng bối này. Nhưng số tiền bán lúa này vẫn không đủ.

Giúp người phải như thế nào? Giúp người phải giúp đến cùng, “*Đưa Phật phải đưa đến Tây thiên*”.

Cho nên Phạm Thuần Nhân liền đem chiếc thuyền vận chuyển lúa mạch bán đi thì số tiền mới đủ để đưa cho người bạn này.

Sau khi Phạm Thuần Nhân xử lý xong, liền trở lại kinh thành gặp phụ thân. Cùng phụ thân ngồi xuống, sau đó bắt đầu báo cáo với cha, nói rằng anh ta giữa đường gặp được người bạn cũ của cha, và nói đến quyết định sau cùng là đem bán 500 đấu lúa mạch để giúp ông ta, nhưng tiền vẫn chưa đủ. Phạm Trọng Yên ngẩng đầu lên nói với con:

- Vậy thì con đem thuyền bán đi.

Con trai ông nói:

- Ba à! Con đã bán nó rồi.

Thế nên “*Phụ tử đồng tâm*” (Cha con đồng lòng), “*Gia đạo*” (Gia đình) có thể “*trường cửu*” (dài lâu) không suy. Phạm Gia đều là một trái tim nhân hậu, có thiết thời chẳng? Không thiết, được đại phú.

Ba tôi đặt tên cho tôi, cũng là hy vọng tôi phải làm cho tốt lễ nghĩa, mà còn phải có sứ mạng phải xem lễ phép như chín vàng mặt trời, phải đem nó phát triển rộng rãi. Như vậy chúng ta mới không cô phụ cha đã đặt tên này cho chúng ta.

Nên học vấn cần phải trưởng dưỡng, chính là trái tim nhân hậu, trái tim cung kính này.

Thứ ba: Đọc sách để làm gì?

¹⁵⁹Trong Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn có đề cập đến, đọc sách chí hướng ở đâu? Chí ở Thánh hiền¹⁶⁰.

Người hiện nay đọc sách chí hướng là gì? Kiếm tiền. Nên quý vị xem, người đọc sách đều học rất khổ, học mà đến giận mình vì họ thi không tốt, mục tiêu đó là sai lầm.

Cũng vậy, rất nhiều người học nghệ thuật, nghệ thuật chí ở đâu? Khoe tài. Cho nên công phu của họ, không thể thăng tiến.

Chúng ta cần nắm chắc căn bản. Phạm Trọng Yên

¹⁵⁹ VCD 19 – Đoạn 3

¹⁶⁰ “**Độc thư chí tại thánh hiền,
Vi quan tâm tồn quân quốc**”

Độc sách chí ở thánh hiền,
Làm quan để tâm đến dân nước.

đọc sách mục đích ở đâu?

Để hy sinh phụng hiến

Đó là phải tìm thấy và nắm bắt một cơ hội có thể phục vụ cho nhân dân. Cho nên tâm cảnh của ông so với người đọc sách chỉ vì công danh, hiệu quả có giống nhau chăng? Tuyệt đối không giống nhau.

Cho nên giáo dục ở “*Thận ư thủy*” (Cẩn thận khi mới bắt đầu), chúng ta hướng dẫn các em học tập tài hoa nghệ thuật, kỹ năng, cần phải có quan niệm chính xác.

2. Trường dưỡng khiêm tốn cho trẻ

¹⁶¹Vì thế không thể “**hiện năng**” (khoe tài), mà phải là trường dưỡng thái độ khiêm tốn của chúng.

Trong Kinh Dịch có đề cập đến “*Khiêm chi nhất quái, lục hào giai kiết*”¹⁶².

Trong Thư Kinh cũng đề cập đến “*Mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích*”¹⁶³.

Trong 64 quẻ trong Kinh Dịch, mỗi quẻ đều có kiết

¹⁶¹ VCD 19 – Đoạn 4

¹⁶² “**Thị cố khiêm chi nhất quái, lục hào giai cát**” – “Lục hào giai cát chỉ nhất khiêm”: Trong sáu hào chỉ có quẻ khiêm là tốt nhất - Đây là xem trong số 64 quẻ trong Kinh Dịch, mỗi một hào đều là may mắn mà không có tướng xấu, duy chỉ có quẻ Khiêm, chỉ có một quẻ này.

¹⁶³ “**Thư viết: mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích**”: Kinh Thư nói: “Tự mãn gây thiệt thòi, khiêm tốn được ích lợi”.

hung xen tạp, chỉ có một quẻ tất cả sáu vạch đều là kiết, chỉ có một “Khiêm quái”. Cho nên một đứa trẻ hiểu được khiêm tốn, chúng có thể không gặp bất lợi.

Trong bốn bài của Liễu Phàm Tứ Huán, nói về điểm mấu chốt của triết học nhân sinh, trong đó bài thứ tư có miêu tả lợi ích của sự khiêm tốn.

Ông Viên Liễu Phàm khi thi, cũng từng tham gia mấy lần thi tiến sĩ. Mỗi lần trước khi thi, ông quan sát những bạn đồng học đi thi và phát hiện có một số người đặc biệt khiêm tốn, khiêm tốn vượt trên người khác, đối với người khác rất cung kính, nhún nhường. Tuy những đồng học này có người tuổi còn rất trẻ, nhưng ông cảm thấy họ nhất định trúng tuyển, và cuối cùng kết quả đều như mong đợi, những người khiêm tốn đều trúng tuyển.

Thế nên chúng ta từ nhỏ cũng phải thường nhắc nhở con cái luôn giữ sự khiêm tốn.

Mặc dù ngày nay tài hoa chúng ta có giỏi đến đâu, nhưng tài hoa này liệu có phải chăng là dựa vào chính mình mà hình thành? Không phải, mà là trong quá trình trưởng thành, rất nhiều người chiếu cố cất nhắc chúng ta.

Cho nên càng có tài hoa, chúng ta càng cảm niệm nhiều người đã ủng hộ chúng ta. Có tâm như vậy tự nhiên sẽ không ngạo mạn. Đây là **“Đối tôn trưởng, vật hiện năng”** (Trước người lớn, chớ khoe tài).

3. Đoạn trừ kiêu mạn của trẻ

Thứ nhất: Không thường xuyên khen ngợi tài năng học tập

¹⁶⁴Lúc khi tôi còn nhỏ, tôi là cháu đích tôn nên được sự cổ vũ rất nhiều. Cho nên khi tôi làm bất cứ một việc gì thì mục đích là của tôi là tiếng vỗ tay, ngó xem người khác có thấy tôi đang làm hay không, nên đã trở thành sống trong tiếng vỗ tay.

Khi tôi học đại học, có một lần lên bục giảng thuyết trình, năm thứ tư đại học. Một vị trưởng bối của tôi, ông nghe tôi giảng bài xong đi xuống, ông rất vui nói:

- Con thật là người đang sống trong tiếng vỗ tay.

Ông ta vốn là đang khẳng định tôi. Thế nhưng khi tôi nghe câu nói này thì đột nhiên “*Hồi quang phản chiếu*”¹⁶⁵, giả như không có tiếng vỗ tay, tôi có làm hay không? Không làm.

Nhưng rất kỳ lạ, rất nhiều việc vô cùng quan trọng trong cuộc đời lại đều không có tiếng vỗ tay. Khi một người giả dụ thường sống trong tiếng vỗ tay, tâm được mát của họ tất nhiên rất nặng, cuộc đời như vậy tuyệt đối không tự tại an vui.

Thế là tôi bắt đầu thay đổi. Vì trước đây lời khen ngợi nghe quá nhiều, thật vậy nghe lời khen ngợi quá nhiều, nên chỉ cần một câu phê bình thì trong lòng liền cảm thấy không được dễ chịu. Cho nên tôi thường đọc câu văn trong “*Đệ Tử Quy*”: **“Văn dự khùng, văn quá hân, trực lương sĩ, tiêm**

¹⁶⁴ VCD 14- Đoạn 15

¹⁶⁵ “*Hồi quang phản chiếu*”. Chữ “hồi” là quay lại, “quang” là ánh sáng, “phản” là trở lại, “chiếu” là soi sáng. “*Hồi quang phản chiếu*” tức là quay ánh sáng trở lại, soi rọi chính mình. (HT. Thích Thanh Từ)

tương cận” (Nghe khen sợ, nghe lỗi vui. Người thiện lương, dần gần gũi).

Vì sao? Vì đích thực chúng ta chỉ có hai con mắt, hai lỗ tai, vậy thì có thể thấy được bao nhiêu, có thể nghe được bao nhiêu? Nhưng khi chúng ta có một con tim khiêm tốn, không biết có bao nhiêu cặp mắt nhìn đường giúp chúng ta, bao nhiêu lỗ tai giúp quý vị nghe được rất nhiều tin tức, rất nhiều khuyết điểm của quý vị.

Cho nên bọn trẻ cần phải lớn trong sự khiêm tốn, chứ không phải tự mãn.

Thứ hai: *Không khen ngợi tướng mạo*

¹⁶⁶Có rất nhiều phụ huynh khen con điều gì?

- Ôi con lớn lên đẹp quá.

Quý vị khen chúng đẹp để làm gì? Khen chúng đẹp giúp được gì cho chúng? Nhưng nếu quý vị nói với chúng:

- Con rất có khí chất, phải chăng đó là mỗi ngày đều đọc “Đệ Tử Quy”? Phải chăng là vì thường đối với các bậc trưởng bối đều rất lễ phép nên có thể “*Thành ư trung, hình ư ngoại*” (Trong lòng thành thực, thì sự thành thực hiện ra mặt)?

Ngoài ra nói như vậy sẽ rất thuận tiện có thể ôn tập kinh văn.

¹⁶⁶ VCD 14 – Đoạn 11

Rất nhiều trẻ em, ví dụ các em gái nhỏ, rất nhiều người lớn vừa nhìn thấy chúng:

- Ngũ quan sao mà đẹp như vậy, mũi ra mũi, miệng ra miệng, con gái như vậy.

Em gái nhỏ này được quý vị khen như vậy hai ba năm, sẽ tạo thành kết quả như thế nào? Chúng mỗi ngày nhất định mang theo trên người một thứ, đó là cái gương.

Trong trường mẫu giáo có hai chị em đến nhập học, hai chị em đều rất đẹp, nhưng nét đẹp của đứa bé gái, thường thu hút người lớn hơn. Thế nên mỗi người nhìn thấy đều khen em gái đẹp, nên em gái này thường học đến nửa chừng liền lấy gương ra soi. Kết quả là em gái này học tập kém hơn rất nhiều so với em trai, vì em chỉ coi trọng bên ngoài, thường suy nghĩ vẩn vơ nên không chuyên chú, thường chỉ để ý xem người khác có nhìn mình hay không.

Trẻ em hay chú ý đến vẻ đẹp hình thức như vậy thì về sau rất dễ đi đến con đường hư vinh (vinh quang hư ảo), cuộc sống phù hoa không thật. Vì thế không nên khen ngợi tướng mạo của bọn trẻ.

Thứ ba: Khi khen ngợi tài hoa nghệ thuật cần hướng dẫn trẻ mục đích thực của tài hoa là gì

Khi quý vị khen ngợi tài hoa nghệ thuật của chúng, thì cũng phải hướng dẫn chúng trở về mục đích có tài hoa. Vì sao vậy? Vì có tài hoa, ví dụ chúng sử dụng đàn tranh rất tốt, vậy thì mục đích ở đâu? Biểu diễn cho người khác xem, sau đó để họ thấy mình rất giỏi ư? Như vậy là không đúng. Giả dụ quý vị hướng dẫn chúng như thế, đảm bảo việc sử

dụng đàn tranh của đứa bé này nhất định sẽ có trở ngại.

Tài hoa phải quay về mục đích lợi ích xã hội

Nếu chúng ta hướng dẫn nói với chúng: “*Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc*”¹⁶⁷: Âm nhạc có thể hun đúc tánh tình của con người, có thể cải thiện nếp sống của toàn xã hội. Cho nên con học đàn tranh, học cổ cầm (đàn cổ) nhất định phải dùng tâm chân thành để học, thì mới có thể đàn ra khúc nhạc lợi ích xã hội đại chúng.

Khi chúng có mục tiêu này, tự nhiên toàn bộ thái độ của chúng sẽ không giống nhau. Vì thế không nên thường khen ngợi tài hoa nghệ thuật của chúng, mà nên khen ngợi đức hạnh của chúng.

Thứ tư: Chỉ khen ngợi phẩm hạnh của trẻ

Chúng ta cũng có thể tiến thêm một bước nữa đề lợi dụng, và hướng dẫn trẻ. Chúng ta khen chúng, phải nhằm vào phẩm hạnh tốt của chúng mà khen, chứ không phải nhằm vào tài năng của chúng. Khen tài năng lâu ngày nhất định xảy ra vấn đề.

¹⁶⁸Lại nói việc em bé tặng dép mới cho bạn, còn mình thì đi dép cũ. Chúng tôi liền khuyến khích đứa bé này:

- Em đúng là học sinh tốt của Không Tử.

¹⁶⁷ “**Di phong dịch tục, mạc thiện ư nhạc**”: Muốn chuyển dịch phong khí của xã hội - đổi dời phong tục, thay đổi tập tục dân văn, không có gì tốt hơn âm nhạc.

¹⁶⁸ VCD 14 – Đoạn 5

Một là: Dạy trẻ phải nỗ lực làm gương tốt cho người

Tiếp theo chúng tôi cũng tiến thêm một bước khuyến khích nó nói:

- Trong đám bạn học này em là anh lớn, nên sau này em phải làm tấm gương tốt.

¹⁶⁹Chúng ta khen ngợi đứa bé này vì thấy nó chịu lấy giày mới của mình cho bạn mang. Chúng ta cũng đã tiến thêm một bước là khuyến khích đứa trẻ phát triển hạnh này của nó, hy vọng sau này trên phương diện đức hạnh, phẩm đức nó có thể làm gương cho mọi người.

Cho nên không nên thường khen ngợi tài hoa nghệ thuật của chúng, mà nên khen ngợi đức hạnh của chúng.

Hai là: Cần khẳng định trẻ

Chúng ta cần khẳng định bọn trẻ, cần phải để nó không quên lập chí, không quên để nó nâng cao định vị của mình, làm tấm gương cho người. Thế nên khen ngợi con trẻ cũng là một môn học vấn.

Vì sao ngày xưa người làm anh trai đều rất ưu tú, đều đặc biệt có trách nhiệm, vì sao vậy? Vì từ nhỏ cha mẹ đã nhắc nhở họ:

- Ba mẹ làm việc rất gian khổ cực nhọc, ở nhà con phải cố gắng chăm sóc nhiều đến các em.

¹⁶⁹ VCD 14 - Đoạn 10

Quý vị thấy chúng được kỳ vọng, có trách nhiệm tự nhiên năng lực sẽ tăng trưởng rất nhanh. Cho nên những câu kinh này, trong quá trình chúng ta hướng dẫn các em, cũng sẽ có rất nhiều cơ hội.

Ba là: *Khen ngợi hành vi nào đúng với tự tánh*

¹⁷⁰ Khi quý vị khen ngợi phẩm đức của chúng, ví dụ nói:

- Con quả thật rất hiếu thảo.

Hiếu thảo này tương ứng với tự tánh của chúng, chúng càng làm càng có tinh thần, điều này không có tác dụng phụ. Thế nên khen ngợi cũng phải tùy theo phẩm đức để xưng tán:

Ồ “Đệ Tử Quy”! “*Nhất môn thâm nhập*” (Đi sâu vào một môn), một môn có thể nắm bắt cương lĩnh, cho nên các bạn, quý vị phải đọc thuần thục “Đệ Tử Quy”, nghe kỹ, phải đọc thuộc. Cho dù đối với chúng ta đã lớn tuổi, nói học thuộc lòng rất có áp lực, nhưng vẫn phải nên đọc thuộc.

Thứ năm: *Dù là phẩm hạnh cũng không khen quá nhiều*

¹⁷¹ Tôi cũng từng thấy một người bạn hai mươi mấy tuổi. Lần đầu tiên tôi thấy anh ta, anh ta cao hơn tôi, lại đẹp trai hơn tôi, đã từng đọc sách thánh hiền. Chúng tôi nhìn thấy rất là ngưỡng mộ, vì anh ta đọc sách thánh hiền trước tôi, nên rất mừng cho anh ta, tôi liền khen ngợi anh ta:

¹⁷⁰ VCD 14 – Đoạn 12

¹⁷¹ VCD 14 – Đoạn 16

- Thật hiếm có!

Tôi cứ khen ngợi anh ta như vậy. Lần đầu tiên gặp mặt có thể khen ngợi, nhưng có thể khen thật nhiều chẳng? Không thể. Cho nên ngôn ngữ cần phải cẩn thận, tôi đã chưa làm tốt điều này. Tôi đã không kiềm chế được niềm vui của mình nên đã khen ngợi anh ta hơi nhiều. Sau đó tiếp xúc hơn một tuần lễ, tôi quan sát được một chi tiết nhỏ trong sinh hoạt, không được thỏa đáng lắm (vì anh ta nhỏ hơn tôi rất nhiều tuổi, nên chúng tôi cũng coi như tôi là anh của anh ta) cho nên tôi nói chuyện với anh ta về điều không thỏa đáng này, và thái độ cũng là **“Di ngô sắc, nhu ngô thanh”** (Mặt vui tươi, lời hiền hòa). Nhưng khi ngôn ngữ tôi nói ra, sắc mặt anh ta lập tức thay đổi. Tôi cũng là người rất mẫn cảm, vốn là muốn khuyên, nhưng khuyên đến một nửa lập tức dừng lại, vì nếu anh ta nghe không lọt, thì sẽ làm mất không khí, lần sau không dễ nói chuyện.

Từ trong câu chuyện này tôi cũng lãnh hội được, khen ngợi người khác nên thuận theo phẩm đức họ mà khen ngợi. Nếu không như vậy đích thực trong tiếng khen ngợi làm mất đi chính mình.

¹⁷²Nhận được lời khen ngợi nghe quá nhiều thì khi có những ngôn ngữ kiến nghị sẽ nghe không lọt vào tai. Thế nên khen ngợi người cũng phải dùng lý trí, cũng phải dùng trí huệ mới được. Điều này tôi cũng lãnh hội từ chính mình mà ra, và cũng nhìn thấy từ người khác, sau đó giờ kinh điển để ấn chứng.

¹⁷² VCD 14- Đoạn 8

Thứ sáu: Bài học ứng dụng “Tứ bất khả”

Chúng ta xem Lễ Ký phần thứ nhất Khúc Lễ nói về Tứ Bất Khả. Trang đầu tiên ghi rằng: “*Ngạo bất khả trưởng; Dục bất khả túc; Chí bất khả mãn; Lạc bất khả cực*”¹⁷³ (“Kiêu ngạo” không thể tăng trưởng; “Dục” vọng không thể buông thả; “Chí” không thể thỏa mãn; “Vui” không thể hưởng đến cực).

Chúng ta thử xem “Tứ bất Khả” (bốn điều không thể) bốn câu này, người hiện nay có phạm chăng?

Một là: “Ngạo bất khả trưởng”

“Kiêu ngạo không thể tăng trưởng”: Chỉ cần tâm ngạo mạn khởi lên, sẽ không có cách nào “thọ giáo” (hấp thụ được sự giáo dục), nên rất khó trưởng thành.

Giả dụ các em từ nhỏ đã ngạo mạn, đời này rất khó có thành tựu lớn lao. Vì sao? “*Tiểu thời liễu liễu*” (Lúc nhỏ thông minh nhanh nhẹn), vì lúc nhỏ có những năng lực này nên tự ngạo, vậy thì rất phiền phức.

Vì nếu muốn học vấn thành tựu, quan trọng ở thái độ thọ giáo và khiêm tốn, có như vậy họ mới biết rằng mình

¹⁷³“Tứ bất khả” gồm có:

1. “Ngạo bất khả trưởng”: Có ý niệm kiêu ngạo trong lòng thì phải diệt ngay, chớ để cho nó lớn lên;
2. “Dục bất khả túc”: Phải kiềm chế dục vọng, đừng có buông lơi;
3. “Chí bất khả mãn”: Đừng nên tự mãn về chí khí, vì kẻ tự mãn về chí khí không bao giờ lập được công, nghiệp to;
4. “Lạc bất khả cực”: Gặp lúc có việc vui mừng, không nên hưởng đến mức cùng cực.

giỏi còn có người giỏi hơn mình.

Hai là: “*Dục bất khả túng*”

“Dục vọng không để phóng túng”: Chơi bởi lâu lỏng. Quý vị xem hiện nay phải chăng là chơi bởi xô xát đến mức đổ máu.

Ba là: “*Chí bất khả mãn*”

“Chí hướng không thể thỏa mãn”: Bọn trẻ hiện nay không có chí hướng, nên bình thường khi nhàn rỗi, chúng sẽ cảm thấy rất vô vị. Cho nên nói “Chí đương tồn cao viễn”, nghĩa là: Một người nên có chí hướng cao xa, cuộc đời của họ sẽ hoàn mỹ, họ luôn cảm thấy tôi phải nâng cao chính mình, mới có thể phục vụ xã hội, phục vụ tha nhân (mọi người).

Bốn là: “*Lạc bất khả cực*”

“Vui” không hưởng đến cực: Vui quá sanh bi ai, cho nên khi một đứa trẻ, từ nhỏ không biết nắm chắc từng chút, thường thường chơi đến không biết gì cả thì rất có thể trên thân thể sẽ xuất hiện một vài khả năng nguy hiểm. Các bạn, chư vị tổ tông trong mấy ngàn năm trước, đã đem những giáo huấn này viết thành kinh văn. Các bậc tổ tông không phụ lòng chúng ta, cho nên chúng ta càng không thể có lỗi với tổ tông.

¹⁷⁴**10-3. “Lộ ngộ trưởng, tật xu áp”** (Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào)

¹⁷⁴ VCD 19- Đoạn 5

Khi trên đường gặp trưởng bối, chúng ta phải chủ động đến chào hỏi.

Tôi từng nghe mẹ tôi nói, có một số học sinh mẹ từng dạy, khi đi trên đường nhìn thấy bà lập tức tránh nơi khác, không đến chào hỏi. Các bạn, tình trạng này là nguyên nhân gì tạo thành?

Đương nhiên có rất nhiều nguyên nhân. Ví dụ chúng ta làm thầy cô giáo, không thân lắm với học trò, nên chúng cũng không gần gũi; Cũng có thể những đứa bé này từ nhỏ không quen hành lễ với người lớn, nên chúng không chủ động chào hỏi người lớn, không hiểu được đạo lý đối nhân xử thế. Cho nên chúng ta cũng phải nói với các em:

- Khi gặp trưởng bối nhất định phải đến trước cúi mình hỏi han. Đây là lễ nghi gặp mặt.

Các bạn, cúi người xuống có dễ chẳng? Hiện nay bảo quý vị cúi người 90 độ trước người khác, có thể rất nhiều người không quen.

1. Lễ nghi phải được nội hóa thành tâm cung kính

Ở Thâm Quyển có một trường mầm non, ở đó huấn luyện các em cúi đầu, huấn luyện khoảng một hai tháng, vẫn tiếp tục huấn luyện. Phải để động tác này nội hóa thành tâm cung kính của chúng.

Ví dụ về dạy lễ cho trẻ ngạo mạn, bất kính

Có một đứa bé, mẹ của đứa bé này có ba người chị em, ba của bé có bốn chị em, nhưng chỉ có ba mẹ của bé là

sinh được bé, tức là chị và em của mẹ đưa bé này đều không có con, chị của ba đưa bé này cũng không có con, tất cả chỉ có một mình bé. Cho nên rất nhiều người quan tâm chăm sóc em. Thế nên, các bạn, đưa bé này có dễ nuôi chẳng? Không dễ nuôi! Sao quý vị biết? Vừa có ông bà ngoại, vừa có ông bà nội, lại có rất nhiều người thương yêu.

Có một lần ông nội em bé này nói với các trưởng bối. Ông nói:

- Gặp đứa cháu này cũng giống như gặp tôi vậy, lời đứa bé này nói chính là tôi nói, nếu ai đánh nó chính là đã đánh tôi.

Trong tình trạng đó, đứa bé này sẽ như thế nào? Điều này có thể không phải là hại một đời. Cho nên người lớn nếu không biết cách dạy trẻ con như thế nào, thì đích thực thương quá cũng trở thành hại. Chúng ta có thể xem thấy bọn trẻ hiện nay không dễ hướng dẫn, vấn đề xảy ra ở chỗ nào? Thương yêu quá.

Ba mẹ bé cũng đã nhìn thấy tình hình đó, đúng lúc cũng có cơ duyên là bắt đầu học “Đệ Tử Quy”, họ lập tức thấy tình hình như vậy không thỏa đáng, cho nên họ đem nó về nhà mình mà không để ở nhà ông bà nữa.

Một lần đứa bé này đang ăn cơm, thức ăn trên bàn quá ít, nó lập tức dùng chân đạp bàn về sau nói:

- Thức ăn ít quá con không ăn.

Như vậy có đúng không? Không đúng! Nhưng cả nhà

xem thấy rất bình thường, vì họ rất yêu thương nó, yêu thương nó như một ông vua con vậy.

Vua ăn cơm cần mấy món?

100 món!

Sao quý vị biết rõ thế. Cho nên thức ăn quá ít nó không chịu ăn.

1- Không nên dùng cương, phải nhẫn nại

Sau khi người mẹ đem nó từ ông bà về nhà rồi, mỗi buổi sáng nấu bát cháo rất có dinh dưỡng cho nó ăn, nhưng nó nói với mẹ:

- Con chỉ ăn mì, không ăn cháo.

Bà mẹ cũng không nổi giận vì “*Băng đông ba thước, không phải do lạnh một ngày*”¹⁷⁵, cho nên nó đã dưỡng thành thói xấu, nay phải nhẫn nại mới thay đổi được. Thế nên bà nói:

- Con không ăn à, thôi được rồi.

Đến chín giờ, nó nói với mẹ mình rất đói. Bà mẹ lại bung bát cháo đó ra, nó vẫn không ăn.

Hiện nay có rất nhiều trẻ em tính khí rất ngoan cố, cho nên chúng ta phải làm sao? Không nên cứng rắn với chúng, phải cò xát với chúng. Cho nên khi thấy nó không

¹⁷⁵ “Băng đông tam xích, phi nhất nhật chi hàn”

chịu ăn, bà mẹ lại đem cất đi. Đến chín giờ rưỡi, nó lúc này thật sự rất đói, mẹ nó lại đưa bát cháo ra, nó liền ăn một hơi. Ăn xong nó nói:

- Cũng rất ngon.

Đúng vậy, nó đâu biết nhân gian tật bệnh khổ cực.

2- Làm thân giáo cho con

Đến khi đưa nó đi học mẫu giáo. Cả cha và mẹ của đứa bé này, cũng rất dụng tâm để phối hợp với thầy cô giáo, liền dạy em cúi người chào. Mẹ em dẫn em đi, gặp thầy cô giáo, liền dạy em phải cúi người trước thầy cô giáo. Đứa bé này đứng yên không nhúc nhích (nó là đứa bé trai), cho nên bà mẹ liền bắt đầu cúi người chào thầy cô giáo, bà nói:

- Con làm giống như mẹ vậy.

Bà mẹ này cúi người chào khoảng mười lần, đứa bé vẫn như như bất động. Nhưng vì phải đi làm, bà mẹ phải đi gấp, đi đến trước cửa câu lạc bộ cảm thấy không đúng, giáo dục phải cẩn thận khi mới bắt đầu (“thận ư thi”). Mới đầu không dạy tốt chúng, về sau muốn dạy lại càng khó khăn. Bà liền gọi điện thoại cho chồng, người chồng lập tức đi đến.

Hai vợ chồng cùng đến trước con nói:

- Bây giờ ba dạy con cúi đầu, cúi đầu trước thầy cô giáo.

Sau đó người cha liền lục cúi đầu, cũng không biết

làm như vậy bao nhiêu lần. Đến lúc này đứa bé đứng đó liền bật khóc. Chân tâm của người cha, khiến con tim khó tiêu hóa của em phải tan chảy, và đứa bé ngay tại đó cúi đầu trước thầy cô giáo. Khi em có thể cúi đầu được, thì về sau không còn khó khăn nữa.

3- Hợp tác của phụ huynh và thầy cô giáo.

Vì thế dạy tốt một đứa bé, đích thực quan trọng nhất chính là sự hợp tác của phụ huynh và thầy cô giáo.

Người mẹ này cũng rất nhạy cảm về giáo dục, vì đứa trẻ này được quá nhiều người thương yêu, không có tâm cung kính đối với người khác, nên bà tìm mọi cách để điều phục ngạo mạn của con, hy vọng nó biết cung kính.

4- Dạy con cung kính từ người vị trí thấp nhất

Mỗi lần trước khi rời khỏi khu tập thể của họ, nhà ở tập thể thường có nhân viên bảo vệ. Có lần bà gọi con:

- Đến đây chào chú, chào buổi sáng đi con.

Mỗi lần như vậy đứa bé này đều không bằng lòng. Có một lần mẹ nó, đứng bên người nhân viên bảo vệ và nói với con:

- Hôm nay con không cúi đầu chào thì chúng ta không đi lên.

Đứa bé vẫn ngoan cố không cúi đầu. Bà liền nói với đứa bé, bà nói:

- Từ người lãnh đạo quốc gia đến tất cả những người đang làm việc, mỗi người đều có công hiến đối với xã hội, đều đáng để chúng ta tôn kính. Con tuổi còn nhỏ, mọi việc đều cần cha mẹ chăm sóc, ngoài ra còn có rất nhiều người phục vụ cho con, vì thế con nên chủ động cảm ơn và chào hỏi chú bảo vệ này.

Bà đã đứng trước chú bảo vệ này, giáo dục con mình. Khi đưa bé có thể nghe được những đạo lý này, thì nó đều có thể cúi đầu trước các bậc trưởng bối, tin rằng nó sẽ dưỡng thành thái độ cung kính, điều này đối với cuộc đời nó lợi ích vô cùng.

2. Lễ nghi khi gặp mặt?

Thứ nhất: *Cúi đầu hoặc bắt tay*

Lễ nghi khi gặp mặt, chúng ta có thể dùng cách cúi đầu. Vậy giữa người lớn với nhau thì sao? Hiện nay thông thường dùng phương pháp gì? Bắt tay. Thật ra bắt tay là lễ nghi của người phương tây, còn chúng ta thông thường nên dùng cách cúi đầu chào. Đương nhiên khi gặp trưởng bối, chúng ta phải **“Cấp xu tởn”** (Nhanh đến chào), phải chủ động cúi đầu. Quý vị không thể từ xa nhìn thấy ông nội, vẫn cứ đi từ từ, đó là không cung kính. Đối diện với người lớn, chúng ta có thể cúi đầu chào hỏi, nếu ngang hàng thì cúi đầu rất tự nhiên.

Chúng ta thấy hiện nay xem thấy bộ phim Thương Đạo dài tập của Hàn Quốc, quý vị thấy họ gặp nhau đều cúi người như vậy, cảm thấy rất dễ chịu. Đến ngay cả người mà chúng ta nhìn thấy không thuận mắt, họ cũng bót phóng

túng một chút, khi ta hành lễ với họ.

Thứ hai: Cách bắt tay

Một là: Trưởng bối đưa tay trước

Hiện nay có rất nhiều trường hợp, đều dùng cách bắt tay để chào hỏi. Các bạn, bắt tay nên chú ý đến điều gì? Ví dụ ai đưa tay ra trước mới phù hợp lễ nghi hơn? Chúng ta nên suy nghĩ đến vấn đề thứ tự:

Khi bắt tay, trưởng bối và hậu học ai đưa tay ra trước? Trưởng bối đưa trước, mới đến hậu học đưa tay ra (còn nếu không chúng ta cúi đầu chào là được, không cần thứ tự).

Hai là: Cấp trên đưa tay trước

Cấp trên và thuộc hạ ai đưa tay trước? Cấp trên đưa tay trước. Ví dụ quý vị đến công ty người khác, nhìn thấy tổng giám đốc, tổng giám đốc chưa đưa tay, quý vị đã đưa tay ra:

- Chào ông! Chào ông!

Người ta không biết quý vị là ai, nên không đưa tay ra bắt, không phải quý vị thấy rất ngượng nghịu sao? Thế nên đối diện với cấp trên của người khác, cũng là đợi cấp trên đưa tay trước, chúng ta mới đưa tay. Thứ tự này không được điên đảo, nếu không có thể sẽ có tình huống khó xử xảy ra.

Ba là: Người nữ đưa tay trước

Nam và nữ ai nên đưa tay trước? Nữ. Quý vị rất có kinh nghiệm, đúng! Là nữ đưa tay trước. Nếu không người nam đưa tay ra, người ta không bắt tay quý vị, quý vị rất lúng túng, đây là thứ tự.

Bốn là: Khi bắt tay mắt nhìn đối phương

Khi chúng ta bắt tay, phải chú ý vấn đề thái độ. Bắt tay nên chú ý những động tác nào? Thái độ nào? Chúng ta diễn thực tế để tập luyện một chút, vị nào xung phong lên để chúng ta bắt tay. Đây, vị này, chính là anh. Nhân sinh sẽ có rất nhiều quả cầu biến hóa, khi quý vị tiếp được, quý vị cần phải rất tự nhiên.

Khi chúng ta gặp bạn cần bắt tay, đầu tiên chúng ta cần chú ý đến đôi mắt. Mắt phải nhìn đối phương, ví dụ bây giờ tôi bắt tay anh này:

- Chào anh, chào anh

Đối phương sẽ cảm thấy như thế nào? Sao không có chút thành ý nào cả thế, có tình hình này. Vì sao? Vì trong buổi tiệc gặp rất nhiều bạn bè nên trong khi bắt tay với họ, nhưng mắt lại nhìn người khác. Đang bắt tay người này mà quay qua “chào anh, chào anh”, không tập trung, không có thành ý, thế nên mắt phải nhìn thẳng đối phương.

Năm là: Không dùng lực quá mạnh

Ngoài đôi mắt ra, còn phải chú ý đến tay, không nên dùng lực quá mạnh, nếu không sẽ bóp tay người ta rất đau. Ví dụ tôi dùng lực mạnh bóp tay anh ta: “Chào anh, chào

anh”, sức chịu đựng của anh ta khá mạnh, nên phải chú ý mức độ dùng sức.

Sáu là: *Không quá lỏng, hoàn toàn không có lực*

Hơn nữa lực khi bắt tay cũng phải đúng, ví dụ có nhiều người khi bắt tay, hoàn toàn không có lực, chính là như vậy: “Chào anh, chào anh”. Có ai thấy bắt tay như vậy chưa? Giống như là bệnh nghề nghiệp vậy, chỉ đụng vào tay người ta. Như vậy đều không có thành ý.

Bảy là: *Thời gian bắt tay không quá lâu*

Tiếp theo, phải chú ý thời gian bắt tay. Không thể quá lâu, không thể như vậy: “Chào anh”, sau đó giữ tay họ quá lâu, họ không biết khi nào quý vị buông tay. Đặc biệt là người nam khi gặp cô gái đẹp, điểm này càng không thể phạm sai lầm. Khi chúng ta lúc nào cũng chú ý đến những điểm này thì như vậy người khác bắt tay chúng ta sẽ rất hoan hỷ.

Được! Cảm ơn anh, cho một tràng pháo tay động viên. Đây là trong khi bắt tay, lúc nào cũng để người ta cảm thấy dễ chịu.

Thứ ba: *Giới thiệu*

Hậu sanh, hoặc người nam phải giới thiệu trước

Bắt tay xong phải giới thiệu, phải giới thiệu lẫn nhau. Thứ tự giới thiệu rất khéo léo, nó trái ngược với thứ tự khi bắt tay. Ví dụ trưởng bối đưa tay trước, mới đến hậu sanh đưa tay. Nhưng khi giới thiệu, lại đem hậu sanh giới thiệu

với trưởng bối, đem thuộc hạ giới thiệu cho thượng cấp,

Đem người nam giới thiệu trước người nữ, đúng là đảo ngược lại.

Thật ra nó tuy là một lễ nghi, nhưng ngày nay chúng ta thiết nghĩ, khi quý vị dẫn bạn học của mình đến làm quen với ba mẹ. Quý vị có nắm tay ba mình nói:

- Ba đến đây, chúng ta đến làm quen với bạn con, như vậy cảm giác rất kỳ cục.

Thật ra lễ nghi, nó chính là thuận theo tự nhiên. Làm gì có chuyện dẫn người lớn đến làm quen một người, có thể thân cao còn kém họ một bậc, như vậy quả thật rất kỳ quái. Nên lễ, trong Lạc Ký của Lễ Ký có đề cập đến: “*Lễ giả, thiên địa chi tự dã*”¹⁷⁶, thiên địa là một thứ tự và quy luật rất tự nhiên. Đây là những tình huống cần chú ý khi giới thiệu. Trong quá trình giới thiệu, rất có thể người ta sẽ đưa danh thiếp cho quý vị. Đưa danh thiếp và nhận danh thiếp cũng phải chú ý.

Thứ tư: Đưa, nhận danh thiếp

Một là: Chỉ nên đưa một tấm

¹⁷⁶ “**Nhạc giả thiên địa chi hòa dã; Lễ giả thiên địa chi tự dã**”: Nhạc là cái điều hòa của trời đất, Lễ là cái trật tự của trời đất.

Xt: “**Thánh nhân chi trị thiên hạ dã, ngại chư dĩ lễ nhạc**”. Nghĩa là: Bậc thánh nhân cai trị thiên hạ, kiềm chế họ bằng lễ nhạc. Lễ là cái quân vương có thể dùng để trị quốc, lúc ấy chẳng cần pháp luật hà khắc thiên hạ cũng tự nhiên thái bình; trong khi đó nhạc là cái củng cố giúp lễ trở nên trọn vẹn đầy đủ.

Đưa danh thiếp như thế nào? Quý vị không nên cầm cả hộp đựng danh thiếp của mình rồi đưa cho anh một tấm, chị một tấm. Làm vậy khiến người khác có cảm giác gì? Không tôn trọng người khác.

Khi một người không tôn trọng người khác, thật ra đó cũng là không tôn trọng chính mình. Tục ngữ gọi là: “*Tự thủ kỳ nhục*” (Tự rước lấy nhục).

Khi quý vị không kính người khác, thật ra là đã bất kính với chính mình. Tấm danh thiếp đó là tượng trưng cho quý vị, sao quý vị có thể phát một cách tùy tiện như vậy.

Hai là: Đưa hai tay, mặt chính quay về đối phương

Nên cầm ra một tấm, dùng hai tay đưa cho người khác. Khi đưa, nên dùng mặt chính hướng về người đối diện? Họ lập tức có thể thấy được mặt chính. Nếu ta đưa mặt trái, họ phải trở lại để xem. Ngay từ chi tiết nhỏ này cũng thường hiển lộ ra, phải thường nghĩ cho người khác.

Ba là: Khi nhận danh thiếp phải xem qua

Còn khi quý vị đón lấy danh thiếp người khác đưa, nhất định phải xem qua một lần. Quý vị không nên cầm lấy danh thiếp mà không xem rõ người ta họ gì, đã ngồi xuống nói chuyện, mới nhớ ra là không biết người ta họ gì, liền cầm ra để xem lại, như vậy thì quá ngượng ngùng.

Bốn là: Chào đối phương, không được gọi tên

“Xưng tôn trưởng, vật hô danh” (Kính người lớn,

chớ gọi tên). Không chỉ đối với tôn trưởng như vậy, mà đây là cách giao tiếp thông thường giữa người với người. Nếu như họ là tổng giám đốc, nếu như là trưởng khoa, chúng ta dùng cách xưng hô dưới đây để thể hiện sự tôn kính, họ cũng cảm thấy rất hoan hỷ. Cho nên chúng ta nhất định xem kỹ họ của người ta, ví dụ như “Trưởng khoa Trần”, liền nói:

- Trưởng khoa Trần, chào ông.

Năm là: Cất danh thiếp vào ví

Cầm danh thiếp rồi nên để ở đâu? Có thể quý vị lấy ví ra để vào. Rất nhiều người trực tiếp để trên bàn, trong quá trình ăn cơm, múc canh bị đổ xuống vào danh thiếp. Có thể đối phương nhìn thấy “Ôi danh thiếp của tôi, đối với danh thiếp của tôi mà còn không tôn trọng như vậy...”. Có thể để lại một ấn tượng không tốt cho họ, vậy liệu họ có hợp tác với quý vị chăng? Họ có buôn bán với quý vị chăng? Khi chúng ta lúc nào cũng giữ lễ, sẽ để lại ấn tượng tốt cho người khác, như vậy là quý vị đã đi cùng chiếc cầu hữu nghị với người ta.

Cho nên lễ nghi khi gặp mặt, chúng ta cũng không thể sơ suất.

10-4. “Trưởng vô ngôn, thoái cung lập” (Người chưa nói, kính lui đứng)

Từ khi bắt đầu chúng ta nói về lễ nghi tiếp đãi, bây giờ nói về lễ gặp mặt:

Ví dụ chúng ta đến chào hỏi trưởng bối, nếu trưởng

bối không có việc gì, thì chúng ta đợi họ đi rồi chúng ta mới được đi, gọi là “**Trường vô ngôn, thoái cung lập**”.

Về thăm cha mẹ, kiên nhẫn chờ cha mẹ nói chuyện

Khi tôi học đại học, rất ít có dịp về nhà, một học kỳ trở về không được mấy lần. Khi chúng tôi vừa bước vào cửa, nhìn thấy ba mẹ, đây gọi là gặp người lớn, chúng tôi gọi:

- Ba, mẹ.

Rất nhiều sinh viên đại học khi trở về nhà, đối với mẹ rất lạnh nhạt. Chào hỏi xong cha mẹ là coi như xong, sau đó còn bận rộn hơn bình thường ở trường, bận làm gì? Tìm một số bạn học để gặp gỡ. Có tình trạng này chẳng?

Quý vị xem ba mẹ đợi, rất lâu quý vị mới về nhà, có thể có rất nhiều chuyện muốn nói với quý vị, vậy mà chúng ta bỏ quên cảm nhận của ba mẹ và trường bối. Điều này tôi cũng đã từng làm, nên cần phát lộ sám hối.

Nhiều người sau khi chào hỏi cha mẹ xong, cất hết tất cả hành lý, lập tức đi đến bạn bè. Vì cha mẹ đã một thời gian không nói chuyện với quý vị, nên không hiểu rõ tình hình của quý vị, nhất định ba mẹ lo lắng rất nhiều. Thế nên lúc này quý vị nên ngồi xuống, xem sách cùng mẹ cũng được, uống với mẹ tách trà cũng được, thời gian này tuyệt đối không thể bỏ.

Rất nhiều người nói:

- Mẹ tôi chẳng có gì nói với tôi cả.

Vì quý vị chào xong là đi mất, trong khi lời của bà còn chưa kịp lắng đọng để nói ra.

Thật ra khi quý vị có tâm, chỉ cần yên lặng ngồi bên mẹ cha, ngồi với người lớn một lúc, thì linh cảm của họ sẽ đến. Tự nhiên có rất nhiều lời có thể câu thông với quý vị.

Cho nên khi chúng ta nói chuyện với cha mẹ, người lớn, cần phải có nhẫn nại. Cùng ngồi với họ, thật sự ngồi được một lúc, nếu cha mẹ đích thực không nói gì, chúng ta mới **“Trưởng vô ngôn, thoái cung lập”** (Người chưa nói, kính lui đứng).

Khi tôi từ Hải Khẩu về, trưa hôm đó tôi đi thăm ông nội trước, thăm ông nội xong, tôi trở về. Cũng là có hơn bốn tháng không nói chuyện cùng ba mẹ, nên tôi bỏ hết tất cả, nói chuyện với ba mẹ trước, nói chuyện đến hai ba tiếng. Trong quá trình nói chuyện, tôi đem tình hình sinh hoạt, công tác của mình báo cáo với ba mẹ rất tường tận, để ba mẹ yên tâm về những gì chúng tôi làm ở đó. Còn nhớ lần đầu tiên tôi trở về báo cáo với ba, thế nên ba tôi trong quá trình nghe, trong mắt có ba lần rơi lệ. Vì ông nghe ở Hải Khẩu, ở Thẩm Quyển rất nhiều người học xong trở về lạy cha mẹ, nên khi ông nghe như vậy, không nén được cảm xúc nên chảy nước mắt.

Sau lần đó tôi trở lại nơi làm việc tiếp tục làm việc, lần đầu gọi điện về nhà cho ba mẹ, kết quả ba tôi liền nói:

- Con ở đó làm việc, cố gắng làm cho tốt, không cần lo việc ở nhà, việc ở nhà ba điều xử lý rất tốt.

Ba còn khiến tôi an tâm, hy vọng tôi không vương bận gì.

Còn nhớ có lần tôi kể với ba tôi một trường hợp là ở Hải Khẩu có một học sinh, anh ta rất nỗ lực dạy họ “Đệ Tử Quy”. Khi cuối năm anh ta về nhà, liền muốn lễ bái cha mẹ, cảm ơn sự quan tâm trong năm qua. Anh ta liền bung hai ly nước, ở trong phòng chuẩn bị bước ra. Trước khi anh ta muốn bung ra, cảm thấy tim mình đập rất hồi hộp, có chút không dám. Nhưng chưa kịp bước ra thì có khách đến, một số người khách đến, khiến anh ta càng thoái lui, lại có người khác, càng lúc càng thấy ngại. Sau đó anh ta lấy lại dũng khí, nhớ lời thầy giáo đã dạy, chúng ta phải nỗ lực để làm. Thế nên anh ta mở cửa, trực tiếp bước đến trước mặt cha mẹ. Anh ta đột nhiên quỳ xuống, tất cả người thân vốn đang nói chuyện, anh ta vừa quỳ xuống thì hoàn toàn yên tĩnh, không biết sức mạnh nào, kể cả những người có chút hài hước cũng đều im lặng. Sau đó anh ta nói:

- Cảm tạ ân dưỡng dục của cha mẹ trong năm qua, năm mới bắt đầu, chúc ba mẹ sức khỏe sống lâu.

Nói xong liền lạy cha mẹ ba lạy. Người lớn ngồi quanh đó thấy vậy đều rất cảm động, anh ta cũng là đang ảnh hưởng người lớn. Sau khi anh ta trở lại trường đã viết một bài văn, anh ta nói “Khi tôi đi cảm ân cha mẹ, tôi rất run, nhưng khi tôi quỳ xuống, đột nhiên cảm thấy đầu óc rất tỉnh táo”. Thế nên bước chân đầu tiên có hơi khó khăn, nhưng chỉ cần ta dũng cảm bước ra, sẽ cảm thấy càng làm càng tốt. Câu tiếp theo:

10-5. “Kỳ hạ mã, thừa hạ xa” (Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa, phải xuống xe, đến thăm hỏi)

1. Đang trên xe gặp trường bối phải xuống hành lễ

Đây là miêu tả lại công cụ giao thông ngày xưa, ngồi trên ngựa, ngồi trên xe. Khi chúng ta ngồi trên ngựa, hoặc là đang ngồi trên xe, mà gặp trường bối, phải lập tức xuống ngựa, xuống xe hành lễ. Nếu quý vị ngồi trên lưng ngựa, gặp ông nội của quý vị, sau đó quý vị nói:

- Ông nội! Chào ông!

Như vậy quả thật không cung kính.

2. Dù đang bận, trường bối đến phải dừng hỏi thăm

Suy rộng ra, có thể đúng lúc quý vị đang bận. Ví dụ như đang đánh vi tính, khi có trường bối đến, trước nên như thế nào? Trước là dừng công việc để hỏi thăm, lúc nào cũng không nên quên tâm cung kính này.

Nhưng nếu như hiện tại đang ngồi trên xe, xe đang chạy trên đường cao tốc, đột nhiên phát hiện trường bối đang chạy xe, lúc này nên làm thế nào? Có thể hạ cửa xe xuống, rồi lớn tiếng gọi “Chú à” hay không? Điều này nên suy nghĩ về vấn đề an toàn.

Vì thế học lễ nghi cũng phải học một cách linh hoạt, không thể học cứng nhắc.

¹⁷⁷**10-6. “Quá do đãi, bách bộ dư” (Dợi người đi, hơn**

¹⁷⁷ VCD 19- Đoạn 7

trăm bước, mới quay đi)

Đây chính là lễ nghi tiễn khách, chính là tiễn trưởng bối, tiễn khách, chúng ta phải đợi họ đi rồi chúng ta mới đi.

Khi giảng giải về điều này, tôi sẽ để học sinh tiễn khách thực tế: Một người làm chủ, một người làm khách, sau đó đi đến trước cửa nói:

- Tạm biệt.

Chủ nhân lập tức “âm” đóng cửa lại.

Các đồng học khác liền được một trận cười. Sau đó lại mở cửa ra và hỏi khách:

- Giả dụ người ta tiễn bạn như vậy, bạn có cảm giác gì?

Anh ta nói:

- Hình như là muốn đuổi tôi đi cho rồi, lần sau tôi không đến nữa.

Thế nên tiễn khách cũng phải để người ta cảm thấy khách đến mà như trở về nhà, cảm nhận được sự tôn trọng. Chúng tôi trực tiếp thông qua thảo luận, ngoài thao tác thực tế ra, còn thông qua thảo luận.

- Các em, các em cảm thấy tiễn khách như thế nào là thích đáng?

Nhiều em bắt đầu suy nghĩ:

- Tiễn họ đến thang máy.

Đi thang máy xuống, sau đó chúng ta trở lại. Như vậy trong lòng khách có cảm nhận gì? Rất ấm áp. Nếu như không có cầu thang máy? Chúng ta tiễn họ đến cửa cầu

thang rồi trở lại.

Người xưa, khi họ tiễn trưởng bối, tiễn sư trưởng đích thực đều làm được **“Quá do đãi, bách bộ dư”** (Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi), đều là thấy thầy rõ hết đường cong, không nhìn thấy bóng thầy họ mới đi.

Khi tôi đến Úc Châu học, học là phải hành, cho nên buổi tối khi thầy giảng bài xong, chúng tôi cùng nhau tiễn thầy trở về nơi thầy ở. Tôi thường đứng mãi ở đó, đợi khi thầy vào phòng, chúng tôi mới ra về. Các bạn học cảm thấy rất kỳ lạ, vì sao tôi cứ đứng mãi ở đó? Tôi liền nói với họ:

- **“Quá do đãi, bách bộ dư”** (Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi).

Thật ra khi chúng ta làm động tác này, trong lòng cảm thấy thật là hoan hỷ. Vì trong quá trình tiễn thầy, trong đầu chúng ta không ngừng hiện lên điều gì? Hiện lên cuộc đời chúng ta, nếu không gặp được thầy, trí tuệ không khai, phiền não không đoạn. Chính nhờ có sư trưởng giáo huấn từng li từng tí, chúng ta mới có nhiều trưởng thành trong cuộc đời. Thế nên trong quá trình tiễn thầy, đều bao hàm một trái tim cảm ân, trân trọng nhân duyên thầy trò này.

Cho nên người xưa, giữa người với người rất có tình nghĩa. Có phần tình nghĩa này, mới viết ra được rất nhiều thi từ vô cùng cảm động.

(VCD 20)¹⁷⁸

¹⁷⁹Chúng ta vừa mới đề cập đến người xưa rất trọng tình nghĩa, nên đối với người thân, đối với bạn bè đều thể hiện ra điều này.

Lý Bạch viết một bài Hoàng Hạc Lâu Tổng Mạnh Hạo Nhiên Chi Quảng Lăng, đề cập đến:

*“Cố nhân tây từ Hoàng Hạc lâu,
Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu.
Cô phàm viễn ảnh bích không tận,
Duy kiến Trường Giang thiên tế lưu.”*

Dịch nghĩa

Lầu Hạc về tây bạn cũ rời
Xuống Dương Châu tiết khói mù khơi!
Buồm đơn dãn khuất vào không biếc
Chỉ thấy Trường Giang chảy cuối trời !!!

“Cô phàm viễn ảnh bích không tận” (Buồm đơn dãn khuất vào không biếc): Ông ta tiễn bạn là đợi đến khi hoàn toàn không nhìn thấy hình ảnh bạn, ông mới miễn cưỡng ra đi. Tình nghĩa đó, tâm tiếc nuối đối với bạn đó đã lộ ra trong khi tổng biệt.

Thanh niên thời nay có thể viết được bài thơ như vậy

¹⁷⁸ VCD 20 gồm có: VCD 20 – Đoạn 1; VCD 19 – Đoạn 6; VCD 21- Đoạn 2; VCD 20 – Đoạn 3

¹⁷⁹ VCD 20 – Đoạn 1

chăng? Rất khó. Vì hiện nay các em không có tâm cung kính, luôn nôn nóng, bức bối. Thế nên trong những lễ nghi này, chính là trường dưỡng lòng cung kính của các em đối với người khác.

Hôm trước đại ca kết nghĩa của tôi, đến nghe tôi giảng bài. Anh ta từ Đài Trung đến, và nghe xong hai tiết thì anh lại có việc, chiều phải đi. Anh ấy nói:

- Không đến nghe em giảng anh rất khó chịu, anh ủng hộ em vô điều kiện.

Thật là anh rất ủng hộ tôi. Sau đó tôi đi cùng anh một đoạn đường, tiễn anh đến ga xe lửa. Khi anh ra đi, tôi cũng đứng mãi ở đó để **“Quá do đãi, bách bộ dư”** (Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi). Đột nhiên nghĩ lại mười năm quen anh, tôi quyết định rất nhiều việc anh đều rất ủng hộ. Tuy có rất nhiều lần tôi thất bại, nhưng anh ta vẫn luôn tin nhiệm tôi. Anh nói:

- Chỉ cần em duy trì tâm ban đầu của mình đối với người, đối với xã hội, nhất định sẽ làm được những việc lợi ích tha nhân.

Đại ca lúc nào cũng quan tâm đến tôi, thấy tôi mấy năm gần đây chuyên tâm vào việc giáo dục, anh cũng rất hoan hỷ, rất yên tâm.

¹⁸⁰Chúng ta tiếp tục đọc câu kinh văn sau:

¹⁸⁰ VCD 19- Đoạn 6

CHÁNH VĂN 11:

**Trưởng giả lập, ấu vật tọa,
Trưởng giả tọa, mệnh nữ tọa.
Tôn trưởng tiền, thanh yếu đề,
Đê bất văn, khước phi nghi.
Tiến tất xu, thoái tất trì,
Vấn khởi đối, thị vật di.
Sự chư phụ, như sự phụ;
Sự chư huynh, như sự huynh.**

DỊCH NGHĨA:

*Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi,
Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi.
Trước người lớn, phải nói nhỏ,
Tiếng quá nhỏ, cũng không nên.
Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm;
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.
Kính chú bác, như cha mẹ;
Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột.*

¹⁸¹ **11.1- “Trưởng giả lập, ấu vật tọa”** (Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi)

Nghĩa là khi người lớn đứng thì hàng hậu sanh chúng ta không nên ngồi, đợi trưởng bối bảo chúng ta ngồi, chúng

¹⁸¹ VCD 20- Đoạn 2

ta mới được ngồi. Đây là lễ tiến thoái.

Học lễ nghi cũng phải học một cách linh hoạt, không nên học một cách cứng nhắc.

Ví dụ: Thấy người cần phải hành lễ, phải cúi đầu, nhưng lúc quý vị đang ở trong thang máy, rất chật, đột nhiên thấy trưởng bối đến, quý vị có nên cúi đầu chào ông chăng? Nếu quý vị lúc này cúi đầu chào có thể người bên cạnh đều bị quý vị hất qua một bên. Thế nên học lễ cũng phải vận dụng một cách linh hoạt.

Lúc này giáo thọ Trương cũng nói:

- Khi ở trong nhà vệ sinh có cần cúi đầu hành lễ chăng?

Như vậy thì không cần, đợi ra ngoài rồi chào hỏi cũng được. Chúng ta nên thuận thế mà làm, vận dụng sao cho phù hợp từng nơi.

11-2. “Trưởng giả tọa, mệnh nữ tọa” (Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi)

Chúng tôi có một thầy giáo, ông cũng học **“Trưởng giả tọa, mệnh nữ tọa”** (Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi). Cho nên khi ông đến một đơn vị, đàm luận với người phụ trách ở đó, người phụ trách này là phụ nữ. Ông đã đứng rất lâu để đợi cô này ngồi xuống. Khi cô này đã ngồi xuống, người bạn này của tôi vẫn chưa dám ngồi xuống, vì cô ta là trưởng bối nên khi cô chưa cho phép ngồi thì ông ta vẫn chưa dám ngồi vì ông đã học

“Trưởng giả tọa, mệnh nữ tọa” (Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi). Cho nên khi “Trưởng bối” chưa nói cho phép ngồi thì anh ta vẫn tiếp tục đứng. Vì anh ta rất cao, mà cô ấy lại đã ngồi xuống, thế nên đầu vị trưởng bối này cứ phải ngẩng lên mãi. Đến lúc vị trưởng bối này cảm thấy đầu rất mỏi, cô liền ta nói:

- Anh ngồi xuống đi, đầu tôi sắp chịu không nổi rồi.

Cho nên khi chúng ta nhìn thấy người khác ngẩng đầu lên mỏi đến như vậy, thì không nên đợi đến lúc trưởng bối kêu ngồi mới ngồi, mà cũng nên rất tự nhiên ngồi xuống. Vì thế không nên học một cách cứng nhắc.

Có một đứa trẻ khoảng hai ba tuổi, là một bé gái. Một hôm cùng cha mẹ và bà ngoại đi dạo trong công viên. Ba của em ngồi đó xem báo, bé gái ngồi trên ghế đá. Lúc đó bà ngoại đi đến, đứa bé này đột nhiên đứng dậy, rồi nhảy xuống khỏi ghế. Vì chiếc ghế này hơi cao, mà nó lập tức nhảy xuống, do không đứng vững nên nó liền nghiêng về phía trước, sau đó ngã xuống. Bà ngoại và ba em đều cảm thấy rất kỳ lạ, liền đứng dậy đỡ em lên và hỏi:

- Con nhảy xuống làm gì?

Bé gái nói:

- **“Trưởng giả lập, ấu vật tọa”** (Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi).

Nên khi thấy bà ngoại đến, nó lập tức nhảy xuống. Người cha đứng đó ngượng ngùng toát mồ hôi, bà ngoại đi

đến, vậy mà ông ngồi đó xem báo không hề nhúc nhích, trong khi đứa con gái hai ba tuổi này của ông lại nhảy xuống. Thật là “*Hậu sinh khả úy*”¹⁸².

Đối diện với những đứa trẻ đọc sách thánh hiền, chúng ta cũng phải như chúng, vậy cố gắng học thật tốt và thực hành “Đệ Tử Quy”.

11-3&4. “Tôn trọng tiền, thanh yếu ê; Ê bất văn, khước phi nghi” (Trước người lớn, phải nói nhỏ; Tiếng quá nhỏ, cũng không nên)

Đây là lễ phép khi nói chuyện.

Trước mặt trưởng bối âm thanh phải thấp xuống, nếu không sẽ ảnh hưởng đến người lớn nói chuyện.

Trẻ em hiện nay đối với việc khi nào nên nói, khi nào không nên nói, thiếu sự dẫn đo chừng mực. Thông thường khi một đám trẻ gặp nhau là không khống chế được, la hét rất lớn ồn đến dậy trời. Lúc này trưởng bối nên bắt chúng dừng lại đúng lúc, nếu không đợi chúng thành thói quen, sẽ rất khó thay đổi chúng.

Đặc biệt khi phát hiện các em nói chuyện lớn tiếng ảnh hưởng người lớn nói chuyện, phải lập tức nói:

- Các con nhỏ tiếng một chút.

Có một vài người lớn quát:

¹⁸²“**Hậu sinh khả úy**”: Kẻ sanh sau nhưng thật đáng nể sợ.

- Nhỏ tiếng một chút.

Các em liền nhỏ tiếng lại, nhỏ lại được bao lâu? Ba phút, sau đó lại không không chế được. Lại quát:

- Nhỏ tiếng lại.

Lại được ba phút là hết hiệu quả. Lúc này nhiều trưởng bối nói:

- Thôi kệ chúng đi, đừng để ý chúng.

Như vậy đúng hay không? Không đúng. Thế nên giáo dục rất cần tính nhẫn nại.

Cho nên ngay trong âm thanh khi nói với trưởng bối này không quá to, nhưng cũng không quá nhỏ, cũng là như người xưa rất nhấn mạnh đạo “Trung dung”. Thật ra đạo trung dung biểu hiện ngay trong cuộc sống hằng ngày của một người.

Ví dụ nói: Mặc áo quần có cần đạo trung dung chẳng? Mặc quá nhiều thì rất nóng, mặc quá ít sẽ cảm lạnh; Còn ăn cơm thì sao? Ăn quá nhiều sẽ đau bao tử, ăn ít thì đói.

Vậy nói chuyện cần trung dung chẳng? Cần! Đúng vậy, đây là **“Tôn trưởng tiền, thanh yếu đề”** (Trước người lớn, phải nói nhỏ). Nhưng nếu nói chuyện với trưởng bối mà nói không rõ ràng, như vậy là rất thất lễ, cho nên **“Đê bất văn, khước phi nghi”** (Tiếng quá nhỏ, cũng không nên). Nói chuyện với người lớn, phải để trưởng bối nghe rõ ràng chúng ta đang nói gì.

11-5. “Tiến tất xu, thoái tất trì” (Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm)

Chúng ta còn phải chú ý: Gặp người lớn phải đi nhanh đến, không nên để trưởng bối đợi quá lâu. Khi nói chuyện với trưởng bối xong và muốn đi, thì từ từ thụt lùi mấy bước sau đó mới bước đi. Không nên trưởng bối vừa nói xong “Vâng, tạm biệt!”, liền lập tức quay đầu bỏ đi. Như vậy giống như nói với trưởng bối rằng “Tôi muốn đi ngay lập tức, không muốn lưu lại thêm một giây nào nữa”. Phải nghĩ đến cảm nhận của người khác trên mọi phương diện. Đây gọi là “**Thoái tất trì**” (Lui phải chậm).

11-6. “Vấn khởi đôi, thị vật di” (Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng)

Khi nói chuyện mắt phải nhìn đối phương, nhìn trưởng bối. Chúng ta nói chuyện với trẻ em hiện nay, mục quang của chúng có thể chuyên chú vào quý vị bao lâu? Không lâu được, mười phút đã là không tệ. Các em nói chuyện với người khác mắt đều không chuyên chú, chứng tỏ chúng không có tâm cung kính, rất nông nổi. Tại sao hiện nay các em lại nông nổi như vậy? Chính là quá thiếu sót giáo dục lễ tiết, lâu ngày thành “Chuyện ta, ta làm”.

Cho nên những chi tiết nhỏ này đều cần các bậc trưởng bối, cố gắng nhấn nại để hướng dẫn, khiến chúng dần dần đi vào quy củ, lúc nào cũng nghĩ cho người khác. Câu sau cùng trong Xuất tắc đề:

11-7. “Sự chur phụ, như sự phụ” (Kính chú bác, như cha mẹ)

“Chư phụ” có nghĩa là chỉ cho bác, chú, cậu, dì.

1. Tận tâm, tận lực với chú bác, cậu dì

Chúng ta có thể hỏi tưởng lại, các vị chú, bác cũng đều bầu bạn chúng ta, chăm sóc chúng ta trưởng thành. Cũng không biết đã từng ẵm bồng chúng ta bao nhiêu lần, trong lòng chúc phúc chúng ta mạnh khỏe lớn khôn, tất cả đều rất quan hoài chúng ta.

Tục ngữ nói “*Nhận của người dùm chỉ là một chút, cũng phải hết sức báo đáp*”¹⁸³. Có thái độ như vậy nhân sinh mới có hậu đạo, nhân sinh mới sung mãn hoan hỷ.

Lần này giảng bài cũng thấy rất nhiều trưởng bối, rất nhiều bạn bè, đều là người tôi quen mấy năm gần đây. Cũng có người một hai năm chưa gặp mặt, khi gặp nhau những vị trưởng bối, bạn bè này đều rất hoan hỷ. Họ cũng chúc phúc tôi trong giai đoạn này có thể tiến bộ thêm. Khi tôi đối diện với sự chúc phúc chân thành của họ, tôi đều ghi nhớ trong lòng “*Tích thủy chi ân, dũng tuyền tương báo*” (Chịu ân một giọt nước thì nên lấy suối báo đáp), nên càng cố gắng nâng cao chính mình để cống hiến cho xã hội, khiến những người chúc phúc chúng ta đều có thể sanh tâm hoan hỷ.

2. Cha mẹ người khác đều phụng dưỡng cung kính

“Chư phụ” (chú bác) ngoài việc chỉ nhân duyên là thân thuộc ra, chúng ta có thể giải thích nó rộng hơn: “Chư” có thể coi là đại chúng, cũng chính là phụng dưỡng cha mẹ của

¹⁸³ “*Tích thủy chi ân, dũng tuyền tương báo*”: Chịu ân một giọt nước thì nên lấy suối báo đáp.

bất cứ người nào, chúng ta đều phải có tâm cung kính.

11-8. “Sự chur huynh, như sự huynh” (Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột)

1. Tận tâm tận lực với anh chị em họ con chú bác

“Chur huynh” là anh chị em con cô, con bác, và anh chị em con dì, con cậu, những quan hệ thân thích này.

Những huynh đệ tỷ muội đều là những người bầu bạn chúng ta cùng lớn lên, cũng nhắc nhở và quan tâm chúng ta rất nhiều. Tình nghĩa này chúng ta lúc nào cũng phải giữ mãi trong lòng. Khi họ có nhu cầu gì, chúng ta nhất định tận tâm tận lực giúp đỡ.

2. Anh chị em người khác đều quan tâm

“Chur huynh” (anh em họ), cũng là đối đãi với tất cả anh chị em của người khác, chúng ta cũng phải có lòng yêu thương, cũng phải quan tâm. Khi chúng ta dùng cách này để lý giải thì tất cả nội tâm sẽ vô cùng rộng mở, lượng lớn phúc cũng lớn.

Bà nữ sĩ Hứa Triết ở Singapore, bà là quốc bảo của Singapore. Từng có ký giả phỏng vấn bà, vì cuộc đời mấy mươi năm của bà đều tận lực chăm sóc bệnh nhân, quan tâm người nghèo khổ. Ký giả hỏi bà:

- Bà giúp nhiều người như vậy, giúp nhiều người khác như vậy...

Khi ký giả hỏi mới một nửa bà đã nói:

- Tôi đâu có giúp người khác đâu? Tôi giúp đều là anh chị em của mình.

Nên trong thái độ đó của bà, đâu là nhà của bà ấy? Toàn thể vũ trụ đều là nhà của bà ấy. Ký giả lại hỏi:

- Bà chăm sóc người khác, vậy ai chăm sóc bà?

Quý vị xem, con người có rất nhiều phiền não, chăm sóc người khác còn sợ không ai lo cho mình. Người trưởng bối này rất vui, bà liền nói:

- Tôi không cần chăm sóc tôi, ông trời sẽ chăm sóc tôi.

Thái độ nhân sinh vô cùng rộng rãi. Thái độ nhân sinh này hoàn toàn tương ứng với kinh điển thánh hiền. Lão tử có nói: “*Thiên đạo vô thân, thường dũ thiện nhân*” (Trời không thiên vị, thường giúp người lành).

Cho nên người lương thiện phước báo của họ không thể hạn lượng. Thế nên bà Hứa Triết nói:

- Tử lạnh của bà không biết vì sao có rất nhiều thức ăn, mà cũng không biết ai đưa đến.

Các bạn, vì sao không biết ai đưa đến? Khi người cho không cần hồi báo, thì người hồi báo cũng không muốn để họ biết. Ví dụ hôm nay chúng ta đem quà đến tặng là có mục đích, khi đem lễ vật đến còn nói với đối phương “Cái này là tôi đem đến”. Khi chúng ta bỏ ra có mục đích thì đối phương nhận sẽ có gánh nặng, hình như là nợ quý vị, giữa người với người sống với nhau như vậy sẽ có áp lực.

Bà Hứa Triết bỏ công sức ra không cần hồi báo, bà còn cảm thấy tất cả đều là việc nên làm. Nên người nhận sự giúp đỡ của bà đều cảm động tận đáy lòng, chỉ cần có cơ hội giúp bà làm việc, mọi người đều rất chủ động, vì vậy mà họ mua ít thức ăn bỏ vào tủ lạnh.

Khi cô Dương ra ngoài dạy các em đọc kinh, viết thư pháp. Mỗi lần dạy xong, học sinh đều đã về hết, cô xuống bếp đều phát hiện một ít đồ ăn. Bên này một bịch rau, bên kia một bịch trái cây, cũng không biết ai đưa đến.

Cho nên chúng ta đích thực có thể dùng chân tâm của mình, để kết giao với mọi người. Khi quý vị xem người trong thiên hạ là anh em, người trong thiên hạ cũng coi quý vị như huynh đệ. Có câu *“Tứ hải chi nội giai huynh đệ”* (Người trong bốn biển đều là anh em) là một kết quả, còn nguyên nhân phải trông như thế nào? Nhất định là chúng ta xem người trong thiên hạ như người nhà, chúng ta chủ động bỏ ra mới có thể đạt được kết quả như vậy.

Trong Hiếu Kinh có đoạn nói: *“Kính kỳ phụ tắc tử duyệt, kính kỳ huynh tắc đệ duyệt, kính kỳ quân tắc thân duyệt, kính nhất nhân nhi thiên vạn nhân duyệt”*.

“Kính kỳ phụ tắc tử duyệt”: Khi chúng ta đối diện với cha của người khác, chúng ta đều rất cung kính, con cái họ đều sanh tâm hoan hỷ. Tin rằng quý vị cùng với người trong gia đình họ giao tiếp một cách tốt đẹp.

“Kính kỳ huynh tắc đệ duyệt”: Quý vị tôn kính huynh trưởng của họ, thì tất cả em trai em gái của họ, cũng đều rất

vui.

“*Kính kỳ quân tắc thần duyệt*”: Quý vị tôn kính cấp trên của họ, hoặc tôn kính công ty của họ, như vậy những người đồng sự, đồng nghiệp của họ cũng rất tôn trọng quý vị.

“*Kính nhất nhân nhi thiên vạn nhân duyệt*”: Nếu chúng ta lúc nào cũng giữ tâm cung kính, tự nhiên sẽ có được tình hữu nghị của mọi người, vạn người hạnh phúc.

Nên thực ra quan hệ giữa người với nhau không phức tạp, chỉ cần quý vị có một con tim chân thành, nhất định đạt được nhân duyên rất tốt.

Thứ nhất: Các cháu con của anh chị em họ đều quan tâm

Ngoài việc chúng ta vừa đề cập đối với cha anh người khác phải cung kính, tiến thêm một bước làm được “*Ái ốc cập ô*”¹⁸⁴, có nghĩa là kính “Chư phụ”, kính “Chư huynh”, thì con của anh, con của em hay là con của bác, con của chú, chúng ta cũng nên yêu thương.

Thứ hai: Chuyện cô gái Trương Giai Anh, thời nhà Minh

Ngày xưa vào thời nhà Minh, có một cô gái tên là Chương Giai Anh. Cha mẹ cô qua đời từ rất sớm, nên từ nhỏ là cô nhi. Cô có ba người anh trai, sau đó ba người anh trai cũng qua đời sớm, cô với chị dâu cùng nhau chăm sóc mấy đứa cháu. Nhưng thật không may, ba người chị dâu của

¹⁸⁴ “**Ái ốc cập ô**”: Chỉ vì yêu thích căn nhà mà yêu cả con quạ trên mái nhà nữa (Yêu ai yêu cả đường đi, ghét ai ghét cả tông chi họ hàng).

cô cũng lần lượt qua đời. Trong tình cảnh đó, Trương Giai Anh nhất định gánh vác trách nhiệm này, phải cố gắng nuôi dưỡng những đứa bé này trưởng thành.

Khi cô có thái độ này, đó mới thật là **“Sự chur phụ, như sự phụ, sự chur huynh, như sự huynh”** (Kính chú bác, như cha mẹ; Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột). Vì cô làm như vậy, nhất định khiến các anh của cô rất yên lòng. Huynh trưởng yên lòng, cũng khiến cha mẹ cô được yên lòng. Cũng vì thế cô suốt đời không lấy chồng. Vậy cô có thiệt thòi chăng? Tin rằng vì cô dùng lòng yêu thương chân thành để thương yêu những đứa trẻ này, tuổi về già của cô cũng sẽ được hàng hậu sanh này phụng dưỡng cô.

Trong quá trình dạy học tôi cũng từng gặp một học sinh cha mẹ mất sớm, được người cô nuôi dưỡng. Người cô này khi nói chuyện với mọi người đều nói:

- Tôi nhất định phải dẫn hai đứa cháu này theo khi lấy chồng.

Lúc đó tôi đang nói chuyện với cô ấy, toàn thân tôi phát sinh một tình cảm rất kính ngưỡng, nên thật sự nói chuyện với cô ấy, nói giữa chừng nước mắt không dừng được đã chảy ra, cảm nhận được lòng trung nghĩa đó của cô ta.

Thế nên khi mỗi vị trưởng bối lúc nào cũng có thể thương yêu con cháu của mình, tin rằng dù gia đình có trong sự không viên mãn cũng sẽ có phát triển rất tốt. Đây là đề cập đến “Ái ốc cập ô”. Thế nên phải kính đối với người lớn, phải từ ái đối với người nhỏ.

3. Với tất cả mọi người đều yêu thương

Lúc này là đề cập đến bà Hứa Triết, bà coi người trong thiên hạ đều như người nhà của mình.

Thứ nhất: *Chuyện Tổ Tôn – Thương yêu chăm sóc dân*

Vào thời nhà Tấn có một người đọc sách gọi là Tổ Tôn, đương thời quốc gia nhà Tấn không được ổn định, phương bắc Ngũ Hồ Loạn Hoa¹⁸⁵. Ông ta bắt đầu dẫn theo mấy trăm hộ gia đình, bao hàm thân thích của ông, ngoài ra còn có dân cư quanh làng, tất cả đều đưa đến Hoài Tứ.

Vì ông từ nhỏ rất có hiệp khí, rất biết chăm sóc người khác, nên trên đường đi tất cả xe ngựa, đều nhường cho người lớn tuổi ngồi, còn tự mình đi bộ. Cũng đem tất cả tài vật, thuốc thang trong nhà đều đem ra để mọi người dùng, trên đường đi chăm sóc tất cả mọi người như vậy.

Đương thời lúc đó là Tấn Nguyên Đế cũng rất kính phục đức hạnh của ông, nên phong quan chức để ông làm, ông cũng xử lý rất tốt. Ông luôn ôm chí nguyện, nhất định lấy lại đất đã mất của quốc gia, rất có “Hùng tâm, tráng khí”. Quả thật như mong đợi, trong cuộc đời của ông đã lấy lại tất cả số đất đã mất của nhà Tấn.

Trong quá trình đi lánh nạn, Tổ Tôn lúc nào cũng nghĩ

¹⁸⁵ “Thập lục quốc”, còn gọi là Ngũ Hồ loạn Hoa, là một tập hợp gồm nhiều quốc gia có thời gian tồn tại ngắn ở bên trong và tại các vùng lân cận Trung Quốc từ năm 304 đến 439 kéo theo sự rút lui của nhà Tấn về miền nam Trung Quốc đến khi Bắc triều thống nhất toàn bộ phương Bắc, mở ra cục diện mới là Nam Bắc triều.

đến sinh hoạt của tất cả mọi người, đều giúp họ làm sao để canh tác, làm sao để có thu hoạch tốt. Khi gặp những hài cốt, vì thời đại chiến loạn nên thường có rất nhiều hài cốt, rất nhiều trên đất có thể nhìn thấy. Tổ Tôn liền tổ chức mọi người đem những hài cốt này chôn cất đàng hoàng, còn tổ chức một vài hoạt động tế kỵ cho họ. Những hành vi này đều khiến những người dân đi theo ông rất cảm động.

Có lần khi mọi người cùng nhau ăn cơm, rất nhiều trưởng bối trong lúc nói chuyện đều nói. Họ nói:

- Chúng ta tuổi tác đều đã lớn, có thể gặp được Tổ Tôn cũng giống như cha mẹ tái thế của mình vậy, nên chúng ta có chết cũng không có gì hối tiếc.

Lòng nhân nghĩa này của Tổ Tôn không biết làm cảm động bao nhiêu nhân dân bá tánh. Khi Tổ Tôn qua đời, tất cả nhân dân cảm thấy như mất chính cha mẹ mình vậy, bi ai đau đớn đến như vậy. Đích thực Tổ Tôn đã thực hiện được **“Sự chư phụ, như sự phụ. Sự chư huynh, như sự huynh”** (Kính chú bác, như cha mẹ, Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột).

Thứ hai: Chuyện thầy Thái chăm sóc vị trưởng bối bị bệnh

Khi tôi đến Úc Châu học, có một vị trưởng bối lớn tuổi hơn ba tôi. Thời gian ở Úc Châu, bao tử ông bị xuất huyết, ói ra rất nhiều máu. Khi ông đến Học viện của chúng tôi, lúc tôi gặp ông, khuôn mặt ông trắng bạch, rất nhợt nhạt. Tôi lập tức thông báo công nhân viên ở đó nhanh chóng đưa ông đến bệnh viện, cũng may không có chuyện gì lớn, chỉ cần điều trị một thời gian. Vì chúng tôi đi học, mỗi ngày

phải học rất nhiều môn, nhưng vị trưởng bối này rất cần người chăm sóc, tôi liền tự nguyện đảm nhận.

Tôi nói:

- Để tôi đến chăm sóc, tôi muốn lãnh hội một chút cảm thọ của việc hiếu dưỡng cha mẹ.

Vì tôi và cha mẹ sống cùng một thời gian, nên rất nhiều bạn đều nói:

- Anh hiếu thảo quá, chắc anh đều sống cùng cha mẹ và chăm sóc cha mẹ.

Tôi nghe rồi rất xấu hổ, vì thân thể cha mẹ tôi còn tốt hơn tôi, mới xem tưởng tôi chăm sóc họ, thật ra rất nhiều việc đều là họ chăm sóc tôi.

Cho nên lúc này ở Úc Châu có cơ hội, vị trưởng bối này bị bệnh, tôi có thể thực hiện **“Thân hữu tật, lạc tiên thường”** (Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước), có thể làm được những điều này; **“Thần tắc tĩnh, hôn tắc định”** (Sáng phải thắm, tối phải viêng), nên lúc nào cũng nhìn thấy nhu cầu của ông. Tôi chăm sóc ông rất hoan hỷ, tuy bài không học được, nhưng tôi có thể thông qua việc chăm sóc vị trưởng bối này, những gì tôi học được thật sự đã làm được.

Vì bao tử ông ta đã bị tổn thương, không thể ăn những thực vật khó tiêu hóa nên nhất định phải bắt đầu ăn từ cháo bột của trẻ em, mà còn khoảng trên dưới hai tiếng đồng hồ phải ăn một lần. Tôi đã bắt đầu học tập chăm sóc người lớn, hai tiếng đồng hồ là nấu một bát cháo để ông ăn. Trong quá

trình nuôi bệnh này, tôi đã nâng cao thêm trình độ tỉ mỉ của mình, vị trưởng bồi đó cũng rất hoan hỷ. Chúng tôi cùng dưỡng bệnh với ông.

Cũng vì nhân duyên này, nên từ vị trưởng bồi tôi học được rất nhiều đạo lý đối nhân xử thế. Vị trưởng bồi này tuy là công nhân, công việc của ông cũng rất nhiều, có khi còn phải xuống dưới “thủy đạo”¹⁸⁶, xuống rất sâu dưới thủy đạo, làm những công việc cực nhọc, ông đều dẫn theo rất nhiều người Ấn Độ (vì Singapore có rất nhiều quốc gia di dân đến). Ông nói ông dẫn người của các quốc gia và luôn là người xung phong đi đầu. Xuống dưới rất nguy hiểm, nhưng ông không để công nhân của mình xuống trước, mà tự ông xuống trước. Khi trong cuộc sống công nhân rất túng quẫn, ông đều khẳng khái đi giúp đỡ họ, nhưng xưa nay ông chưa từng cần gì ở họ. Thế nên trong quá trình này, tôi thân cận được một người nhân đức. Tuy ông là lao động, nhưng ông lại rất thích văn hóa Trung Quốc, ông còn là một tay viết thể chữ “triện”^{187, x} tuyệt đẹp.

Thế cho nên đích thực chúng ta phải kính lễ tất cả mọi người, rất nhiều “*Ngọa hổ, tàng long*” (rồng ẩn, cọp núp) đều ở bên cạnh chúng ta mà ta không hề hay biết. Nếu quý vị có thể không ngừng duy trì tâm cung kính như vậy, quý vị sẽ thường gặp được quý nhân, có thể lãnh hội được **“Năng thân nhân, vô hạn hảo, đức nhật tiến, quá nhật thiểu”** (Gần người hiền, tốt vô hạn. Đức tiến dần, lỗi ngày giảm).

¹⁸⁶ Cống ngầm, đường biển, đường sông

¹⁸⁷ Tiểu triện/小篆 hay Tần triện/秦篆 là văn tự được nhà Tần thống nhất sử dụng sau khi Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc (221 TCN),

Do chúng tôi ở cùng nhau đều quan tâm lẫn nhau, ngoài bác Trần còn có mấy người nam cùng ở với chúng tôi. Đến hôm tôi phải đi trước, tối hôm trước tụ tập một chỗ, sau đó họ đưa tôi ra đi. Tình cảm không nở giữa đàn ông với nhau, nhưng tôi cũng cảm nhận rất sâu sắc. Vì thế tôi nói không chỉ con trai và con gái có chân tình, giữa con trai với nhau cũng có chân tình chân nghĩa, nhưng quan trọng nhất vẫn là cần chúng ta có phần chân tâm này để đối đãi người khác.

Đây là “**Sự chur phụ, như sự phụ, sự chur huynh, như sự huynh**” (Kính chú bác, như cha mẹ; Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột).

Tiếp theo chúng ta đi vào phần thứ ba “Cần”.

CHƯƠNG III

“CẦN”

(CẦN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY)



I. ĐỀ CHƯƠNG “CẦN”

Chúng ta nhìn thấy chữ “Cần” này là nghĩ đến điều gì? Phải rất cẩn thận, cẩn thận ngôn ngữ và hành vi.

Thật ra khi nói **“Nhập tắc hiếu”, “Xuất tắc để”** và **“Cẩn thận”** có quan hệ hay không? Có! Ngay trong **“Xuất tắc để”** đề cập đến một vài lễ nghi như **“Trưởng giả lập, ấu vật tọa. Trưởng giả tọa, mệnh nãi tọa”** (Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi; Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi); **“Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu, trưởng giả tiên, ấu giả hậu”** (Lúc ăn uống, ngồi hay đi, người lớn trước, người nhỏ sau), đây đều là chừng mực trong ngôn ngữ và hành vi, chúng ta cũng phải cẩn thận để đối đãi.

I- 1. Ý nghĩa chữ “Cẩn”

1. Cẩn thận hành vi

Thứ nhất: *Cẩn thận với “việc”*

Có một công ty nước ngoài rất nổi tiếng ở Bắc Kinh muốn tuyển nhân viên. Những nhân viên dự tuyển này phải thông qua các chỗ phỏng vấn, kiểm tra rất nhiều, còn phải thi anh văn. Trong quá trình này đã loại ra rất nhiều người, chỉ còn lại một nhóm người chuẩn bị phỏng vấn lần sau cùng. Đúng lúc này chủ quản của công ty đi vào, ngồi với họ một lúc thì chủ quản nói:

- Bây giờ tôi có việc cần phải đi mười phút, quý vị đợi tôi một chút.

Vị chủ quản này liền đi ra, tất cả mọi người ở trong đó ngồi khoảng một hai phút liền đứng lên, nhìn thấy ở phòng làm việc có một tài liệu nên mở ra xem. Một người xem xong lại chuyển qua cho người khác xem, người khác cũng dở ra xem. Đã mười phút trôi qua, vị chủ quản này bước

vào, ông nói:

- Tất cả quý vị đều không được nhận.

Vì phòng làm việc có cài camera, nên ông nhìn thấy mỗi người đều động đến vật công cộng. Vì họ chưa học “**Sự tuy tiểu, vật thiện vi, cầu thiện vi, tử đạo khuy**” (Việc không hợp, dù tuy nhỏ, chẳng nên làm; Tùy tiện làm, thì bất hiếu); Họ cũng chưa học qua “**Nhập hư thất, như hữu nhân**” (Vào phòng trống, phải xem như, đang có người), mặc dù chủ nhân không có, cho dù người khác không có, nhưng chúng ta vẫn phải giữ chừng mực, không thể có chút giảm thiểu nào.

Khi chủ quản tuyên bố “quý vị đều bị loại”, những sinh viên đại học vừa mới tốt nghiệp này đều tức giận bất bình, họ nói:

- Sao có thể như vậy? Từ nhỏ đến lớn chưa có ai nói với chúng tôi không thể xem tài liệu của người khác.

Thế nên những cách xử sự làm người này vô cùng quan trọng, vì thế phải cẩn thận.

Thứ hai: *Cẩn thận với “vật”*

Công phu của chữ “**Cẩn**” này:

- Nếu nhìn từ phương diện nhỏ, có thể chúng ta không cẩn thận sẽ làm trở ngại người khác. Ví dụ quý vị ngồi thì không có tương ngồi, chân duỗi thẳng ra có thể đạp nhầm người khác.

- Nếu ở phương diện rộng không đủ cẩn thận, cũng có thể tạo thành tai họa, tạo thành thương vong.

Trước đây, ở Mỹ có chiếc trực thăng rơi xuống, sau đó tra ra nguyên nhân, khi kiểm tra máy trực thăng thấy thật ra nó đã nứt ra, nhưng do không kiểm tra ra, cho nên trực thăng vỡ nát, còn người thì tử vong.

Khi chúng ta đang làm việc mà chúng ta nên làm, cần phải luôn cẩn thận, nếu không có thể vì sơ xuất mà tạo thành tổn thất sinh mạng tài sản của tha nhân (người khác).

Thứ ba: Cẩn thận với bản thân

Như tôi thường đi máy bay đến nhiều nơi để diễn giảng. Nếu như không cẩn thận, ví dụ như hôm nay phải đi Malaysia nhưng tìm không ra hộ chiếu, như vậy sẽ phát sinh tình huống gì? Vì không có **“Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đồn, chí ô uế”** (Mũ, quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn), như vậy sẽ có kết cục gì? Không chỉ chính mình, tất cả tâm trạng của mình sẽ rất lo sợ, mà đến lúc đó không đi được, thì có lỗi với ai? Có lỗi với nhóm người đang đợi quý vị.

Nên cẩn thận tuy là một phương diện nhỏ, nhưng mặt ảnh hưởng của nó lại rất lớn. Nếu người lãnh đạo một đơn vị, ông không cẩn thận, có thể vì một việc rất nhỏ mà tạo thành sai lầm không thể bù đắp. Thế nên thái độ cẩn thận, nhất định phải dưỡng thành từ khi còn nhỏ.

2. Cẩn thận lời nói

Thứ nhất: Lời nói không gây hận thù với người

Ở Đại Lục năm ngoái có một vụ án khiến tất cả mọi người đều phải suy nghĩ, gọi là “Sự Kiện Mã Gia Tước”: Mã Gia Tước là một sinh viên chưa tốt nghiệp, tham gia rất nhiều thí nghiệm vật lý, hóa học toàn quốc, còn đạt được danh hiệu. Như vậy Mã Gia Tước có ưu tú chăng? Ưu tú! Nhưng vì xung đột với đồng học mà giết chết bốn người, nên bị toàn quốc truy bắt. Sự kiện này làm chấn động toàn bộ giới giáo dục, cho nên phải chú trọng giáo dục đạo đức của thanh thiếu niên.

Tôi cũng đã hỏi một vài người bạn:

- Quý vị thấy Mã Gia Tước làm ra chuyện như vậy, quý vị có nhận xét gì?

Có số người nói:

- Người như vậy nên để anh ta chết mau, bắn một phát chết.

Cũng có một số người từ trên việc giáo dục, có thể họ không đứng trên góc độ này, họ cảm thấy Mã Gia Tước rất đáng thương:

- Anh ta còn chưa bước ra xã hội, tại sao làm ra chuyện tàn nhẫn như thế? Chuyện kinh khủng như vậy?

Qua sự kiện này, gia đình cần phản tỉnh, nhà trường cũng phải phản tỉnh. Vì sao những thái độ làm người này, một sinh viên có thành tích ưu tú như vậy lại không học được. Khi sự kiện này chưa phát sinh, anh ta có thể là niềm

kiêu hãnh của cha mẹ, vì anh ta ở một nơi rất xa xôi mà thi đậu đại học, trong thôn đó chỉ có mình anh ta là sinh viên.

Cho nên đích thực là chúng ta không thể bị vẻ bên ngoài, như “danh” nhận chìm, mà phải nhìn thấy thực chất thì mới có thể khiến cuộc sống của một người bước đi một cách vững chắc viên mãn, đó chính là “Không phải trình độ, mà là đức hạnh” mới có thể khiến cho cuộc sống viên mãn.

Mã Gia Tước chưa học “Đệ Tử Quy”, nếu như anh ta học được **“Phàm thị nhân, giai tu ái”** (Phàm là người, đều yêu thương), thì anh ta không thể làm như vậy; Nếu như anh ta học **“Huynh đạo hữu, đệ đạo cung”** (Anh thương em, em kính anh); Nếu như anh ta đã học **“Ngôn ngữ nhĩn, phần tự miễn”** (Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt), sẽ không tạo thành chuyện ngoài ý muốn này. Vì sao anh ta lại có ý đồ giết chóc này? Vì các bạn đồng học thường cười anh ta, vì anh ta quá nghèo không có áo quần tốt để mặc. Khi anh ta ở trong ngục, còn nói với trưởng giám ngục:

- Bộ áo quần tù này là bộ áo quần đẹp nhất mà tôi được mặc.

Nên tất cả đồng học đều chế nhạo anh ta, cảm giác tự ti anh ta ngày càng không chịu được, chính là vì kích động này mới mất đi lý trí.

Từ sự kiện này tôi cũng nói với các gia trưởng, quý vị nên từ một góc độ khác để nhìn xem vì sao những đồng học này bị giết? Vì sao? Phải chăng là ngẫu nhiên? Không phải! Vì họ không có chừng mực của việc làm người. Họ chưa học **“Vật siểm phú, vật kiêu bần”** (Không nịnh giàu, chớ

khinh nghèo), họ chưa học được **“Nhân hữu đoản, thiết mạc yết; Nhân hữu tư, thiết mạc thuyết”** (Khuyết điểm người, đừng bôi móc; Chuyện riêng người, chớ nói ra). Đem chuyện riêng tư trong gia đình người ta ra để chế nhạo, hèn gì người ta không lý trí đối đãi họ. Lại có một câu nói đến **“Dương nhân ác, tức thị ác, tặc chi thậm, họa thả tác”** (Chê người ác, là việc ác; Chê càng nhiều, họa tự chuốc) người ta tức nước cũng vỡ bờ.

Từ sự kiện này chúng ta cần phải suy nghĩ, chúng ta dạy con cái tuyệt đối không thể để chúng tổn hại người như Mã Gia Tước vậy. Cũng vậy, chúng ta cũng phải dạy con cái không vì người khác gây chuyện mà công kích đối với họ. Cho nên trong ngôn ngữ của con cái có cười nhạo người khác, có khinh mạn người khác, chúng ta đều phải cẩn thận dạy bảo chúng ngay từ đầu, nếu không điều này khiến cuộc sống sau này của chúng luôn là sẵn nguy cơ.

Từ trong sự kiện này chúng ta cũng thấu hiểu được, nhất định cần phải cẩn thận từ ngôn ngữ đến hành vi mới được.

Thứ hai: Lời nói phải lợi ích cho người

¹⁸⁸Người xưa có câu: *“Nhất ngôn hưng bang, nhất ngôn tán bang”* (Một lời nói có thể giúp một đất nước hưng thịnh, một lời có thể khiến đất nước suy vong).

Cho nên cuộc sống cẩn thận, có thể tránh được rất nhiều sai lầm, thậm chí tai nạn đều có khả năng tránh được.

¹⁸⁸ VCD 21- Đoạn 2

Có một người bạn, anh ta hẹn ba người bạn cùng ăn cơm, nhưng chỉ đến có hai người, còn một người vẫn chưa đến. Anh ta đứng ở cửa vừa đợi vừa nói:

- Sao mà người nên đến thì lại chưa đến?

Hai vị này ngồi trong nhà, trong đó có một vị bắt đầu khó chịu “Nên đến thì không đến? Phải chăng tôi không nên đến?” Người bạn này có chút không vui nên đã ra về. Anh ta xem lại thấy người bạn này đã đi, anh ta lại lầm bầm:

- Sao người không nên đi thì đi?

Rất cuộc người bạn sau cùng cũng về nốt, “Vì như vậy tôi là người nên đi”. Vậy bữa cơm tối đó ai ăn? Tự mình ăn. Tuy là một câu chuyện cười, nhưng bài học rút ra cho chúng ta thấy:

Một người đối với lời mà mình nói ra, cũng nên suy nghĩ ba lần trước khi nói, cũng nên đề cao độ miễn cảm, lời chúng ta nói ra có làm thương tổn đối phương, phải có mức độ cẩn thận như thế.

Tục ngữ cũng có nói “*Trước người thất ý, đừng nói chuyện đắc ý; Trước người đắc ý, đừng nói chuyện thất ý*”¹⁸⁹. Điều này nói lên là trong ngôn ngữ luôn luôn hiển lộ

¹⁸⁹ “*Trước người thất ý, đừng nói chuyện đắc ý*”: Vì nói chuyện vui (được như ý nguyện) chỉ làm tăng thêm nỗi buồn của đối phương. Vì vậy cho dù vạn sự như ý thì cũng nên cố ý nói những điều buồn khổ cho đối phương nghe.

suy nghĩ cho người khác. Cho nên ngôn ngữ hành vi đều phải cẩn thận.

3. Cẩn thận từ ý niệm

Căn bản ngôn ngữ hành vi đều xuất phát từ trong ý niệm của mỗi một người. Người thật sự tu thân, cẩn thận ở đâu? Cẩn thận trong khi khởi tâm động niệm. Khi ý niệm đều có thể cẩn thận, thì ngôn ngữ hành vi sẽ không có sự thiên lệch quá lớn.

Ví dụ nói chúng ta “Cẩn thận” ở phần này chính là **“Lão dị chí, tích thử thời”** (Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian). Đây chính là nói thường phải cẩn thận không thể lãng phí thời gian; Ngay cả thức ăn cũng phải cẩn thận không được lãng phí, vì đây là ý niệm xa xỉ. Ý niệm tham lam, ý niệm lười biếng, những ý niệm bất kính này khởi lên, lập tức phải điều phục nó.

I-2. “Cẩn thận” giúp gì cho nhân sinh?

Chúng ta có thể quy nạp giáo huấn về phần “Cẩn” này, có thể huấn luyện năng lực của một người trên ba phương diện.

- Thứ nhất: Năng lực tiết chế¹⁹⁰

“Trước người đắc ý đừng nói chuyện thất ý”: Vì người đắc ý thường không thể thông cảm với nỗi buồn khổ của người thất ý. Vì vậy cho dù có nhiều điều không như ý thì cũng phải cố gắng phần chấn tinh thần lên.

¹⁹⁰ Tiết chế: Kim hãm, coi chừng cho khỏi vượt quá độ; Chế: Năm giữ, kiểm soát

- Thứ hai: Năng lực sinh hoạt độc lập
- Thứ ba: Năng lực làm việc

Trẻ em hiện nay thiếu ba năng lực này chăng? Cho nên nhất định phải dạy mới biết.

1. Trẻ không được dạy sẽ không biết

Trước đây chúng ta cũng đề cập đến, ở Sơn Đầu có đứa bé bảy tuổi. Khi thầy cô giáo của chúng dạy Đệ Tử Quy, dạy khoảng một hai tháng. Thầy cô giáo muốn để chúng lên phát biểu về cảm nhận và trưởng thành trong giai đoạn học tập này, vì thế đã mời cha mẹ chúng đến ngồi ở dưới nghe. Đứa bé bảy tuổi này lên nói câu đầu tiên, nó nói:

- Con học Đệ Tử Quy rồi mới biết, thì ra làm người cần phải hiếu thảo.

Câu nói này có ý nghĩa chăng? Then chốt là ở chỗ “thì ra”. Người lớn chúng ta thường nói:

- Chúng đã lớn thì cần biết.

Chữ “Cần” này của quý vị có chút độc quyền. Vì sao? Vì giáo huấn của thánh hiền đã bị lãng quên một hai đời nay, nên rất nhiều trẻ em hành vi sai lệch. Đầu tiên chúng ta không nên trách cứ chúng, mà trưởng bối phải phản tỉnh trước, rốt cuộc chúng ta đã dạy chúng hay chưa? Mà dạy không phải chỉ là dạy bằng miệng, phải làm gương. Vậy có lấy mình làm gương hay không mới được. Đứa trẻ này nói

tiếp:

- Khi con chưa học Đệ Tử Quy, mỗi ngày đều nghĩ làm sao để mưu hại cha mẹ.

Bảy tuổi - mẹ em ngồi bên dưới đột nhiên ghen hòng không nói lên lời. Bà tuyệt đối không tin rằng con mình nghĩ đến mưu hại cha mẹ.

Thứ nhất: *Giáo dục cần dụng tâm, cần nhẫn nại*

Các bạn, chúng ta có biết các con đang nghĩ gì chẳng? Có biết là mỗi ngày chúng đang làm gì, nói gì chẳng? Biết chẳng? Khi chúng ta đều không biết chúng đang nghĩ gì, như vậy làm sao dạy được?

Thế nên đích thực giáo dục cần phải dụng tâm, cần lòng nhẫn nại. Chúng ta phải bỏ thêm ít thời gian để thấu hiểu các con, quan tâm các con, mới có thể khiến chúng dần dần đi vào quy củ.

Vì sao một đứa bé bảy tuổi lại nghĩ đến mưu hại cha mẹ? Đây chính là “*Phụ tử vô thân*” (Cha con không thân thiết). Nếu như “*Phụ tử hữu thân*”¹⁹¹ (Cha con thân thiết) thì liệu có khả năng này chẳng?

¹⁹¹ “Phu phụ hữu biệt, Phụ tử hữu thân, Quân thần hữu nghĩa, Trưởng ấu hữu tự, Bằng hữu hữu tín”: Vợ chồng phân biệt, Vua tôi có nghĩa, Anh em có thứ tự, Bạn bè có chữ tín

Thứ hai: Vì sao hiện nay “Phụ tử vô thân”?

Nguyên nhân do đâu?

Cha mẹ rất nỗ lực kiếm tiền, không có thời gian gần gũi chúng, vậy chúng thân với ai hơn? Thân với thầy cô giáo dạy thêm, thân với người làm.

Còn mẹ thì sao? Cha mẹ có khi vì hư vinh, vì sĩ diện nên đưa con đi học thêm rất nhiều. Chúng càng học càng chán ghét. Tâm cảnh như vậy, tình cảm như vậy cha mẹ có phát giác ra chăng? Có thể không phát giác ra.

Cho nên chúng ta thật sự phải dùng tâm để thấu hiểu tâm tình, nhận xét và suy nghĩ của chúng mới được.

Chúng ta nhất định phải tìm ra nguyên nhân, mới dễ dàng tiến thêm bước nữa hướng dẫn chúng.

2. “Cần” là dạy trẻ những gì?

Thứ nhất: *Năng lực tự tiết chế (kiểm soát mình)*

“Cần” ở phần này, trẻ em hiện nay sức tự chế chưa đủ, nên “Cần” mới bắt đầu đã:

“Triều khởi tảo, dạ miên trì; Lão dị chí, tích thử thời” (Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ; Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian). Tức là một người có thể sống theo quy luật, tuyệt đối không nên thường ngủ dậy muộn, đây cũng là sức tự chế.

“Đôi ẩm thực, vật giản trạch; Thực thích khả, vật quá tắc” (Với ăn uống, chớ kén chọn, ăn vừa đủ, chớ quá

no). Trên phương diện ẩm thực chúng cũng biết cách tiết chế, đây đều là đang huấn luyện năng lực tự chế của một đứa bé.

Thứ hai: Năng lực sinh hoạt độc lập

Trên phương diện cuộc sống: **“Trí quan phục, hữu định vị; Vật loạn đốn, chí ô uế”** (Mũ, quần áo, để cố định; Chớ để bừa, tránh dơ bẩn).

Tuy chỉ nói đến hai thứ y phục (quần áo) và mũ phải để ngăn nắp, nhưng có phải chúng ta chỉ dạy hai điều này thôi ư? Không phải vậy! Vậy phải nên dạy như thế nào? Tất cả phẩm vật, thậm chí tất cả thời gian đều phải để nó theo quy luật. Có câu *“Động vật quy nguyên”*, nghĩa là những vật gì đụng đến đều nên trả lại nguyên chỗ. Nhờ năng lực sinh hoạt này, trẻ mới hiểu làm như thế nào không để sinh hoạt trở nên lộn lộn.

Nghe nói hiện nay có rất nhiều sinh viên nhờ người làm giặt áo quần giúp họ, giúp họ quét dọn nhà cửa. Những sinh viên này tiêu tiền của ai? Dùng tiền của cha mẹ để nhờ người đến dọn dẹp. Nên đích thực học sinh hiện nay, trong phương diện năng lực sinh hoạt thật sự cần phải tăng cường. Khi chúng tự mình không chăm sóc được mình thì sau này trong sự nghiệp và gia nghiệp liệu chúng có thể đảm nhận chăng? Đó là điều rất khó khăn.

Chúng ta làm cha mẹ, nếu không để chúng luyện tập nhiều, tất cả mọi việc đều phải tự mình gánh vác thì thử hỏi các bậc cha mẹ có thể gánh vác đến khi nào?

Hiện nay có rất nhiều người kết hôn và sinh con, sinh con xong giao cho ai? Điều là ông bà nội (ông bà ngoại) chăm. Rồi cuộc ông bà nội (ngoại) đến khi nào mới được thanh nhàn? Tôi nghĩ có thể đến khi nhắm mắt cũng không thể thanh nhàn. Cuộc sống như vậy có tốt không? Nhìn bên ngoài thì hình như “tôi đang giúp con cái”, nhưng sự thật thì bậc làm cha làm mẹ đã không làm tròn trách nhiệm, cũng chưa học được những bản lĩnh làm sao để làm tròn bổn phận.

Vì vậy những người làm cha mẹ như chúng ta nên đem công việc mà các con nên làm để cho chúng làm, như vậy cuộc đời chúng mới sống một cách thực tế, mới không hổ thẹn với lòng, như vậy mới viên mãn.

Thứ ba: Năng lực làm việc

- **“Sự vật mang, mang đa thác”** (Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều)
- **“Vật úy nan, vật khinh lược”** (Đừng sợ khó, chớ xem thường)
- **“Sự phi nghi, vật khinh nặc”** (Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời)
- **“Cẩu khinh nặc, tiến thoái thác”** (Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai)

Đây đều là năng lực làm việc.

Cho nên phần “Cẩn” này cũng có mấy phương diện có thể nâng cao năng lực của trẻ.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG “CÂN”

Chúng ta xem tiếp kinh văn, chúng ta cùng nhau đọc một lượt.

CHÁNH VĂN 12:

**Triều khởi tảo, dạ miên trì;
Lão dị chí, tích thử thời.
Thần tất quán, kiêm sáu khẩu,
Tiện niêu hôi, triếp tịnh thủ.**

DỊCH NGHĨA:

*Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ;
Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng,
Vệ sinh rồi, liền rửa tay.*

¹⁹²**12-1. “Triều khởi tảo, dạ miên trì”** (Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ)

Ý của câu này là buổi sáng dậy sớm một chút, tối đến ngủ ít một chút.

Rất nhiều “gia trưởng” đều nói:

- Như vậy thì bọn trẻ không đủ sức khỏe, phải để chúng ngủ nhiều một chút.

¹⁹² VCD 20 – Đoạn 3

Thứ nhất: Có chí hướng, ngủ tự nhiên giảm dần

Đúng là có khi ngủ còn quan trọng hơn ăn cơm, vì trong lúc ngủ toàn bộ cơ thể được nghỉ ngơi, rất nhiều cơ năng của thân thể đang hồi phục, thế nên thông thường trẻ em cần giấc ngủ hơi dài.

Nhưng nếu như một người rất có chí hướng, rất mạnh mẽ, thì thời gian họ ngủ cũng tự nhiên mà giảm dần.

Thứ hai: Có người ngủ rất ít vẫn hồng hào khỏe mạnh?

Cô giáo Dương Thục Phương, chúng tôi đều gọi cô là “Ngủ sớm dậy sớm”. Nghĩa là gì? Buổi sáng hai ba giờ cô mới đi ngủ; Sáng sáu bảy giờ dậy, nên gọi là ngủ sớm dậy sớm. Không biết các bạn đây đã gặp cô giáo Dương Thục Phương chưa? Một ngày cô ngủ bốn tiếng đồng hồ, khí sắc như thế nào? Mặt mày hồng hào, những người trẻ tuổi như chúng ta đều tự than không bằng.

Ở Đại Lục, có một vị bác sĩ đông y rất giỏi bắt mạch cho cô, ông nói với cô Dương:

- Cô ngủ ít như vậy nhưng khí sắc rất tốt.

Một là: Hấp thu khí của trời đất

Chính là vì cô hấp thu khí của trời đất.

Hai là: Thế nào là khí của trời đất?

Chính là chánh khí: Khi mỗi niệm của chúng ta đều giữ tâm giống như các bậc thánh hiền thì thân tâm quý vị ngày càng tốt hơn.

Nhưng các bạn à, “*Dục tốc tắc bất đạt*” (Muốn nhanh tất không thành), cho nên ngay lập tức quý vị không nên nói: “Tôi muốn học theo cô Dương”, thế là hôm nay trở về chỉ ngủ bốn tiếng. Sau một tuần, thân hình ốm nhom, tôi không chịu trách nhiệm đâu nhé. Chúng ta có thể khiến cuộc sống mạnh mẽ hơn thì nên xem sách nhiều. Khi quý vị được pháp hỷ sung mãn, thì ham muốn ngủ nghỉ có thể giảm bớt từ từ.

Thật ra “**Triều khởi tảo, dạ miên trì**” (Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ), là vì người xưa đều rất hiếu thảo, nên dậy rất sớm để làm việc trong gia đình. Trong Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn có đề cập đến:

“Lê minh tức khởi, sái tảo đình trù, yếu nội ngoại chỉnh khiết.

Ký hôn tiện tức, quan tỏa môn hộ, tất thân tự kiểm điểm.”¹⁹³

Buổi tối đi xem cửa nẻo quanh nhà đã đóng chưa, sau đó mời cha mẹ đi ngủ trước, cha mẹ ngủ rồi mình mới đi ngủ, đây là “**Dạ miên trì**” (tối ngủ trễ). Chúng ta cũng thường nghe được một số thi ca ngày xưa¹⁹⁴:

¹⁹³Mở sáng dậy ngay, rảy nước quét sân, để trong ngoài gọn sạch. Đêm đến đi ngủ, đóng rào khóa cửa, tất phải tự kiểm tra.

¹⁹⁴**Xt:** Khuyến học - Tác giả: Nhan Chân Khanh

*“Tam canh đăng hỏa ngũ canh kê
Chính thị nam nhi lập chí thì”*

Dịch nghĩa:

“Canh ba dậy thấp đèn, canh năm gà mới gáy,
Chính là lúc nam nhi lập chí học hành”

12-2. “Lão dị chí, tích thử thời” (Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian)

Một người khi cuộc sống của họ có chí hướng, họ đều rất quý trọng thời gian không muốn lãng phí. Người xưa rất quý thời gian, có câu: *“Tắc vàng cũng khó mua được tắc thời gian”*¹⁹⁵. Kể cả khi quý vị rất có tiền, quý vị có gia tài vạn quan, cũng tuyệt đối không thể mua lại được thời gian đã mất đi. Khi một đứa trẻ đối với thời gian vô cùng cung kính, vô cùng cẩn thận, chúng không dễ để thời gian trôi qua một cách vô ích.

Vào thời nhà Hán, có một bài thơ phổ nhạc cũng đề

*Tam canh đăng hỏa ngũ canh kê
Chính thị nam nhi lập chí thì
Hắc phát bất tri cần học tạo*

Bạch đầu phương hận độc thư tri”

Canh ba dậy thấp đèn, canh năm gà mới gáy,
Chính là lúc nam nhi lập chí học hành;
Khi đầu xanh không biết chăm dậy sớm mà học,
Lúc bạc tóc mới hối hận đã đọc sách muộn quá

¹⁹⁵ *Nhất thốn quang âm nhất thốn kim,
Thốn kim nan mãi thốn quang âm,
Thất lạc thốn kim dung dị đắc,
Quang âm quá khứ nan tái tâm.*

Một tắc thời gian, một tắc vàng,
Tắc vàng khó mua tắc thời gian,
Tắc vàng rơi mất còn dễ kiếm,
Thời gian trôi bằng mới khó tìm.

cập đến:

*“Bách xuyên Đông đảo hải
Hà nhật phục Tây quy
Thiếu tráng bất nỗ lực
Lão đại đồ thương bi.”*

Dịch nghĩa:

Trăm sông chảy về biển Đông
Ngày nào mới quay lại phía Tây
Thời trẻ không chăm chỉ
Về già đau thương thay.

Chúng ta hy vọng cuộc đời của bọn trẻ sau này sẽ không có sự tiếc nuối như vậy, thì từ nhỏ nhất định phải để chúng biết quý trọng thời gian, làm việc và nghỉ ngơi trong sinh hoạt phải bình thường. Không nên vừa đến ngày nghỉ là đến nửa đêm chưa ngủ, ngày mai lại ngủ đến trưa. Cách ngủ như vậy thật sự tôi không học được. Chúng ta hướng dẫn các em đọc kinh, cũng rất chú trọng thời gian làm việc và nghỉ ngơi trong sinh hoạt này. Phải nói với chúng:

- Sáu giờ rưỡi thức dậy, bảy giờ phải đọc “Đệ Tử Quy”.

Những đứa bé này đều sáu, bảy tuổi mà thôi, sau khi học xong phải hành trì. Vào ngày mùng một tết, vì giao thừa nên ngủ muộn hơn một chút, mẹ của một em liền chỉnh đồng hồ reo trễ một giờ, hy vọng có thể để con ngủ thêm một chút. Rốt cuộc bé gái này, có thể cuộc sống đã thành thói quen, khoảng hơn sáu giờ em liền tỉnh dậy, xem lại thì

mới hơn năm giờ nên em ngủ tiếp. Nhưng khi ngủ cảm thấy càng ngủ càng không thoải mái, sao thời gian lại trôi qua chậm đến thế? Em coi lại thì đã hơn bảy giờ. Khi ra khỏi phòng xem, tám giờ, bé gái này lập tức khóc lớn nói:

- Tám giờ rồi, con chưa đọc “Đệ Tử Quy”.

Vì sao đứa bé khóc? Quý vị xem, em đối với việc học rất có trách nhiệm, đối với thầy cô rất cung kính. Em không muốn làm trái lời thầy cô giáo dạy. Thế nên chúng ta làm phụ huynh cần phải phối hợp với thầy cô, không nên càng giúp càng bận. Các em ngủ ít đi nửa tiếng không sao, để em mất đi lòng cung kính đối với thầy cô, như vậy mới là vấn đề lớn lao.

Tiết học hôm nay chúng ta học đến đây, xin cảm ơn.

HẾT TẬP II

(TỪ VCD 11-20)



Chú thích

ⁱXt: “Cảnh Hạnh Lục vân:

- Hưu hận nhĩn tiền điền địa trách, thoái hậu nhất bộ tự nhiên hoan.
- Thế vô bách tuế nhân, uổng tác thiên niên kế.
- Nhi tôn tự hữu nhi tôn phước, mạc bả nhi tôn tác mã ngư”.

**Dịch nghĩa:* Sách Cảnh Hạnh chép:

- Đừng hận ruộng trước mắt hẹp, bước lùi một bước tự nhiên thấy rộng ra;
- Đời không có người trăm tuổi (Thế mà có kẻ) uổng công làm kế hoạch nghìn năm.
- Con cháu tự có phước của con cháu. (Cha ông) đừng vì con cháu mà làm trâu ngựa.

***Diễn ca:**

Nhìn trước mắt, ruộng đồng quá hẹp,
Lùi bước chân, rộng đẹp ngay ra.
Mấy ai trăm tuổi đâu mà!
Hòng chi nghìn tuổi, thật là viễn vông!
Cháu con có phước cháu con,
Bắt làm trâu ngựa, đời còn gì vui?

ⁱⁱXt: “**Nhân pháp Địa, Địa pháp Thiên, Thiên pháp Đạo, Đạo pháp tự nhiên**”: Người noi theo Đất, Đất noi theo Trời, Trời noi theo Đạo mà Đạo thì noi theo lẽ tự nhiên.

Trung Quốc thời cổ đại tồn tại 3 tư tưởng triết học lớn, được gọi là Tam giáo, đó là Đạo giáo, Nho giáo và Phật giáo. Trong đó Lão Tử là người đề xuất ra quan điểm chủ đạo của Đạo giáo.

Quan điểm của Đạo giáo:

Lão Tử là người nước Sở, ông sinh vào thời Chiến Quốc (khoảng thế kỷ thứ 5 trước công nguyên). Đây là thời kỳ mà đất nước Trung Quốc rơi vào cảnh chiến tranh loạn lạc triền miên, nhưng cũng là một thời kỳ được coi là vàng son của triết học Trung Quốc. Trong thời kỳ này có rất nhiều học giả đưa ra các quan điểm rất khác nhau về nhân sinh quan và thế giới quan, cho nên người đời sau mới gọi thời kỳ này là thời kỳ của Bách gia chư tử (hàng trăm trường phái).

Lão Tử là người có nhiều quan điểm mới và khác biệt so với các luồng tư tưởng triết học lúc bấy giờ. Ông đã viết bộ sách Đạo Đức kinh gồm 2 quyển tổng cộng 81 chương:

- Thượng thiên nói về Đạo,
- Hạ thiên nói về Đức.

Đạo Đức kinh không phải là một tác phẩm có kết cấu lô-gíc của một thế giới quan mà nó chỉ là tập hợp của những câu triết lý rời rạc. Tuy vậy nó cũng thể hiện một quan điểm rõ ràng về tư tưởng triết học của một trường phái và có một giá trị nhất định.

“Nhân pháp Địa, Địa pháp Thiên, Thiên pháp Đạo, Đạo pháp tự nhiên” (Người noi theo Đất, Đất noi theo Trời, Trời noi theo Đạo mà Đạo thì noi theo lẽ tự nhiên) [Đạo Đức kinh - chương 25]. Là một triết lý thể hiện quan điểm chủ đạo của Đạo gia. Đặc biệt là sự khác biệt với các triết gia khác trong cách nhìn nhận về Đạo.

Vậy Đạo là gì?

Theo Lão Tử, Đạo là nguyên thủy của trời đất, của vạn vật. *“Đạo là cái tổng nguyên lý do đó mà muôn vật sinh, Đạo là đường lối muôn vật noi theo, là cái tổng quy luật chi phối sự sinh thành biến hóa của trời đất muôn vật”* [Đại cương triết học Trung Quốc, tg Giản Chi & Nguyễn Hiến Lê, tr 191]. *“Hữu vật hỗn thành, tiên thiên địa sinh...Ngô bất tri kỳ danh, tự viết chi Đạo”* [Thượng thiên] (Có một vật hỗn độn mà thành, sinh trước trời đất,...Ta không biết tên nó là gì, tự gọi là Đạo).

Lão Tử thừa nhận là không thể dùng ngôn ngữ để mô tả được bản chất của Đạo *“Đạo khả đạo phi thường Đạo, danh khả danh phi thường danh”* (Đạo mà có thể gọi được là Đạo thì không phải là đạo

thường, tên mà có thể là tên được thì không phải tên thường). Như vậy, ông đã thể hiện được quan điểm chủ đạo trong vấn đề nhận thức thế giới vạn vật thông qua sự nhìn nhận về khái niệm Đạo. Điều này có một giá trị rất lớn trong việc đánh giá sự vật.

Giá trị về căn bản luận:

Từ quan niệm về Đạo, Lão Tử - đại diện của Đạo gia đã phủ nhận quan điểm: Trời sinh ra mọi vật. Tuy mơ hồ nhưng ông cũng đã đưa ra được luận điểm về nguồn gốc của mọi vật đều phải xuất phát từ một bản căn nào đó, ngay cả trời đất cũng không phải là sự xuất hiện đầu tiên (*“Hữu vật hỗn thành, tiên thiên địa sinh”*). Cái nguồn gốc của mọi sự vật ấy được ông gọi là Đạo (như đã nói ở trên).

Giá trị về tương quan luận:

Trong câu *“Nhân pháp Địa, Địa pháp Thiên, Thiên pháp Đạo, Đạo pháp tự nhiên”*, Đạo gia đã đưa ra một khái niệm về quan hệ tương quan giữa con người và tự nhiên (trời, đất) cũng như sự ảnh hưởng lẫn nhau của các thành phần này. Cũng lại xuất phát từ bản căn của sự vật, Đạo gia cho rằng vạn vật trong vũ trụ đều tác động lẫn nhau, ảnh hưởng lẫn nhau mà nguyên nhân chính là cái bản căn của mọi vật (Đạo). Tức là nhìn nhận sự tác động lẫn nhau của vạn vật dựa trên quan điểm bản thể luận mà không phải xuất phát từ quan niệm duy tâm.

Giá trị về tự nhiên luận:

Đạo gia đã đưa ra quan điểm về quy luật tự nhiên của vạn vật. Tất cả mọi vật hình thành, biến đổi đều tuân theo quy luật tự nhiên chứ không phải do trời hay các đấng thần linh tối cao quyết định. Và bản chất của mọi vật vốn xuất phát từ tự nhiên, tuân theo quy luật tự nhiên mà biến đổi. Lễ tự nhiên ấy sinh ra Đạo-nguồn gốc của mọi sự vật, do vậy mọi vật đều phụ thuộc nhau và phụ thuộc tự nhiên (Người noi theo Đất, Đất noi theo Trời, Trời noi theo Đạo mà Đạo thì noi theo lẽ tự nhiên). Quan điểm của Đạo gia cho thấy sự nhìn nhận quy luật tự nhiên như là một tất yếu của sự vật.

“Bỉ chính chính giả, bất thất kỳ tính mệnh chi tình. Cố hợp giả bất vi biên, nhi chi giả bất vi kỳ; trường giả bất vi hữu dư, đoản giả bất vi bất túc. Thị cố phù hĩnh tuy đoản, tục chi tắc ưu; hạc hĩnh tuy

trường, đoạn chi tắc bi. Cố tính trường phi sở đoạn, tính đoản phi sở tục, vô sở khứ ưu dã” [Trang Tử, Biền Mẫu]:

Dịch nghĩa: “Người hay sự vật chí phải thì không bao giờ đánh mất bản tính tự nhiên mà mình được phú bẩm. (Ngón chân) hợp lại đừng xem là ngón dính; mọc nhánh ra thì đừng xem là ngón thừa. Cái dài thì đừng xem là dư; cái ngắn thì đừng xem là thiếu. Cho nên, chân vệt tuy ngắn nhưng nếu ta nối dài thêm thì nó khổ; chân hạc tuy dài nhưng nếu ta chặt ngắn đi thì nó sâu. Vậy, bản tính dài thì chớ làm ngắn lại; bản tính ngắn thì chớ nối dài thêm. Bản tính như vậy, có gì đáng ưu phiền đâu mà phải khứ bỏ đi”.

Tôn trọng quy luật tự nhiên và tuân theo quy luật tự nhiên mà tồn tại là một quan điểm lớn nhất của Đạo gia.

Như Ăng-ghe-nhê đã nêu: Con người phải tuân theo quy luật, khi tuân theo quy luật tưởng như mất tự do nhưng thực tế lại tự do. Đó cũng chính là cái ý nghĩa tôn trọng quy luật tự nhiên của sự vật đã được thể hiện trong tư tưởng của Đạo gia.

iii Xt. **“Ôn thất hiệu ứng”**: Hiệu ứng nhà kính

Khi hơi nóng từ mặt trời vô Trái Đất đã bị giữ lại ở tầng đối lưu, tạo ra hiệu ứng nhà kính ở bề mặt các hành tinh hoặc các Vệ tinh. Cơ cấu hoạt động này không khác nhiều so với một nhà kính (dùng để cho cây trồng) thật, điều khác biệt là nhà kính (cây trồng) có các cơ cấu cách biệt hơi nóng bên trong để giữ ấm không bị mất qua quá trình đối lưu.

Một ví dụ về Hiệu ứng nhà kính làm cho nhiệt độ của không gian bên trong của một nhà trồng cây làm bằng kính tăng lên khi Mặt Trời chiếu vào. Nhờ vào sức ấm này mà cây có thể đâm chồi, ra hoa và kết trái sớm hơn.

Ngày nay người ta hiểu khái niệm này rộng hơn, dẫn xuất từ khái niệm này để miêu tả hiện tượng nghẽn nhiệt trong bầu khí quyển của Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng là hiệu ứng nhà kính khí quyển. Trong hiệu ứng nhà kính khí quyển, phần được đoán là do tác động của loài người gây ra được gọi là hiệu ứng nhà kính nhân loại (gia tăng). Hiện này thế kỷ thứ 21 loài người đang phải đối mặt với tình trạng ấm lên do con người gây ra, tuy nhiên vấn đề vẫn đang

được tranh cãi, gây ra nhiều tác hại nguy hiểm.

Hiệu ứng nhà kính, xuất phát từ effet de serre trong tiếng Pháp, do Jean Baptiste Joseph Fourier lần đầu tiên đặt tên, dùng để chỉ hiệu ứng xảy ra khi năng lượng bức xạ của tia sáng mặt trời, xuyên qua các cửa sổ hoặc mái nhà bằng kính, được hấp thụ và phân tán trở lại thành nhiệt lượng cho bầu không gian bên trong, dẫn đến việc sưởi ấm toàn bộ không gian bên trong chứ không phải chỉ ở những chỗ được chiếu sáng.

^{iv} **Vương Tường**, đời Tần, mồ côi mẹ, phải sống với dì ghẻ. Bà dì ghẻ rất độc ác, tuy vậy, Vương Tường vẫn một lòng hiếu thảo. Có một mùa Đông tuyết giá, bà dì ghẻ thèm ăn cá tươi, Vương Tường bèn cõi trần nằm trên băng tuyết để chờ bắt cá. Bỗng nhiên tảng băng bị nứt làm đôi, có hai con cá chếp nhảy lên. Vương Tường bắt hai con cá về cho dì ghẻ ăn, nhờ vậy mà cảm hóa được lòng bà dì ghẻ.

Mạnh Tông, đời Tam Quốc, mồ côi cha, sống chí hiếu với mẹ. Đang mùa măng khan hiếm mà mẹ bị bệnh, thèm ăn măng. Không biết làm sao, Mạnh Tông ra bụi tre sau vườn ngồi khóc. Bỗng chốc có một măng dưới đất mọc lên, Mạnh Tông bèn hái về nấu cháo cho mẹ ăn, nhờ đó mà mẹ khỏi bệnh.

"Năm Giá, Khóc Măng" là thuật ngữ ý chỉ tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ

^v ***“Ba lần đến am tranh”:***

Lưu Bị tự Huyền Đức, người Trác Quận, là hậu duệ của Trung Sơn Tĩnh Vương - Lưu Thắng, con vua Hán Cảnh Đế.

Gia tộc ông đã lụn bại, hoàn cảnh gia đình rất neo đơn. Cuối thời Đông Hán, vì cuộc khởi nghĩa khăn vàng khiến thiên hạ trở nên đại loạn. Lưu Bị muốn nhân dịp này đứng ra phù trợ Hán thất. Nhưng trong hơn 20 năm trời đánh đông dẹp bắc, tiếng tăm tuy lớn được người đời ngưỡng mộ, nhưng ông vẫn phải nương nhờ dưới mái hiên nhà người ta. Ông thường than thân trách phận đã không thể thực hiện được hoài bão của mình.

Sau trận đánh Quan Độ, Viên Thiệu bị thất bại thảm hại. Lưu Bị nguyên trước đó tới nương nhờ vào Viên Thiệu, nhận thấy người

này gặp việc lớn thì co rút lại, thấy lợi nhỏ thì sẵn sàng thí mạng, nên đã tìm cơ rời khỏi Viên Thiệu. Ông dẫn theo Quan Vũ, Trương Phi và Triệu Vân đến sông nhờ Lưu Biểu, người anh em đồng tông với mình.

Lưu Biểu đối đãi Lưu Bị rất tử tế, nhưng ông là một người nhất gan và lòng dạ hẹp hòi, những lo thế lực Lưu Bị ngày một lớn mạnh, nên đã cử Lưu Bị đến đồn trú ở Tân Dã, một huyện nhỏ rất xa xôi hẻo lánh. Lưu Bị đến Tân Dã bèn bắt tay vào việc chiêu binh mãi mã, tìm kiếm nhân tài. Ông được tin ở Tương Dương có một danh sĩ tên là Thủy Kính tiên sinh Tư Mã Huy, bèn tìm đến thăm viếng. Khi Tư Mã Huy hỏi về nguyên do thì Lưu Bị thành khẩn đáp rằng:

- Tôi đến đây muốn được nghe tiên sinh dạy bảo về thời cuộc.

Tư Mã Huy chỉ đáp rằng:

- Ngọa Long và Phụng Sồ, trong hai người chỉ cần được một là có thể trị yên thiên hạ.

Lưu Bị vội hỏi hai người này tài năng ra sao và hiện sống ở đâu, Tư Mã Huy đáp rằng:

- Ngọa Long tự Khổng Minh. Còn Phụng Sồ là Bàng Thống, tự Sĩ Nguyên, đều là hai kỳ tài sống ở gần Tương Dương. Hoàng thúc nên tự mình đến mời họ, còn việc khác thì tôi chẳng thể giúp được gì hơn.

Lưu Bị đành cáo từ ra về.

Lưu Bị vừa về đến nhà bèn hỏi quân sư Từ Thử có quen biết Ngọa Long tiên sinh không, thì Từ Thử đáp rằng:

- Người mà Hoàng thúc vừa nói đây chính là Khổng Minh, chúng tôi là bạn bè rất thân với nhau.

Lưu Bị nghe vậy vô cùng mừng rỡ vội nói rằng:

- Hai người đã là chỗ quen biết, thì hãy mau mau mời ông ta đến đây.

Từ Thử lắc đầu nói rằng:

- Làm thế sao được, một đại hiền sĩ như vậy chỉ có Hoàng thúc đích thân đến mời, thì may ra mới mời nổi.

Lưu Bị bèn cùng Quan Vũ, Trương Phi đem theo nhiều lễ vật sang Long Trung. Khi ba người tới đèo Ngọa Long, thì thấy một túp lều tranh nép mình dưới bụi trúc xanh tươi. Họ đến trước cửa lều xuống ngựa, Lưu Bị gọi cửa thì thấy một chú tiểu đồng bước ra liền nói rằng:

- Hãy mau vào báo với Ngọa Long tiên sinh, là có Lưu Bị đến xin gặp.

Tiểu đồng chân chừ hồi lâu rồi đáp rằng:

- Tiên sinh nhà tôi cùng bạn bè đi du ngoạn ngắm cảnh chưa về.

Ba người nghe vậy đành phải quay trở về. Mấy hôm sau, Lưu Bị đoán chừng Khổng Minh đã về, ba anh em lại đến Long Trung, nhưng lần này vẫn không gặp được Khổng Minh.

Thời gian thấm thoắt thoi đưa, bấy giờ đã là mùa xuân, Lưu Bị chọn ngày lành tháng tốt lại lần nữa đến Long Trung. Lúc này Khổng Minh đang ngủ trưa, Lưu Bị im lặng đứng đợi ở ngoài cửa, mãi sau Khổng Minh thức dậy, Lưu Bị mới vào gặp và mời Khổng Minh phân tích về tình hình thời cuộc.

Khổng Minh khiêm tốn hồi lâu rồi phân tích rằng:

- Tào Tháo có 1 triệu quân, lại bức ép thiên tử hiệu triệu thiên hạ, thật không nên tranh chấp với hắn. Còn Tôn Quyền ở Giang Đông, có Trường Giang hiểm trở, lại được lòng dân và lắm nhân tài, thì nên liên hợp với họ. Kinh Châu là một mảnh đất dụng võ thông sang Cửu Châu, nếu tướng quân đứng vững chân tại Kinh Châu, rồi đánh chiếm Ích Châu, sau đó chuyên tâm chính trị, tăng cường sức nước để chờ thời cơ, thì còn lo gì đại nghiệp không thành, Hán thất không được hưng vượng.

Lưu Bị nghe xong vô cùng mừng rỡ, bèn mời Khổng Minh ra giúp mình cùng mưu nghiệp lớn, Khổng Minh thấy Lưu Bị rất thành khẩn bèn nhận lời. Từ đó, được sự trợ giúp đắc lực của Khổng Minh, Lưu Bị bắt đầu gây dựng sự nghiệp theo theo mưu lược đã bàn tại Long Trung.

^{vi} **Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, con muốn hiếu, mà cha mẹ**

không đợi!

Hiếu là trọn đạo thờ cha mẹ.

Thầy Tử Lộ:

Tên là Do, học trò đức Khổng Tử. Một hôm vào hầu, thưa:

- Đội nặng đường xa thì tiện đâu nghỉ đó, không đợi chọn chỗ rồi mới nghỉ. Nhà nghèo, cha mẹ già, thì con làm nên thế nào, hay thế ấy, không đợi có chức trọng quyền cao mới làm. Ngày trước Do này, lúc song thân còn, cơm thường đưa muối, đường xa trăm dặm, phải đội gạo về nuôi song thân. Sau khi song thân mất rồi, làm quan ở Sở, xe ngựa hàng trăm, bổng lộc hàng vạn, ăn những miếng ngon, mặc những đồ tốt, mỗi khi nhớ đến song thân, lại muốn đưa muối, đội gạo để nuôi người như trước, thì không sao được nữa! Cha mẹ tuổi già như bóng qua cửa sổ. **Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, con muốn báo hiếu, mà cha mẹ không đợi!**

Đức Khổng Tử nói:

- Do, trò phụng sự song thân như thế rất phải. Lúc người còn thì hết lòng phụng dưỡng, lúc người mất thì hết lòng thương tiếc. Hết lòng phụng dưỡng lúc cha mẹ còn sống và hết lòng tiếc thương khi cha mẹ đã qua đời, đó là hiếu.

Thầy Tử Lộ đã nổi tiếng là người chí hiếu.

Hàn Bá Du – Đồi Hán

Hàn Bá Du, người đất Lương ở đồi nhà Hán.

Bá Du mồ côi cha, thờ mẹ rất có hiếu. Những khi có lỗi bị mẹ đánh, ông vẫn tươi cười. Một hôm phải đòn, ôm mặt khóc. Mẹ hỏi:

- Mọi khi mẹ đánh, con biết lỗi, nhận ngay. Lần này sao con lại khóc dai thế ?

Bá Du quỳ thưa:

- Mọi khi mẹ đánh, con thấy đau, con biết mẹ còn mạnh khỏe, con mừng. Lần này mẹ đánh con, con thấy không đau mấy, con biết sức mẹ đã yếu, nên con nghĩ thương mẹ mà khóc.

Chao ôi! Câu nói đơn sơ mà thấm thía làm sao! Ai nghe mà

không cảm động? Người xưa nói ; " Lòng hiếu thảo cảm động quỷ thần " thật đúng vậy.

Chuyện ông Khấu Chuẩn – Đời Tống:

Khấu Chuẩn là một nhân vật trứ danh đời Tống. Ông nổi tiếng là công minh chính trực.

Buổi nhỏ tính du đãng, không giữ lễ phép, lại thích chơi chim, chơi chó. Bà mẹ quả phạt mà ông vẫn không chừa.

Một hôm, ông bỏ học đi chơi, bà mẹ giận quá, cầm quả cân ném phải chân ông, máu chảy đầm đìa, phải chữa lâu ngày mới khỏi. Từ ấy ông hồi tâm, chuyên lo học tập. Về sau, thi đỗ, làm quan đến Tể Tướng. Lúc vinh hiển thì mẹ ông đã mất. Mỗi khi ông sờ đến chiếc sẹo ở chân, thì ông nức nở khóc và nói rằng:

- Chính vết thương này làm ta nên người. Mà khi nên người, mẹ lại không còn nữa!

Lúc bần hàn thì có cha mẹ, mà lúc phú quý lại không có cha mẹ, ấy là một điều đau khổ của kẻ làm con. Cho nên người còn cha mẹ mà không hết lòng phụng sự, đến khi cha mẹ trăm năm rồi thì không khỏi ăn năn.

Thầy Tăng Sâm:

Tăng Sâm bừa cỏ ruộng dưa, lỡ tay làm đứt mất ít rễ. Cha là Tăng Tích giận, cầm gậy đánh vào lưng. Tăng Sâm đau quá, nhưng sợ cha giận thêm, không dám bỏ chạy. Đương cơn tức giận, cha đánh đến ngất đi, ngã gục hồi lâu mới tỉnh lại. Khi về nhà đến thưa với cha rằng:

- Lúc nãy con có tội đến nỗi cha phải đánh, thật con lỗi đạo. Xin cha tha thứ.

Nói xong lui xuống vừa gảy đàn vừa hát, có ý để cho cha nghe tiếng biết rằng mình không còn đau đớn gì nữa.

Đức Khổng Tử nghe chuyện, bảo học trò cấm cửa không cho Tăng Sâm vào. Tăng Sâm nghĩ mình vô tội, mượn bạn lại hỏi vì có gì mà ngài giận. Đức Khổng Tử nói:

- Ngày trước ông Thuấn phụng sự cha là Cỗ Tâu, luôn ở bên

cạnh, cha sai khiến gì cũng không dám trái. Cha đánh bằng roi vọt thì cam chịu, đánh bằng gậy gộc thì chạy trốn, lúc cha giận dữ muốn giết thì lánh xa. Thế cho nên ông Cô Tầu không mang tiếng bất từ. Nay Sâm thờ cha, liệu mình để chịu con giận đến nổi ngất đi. Giá lẽ cha đánh quá tay mà chết mất, thì có phải làm cho cha

mắc tội chăng? Tội bất hiếu còn to hơn nữa? Tăng Sâm nghe dạy, biết mình lầm lỗi, đến tạ tội cùng đức Khổng Tử.

Liệu mình để chiều con giận của cha mẹ như Tăng Sâm còn bị đức Khổng cho là đại bất hiếu, huống hồ chiều lòng cha mẹ làm những điều bất nghĩa.

Cô nhân có nêu lên ba điều bất hiếu là:

- Gia bản thân lão, bất vị lộc sĩ. (Cha mẹ già, nhà nghèo mà không chịu ra làm quan để lấy lộc nuôi dưỡng).

- A ý khúc tòng, hãm thân bất nghĩa. (Dựa theo ý muốn của cha mẹ để làm điều vạy, tức là hãm cho mẹ vào điều bất nghĩa.)

- Bất thú, vô tử, tuyệt tiên tổ tự. (Không cưới vợ, không có con, làm dứt nòi giống tổ tiên.)

Điều thứ ba, theo thầy Mạnh Kha thì là điều bất hiếu lớn nhất. (Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại) .

Ông Doãn Thuần:

Doãn Thuần đời Tống, lúc nhỏ học Trình Di, thường chỉ cốt theo nghề khoa cử. Có một khoa tiến sĩ, ông đã vào đến kỳ Văn sách, đầu bài ra có câu "Tru Nguyên Hựu chư thần " nghĩa là "giết các bề tôi đời Nguyên Hựu ", ông bỏ đề tài không làm, đi ra. Khi về thưa cùng thầy:

- Từ nay con không đi thi Tiến sĩ nữa.

Ông không đi thi nữa là vì đầu bài ra trái ngược với lẽ phải. Bởi bây tôi đời Nguyên Hựu vốn là người tài đức, mà lại bảo đem giết, như thế ý muốn cho kẻ thi đỗ sau này ra làm quan phải bác đời vua trước để nâng cao đời bây giờ là đời Tĩnh Khang lên.

Ông Trình Di vẫn biết như thế, nhưng lại bảo:

- Nhà người còn mẹ già kia mà?

Doãn Thuần về trình cùng mẹ việc thi cử và lời thầy dạy. Bà mẹ nói:

- Ta muốn con lấy điều phải mà nuôi ta, hơn là lấy bổng lộc không ra gì mà nuôi.

Ông Trình Di nghe được, khen rằng:

- Hiền thay! Bà mẹ như thế !

Như thế là ông Doãn Thuần tuy "gia bản thân lão " mà " bất vị lộc sĩ", vẫn được khen là người có hiếu.

vii **Thiệu Khang Tiết**

Các trước tác của Thiệu Khang Tiết gồm: Mai Hoa Dịch Số, Hoàng Cực Kinh Thế, Quan Vật Nội Thiên, Ngự Tiều vấn đối, Tập thơ Quân Xuyên, Nhượng Sơn tập, Tử Bá Ôn biệt truyện ...

Mai Hoa Dịch Số từ trước vẫn được cho là trước tác của Thiệu Khang Tiết, tuy nhiên, thực tế “Mai Hoa Dịch Số” có phải là nguyên tác của Thiệu Khang Tiết hay không cũng đang là một vấn đề gây nhiều tranh cãi và cần phải nghiên cứu thêm. Có điều, đóng góp to lớn và mối liên hệ mật thiết của Thiệu Khang Tiết trong việc phát triển và phổ biến Mai Hoa dịch là không thể phủ nhận.

Nguồn gốc tên Mai Hoa số:

Khi chưa đạt, Thiệu Khang Tiết đã dán Dịch lên vách, tâm trí hướng vào đó, mắt nhìn vào đó. Khi đã đạt được cái lý của Dịch rồi, tiên sinh lại muốn tạo các số của Dịch mà vẫn chưa tìm ra được đường lối. Một hôm đang ngủ trưa thì có con chuột chạy qua chiếc gối của tiên sinh, gặm rồi kêu lên mấy tiếng. Con chuột chạy khỏi thì chiếc gối vỡ ra. Trong gối có chữ, lấy xem thì thấy có ghi: “Chiếc gối này bán cho Thiệu Khang Tiết, ngày ... tháng ... năm ... chuột cắn vỡ ra.” Tiên sinh thấy lạ vô cùng bèn tìm đến nhà người bán gối để hỏi. Người bán gối nói:

- Trước đây có một người tay cầm “Chu Dịch” đến đây ngồi nghỉ, lấy chiếc gối lên xem. Chữ này chắc của ông ta đó thôi. Cách đây cũng không lâu lắm đâu. Tôi có biết nhà ông ta.

Tiên sinh theo người làm gỏi đi tìm tới nhà thì biết ông ta đã vừa mất. Nhưng có để lại một cuốn sách và dặn người nhà rằng “Ngày ... tháng ... năm ... giờ ... có một vị tú sĩ đến nhà, thì sẽ trao cuốn sách này cho ông ta. Thế là có thể kết thúc công việc của đời ta được rồi.”

Người nhà lấy cuốn sách trao cho tiên sinh. Thiệu Khang Tiết vô cùng vui mừng, đem ngôn từ và bí quyết của “Dịch” suy ra diễn số. Tiên sinh nói với người con của ông già đã qua đời rằng:

- Khi còn sống, cha anh đã chôn vàng ở phía Tây Bắc giường ngủ, anh cứ đào lên lấy tiền buôn bán và lo việc ma chay.

Người con nghe lời quả đào được vàng. Tiên sinh cầm sách đem về. Sau xem hoa mai thấy chim sẽ tranh giành nhau đoán biết tới hôm sau có người con gái đến bẻ hoa bị ngã rồi bị té gãy tay. Tiên sinh bốc bói đều trúng cả. Hậu thế truyền nhau mà đặt tên là “Quan Mai số” hay Mai Hoa dịch số.

viii “**Văn ngôn văn**”:

Văn tự của Trung Quốc, toàn thể giới bất cứ một quốc gia dân tộc nào cũng đều không có, văn tự Trung Quốc là một loại chữ phù hiệu. Lão tổ tông chúng ta thông minh tuyệt đỉnh, đối với con cháu đời sau, thương yêu đến cùng tột, nên lão tổ tông chúng ta nghĩ xem phải làm thế nào đem trí tuệ của họ, kinh nghiệm của họ truyền lại cho con cháu đời sau mà không bị mất đi. Nên họ đã nghĩ ra một công cụ để truyền đạt lại, công cụ này chính là văn tự, lại đặc biệt phát minh ra một công cụ hi hữu “Văn Ngôn Văn”.

“Văn ngôn văn” là gì? Những đại đức xưa nay họ biết ngôn ngữ sẽ tùy theo thời đại mà thay đổi, nếu như “ngữ” cùng “văn” là như nhau thì sau khi thời đại thay đổi, loại văn tự này người xem sẽ không có người hiểu được. Người phương Tây phạm phải cái lỗi này, văn La Linh của Âu châu hiện tại không có người xem hiểu, ngay cả Phạn văn của Ấn Độ hiện tại cũng không có người xem hiểu. Lão tổ tông chúng ta thông minh, biết được cái tình hình này liền phát minh ra Văn Ngôn Văn, chính là Văn cùng Ngữ phân khai, ngôn ngữ sẽ thay đổi, Văn thì vĩnh viễn không thay đổi.

Không Lão Phu Tử cách chúng ta hơn 2500 năm nhưng ngày

nay chúng ta đọc “Luận Ngữ” vẫn là y như thông tin mặt đối mặt với Khổng Lão Phu Tử vậy, chúng ta có thể xem hiểu được Ngài, có thể lý giải ý nghĩa của Ngài, đó chính là chỗ tốt của Ngữ cùng Văn phân ra, chỗ này là không thể tìm được ở bất cứ dân tộc quốc gia nào trên toàn thế giới như vậy, chúng ta mới thể hội được tổ tiên yêu thương đến thế nào đối với hậu thế, quan tâm đến thế nào, chân thật có trí tuệ (Trích: *Thuyết giảng Phật thuyết đại thừa Vô Lượng Thọ - Trang nghiêm – Thanh tịnh – Bình đẳng – Giác Kinh – Tập 6- Chủ Giảng Pháp sư Tịnh Không – Chuyển ngữ Vọng Tây Cư sĩ – NXB Hồng Đức 2015*)

^{ix} **Tài năng:**

Xt: *Câu chuyện Lưu Huy gặp Bạch Cư Dị*

Bạch Cư Dị - chữ Hán: 白居易) (772-846) tự là Lạc Thiên (樂天), hiệu là Hương Sơn cư sĩ là nhà thơ Trung Quốc nổi tiếng thời nhà Đường

Lưu Huy đậu trạng nguyên năm Kỷ hợi (1059) – Năm thứ 4 đời Tống Nhân Tông, lúc đó ông 30 tuổi.

Ông nội và cha của ông đều là làm ruộng, gia cảnh bần hàn, nhưng Lưu Huy không hề có hứng thú với làm ruộng mà vô cùng hiếu học. Có đoạn thời gian ông du học đến Giang Châu (nay là thành phố Cửu Giang tỉnh Giang Tây), ở tại Thiền Viện Đông Lâm. Trong Thiền Viện có bức vẽ của đại học giả Bạch Cư Dị đời Đường. Lưu Huy nghĩ thầm “Bạch Cư Dị có tài như vậy, là người có sức ảnh hưởng lớn, nhất định sẽ thành thần”; nên từ đó thường xuyên cúng lên một ít trái cây, thành kính cầu khẩn trước bức họa của Bạch Cư Dị nói rằng:

- Nếu tôi có thể được một, hai phần tài hoa của Ngài, xem như thượng tiên đã ban đại ân rồi”.

Sau khi Lưu Huy khẩn cầu, chậm rãi bước ra bên cạnh một dòng sông nhỏ phía ngoài chùa, bỗng nhiên ông nhìn thấy một ông lão ngồi trên tảng đá, dung mạo nho nhã ôn hòa như một học giả uyên bác, liền chủ động đến chào hỏi. Ông lão cũng không lấy làm lạ liền đáp lời trò chuyện. Ông lão nghị luận rất sâu sắc, tri thức uyên bác, hiểu biết rất nhiều phương diện, Lưu Huy không chỗ nào không gật đầu đồng ý, thái độ ông lão cũng rất khiêm cung.

Về sau ông lấy hết can đảm nói:

- Lão tiên sinh uyên bác như vậy, không gì không biết, đó là vì sao vậy?

Ông lão cười nói:

- Nói thật với anh, ta chính là Bạch Cư Dị. Nhận được tình nghĩa của anh, rất hổ thẹn vì không có biện pháp nào khác giúp anh đạt được nguyện vọng, chỉ có thể gặp mặt anh để nói một vài nhận thức của mình.

Lưu Huy thăm giật mình, lại càng thêm cung kính. Ông lão dừng một chút rồi nói:

- Tài năng của một người mấu chốt ở thiên phú, nếu thiên phú cao có thể làm được cái gọi là “*Thanh xuất nhi lam nhi thắng vu lam*” (trò giỏi hơn thầy – Hậu sinh khả úy).

Còn về phần học vẫn là dựa vào đọc viết ở hậu thiên mà được, có thể thông qua việc tích lũy lâu dài để đạt đến trình độ cao. Mọi người hay nói: “*Nhân nhất năng chi, kỷ bách chi. Nhân thập năng chi, kỷ thiên chi*” (Người phấn đấu một phần, mình phấn đấu trăm phần; Người ta phấn đấu một phần, mình phấn đấu nghìn phần), chính là loại tình huống này.

Tài năng cao thấp của một người đã là trời sinh, đó đương nhiên là không thể cưỡng cầu được; Nhưng nếu muốn làm một người kiến thức rộng rãi, hạ bút không gặp cản trở, tựa như đã qua suy nghĩ rất kỹ lưỡng rồi thì điểm mấu chốt chính là người đó phải trải qua nhiều kinh nghiệm sinh tử, số đầu thai làm người phải nhiều.

Lần ta làm người ở đời Đường Đức Tông (780-804), Thuận Tông (805-820) đã là lần đầu thai làm người thứ 21. Bởi vì có nhiều lần kinh nghiệm nên ta đối với chỗ nhìn thấy, nghe thấy không thứ gì chưa quen thuộc, cho nên động não thì ghi ra văn thơ, đều nhanh chóng mau lẹ, đều có thể thông hiểu đạo lý như “Cửu kinh”, như Bách Gia Chư Tử; Ta dùng kiến thức rộng lớn như thế làm sự nghiệp, lại lấy tinh tế nhất thời làm thành thơ ca, cho nên dù là miêu tả gió trăng hay khắc họa thiên nhiên, cũng giống như đã được tính toán rất kỹ lưỡng.

Hiện tại anh mới đầu thai làm người 6 lần nên còn không có chỗ đặc biệt vượt qua người thường, nhưng anh cũng có bổng lộc và chức quyền, trong mệnh của anh được định sẽ đồ rất cao.

Lưu Huy nghe xong liền tục bái tạ, lại thỉnh giáo tiếp:

- Bổng lộc và chức quyền đã biết rõ, còn về tuổi thọ dài ngắn ra sao, có thể cho tôi biết không?

Ông lão nói:

- Điều này đều có quan viên âm phủ ghi chép, ta không biết.

Nói xong ông lão đứng dậy nhẹ lướt đi tiến vào rừng trúc rồi mất hút không dấu tích. Về sau Lưu Huy quả nhiên đậu trạng nguyên.

^x **Xt: Chữ “Triện”**

Thư pháp Trung Hoa là phép viết chữ của người Trung Hoa được nâng lên thành một nghệ thuật và có ảnh hưởng sâu sắc đến các nước lân cận như Nhật Bản, Hàn Quốc, Việt Nam (xem bài Thư pháp Á Đông).

Theo truyền thuyết, vua Phục Hi nhân việc nghĩ ra bát quái mà sáng tạo "Long thư", vua Thần Nông xem lúa mà chế ra "Tuệ thư", Hoàng Đế nhìn mây mà đặt ra "Vân thư", vua Nghiêu được rùa thần mà làm ra "Quy thư", Đại Vũ đúc chín đỉnh mà tạo ra "Chung đỉnh văn". Thế nhưng đó chỉ là huyền thoại và không còn dấu tích gì để lại

“**Hệ văn**” tự sớm nhất được phát hiện cho đến nay là chữ Giáp Cốt (giáp cốt văn 甲骨文)[1] mà niên đại được xác định khoảng 1200 tcn. Giáp cốt 甲骨 là nói gọn của quy giáp 龜甲 (mai rùa và yếm rùa) và thú cốt 獸骨 (xương thú). Chữ này do người đời nhà Ân (1766 - 1123 TCN) khắc để dùng vào việc bói toán.

“**Kim văn**” 金文, tức là kiểu chữ được khắc trên đỉnh vạc và các tế khí 祭器 (dụng cụ cúng tế) bằng đồng, là hệ văn tự được tìm thấy với niên đại trước đời Tần. Sau đời Tần, chữ viết được tìm thấy là chữ khắc trên bia đá, nên gọi là “Bi văn”.

Khi đã chế ra bút lông, giấy và mực, chữ Hán bắt đầu được viết thành nét to nét nhỏ. Từ đời Hán, chữ Hán đã ổn định về kiểu chữ và

loại nét. Cùng một chữ nhưng chữ Hán có 5 kiểu viết (gọi là thư thể 書體) chính: Triện thư 篆書 (gồm đại triện 大篆 và tiểu triện 小篆), Lệ thư 隸書, Khải thư 楷書, Hành thư 行書, và Thảo thư 草書.

Các kiểu viết chữ minh 明: **Đại triện, Tiểu triện, Lệ, khải, Hành, Thảo** (thư pháp Triệu Mạnh Phủ đời Nguyên)

Chữ “**Triện**”: Khi Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc, ông đã sai thừa tướng Lý Tư thống nhất văn tự, tức là thống nhất các chữ viết giữa các nước trước đó từ Đại triện thành chữ Tiểu triện.

Chữ “**Lệ**” là thư thể thông dụng trong công văn, kiểu chữ này rất phổ biến giữa thế kỷ 3 và 2 TCN.

“**Chữ Khải**” (khải thư hay chính thư 正書) là cải biên từ chữ lệ và bắt đầu phổ biến vào thế kỷ III CN. Đây là kiểu chữ chính thức, chuẩn mực, dễ nhận biết, dễ đọc nhất và vẫn là phổ thông nhất trong các kiểu viết chữ Hán hiện nay.



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
65 Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: *nhaxuatbanhongduc65@gmail.com*
nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 024.39260024 – Fax: 024.39260031

ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

TẬP 2

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc
Bùi Việt Bắc

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập
Lý Bá Toàn

Biên tập
Phan Thị Ngọc Minh

In 5000 cuốn, khổ 16 x 24 cm. Tại Công ty CP In và TM HTC.
Địa chỉ: Tổ 1, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội.
Số ĐKKHXB: 886 - 2019/CXBIPH/05 - 13/HĐ.
Số QĐXB của NXB: 141/QĐ - NXBHĐ.
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-89-8180-8
In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.

Xin để sách nơi trang trọng !



*Sách biếu, tặng không bán
Hoan nghênh phổ biến công đức vô lượng.*

